DHG PHARMA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
[T] (+84) (292) 3891 433
[F] (+84) (292) 3895 209
[E] dhgpharma@dhgpharma.com.vn
[W] www.dhgpharma.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017 - MCK: DHG

DHG PHARMA

Vì một cuộc sống khỏe đẹp hơn



CHẠM ĐẾN MỤC TIÊU



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017



Năm 2018, đội tuyển bóng đá U23 Việt Nam, hiện tượng khơi dậy niềm tin thể thao nước nhà đã chứng minh rằng, đỉnh vinh quang không nằm ở chiếc cúp vô địch mà nằm ở trái tim người hâm mộ bóng đá Việt Nam, điều mà các chàng trai đã chinh phục hoàn toàn bằng lối chơi quả cảm và ý chí kiên cường. Cũng tinh thần đó, dù tình hình thị trường dược còn nhiều thách thức, DHG Pharma vẫn tiếp tục nỗ lực, không ngừng cống hiến, tự hào nắm giữ được vị trí đặc biệt trong lòng giới chuyên môn và người dân cả nước, duy trì phong độ Top 40 Thương hiệu Công ty giá trị nhất Việt Nam, giữ vững vị thế Doanh nghiệp nội địa dẫn đầu ngành Dược.



DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CHỮ VIẾT TẮT		DIỄN GIẢI
BKS	:	Ban Kiểm soát
BTGĐ	:	Ban Tổng Giám đốc
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CBTT	:	Công bố thông tin
CNĐKKD	:	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
CTCP	:	Công ty Cổ phần
ĐH	:	Đại học
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
ĐVT	:	Đơn vị tính
ESOP	:	Chương trình sở hữu cổ phiếu cho người lao động
FDI	:	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDP	:	Thực hành tốt phân phối thuốc
GLP	:	Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc
GMP	:	Thực hành tốt sản xuất thuốc
GPP	:	Thực hành tốt nhà thuốc
GSP	:	Thực hành tốt bảo quản thuốc
GTGT	:	Giá trị gia tăng
HĐQT	:	Hội đồng Quản trị
HĐTV	:	Hội đồng thành viên
HOSE	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IR	:	Quan hệ nhà đầu tư
ISO	:	Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa
ISO/IEC 17025	:	Tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng áp dụng chuyên biệt cho phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn
KCN	:	Khu công nghiệp
KPI	:	Chỉ tiêu đánh giá nhân viên
KTNB		Kiểm toán nội bộ
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
P/B		Giá thị trường/Giá trị sổ sách
P/E		Giá thị trường/Thu nhập trên mỗi cổ phiếu
PIC/s	:	Hệ thống hợp tác thanh tra Dược phẩm
PMDA	:	Cục Quản lý Dược phẩm và Thiết bị Y tế Nhật Bản
QTRR		Quản trị rủi ro
QTKD	:	Quản trị kinh doanh
R&D	:	Nghiên cứu và phát triển sản phẩm
ROA		Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản bình quân
ROE		Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu bình quân
ROS		Lợi nhuận ròng/Doanh thu thuần
SME	:	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
SCM	:	Quản lý dây chuyền cung ứng
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TNDN	:	Thu nhập doanh nghiệp
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	:	Ủy ban Nhân dân
VNĐ	:	Việt Nam đồng
WHO	:	Tổ chức Y tế thế giới
XNLH	:	Xí nghiệp liên hiệp

NỘI DUNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017



SỨC MẠNH TẬP THỂ



LINH HOẠT CHIẾN THUẬT



TUÂN THỦ ĐẤU PHÁP



TẬN TỤY CỐNG HIẾN



CHẠM ĐẾN MỤC TIÊU



06 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị
08 Tầm nhìn - Sứ mạng - Giá trị cốt lõi
10 Thông tin chung về Công ty
11 Các thông tin tài chính cơ bản giai đoạn 2013 - 2017
14 Các điểm nổi bật năm 2017
18 Giải thưởng tiêu biểu năm 2017

20 GIỚI THIỆU CÔNG TY

22 Lịch sử hình thành và phát triển
24 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
30 Mô hình hoạt động Công ty
32 Các công ty con và công ty liên kết
34 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
36 Giới thiệu Ban Quản trị Công ty
40 Giới thiệu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2018) hiện tại
41 Giới thiệu Lãnh đạo tiền nhiệm
42 Thay đổi nhân sự Ban Quản trị Công ty

44 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

46 Tổng quan thị trường ngành Dược năm 2017
49 Báo cáo Hội đồng Quản trị
62 Báo cáo Ban Tổng Giám đốc
70 Phân tích Báo cáo tài chính năm 2017
80 Phân tích S.W.O.T
82 Chiến lược phát triển 2018 - 2020
84 Kế hoạch kinh doanh năm 2018

88 BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

90 Cơ cấu cổ đông
93 Hoạt động của Hội đồng Quản trị
102 Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT
106 Hoạt động của Ban Kiểm soát
112 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BTGĐ
116 Báo cáo đánh giá tình hình Quản trị công ty năm 2017
124 Hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro
136 Đánh giá tình hình thực hiện Quản trị công ty dựa trên Thẻ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN

150 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

152 Thông tin chung về Báo cáo phát triển bền vững
154 Mô hình phát triển bền vững
156 Định hướng và chiến lược phát triển bền vững
158 Các chỉ số phát triển bền vững
160 Phát triển nguồn nhân lực
170 Phát triển xã hội
174 Bảo vệ môi trường

182 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

184 Thông tin về Doanh nghiệp
186 Báo cáo kiểm toán độc lập
188 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
190 Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
191 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
193 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

234 Các điểm phân phối

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Doanh thu thuần năm 2017

4.063

Tỷ đồng
tăng 7,4% so với năm 2016

Với bề dày lịch sử gần 45 năm, Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang luôn tự hào là một doanh nghiệp dược hàng đầu, nắm giữ thị phần dược phẩm lớn nhất trong các doanh nghiệp dược nội địa tại Việt Nam. Dược Hậu Giang hành động theo sứ mạng "luôn luôn cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, thỏa mãn ước vọng vì một cuộc sống khỏe đẹp hơn".

Kính gửi các Quý cổ đông, Quý nhà đầu tư, các đối tác và tập thể cán bộ công nhân viên,

Năm 2017 là năm bản lề quan trọng đối với các doanh nghiệp dược Việt Nam, đặc biệt với những doanh nghiệp đầu ngành như Dược Hậu Giang. Đối mặt với các khó khăn từ mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt với các tập đoàn dược nước ngoài, áp lực nâng cao tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm và việc thắt chặt quy định của Bộ Y tế liên quan đến hoạt động đấu thầu tập trung kênh bệnh viện, Dược Hậu Giang xác định giai đoạn này sẽ là giai đoạn tích lũy về nội lực trên mọi khía cạnh: quản trị doanh nghiệp, tiêu chuẩn, hiệu quả sản xuất, và xây dựng các nền tảng hợp tác với các đối tác chiến lược,... để chuẩn bị cho sự tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Trong năm 2017, Dược Hậu Giang đã thực hiện thành công việc sắp xếp lại hệ thống phân phối theo mô hình mới, hiện đại và hiệu quả hơn: Chuyển đổi và vận hành hệ thống kho trung tâm đảm bảo số lượng hàng hóa, thời gian giao hàng và nhu cầu bảo quản tốt; Tái cơ cấu hệ thống bán hàng và phát triển thị trường nhằm chuyên môn hóa hơn, đảm bảo doanh thu của khách hàng lớn và tăng cường bán hàng đến khách hàng lẻ. Dược Hậu Giang đang nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc sùi bọt theo tiêu chuẩn PIC/s và chuẩn bị các điều kiện để đáp ứng tiêu chuẩn PMDA, EU một số dây chuyền sản phẩm chiến lược. Kết quả kinh doanh năm 2017 tuy không đạt như kỳ vọng nhưng những nỗ lực lớn của toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty sẽ là tiền đề để Dược Hậu Giang đạt được kết quả kinh doanh tích cực vào các năm tới.

- **Doanh thu thuần 4.063 tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch, tăng 7,4% so với năm 2016.**

- **Lợi nhuận trước thuế 719 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch, giảm 5% so với năm 2016.**

Bên cạnh các chỉ tiêu tài chính, Dược Hậu Giang tiếp tục nhận được các đánh giá tích cực và thứ hạng cao trên các bảng xếp hạng uy tín về quản trị doanh nghiệp và thương hiệu quốc gia như Top 40 Thương hiệu có giá trị nhất, Top 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất theo bình chọn của Forbes Việt Nam. Đây là các minh chứng về nỗ lực của Dược Hậu Giang trong việc xây dựng hình ảnh, văn hóa doanh nghiệp thông qua các hoạt động chung tay đóng góp cho cộng đồng và xã hội.

Dược Hậu Giang cũng không ngừng thúc đẩy các cơ hội hợp tác với các đối tác chiến lược, đặc biệt là phối hợp với cổ đông Taisho nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất và hợp tác với Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Vinamilk để phát triển và phân phối các sản phẩm thực phẩm giàu dinh dưỡng, tốt cho sức khỏe, phục vụ nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng Việt Nam.

Dự kiến tình hình thị trường dược phẩm sẽ cạnh tranh khốc liệt hơn khi Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) có hiệu lực trong năm 2019, thuế suất nhập khẩu đối với dược phẩm giảm, hàng dược phẩm sản xuất trong nước sẽ phải cạnh tranh trực tiếp với sản phẩm của các nước lân cận như Ấn Độ, Trung Quốc,... Để chuẩn bị ứng phó trước các thách thức này, trong năm 2018, Hội đồng Quản trị sẽ luôn sát sao cùng với Ban Điều hành để chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo bám sát các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó với chỉ tiêu doanh thu thuần 4.017 tỷ đồng (trong đó hàng sản xuất tăng trưởng 15%) và chỉ tiêu lợi nhuận là 768 tỷ đồng; đồng thời tăng cường sức cạnh tranh cho Dược Hậu Giang trước ngưỡng cửa hội nhập.

Hội đồng Quản trị tin tưởng rằng: Với chiến lược kinh doanh đã được xây dựng kỹ lưỡng, phù hợp, chương trình hành động và kế hoạch triển khai cụ thể, cùng với đội ngũ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên năng lực cao, có ý chí và tinh thần trách nhiệm, sáng tạo và đoàn kết; Dược Hậu Giang chắc chắn sẽ vượt qua được khó khăn thách thức để đạt được những thành tựu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Dược Hậu Giang, Tôi xin trân trọng cảm ơn Quý khách hàng, Quý cổ đông và các cấp, ban ngành Thành phố Cần Thơ, Bộ Y tế đã tích cực hỗ trợ, đóng góp, tin tưởng Dược Hậu Giang trong năm qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ tích cực của Quý vị trong thời gian tới.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

NGUYỄN CHÍ THÀNH



Tầm nhìn

Vì một cuộc sống
KHỎE ĐẸP HƠN

Sứ mạng

DƯỢC HẬU GIANG LUÔN LUÔN CUNG CẤP SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG CAO, THỎA MÃN ƯỚC VỌNG VÌ MỘT CUỘC SỐNG KHỎE ĐẸP HƠN.

Giá trị cốt lõi





THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên Công ty bằng Tiếng Việt	:	**Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang**
Tên Công ty bằng Tiếng Anh	:	DHG Pharmaceutical Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	DHG Pharma
Mã chứng khoán	:	DHG (niêm yết tại Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh)
Trụ sở chính	:	288 Bis Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Vốn điều lệ	:	1.307.460.710.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu (31/12/2017)	:	2.759.094.413.820 VNĐ
Điện thoại	:	(8429) 23 891 433
Fax	:	(8429) 23 895 209
Email	:	dhgpharma@dhgpharma.com.vn
Website	:	www.dhgpharma.com.vn
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số thuế	:	1800156801

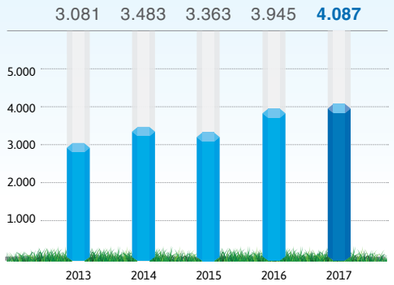
CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

ĐVT: TỶ VNĐ.

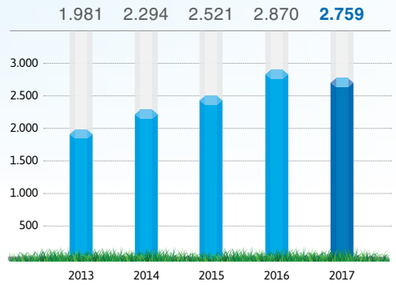
Chỉ tiêu	2013	2014	2015	2016	2017
Kết quả hoạt động kinh doanh					
Doanh thu thuần	3.391	3.913	3.608	3.783	**4.063**
Lãi gộp	1.628	2.131	1.413	1.713	**1.783**
Lợi nhuận trước thuế	782	722	701	757	**719**
Lợi nhuận sau thuế	593	534	593	689	**642**
Lợi nhuận cổ đông Công ty mẹ	589	533	589	686	**642**
Bảng cân đối kế toán					
Tổng tài sản	3.081	3.483	3.363	3.945	**4.087**
Tài sản ngắn hạn	2.233	2.386	2.221	2.746	**2.939**
Tài sản dài hạn	848	1.096	1.142	1.199	**1.148**
Nợ phải trả	1.081	1.189	842	1.076	**1.328**
Vốn chủ sở hữu	1.999	2.294	2.521	2.870	**2.759**
Vốn điều lệ	654	872	872	872	**1.307**
Bảng lưu chuyển tiền tệ					
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	484	301	475	645	**460**
Tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(468)	(334)	(369)	(278)	**(192)**
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	(122)	(82)	(183)	(185)	**(322)**
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(106)	(115)	(78)	182	**(53)**
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	719	613	498	421	**603**
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	613	498	421	603	**550**
Các chỉnh số tài chính cơ bản					
Biên lợi nhuận gộp	48,0%	54,5%	39,2%	45,3%	**43,9%**
Biên lợi nhuận trước thuế	23,0%	18,5%	19,4%	20,0%	**17,7%**
ROS	17,5%	13,6%	16,4%	18,2%	**15,8%**
ROA	21,7%	16,3%	17,3%	18,8%	**16,0%**
ROE	32,3%	25,0%	24,6%	25,5%	**22,8%**
Thông tin về cổ phiếu					
Số lượng cổ phiếu	65.376.429	87.164.330	87.164.330	87.164.330	**130.746.071**
Số lượng cổ phiếu quỹ	10.130	10.130	222.380	-	**-**
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	65.366.299	87.154.200	86.941.950	87.164.330	**130.746.071**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	6.758	5.169	5.748	4.485	**4.367**
Cổ tức (đồng)	3.000	3.000	3.500	3.500	**3.000**

CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

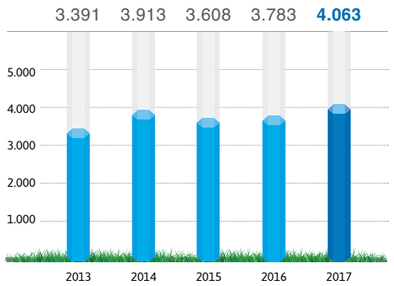
TỔNG TÀI SẢN
ĐVT: TỶ VNĐ



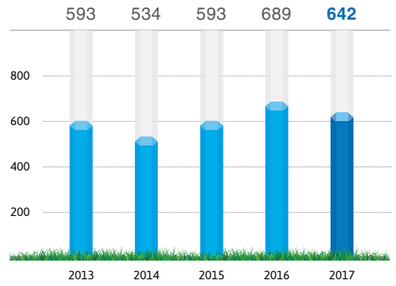
VỐN CHỦ SỞ HỮU
ĐVT: TỶ VNĐ



DOANH THU THUẦN
ĐVT: TỶ VNĐ

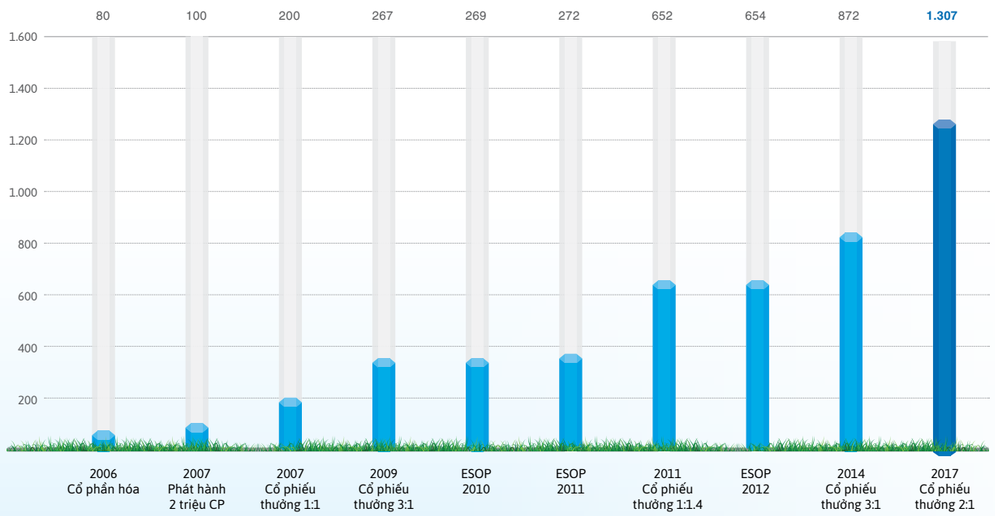


LỢI NHUẬN SAU THUẾ
ĐVT: TỶ VNĐ



QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

ĐVT: TỶ VNĐ



VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG

15.036

TỶ ĐỒNG

(TẠI NGÀY 29/12/2017)

TỔNG TÀI SẢN NĂM 2017

4.087

TỶ ĐỒNG

DOANH THU THUẦN NĂM 2017

4.063

TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ NĂM 2017

719

TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2017

642

TỶ ĐỒNG

CÁC ĐIỂM NỔI BẬT NĂM 2017

1 GIỮ VỮNG VỊ THẾ DẪN ĐẦU NGÀNH CÔNG NGHIỆP DƯỢC VIỆT NAM



Năm 2017, DHG Pharma tiếp tục giữ vững vị thế dẫn đầu ngành công nghiệp Dược Việt Nam về doanh thu, lợi nhuận và năng lực sản xuất. Đứng vị trí thứ 2 các doanh nghiệp dẫn đầu về kênh thương mại và là nhà sản xuất Dược nội địa duy nhất có mặt trong Top 10 Công ty Dược hàng đầu hoạt động tại Việt Nam.

Theo báo cáo IMS Quý 4/2017, DHG Pharma tiếp tục giữ vững vị trí thứ 2 trên kênh Pharmacy và xếp hạng 6 trong tổng số các doanh nghiệp trong và ngoài nước kinh doanh thuốc tại Việt Nam.

2 GIỮ VỮNG PHONG ĐỘ TOP 40 THƯƠNG HIỆU CÔNG TY GIÁ TRỊ NHẤT VIỆT NAM



Đầu tháng 7/2017, DHG Pharma tự hào 02 năm liền đạt vị trí cao nhất trong số các công ty cùng ngành nằm trong "**Top 40 Thương hiệu công ty giá trị nhất**" được bình chọn bởi Forbes Việt Nam với giá trị thương hiệu hơn **60 triệu đô la Mỹ**. Việc DHG Pharma có mặt trong "**Top 40 Thương hiệu công ty giá trị nhất Việt Nam**" minh chứng rõ ràng cho quá trình xây dựng thành công thương hiệu không chỉ thông qua sản phẩm chất lượng, giá cả hợp lý mà còn thông qua những hoạt động marketing và hoạt động truyền thông đa dạng, hiệu quả. Từ đó, DHG Pharma ngày càng nâng tầm giá trị và khẳng định vị thế với cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng và người tiêu dùng.

3 GIỮ VỮNG PHONG ĐỘ TOP 50 CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT VIỆT NAM



Ngày 14/09/2017 tại TP.HCM, Forbes Việt Nam đã tổ chức lễ vinh danh Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2017. Đây là lần thứ 5 Forbes Việt Nam thực hiện danh sách này, DHG Pharma rất vinh dự khi 04 năm liên tiếp được bình chọn và vinh danh.

Là ấn phẩm kinh doanh quốc tế đầu tiên có mặt tại Việt Nam, Forbes thực hiện danh sách này với mục đích lựa chọn và vinh danh những công ty tốt nhất trên sàn chứng khoán, dựa trên các thông tin tài chính về doanh thu, lợi nhuận đem về cho nhà đầu tư, tốc độ tăng trưởng và triển vọng lâu dài trong các ngành kinh tế mà doanh nghiệp hoạt động.

4 GẦN NỬA THẾ KỶ GẮN KẾT KHÁCH HÀNG BẰNG CÁI TÂM

Xem khách hàng là bạn đồng hành, gắn kết lâu dài, cùng thịnh vượng chính là sự khác biệt vượt trội của DHG Pharma. DHG Pharma chăm sóc và tạo dựng mối quan hệ vững bền với khách hàng bằng các hoạt động từ tâm.



Với mong muốn giúp khách hàng của mình quản lý việc kinh doanh hiệu quả hơn, đảm bảo tính minh bạch, tạo lòng tin nơi khách hàng, DHG Pharma đã áp dụng khoa học kỹ thuật và cho ra đời ứng dụng di động **DHG Cùng Thịnh Vượng (App)**. Đây được xem là một bước tiến vượt trội của DHG Pharma trong hành trình chăm sóc khách hàng. Từ việc kiểm tra doanh số, thanh toán, đến theo dõi các chương trình khuyến mãi để ra quyết định mua hàng tốt hơn đều được thực hiện một cách dễ dàng trên điện thoại di động. Bên cạnh đó, khách hàng còn có thể tìm hiểu tất cả các sản phẩm của DHG Pharma một cách kỹ càng, từ đó tư vấn người tiêu dùng hiệu quả hơn.

CÁC ĐIỂM NỔI BẬT NĂM 2017

5 XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU TÂM HUYẾT VỚI HÀNH TRÌNH NHÂN VĂN



Từ năm 2016, DHG Pharma dần định hình một chiến lược mới cho những năm tiếp theo, đó là **Chiến lược Xây dựng Thương hiệu DHG Pharma trở thành biểu tượng mang tính Nhân văn**. Hàng loạt các hoạt động của đơn vị đều hướng đến cộng đồng, trải dài từ Bắc đến Nam.

Năm 2017, DHG Pharma đã tổ chức 2 đợt hiến máu với 186 CBNV tham gia, tặng 241 đơn vị máu và dự trữ tại Bệnh viện Huyết học Cần Thơ. Trong 2 năm liền 2016 - 2017, DHG Pharma còn tiên phong trong công tác hỗ trợ nâng cao hình ảnh ngành y tế thông qua chương trình truyền hình "**Đặc nhiệm Blouse trắng**" góp phần xây dựng hình ảnh đẹp của người chiến sĩ áo trắng. Ngoài ra, đơn vị cũng thực hiện 80 chương trình khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho hơn 45.800 lượt người dân ở các tỉnh, thành trên cả nước với tổng số tiền hơn 3,3 tỷ đồng.

6 NÂNG GIỚI HẠN TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI LÊN 100%



Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2016 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (lần 1 năm 2017) đã thông qua việc nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài lên 100% (nới room). Đồng thời, ĐHĐCĐ đã giao Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc thành lập đội dự án giải quyết các vấn đề liên quan đến việc nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên nguyên tắc phù hợp pháp luật Việt Nam, khai thác cơ hội, điểm mạnh, hạn chế thách thức và giảm ảnh hưởng đến mức thấp nhất mục tiêu chiến lược đến năm 2020, tầm nhìn - sứ mạng - giá trị cốt lõi và thương hiệu của DHG Pharma.

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 28/03/2018, HĐQT đã trình ĐHĐCĐ phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1 thành Chi nhánh hạch toán phụ thuộc của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang tại tỉnh Hậu Giang. Dự kiến sau khi sáp nhập, DHG Pharma sẽ tiếp tục thực hiện các thủ tục nới room với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam trong Quý 3/2018.

7 ĐẦU TƯ NHÂN LỰC LÀM NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN



DHG Pharma luôn kết hợp hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp và người lao động nhằm mang lại hạnh phúc cho nhân viên, giúp họ làm việc hiệu quả và gắn bó hơn với công ty. DHG Pharma không ngừng đầu tư, phát triển chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường. Nhờ đó, đội ngũ nhân viên của doanh nghiệp ngày càng năng động, sáng tạo, hoàn thiện các kỹ năng trong công việc, đặc biệt nắm vững và làm chủ công nghệ.

8 HỢP TÁC TRIỂN VỌNG VỚI CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC TAISHO



Với sự hỗ trợ của cổ đông chiến lược Taisho thông qua việc cử đoàn chuyên gia và cử nhân sự tham gia Ban Điều hành cấp cao của DHG Pharma, DHG Pharma đã nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc sủi bọt theo tiêu chuẩn PIC/s và chuẩn bị các điều kiện để đáp ứng tiêu chuẩn PMDA, EU một số dây chuyền sản phẩm chiến lược; giúp hệ thống chất lượng của Công ty ngày càng chuẩn mực, chuyên nghiệp hơn. Hơn thế, DHG Pharma còn đang hợp tác với Taisho triển khai dự án tăng năng suất của chuỗi cung ứng (SCM) giúp xây dựng tồn kho chiến lược, lộ trình nhận hàng phù hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh (Just in time).

9 DOANH NGHIỆP CÓ KÊNH PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP, SÂU RỘNG & ĐA DẠNG



Từ tháng 04/2017, DHG Pharma bắt đầu chuyển đổi và vận hành hệ thống 3 kho trung tâm đảm bảo số lượng hàng hóa, thời gian giao hàng và nhu cầu bảo quản tốt.

Ngoài kênh truyền thống là nhà thuốc, đại lý, bệnh viện,... DHG Pharma đi đầu trong công tác phát triển kênh phân phối hiện đại. Năm 2016, sản phẩm DHG Pharma đã có mặt ở 05 Siêu thị lớn (Aeon, Big C, Satra, CitiMart, Guardian) và năm 2017 phát triển thêm 03 chuỗi nhà thuốc lớn (Pharmacity, Phano, Mediacare). Số lượng khách hàng giao dịch của DHG Pharma hơn 25.000 khách hàng và có 06 nhãn hàng đạt doanh thu trên 100 tỷ đồng.

GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2017

2 NĂM LIÊN TIẾP

TOP 40 THƯƠNG HIỆU CÔNG TY GIÁ TRỊ NHẤT VIỆT NAM

do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn với giá trị hơn 60 triệu USD, xếp thứ 22 trên cả nước và đứng đầu trong ngành y tế.

2 NĂM LIÊN TIẾP

GIẢI NHÌ
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

4 NĂM LIÊN TIẾP

TOP 50 CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT VIỆT NAM

do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn.

6 NĂM LIÊN TIẾP

TOP 50 CÔNG TY KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM

do Báo Nhịp cầu Đầu tư tổ chức.

10 NĂM LIÊN TIẾP

TOP 10 GIẢI THƯỞNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN TỐT NHẤT

ANNUAL REPORT AWARDS

01 trong 04 đơn vị nhận Kỷ niệm chương 10 năm liền đạt giải Báo cáo thường niên tốt nhất.

22 NĂM LIÊN TIẾP

ĐẠT DANH HIỆU
HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO

do người tiêu dùng bình chọn.



Đầu tháng 7/2017, DHG Pharma tự hào nằm trong "Top 40 Thương hiệu Công ty giá trị nhất" do Forbes Việt Nam công bố với giá trị thương hiệu hơn 60 triệu đô la Mỹ.



Ông Đoàn Đình Duy Khương, Quyền Tổng Giám đốc DHG Pharma nhận Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do Tạp chí Forbes Việt Nam trao tặng.



Ông Trần Ngô Toàn Phúc - đại diện DHG Pharma trong sự kiện vinh danh Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam do Báo Nhịp cầu đầu tư tổ chức.



Ông Trần Ngô Toàn Phúc đại diện DHG Pharma nhận Chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2017.



Bà Phạm Thị Việt Nga, thành viên HĐQT của DHG Pharma nhận Kỷ niệm chương 10 năm liên tiếp đoạt giải Báo cáo thường niên tốt nhất Việt Nam.



Bà Phạm Thị Việt Nga, thành viên HĐQT của DHG Pharma nhận giải Nhì Báo cáo phát triển bền vững năm 2017.

22 Lịch sử hình thành và phát triển
24 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
30 Mô hình hoạt động Công ty
32 Các công ty con và công ty liên kết
34 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
36 Giới thiệu Ban Quản trị Công ty
40 Giới thiệu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2018) hiện tại
41 Giới thiệu Lãnh đạo tiền nhiệm
42 Thay đổi nhân sự Ban Quản trị Công ty

TỔNG TÀI SẢN

4.087

tỷ đồng





SỨC MẠNH TẬP THỂ

44 năm hình thành và phát triển là 44 năm mà uy tín và thương hiệu DHG Pharma được gầy dựng bởi từng thế hệ nối tiếp nhau. Nền tảng kinh nghiệm của người đi trước kết hợp với sự sáng tạo, mạnh mẽ của nguồn nhân lực kế thừa chất lượng cao, được đào tạo chuyên nghiệp, tạo nên một tổng thể dung hòa, đồng lòng, sẵn sàng đón nhận bất kỳ thử thách nào của sân chơi hội nhập.

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2/9/1974

TIỀN THÂN THÀNH LẬP DHG PHARMA

Năm 1974

Tiền thân của DHG Pharma là Xí nghiệp quốc doanh Dược phẩm 2/9, thành lập ngày 02/09/1974 tại Kênh 5 Đất Sét, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Nay là xã Vân Khánh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Sau 30/04/1975

Ban Dân Y Khu Tây Nam Bộ giải thể, giao Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 cho Sở Y tế Hậu Giang quản lý.

Năm 1982

Xí nghiệp Liên hợp Dược Hậu Giang được thành lập trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị: Xí nghiệp quốc doanh Dược phẩm 2/9, Công ty Dược phẩm Cấp 2, Trạm Dược liệu.

Năm 1988

UBND tỉnh Hậu Giang quyết định sáp nhập Công ty Cung ứng Vật tư, Thiết bị Y tế vào Xí nghiệp Liên hợp Dược Hậu Giang.

Ngày 02/09/2004

Cổ phần hóa Xí nghiệp Liên hợp Dược Hậu Giang thành Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang.

2006 – 2009

NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Năm 2006

Niêm yết cổ phiếu DHG Pharma trên sàn Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) và chính thức giao dịch từ ngày 21/12/2006.

Năm 2007

Khẳng định lại tầm nhìn, sứ mạng và 7 giá trị cốt lõi. Tăng vốn điều lệ từ 80 tỷ lên 200 tỷ đồng.

Năm 2008

Thực hiện các công cụ quản trị hiện đại và hiệu quả: 10.5S, Balance Score Card.

Năm 2009

Thực hiện thành công chiến lược 20/80 sản phẩm, khách hàng, nhân sự.

2010 – 2014

40 NĂM PHÁT TRIỂN - 10 NĂM CỔ PHẦN HÓA

Năm 2010

Thực hiện thành công chiến lược "**kiềng 3 chân**": cổ đông, khách hàng và người lao động.

Năm 2011

Triển khai thành công "Dự án nâng cao năng suất nhà máy" và "Dự án nâng cao hiệu quả hoạt động Công ty con".

Năm 2012

Chủ đề "Giải pháp hôm nay là vấn đề ngày mai" đã mang lại hiệu quả cao cho Công ty trong công tác kiểm soát chi phí, quản trị rủi ro và chính sách.

Năm 2013

Hoàn tất xây dựng Nhà máy mới NonBetalactam và Dự án Nhà máy In - Bao bì DHG 1 tại Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh.

Năm 2014

Kỷ niệm 40 năm thành lập Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang và kỷ niệm 10 năm cổ phần hóa.

2015 – 2017

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ HIỆU QUẢ

Năm 2015

Năm bản lề, Dược Hậu Giang thực hiện tái cấu trúc, củng cố lại mọi hoạt động của Công ty để chuẩn bị cho một chu kỳ tăng trưởng mới.

Năm 2016

Năm khởi đầu của chiến lược 05 năm giai đoạn 2016 - 2020, khởi đầu cho sự phát triển bền vững và hiệu quả.

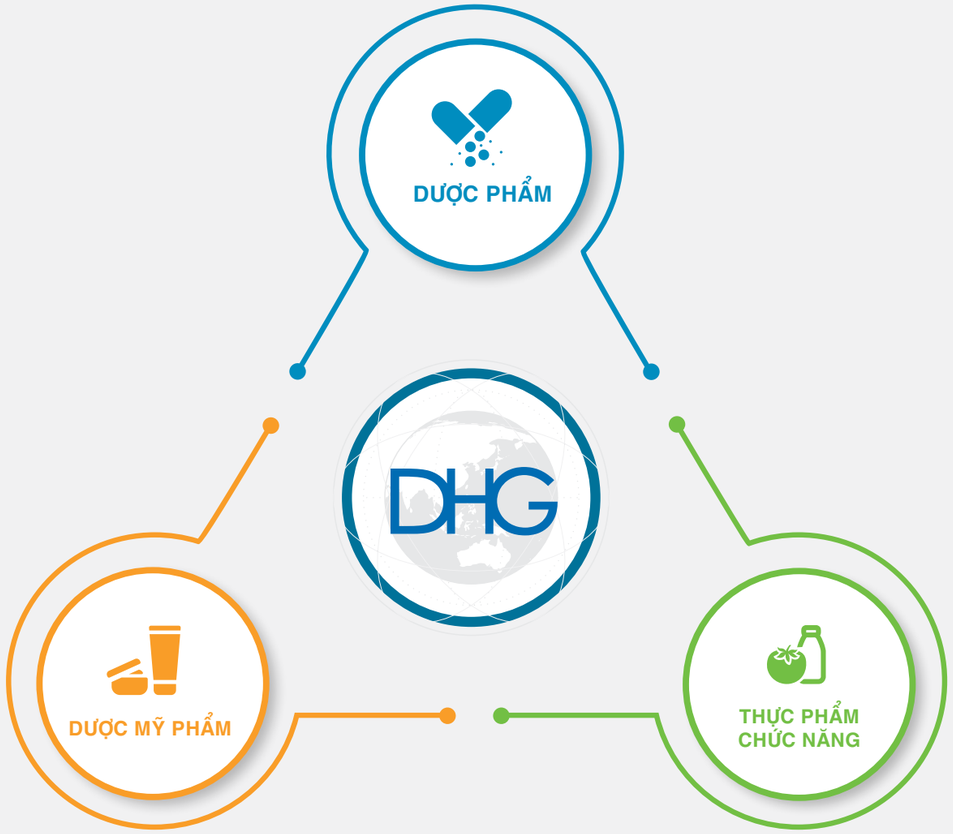
Năm 2017

Chuyển tiếp nhịp nhàng đồng thời 2 vị trí nhân sự cấp cao của Công ty: Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc.

NGÀNH NGHỀ
VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh chính của DHG Pharma và các Công ty con được chia thành 03 dòng sản phẩm chính:



Bên cạnh đó, DHG Pharma và các Công ty con cũng cung cấp một số dịch vụ phụ trợ như phân phối dược phẩm, kinh doanh nguyên liệu, gia công, in ấn bao bì, dịch vụ du lịch và dịch vụ phòng khám di động.

DƯỢC PHẨM

Klamentin ·AMOXICILIN ·ACID CLAVULANIC

Apitim Amlodipin

HAPACOL Giảm đau - Hạ sốt



THỰC PHẨM CHỨC NĂNG & DƯỢC MỸ PHẨM

NattoEnzym
Giúp ngừa tai biến, đột quỵ
Nguyên liệu Nhật Bản

Naturenz
Cho lá gan khỏe

Trà hòa tan Hati



LĨNH VỰC KINH DOANH KHÁC



In ấn bao bì



Phòng khám Fuji Medic



Kinh doanh nguyên liệu

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

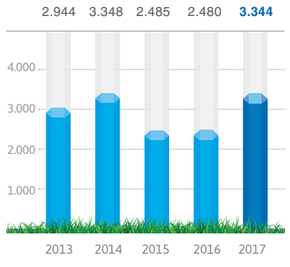
CƠ CẤU DOANH THU THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

DƯỢC PHẨM

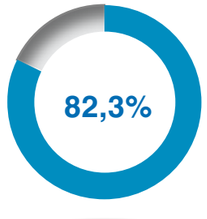
Với mong muốn mang đến cuộc sống khỏe đẹp hơn cho tất cả mọi người, DHG Pharma không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, nghiên cứu và hợp tác phát triển các sản phẩm dược phẩm mang hàm lượng khoa học cao. Một trong các chiến lược quan trọng nhất của DHG Pharma là giữ vững vị thế doanh nghiệp dược Generic lớn nhất Việt Nam. Công ty hiện có 250 số đăng ký dược phẩm với danh mục sản phẩm đa dạng.

DOANH THU
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

(ĐVT: tỷ đồng)



TỶ TRỌNG DOANH THU

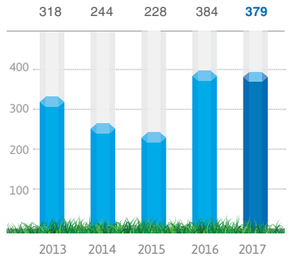


THỰC PHẨM CHỨC NĂNG & DƯỢC MỸ PHẨM

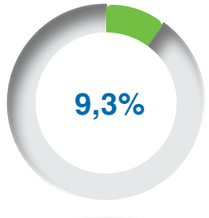
Trong những năm gần đây, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm đang dần phổ biến tại Việt Nam. Dòng sản phẩm này nhằm giúp bổ sung thêm nhiều dưỡng chất cần thiết cho cơ thể, phòng ngừa bệnh tật và nâng cao sức khỏe cho người sử dụng. Nhận thấy được tầm quan trọng trên, Công ty liên tục đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác phát triển sản phẩm thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm. Hiện nay, Công ty có 60 số đăng ký thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm.

DOANH THU
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

(ĐVT: tỷ đồng)



TỶ TRỌNG DOANH THU

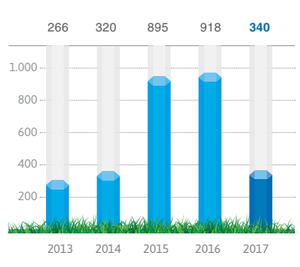


LĨNH VỰC KINH DOANH KHÁC

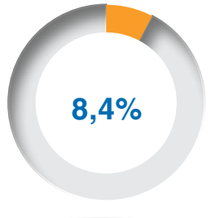
DHG Pharma và các Công ty con cũng cung cấp một số dịch vụ phụ trợ như kinh doanh nguyên liệu, gia công, in ấn bao bì, dịch vụ du lịch và dịch vụ phòng khám di động. Các lĩnh vực kinh doanh trên góp phần tạo ra các giá trị tăng thêm cho DHG Pharma, gia tăng mối liên kết và xây dựng mối quan hệ bền vững với khách hàng. Tuy nhiên, do hạn chế ngành nghề kể từ sau nới room, DHG Pharma sẽ không tiếp tục phân phối dược phẩm, kinh doanh nguyên liệu,...

DOANH THU
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

(ĐVT: tỷ đồng)



TỶ TRỌNG DOANH THU



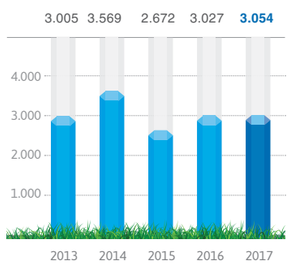
CƠ CẤU DOANH THU THEO CHỨC NĂNG

THÀNH PHẨM

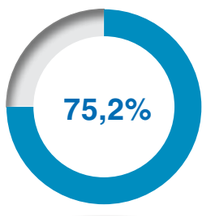
Doanh thu hàng thành phẩm là doanh thu đến từ hàng do DHG Pharma sản xuất. Đây là mảng kinh doanh chính của Công ty. Để dễ dàng quản lý và đầu tư xây dựng phát triển thương hiệu, DHG Pharma chia danh mục sản phẩm theo chức năng điều trị thành 10 ngành hàng gồm: Kháng sinh (Cate 1), Giảm đau - Hạ sốt (Cate 2), Hô hấp (Cate 3), Dinh dưỡng (Cate 4), Cơ - Xương - Khớp (Cate 5), Tiêu hóa (Cate 6), Thần kinh - Nhãn khoa (Cate 7), Tim mạch - Tiểu đường (Cate 8), Gan - Mật (Cate 9), Chăm sóc da (Cate 10).

DOANH THU
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

(ĐVT: tỷ đồng)



TỶ TRỌNG DOANH THU



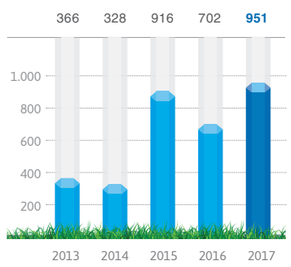
HÀNG HÓA

Để tận dụng và khai thác hiệu quả hệ thống phân phối, DHG Pharma thực hiện phân phối các loại sản phẩm cho các đối tác Mega, MSD,... và kinh doanh nguyên liệu.

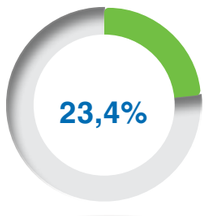
Sau khi thực hiện nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên 100% (nới room), DHG Pharma không được phép phân phối dược phẩm theo các quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

DOANH THU
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

(ĐVT: tỷ đồng)



TỶ TRỌNG DOANH THU



DỊCH VỤ

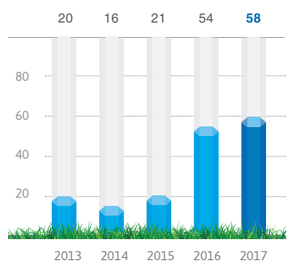
Doanh thu dịch vụ là doanh thu đến từ hoạt động kinh ngoài của Công ty con - DHG Travel, Fuji Medic và thu nhập từ hoa hồng phân phối.



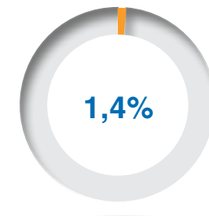
Phòng khám di động Fuji Medic

DOANH THU
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

(ĐVT: tỷ đồng)



TỶ TRỌNG DOANH THU



NGÀNH NGHỀ
VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

ĐỊA BÀN KINH DOANH

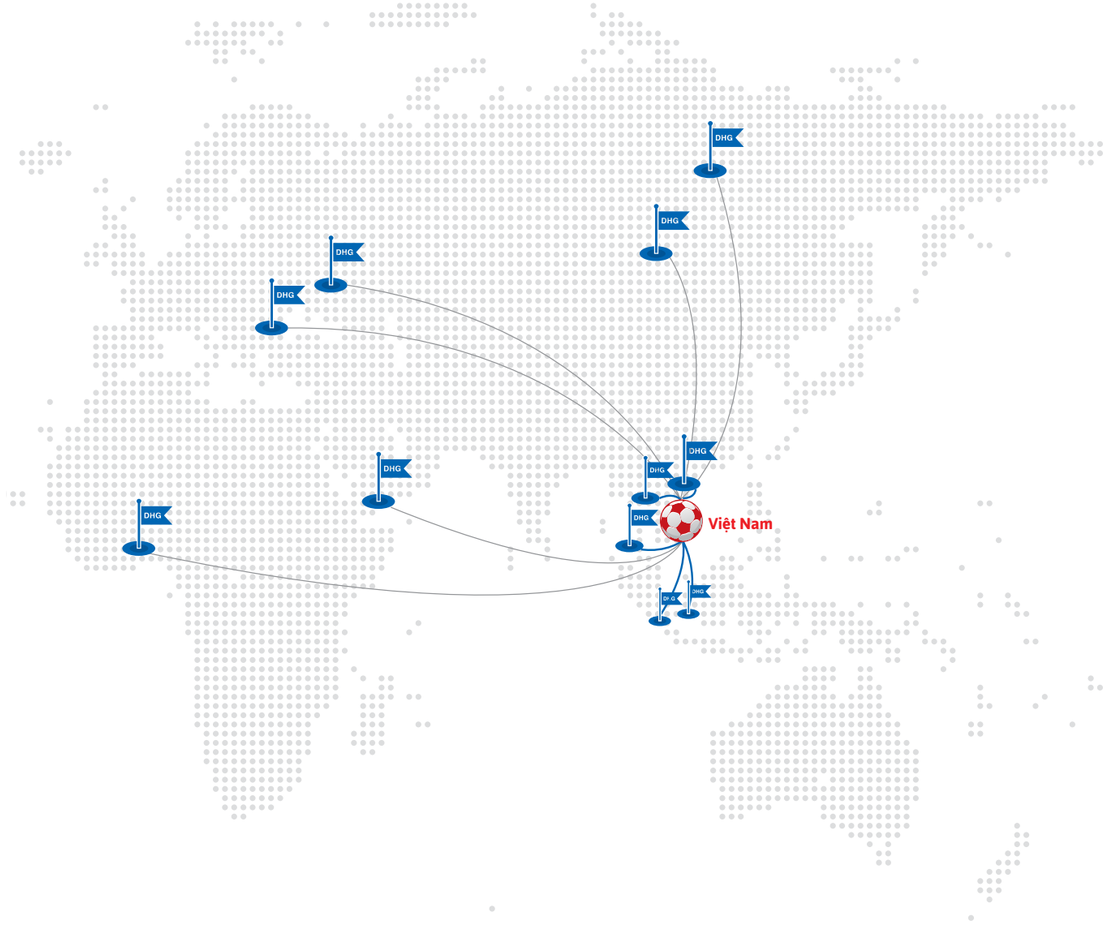
Các sản phẩm Dược phẩm, Thực phẩm chức năng và Dược mỹ phẩm của DHG Pharma chủ yếu được phân phối đến khách hàng trong và ngoài nước thông qua 02 kênh phân phối sau:

- **Kênh thương mại** bao gồm: đại lý, nhà thuốc tư nhân, nhà thuốc bệnh viện, công ty phân phối, siêu thị và cửa hàng bán lẻ,...
- **Kênh điều trị** bao gồm: bệnh viện, phòng khám và trung tâm y tế,...

DHG Pharma duy trì một hệ thống phân phối rộng khắp trải dài từ Bắc vào Nam.



36
CHI NHÁNH TRÊN TOÀN QUỐC



Là doanh nghiệp có hệ thống phân phối sâu rộng và lớn nhất cả nước, sản phẩm của DHG Pharma đang có mặt ở tất cả các nhà thuốc trên tất cả các tỉnh thành và các bệnh viện trên toàn quốc. Tính đến thời điểm 31/12/2017, hệ thống phân phối của DHG Pharma có các đặc điểm nổi bật như sau:

≥25.000
Khách hàng
(trên một nửa khách hàng là khách hàng thân thiết, gắn bó lâu dài và là thành viên CLB Cùng Thịnh Vượng của Công ty).

≥500
Bệnh viện trên cả nước

≥162
Siêu thị, cửa hàng tiện lợi và 3 chuỗi nhà thuốc lớn
(Pharmacity, Phano, Mediacare).

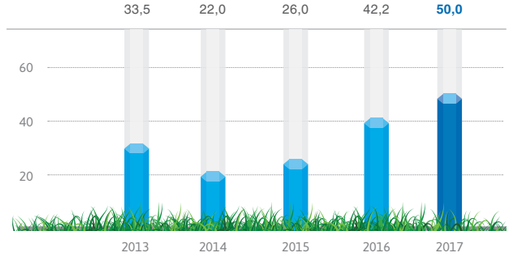
≥1.500
Nhân sự khối bán hàng

Doanh thu xuất khẩu năm 2017 đạt **50** **Tỷ đồng**
tăng 19,1% so với năm 2016

Dược Hậu Giang đã xây dựng được mạng lưới bán hàng tại các thị trường xuất khẩu như: Lào, Campuchia, Myanmar, Singapore, Malaysia, Moldova, Nga, Mông Cổ, Nigeria, Ucraina, Yemen,...

Doanh thu xuất khẩu được kỳ vọng đạt 4,5 triệu USD (101 tỷ đồng) đến năm 2020 từ việc đầu tư có trọng điểm cho thị trường xuất khẩu.

Doanh thu xuất khẩu giai đoạn 2013 - 2017 (ĐVT: tỷ đồng)



MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

(Mô hình áp dụng kể từ ngày 01/01/2018)



STT	Mô hình năm 2017		Mô hình dự kiến năm 2018
1.	Nhà máy sản xuất Dược phẩm DHG tại Cần Thơ - trực thuộc Công ty mẹ DHG Pharma		Không thay đổi
2.	Nhà máy sản xuất Dược phẩm DHG tại Hậu Giang - là Công ty con 100% vốn DHG Pharma - Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG		Nhà máy sản xuất Dược phẩm DHG tại Hậu Giang - trực thuộc Chi nhánh Hậu Giang của DHG Pharma
3.	Nhà máy In Bao bì tại Hậu Giang - là Công ty con 100% vốn DHG Pharma - Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1		Nhà máy In Bao bì tại Hậu Giang - trực thuộc Chi nhánh Hậu Giang của DHG Pharma
4.	Công ty Cổ phần Tảo Vĩnh Hảo (Spiviha)		Không thay đổi
5.	Công ty TNHH Fuji Medic (Fuji Medic)		Không thay đổi
6.	Công ty TNHH MTV Du Lịch DHG		Giải thể
7.	Công ty Cổ phần Dược Sông Hậu (SH Pharma)		Giải thể và chuyển đổi hoạt động Công ty thành Chi nhánh Vị Thanh

THAY ĐỔI MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Ngày 03/10/2016, Hội đồng Quản trị Công ty thông qua việc chuyển đổi hình thức hoạt động của 11 Công ty con phân phối thành Chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ.

Tiến độ thực hiện các thủ tục giải thể: Đã hoàn tất các thủ tục giải thể 09/11 Công ty con, còn lại 2 đơn vị chưa giải thể: TOT Pharma và B&T Pharma.

Đối với TOT Pharma: Ngày 19/06/2017, Hội đồng Quản trị Công ty thông qua chủ trương từ giải thể sang chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV TOT Pharma theo hình thức chào bán cạnh tranh công khai. Tại ngày 31/07/2017, Công ty đã chuyển giao toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Công ty trong phạm vi vốn chuyển nhượng tại Công ty TNHH MTV TOT Pharma cho bên nhận chuyển nhượng.

Đối với B&T Pharma: Công ty chưa giải thể trong năm 2017 do Cục thuế tỉnh Bến Tre đang thực hiện quyết toán thuế TNCN.

Ngày 14/07/2017, Hội đồng Quản trị Công ty thông qua việc giải thể Công ty TNHH MTV Du lịch DHG (DHG Travel). Thời điểm giải thể kể từ ngày 31/12/2017. Các thủ tục giải thể DHG Travel đang được tiến hành.

MỘT SỐ DỰ KIẾN THAY ĐỔI MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

DHG Pharma đã mua lại 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Dược Sông Hậu. Dự kiến sẽ giải thể công ty này trong Quý 2/2018, chuyển hoạt động của công ty thành Chi nhánh Vị Thanh.

Ngày 07/02/2018, DHG Pharma thay đổi tên Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang tại Cần Thơ thành Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang - Chi nhánh Mekong.

Ngày 28/03/2018, ĐHĐCĐ thường niên 2017 đã thông qua việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1 thành chi nhánh hạch toán phụ thuộc của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang tại tỉnh Hậu Giang - gọi tắt là Chi nhánh Hậu Giang.



CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của DHG Pharma: không có

Công ty có trên 50% vốn cổ phần, vốn góp do DHG Pharma nắm giữ gồm:

Tại thời điểm 31/12/2017, DHG Pharma có tổng cộng **05 Công ty con**: DHG Pharma Ltd, DHG PP1, DHG Travel, SH Pharma, Fuji Medic) và **01 Công ty liên kết** (Spiviha).

Công ty đang thực hiện cơ cấu lại tổ chức hoạt động hệ thống Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thực hiện chủ trương nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Dự kiến trong năm 2018 sau khi cơ cấu, DHG Pharma chỉ còn 01 Công ty con Fuji Medic và 01 Công ty liên kết (Spiviha).

CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG

Ngày được cấp Giấy CNĐKKD và Giấy chứng nhận đầu tư: 16/08/2010

Trụ sở chính: Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh, Châu Thành A, Hậu Giang

Vốn điều lệ: 540 tỷ đồng

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh dược phẩm; sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng và mỹ phẩm.

100%
góp vốn của DHG Pharma



CÔNG TY TNHH MTV IN - BAO BÌ DHG 1

Ngày chính thức hoạt động: 01/01/2014

Trụ sở chính: Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh, Châu Thành A, Hậu Giang

Vốn điều lệ: 80 tỷ đồng

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa; Sản xuất kinh doanh bao bì nhựa, nhôm, giấy; In xuất bản phẩm.

100%
góp vốn của DHG Pharma



CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH DHG (DHG TRAVEL)

Ngày chính thức hoạt động: 01/04/2008
Thời điểm giải thể: 31/12/2017
Trụ sở chính: TP. Cần Thơ
Vốn điều lệ: 05 tỷ đồng
Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, dịch vụ quảng cáo.

100%
góp vốn của DHG Pharma



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SÔNG HẬU (SH PHARMA)

Ngày được cấp Giấy CNĐKKD và Giấy chứng nhận đầu tư: 20/07/2007
Trụ sở chính: TP. Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang
Vốn điều lệ: 5 tỷ đồng (Tại thời điểm hiện tại, DHG Pharma đã mua lại 100%)
Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm.

100%
góp vốn của DHG Pharma



CÔNG TY TNHH FUJI MEDIC (FUJI MEDIC)

Ngày chính thức hoạt động: 27/07/2016
Trụ sở chính: TP. Cần Thơ
Vốn điều lệ: 26,946 tỷ đồng
Ngành nghề kinh doanh: Phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa.

51%
góp vốn của DHG Pharma



CÔNG TY CỔ PHẦN TẢO VĨNH HẢO (SPIVIHA)

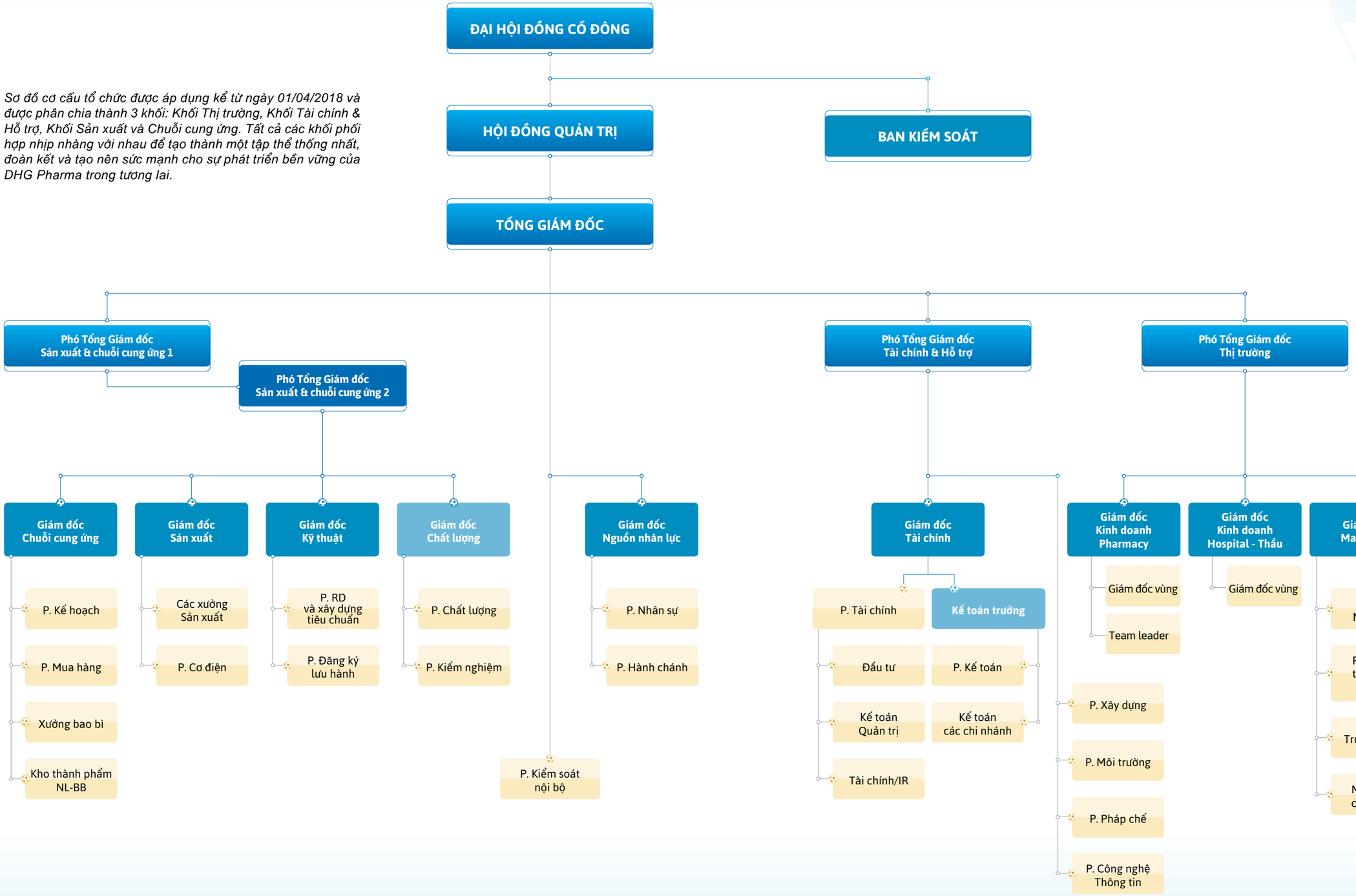
Ngày chính thức hoạt động: 01/04/2008
Trụ sở chính: Vĩnh Hảo, Tuy Phong, Bình Thuận
Vốn điều lệ: 12 tỷ đồng
Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh Tảo Spirulina

31,36%
góp vốn của DHG Pharma



SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Sơ đồ cơ cấu tổ chức được áp dụng kể từ ngày 01/04/2018 và được phân chia thành 3 khối: Khối Thị trường, Khối Tài chính & Hỗ trợ, Khối Sản xuất và Chuỗi cung ứng. Tất cả các khối phối hợp nhịp nhàng với nhau để tạo thành một tập thể thống nhất, đoàn kết và tạo nên sức mạnh cho sự phát triển bền vững của DHG Pharma trong tương lai.



GIỚI THIỆU BAN QUẢN TRỊ CÔNG TY



Ông NGUYỄN CHÍ THÀNH

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Trưởng Tiểu ban Chiến lược
Năm sinh: 1972

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ (Học viện Quốc gia về Nghiên cứu chính sách Nhật Bản)

Các chức vụ tại tổ chức khác

Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC)

Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Tiền Phong

Thành viên HĐQT Công ty CP Sữa Việt Nam (Vinamilk) .

Thành viên HĐQT Ngân hàng Thương mại CP Quân đội (MB Bank)

Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Tháp truyền hình Việt Nam

Quá trình công tác

1995 - 2006: Cán bộ, Phó Trưởng phòng - Vụ quản lý Ngoại hối Ngân hàng nhà nước Việt Nam

10/2006 - 11/2008: Phó Trưởng ban Chiến lược - SCIC

11/2008 - 06/2010: Trưởng ban Chiến lược - SCIC

07/2010 - 04/2013: Trưởng ban Quản lý rủi ro - SCIC

04/2013 - 08/2014: Trưởng ban Quản lý Vốn đầu tư 3 - SCIC

09/2014 - 01/2015: Giám đốc Chi nhánh phía Nam - SCIC

02/2015 - 07/2015: Trưởng ban Quản lý Vốn đầu tư 3 - SCIC

07/2015 - Nay: Phó Tổng Giám đốc - SCIC

10/2017 - Nay: Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.



Bà PHẠM THỊ VIỆT NGA

Thành viên HĐQT không điều hành
Phó Tiểu ban Chiến lược
Năm sinh: 1951

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kinh tế (ĐH Kinh tế TP. HCM), Dược sĩ Đại học (ĐH Y Dược TP. HCM)

Các chức vụ tại tổ chức khác

Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG

Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Fuji Medic

Quá trình công tác

07/1980 - 07/1986: Chủ nhiệm Hiệu thuốc Thốt Nốt

07/1986 - 04/1988: Giám đốc Công ty Cung ứng Vật tư - Y tế tỉnh Hậu Giang

04/1988 - 09/2004: Giám đốc XNLH Dược Hậu Giang

09/2004 - 07/2012: Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ I và nhiệm kỳ II kiêm Tổng Giám đốc DHG Pharma

07/2012 - 04/2014: Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ II DHG Pharma

05/2014 - 08/2017: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III kiêm Tổng Giám đốc DHG Pharma

09/2017 - Nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.



Ông ĐOÀN ĐÌNH DUY KHƯƠNG

Thành viên Hội đồng Quản trị
Thành viên Tiểu ban Chiến lược
Quyền Tổng Giám đốc
Năm sinh: 1974

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD thực hành EMBA _ UBI (Bỉ)

Các chức vụ tại tổ chức khác

Chủ tịch HĐQT CTCP Dược Sông Hậu (SH Pharma)

Quá trình công tác

1993 - 1999: Phụ trách Chương trình quảng cáo, Phụ trách Sales & Marketing Sup tại Công ty Unilever Việt Nam, Công ty Kỹ nghệ Thực phẩm Việt Nam, Công ty VN Foremost

2000 - 01/2003: Nhân viên Phòng Kế hoạch XNLH Dược Hậu Giang

02/2003 - 09/2004: Phụ trách Phát triển sản phẩm và hoạt động thương hiệu - XNLH Dược Hậu Giang

09/2004 - 10/2005: Giám đốc Thương hiệu, Phó Phòng Marketing DHG Pharma

10/2005 - 04/2012: Giám đốc Marketing, Trưởng Phòng Marketing DHG Pharma

Từ 05/2012 - Nay: Phó Tổng Giám đốc DHG Pharma

Từ 04/2006 - 04/2009: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ I DHG Pharma

Từ 04/2010 - Nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II và nhiệm kỳ III DHG Pharma

Từ 09/2017 - Nay: Quyền Tổng Giám đốc DHG Pharma.



Ông TRẦN CHÍ LIÊM

Thành viên độc lập HĐQT
Trưởng Tiểu ban Nhân sự
và đãi ngộ
Năm sinh: 1950

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sĩ - Bác sĩ Y khoa

Các chức vụ tại tổ chức khác

Chuyên gia Ngành Y tế

Quá trình công tác

1967 - 1975: Ban Dân y tỉnh Kiên Giang

1976 - 1983: Hiệu phó Trường Trung cấp Y tế Kiên Giang

1983 - 1987: Hiệu trưởng Trường Trung cấp Y tế Kiên Giang

1988 - 1998: Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kiên Giang

1999 - 2010: Thứ trưởng Bộ Y tế

02/2010: Nghỉ hưu

28/04/2014 - Nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.



Ông JUN KURODA

Thành viên HĐQT
không điều hành
Năm sinh: 1956

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Golden Gate

Đại học Quản lý, Hoa Kỳ.

Các chức vụ tại tổ chức khác

Tổng Giám đốc PT. Taisho Pharmaceutical Indonesia Tbk., Compania Internacional de Comercio, S.A.P.I de C.V.(Mexico), Taisho Pharmaceutical California Inc.

Giám đốc Điều hành Taisho Pharmaceutical Singapore Private Limited.

Chủ tịch HĐQT Taisho Co., Ltd. Shanghai.

Giám đốc Hoepharma Holdings Sdn. Bhd. (Malaysia), Taisho Pharmaceutical (M) Sdn Bhd. (Malaysia), Osotspa Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. (Thailand)., Taisho Vietnam Co., Ltd.

Quá trình công tác

Từ 1984: Taisho Pharmaceutical Co., Ltd.

2010 - 2011: Giám đốc tại Hội sở Kinh doanh Quốc tế - Taisho.

2012 - Nay: Giám đốc Điều hành, Trưởng Hội sở Kinh doanh Quốc tế - Taisho.

15/08/2016 - Nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.



Bà ĐẶNG THỊ THU HÀ

Thành viên HĐQT không điều hành
Trưởng Tiểu ban Kiểm toán
và Quản trị rủi ro
Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (Viện Quản trị Kinh doanh)

Các chức vụ tại tổ chức khác

Phó Trưởng ban - Ban Đầu tư 3 - SCIC

Thành viên HĐQT - Công ty CP Sữa Việt Nam (Vinamilk)

Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Bình Minh

Thành viên HĐQT - Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol

Thành viên HĐQT - Công ty CP thuốc ung thư Bennovas

Quá trình công tác

07/1995 - 06/2000: Phụ trách Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu - Công ty Dệt kim Hà Nội

09/2000 - 03/2007: Giám sát viên Phòng Kế toán tuân thủ - Ngân hàng Mizuho Hà Nội

06/2007 - 06/2008: Cán bộ Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty Cổ phần Chứng khoán Tràng An

07/2008 - 08/2012: Chuyên viên Ban Quản lý vốn đầu tư 4 - SCIC

08/2012 - 06/2015: Phó ban phụ trách - Ban Quản lý vốn đầu tư 4 - SCIC

06/2015 - Nay: Phó trưởng ban - Ban đầu tư 3 - SCIC

07/2017 - Nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.



Ông PHAN MINH TIÊN

Thành viên độc lập HĐQT
Thành viên Tiểu ban Chiến lược
Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (Học viện Quản lý Moscow, Nga)

Các chức vụ tại tổ chức khác

Giám đốc Điều hành Marketing - Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

Quá trình công tác

2008 - 2013: Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Ngành hàng Thực phẩm - Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam

2013 - 2014: Giám đốc Marketing - Samsung Vietnam

2014 - Nay: Giám đốc Điều hành Marketing - Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

04/2018 - Nay: Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ III DHG Pharma.

GIỚI THIỆU BAN QUẢN TRỊ CÔNG TY





Ông TOMOYUKI KAWATA

Thành viên Tiểu ban Chiến lược
Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất, chuỗi cung ứng, đào tạo và chuyển giao công nghệ
Năm sinh: 1966

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Dược lý (Đại học Dược và Sinh học Tokyo, Nhật Bản)

Quá trình công tác

04/1990 - 09/2010: Trưởng phòng Sản xuất nội địa - Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan

10/2010 - 03/2013: Trưởng phòng Quản lý Sản xuất nước ngoài - Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan

4/2013 - 03/2014: Giám đốc Nhà máy Okayama - Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan

4/2014 - 09/2014: Trưởng đơn vị Quản lý Chất lượng sản xuất nội địa - Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan

Từ 10/2014 - Nay: Giám đốc Vận hành Kỹ thuật Quốc tế - Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan

10/2017 - nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất, chuỗi cung ứng, đào tạo và chuyển giao công nghệ - DHG Pharma.

Ông LÊ CHÁNH ĐẠO

Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách tài chính và hỗ trợ
Năm sinh: 1959

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (ĐH Kinh tế TP. HCM)

Quá trình công tác

1984 - 1985: Trưởng phòng Kế hoạch XN Chăn nuôi quốc doanh 1, Hậu Giang

1985 - 09/1989: Phó phòng Kế hoạch XNLH Chăn nuôi tỉnh Hậu Giang

09/1989 - 11/1989: Phó phòng Kế toán XNLH Dược Hậu Giang

11/1989 - 03/1997: Kế toán trưởng XNLH Dược Hậu Giang

03/1997 - 09/2004: Phó Giám đốc XNLH Dược Hậu Giang

02/09/2004 - 28/04/2014: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ I và nhiệm kỳ II DHG Pharma

09/2004 - Nay: Phó Tổng Giám đốc DHG Pharma.

Bà NGUYỄN NGỌC DIỆP

Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách sản xuất và chuỗi cung ứng
Năm sinh: 1968

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ - Chuyên khoa 1

Quá trình công tác

12/1991 - 06/1995: Nhân viên Phòng Kiểm nghiệm XNLH Dược Hậu Giang

07/1995 - 12/1996: Phó phòng Kiểm nghiệm XNLH Dược Hậu Giang

01/1997 - 06/1997: Phó phòng Nghiên cứu XNLH Dược Hậu Giang

06/1997 - 09/2004: Trưởng phòng Kiểm nghiệm XNLH Dược Hậu Giang

09/2004 - 04/2012: Trưởng phòng Kiểm nghiệm DHG Pharma

05/2012 - Nay: Phó Tổng Giám đốc DHG Pharma.

Ông LÂM DIỆU PHI

Thành viên Tiểu ban Chiến lược
Giám đốc Marketing
Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh thực hành EMBA - UBI (Bỉ)

Quá trình công tác

2003 - 9/2004: Nhân viên Phòng Kế hoạch XNLH Dược Hậu Giang

9/2004 - 2006: Tổ trưởng Tổ Phát triển sản phẩm - DHG Pharma

2006 - 2007: Trưởng Bộ phận Quản trị thương hiệu - DHG Pharma

2008 - 2009: Trưởng Bộ phận Phát triển sản phẩm - DHG Pharma

2009 - 06/2012: Trợ lý chiến lược cho TGĐ Công ty CP Dược Hậu Giang, Phó trưởng Phòng Marketing - DHG Pharma và Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu - DHG Pharma

06/2012 - 04/2016: Trưởng Phòng Marketing - DHG Pharma

04/2016 - Nay: Giám đốc Marketing - DHG Pharma.

Bà LÊ THỊ HỒNG NHUNG

Thành viên Tiểu ban Chiến lược
Giám đốc Tài chính
Thư ký Hội đồng Quản trị
Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh thực hành EMBA - UBI (Bỉ)

Quá trình công tác

2004 - 2005: Cán bộ Tín dụng - Ngân hàng Công thương TP. Cần Thơ

2006 - 06/2010: Chuyên viên Phân tích Tài chính và Đầu tư - DHG Pharma

07/2010 - 08/2016: Trưởng ban Quan hệ Đầu tư (IR) - DHG Pharma, Thư ký HĐQT (từ tháng 11/2011)

08/2016 - 04/2017: Trưởng phòng Tài chính, Thư ký HĐQT - DHG Pharma

05/2017 - Nay: Giám đốc Tài chính kiêm Trưởng phòng Tài chính, Thư ký HĐQT, Người phụ trách Quản trị Công ty (từ tháng 1/2018) - DHG Pharma.

Ông HỒ BỬU HUÂN

Kế toán trưởng
Năm sinh: 1980

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng (Đại học Cần Thơ)

Quá trình công tác

2003 - 2004: Nhân viên kế toán Công ty Vật liệu xây dựng Motilen Cần Thơ

12/2004 - 2011: Nhân viên kế toán ngân hàng - DHG Pharma

11/2011 - 10/2014: Phó phòng Quản trị tài chính - DHG Pharma

11/2014 - 07/2016: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Dược Phẩm DHG

07/2016 - 12/2016: Người phụ trách kế toán kiêm Trưởng phòng Kế toán - DHG Pharma

01/2017 - Nay: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kế toán - DHG Pharma.

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ III (2014 - 2018) HIỆN TẠI



Ông TRẦN QUỐC HƯNG

Trưởng Ban Kiểm soát
Năm sinh: 1958

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán (ĐH Kinh tế TP. HCM)

Quá trình công tác

1979 - 1983: Giáo viên Trường Thương nghiệp tỉnh Bến Tre

1983 - 1988: Kế toán trưởng Công ty Cung ứng Vật tư - Y tế tỉnh Hậu Giang

1988 - 06/2007: Kế toán viên - Phòng Quản trị Tài chính DHG Pharma

06/2007 - Nay: Kiểm soát viên - Phòng Nhân sự DHG Pharma

09/2004 - 05/2012: Thành viên BKS nhiệm kỳ I và nhiệm kỳ II DHG Pharma

05/2012 - Nay: Trưởng BKS nhiệm kỳ II và nhiệm kỳ III DHG Pharma.

Bà NGUYỄN PHƯƠNG THẢO

Kiểm soát viên
Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng (ĐH Monash - Úc)

Quá trình công tác

05/1997 - 03/2002: Nhân viên Ngân hàng VID Public Bank

05/2002 - 07/2005: Học Thạc sỹ tại trường ĐH Monash - Úc

08/2005 - 08/2006: Nhân viên Ngân hàng MB

08/2006 - 07/2007: Nhân viên Ngân hàng VID Public Bank

08/2007 - Nay: Chuyên viên Ban Đầu tư 3 - SCIC

04/2012 - Nay: Thành viên BKS nhiệm kỳ II và nhiệm kỳ III DHG Pharma.

Ông TRẦN TRUNG KIÊN

Kiểm soát viên
Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính (Học viện Tài chính)

Quá trình công tác

2000 - 2004: Giảng viên Trung tâm Đào tạo Bảo Việt, Tổng Công ty Bảo Việt

2004 - 2005: Chuyên viên Ban Quản lý Nghiệp vụ, Tổng Công ty Bảo Việt

2005 - 2010: Trưởng nhóm Ban Nhân sự, Tập đoàn Bảo Việt

2010 - 2017: Chuyên viên Ban Đầu tư 4 - SCIC

2017 - Nay: Chuyên viên Ban Kế hoạch Tổng hợp - SCIC

03/2018 - Nay: Thành viên BKS nhiệm kỳ III DHG Pharma.

GIỚI THIỆU LÃNH ĐẠO TIỀN NHIỆM



Ông HOÀNG NGUYÊN HỌC

Chủ tịch HĐQT
Năm sinh: 1957

Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác

1999 - 2003: Phó Cục Trưởng - Cục Tài chính Doanh nghiệp - Bộ Tài chính.

2003 - 2006: Cục Trưởng - Cục Tài chính Doanh nghiệp - Bộ Tài chính.

2007 - 05/2016: Phó Tổng Giám đốc - SCIC.

05/2016 - 09/2017: Phó Tổng Giám đốc phụ trách SCIC.

28/04/2014 - 25/10/2017: Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.

Ông LÊ ĐÌNH BỬU TRÍ

Phó Chủ tịch HĐQT
Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Thương mại và Tài chính Quốc tế (Đại học Leeds Metropolitan, Anh Quốc), Đại học Luật (ĐH Tổng hợp TP. HCM).

Quá trình công tác

2000 - 2001: Luật sư Hãng Luật Úc - Deacons VietNam.

2001 - 2005: GĐ Pháp lý & Quy chế Công ty Bảo hiểm Manulife Việt Nam.

2005 - 2006: Phó TGĐ Công ty Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam.

2006 - 2007: TGĐ Công ty Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam.

2007 - Nay: Giám đốc CN khu vực phía Nam - SCIC.

25/04/2009 - 28/04/2014: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II DHG Pharma.

28/04/2014 - 25/10/2017: Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.

Ông SHUHEI TABATA

Thành viên độc lập HĐQT
Năm sinh: 1954

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Sinh học biển (ĐH Hokkaido).

Quá trình công tác

28/04/2014 - 24/03/2017:
Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ III DHG Pharma.

Ông ĐINH ĐỨC MINH

Thành viên Ban Kiểm soát
Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Quản lý Đầu tư
(Đại học Coventry - Anh Quốc).

Quá trình công tác

03/2003 - 11/2007: Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty TNHH TNT.

08/2008 - 08/2010: Chuyên viên Đầu tư - SCIC.

05/2012 - 06/2016: Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI).

04/2009 - 04/2011: Thành viên BKS nhiệm kỳ II DHG Pharma.

28/04/2014 - 28/12/2017: Thành viên BKS nhiệm kỳ III DHG Pharma.

THAY ĐỔI NHÂN SỰ BAN QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2014 - 2018) trước thời điểm 26/10/2017	
Ông Hoàng Nguyên Học	Chủ tịch HĐQT
Ông Lê Đình Bửu Trí	Phó Chủ tịch HĐQT
Bà Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT
Ông Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT
Ông Trần Chí Liêm	Thành viên HĐQT
Ông Jun Kuroda	Thành viên HĐQT
Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT
Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2014 - 2018) hiện tại	
Ông Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT
Bà Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT
Ông Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT
Ông Trần Chí Liêm	Thành viên HĐQT
Ông Jun Kuroda	Thành viên HĐQT
Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT
Ông Phan Minh Tiên	Thành viên HĐQT
Thay đổi nhân sự	
Ông Shuhei Tabata	Thành viên độc lập HĐQT từ nhiệm ngày 24/03/2017
Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT bổ nhiệm từ ngày 28/07/2017
Ông Hoàng Nguyên Học	Chủ tịch HĐQT từ nhiệm ngày 25/10/2017
Ông Lê Đình Bửu Trí	Phó Chủ tịch HĐQT từ nhiệm ngày 25/10/2017
Ông Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm từ ngày 26/10/2017
Ông Phan Minh Tiên	Thành viên HĐQT bổ nhiệm từ ngày 28/03/2018

BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2014 - 2018)

Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2018) trước thời điểm 28/12/2017	
Ông Trần Quốc Hưng	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Phương Thảo	Kiểm soát viên
Ông Đinh Đức Minh	Kiểm soát viên
Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2018) hiện tại	
Ông Trần Quốc Hưng	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Phương Thảo	Kiểm soát viên
Ông Trần Trung Kiên	Kiểm soát viên
Thay đổi nhân sự	
Ông Đinh Đức Minh	Kiểm soát viên từ nhiệm ngày 28/12/2017
Ông Trần Trung Kiên	Kiểm soát viên bổ nhiệm từ ngày 28/03/2018



Quyền Tổng Giám đốc - ông Đoàn Đình Duy Khương (bên trái) thay mặt Lãnh đạo và CBNV DHG Pharma gởi lời tri ân đến Chủ tịch tiền nhiệm - ông Hoàng Nguyên Học.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

46 Tổng quan thị trường ngành Dược năm 2017
49 Báo cáo Hội đồng Quản trị
62 Báo cáo Ban Tổng Giám đốc
70 Phân tích Báo cáo tài chính năm 2017
80 Phân tích S.W.O.T
82 Chiến lược phát triển 2018 - 2020
84 Kế hoạch kinh doanh năm 2018

Doanh thu thuần

4,063

tỷ đồng





LINH HOẠT CHIẾN THUẬT

Với DHG Pharma, dựa vào việc linh hoạt vận dụng chiến thuật, bất kỳ thách thức nào cũng được xem là cơ hội. Động thái đẩy mạnh kênh thương mại, tăng cường xuất khẩu được xem là hành động nhạy bén với sự thay đổi của thị trường. Việc Taisho trở thành cổ đông chiến lược mang đến sự hợp tác chặt chẽ cho hai bên trong việc phân phối sản phẩm của nhau trên thị trường hiện có, tận dụng tốt nguồn lực, nâng cao sức cạnh tranh, uy tín của cả hai trên thị trường ngành dược Việt Nam và quốc tế.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG NGÀNH DƯỢC NĂM 2017

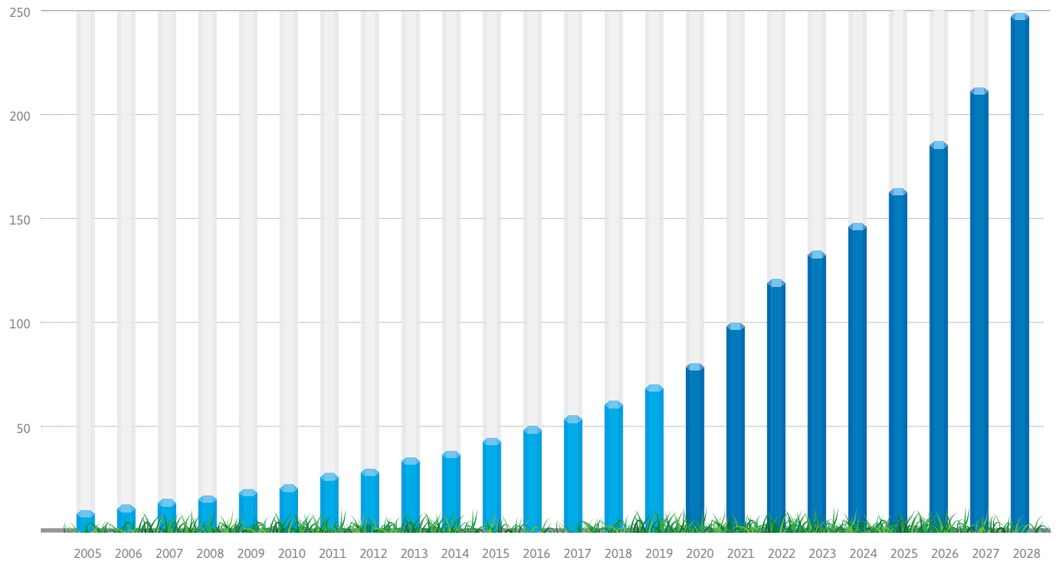
TỔNG QUAN NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM NĂM 2017

Ngành Dược là ngành có vai trò chiến lược đối với sức khỏe của người dân, được sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ, các Bộ, Ngành liên quan. Đây cũng là ngành có tốc độ tăng trưởng cao và hấp dẫn đầu tư tại Việt Nam, với tốc độ tăng trưởng hằng năm (CAGR) giai đoạn 2012 - 2017 đạt trên 12,7%, cao hơn mức tăng trung bình của các nước khu vực Châu Á.

Năm 2017, thị trường dược phẩm Việt Nam đạt 4,7 tỷ USD (theo số liệu ước tính của Cục Quản lý Dược Việt Nam), tăng khoảng 11,8% so với năm trước và được dự đoán sẽ tiếp tục tăng trưởng hai con số trong vòng 5 năm tới.

Khi dân số càng tăng nhanh, thu nhập bình quân đầu người tăng cao, dân trí được cải thiện, nhu cầu sử dụng thuốc của người dân sẽ ngày càng lớn. Chi tiêu bình quân đầu người dành cho thuốc tại Việt Nam đã tăng dần từ 9,85 USD trong năm 2005 lên đến 22,25 USD trong năm 2010 và con số này tăng gần gấp đôi vào năm 2015 (37,97 USD). Mức tăng trưởng trung bình trong chi tiêu dành cho thuốc hàng năm đạt 14,6% trong giai đoạn 2010 - 2015 và duy trì ở mức tăng ít nhất 14%/năm cho tới năm 2025, chi tiêu dành cho thuốc theo đầu người tại Việt Nam được dự báo tăng gấp đôi lên 85 USD vào năm 2020 và 163 USD trong năm 2025.

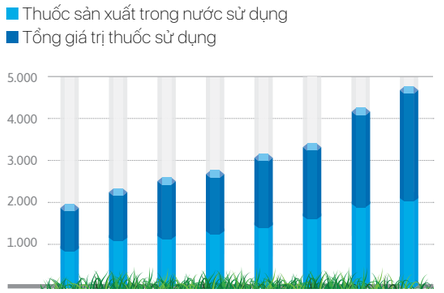
Chi tiêu tiền thuốc bình quân đầu người tại Việt Nam từ năm 2005 và dự báo đến năm 2028 (ĐVT: USD/người)



Nguồn: Theo International Journal of Environmental Research and Public Health; MDPI



QUY MÔ NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM VÀ THỊ PHẦN THUỐC SẢN XUẤT TRONG NƯỚC



Nguồn: Cục Quản lý Dược Việt Nam

Bên cạnh việc phải nhập tới 90% nguyên liệu, các doanh nghiệp trong nước chiếm khoảng một nửa thị trường thuốc Việt Nam. Phần nửa thị phần còn lại thuộc về các sản phẩm nước ngoài, trong đó đáng kể là thuốc của các tập đoàn Dược phẩm hàng đầu có giá và chất lượng cao hơn. Mặc dù hiện đang yếu thế hơn với các doanh nghiệp nước ngoài nhưng các doanh nghiệp Dược Việt Nam đang nỗ l ực tìm cách rút ngắn khoảng cách, đặc biệt là về công nghệ và nhân sự chất lượng cao với mục tiêu giành lại lợi thế sân nhà của mình. Hy vọng rằng trong tương lai không xa, ngành Dược Việt Nam sẽ ngày càng trưởng thành và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế nước nhà, nhờ đó người dân Việt Nam sẽ được hưởng những loại dược phẩm và dịch vụ y tế tốt nhất.

THÁCH THỨC CỦA CÁC DOANH NGHIỆP DƯỢC VIỆT NAM

QUY ĐỊNH PHÁP LÝ

Các quy định pháp lý về ngành chưa thay đổi kịp theo biến động của thị trường hoặc chậm được nâng cấp cải tiến, gây khó khăn cho các doanh nghiệp khi tiếp cận. Hiện tại các doanh nghiệp dược trong nước đang tiếp cận các tiêu chuẩn quốc tế như EU-GMP hay PIC/s nhưng môi trường pháp lý còn nhiều bất cập.

NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT

Nguyên liệu sản xuất phụ thuộc quá lớn vào nguồn nhập khẩu từ nước ngoài. Việc phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu khiến ngành dược dễ chịu ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài như biến động tỷ giá hay những cú sốc về nguồn hàng cung cấp.

NGHIÊN CỨU

Thiếu khả năng nghiên cứu do thiếu hụt nguồn lực tài chính và nhân lực chất lượng cao, các công ty dược trong nước hiện vẫn mới chỉ tập trung sản xuất các loại thuốc gốc (generic) có giá trị thấp, khả năng cạnh tranh kém dẫn đến tình trạng vừa cạnh tranh nội bộ ngành, vừa phải cạnh tranh với các thuốc generic nhập khẩu từ nhiều quốc gia trên thế giới.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG NGÀNH DƯỢC NĂM 2017

CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÁT TRIỂN NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Ngày 10 tháng 1 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 68/QĐ-TTg Phê duyệt Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.



MỤC TIÊU CHUNG: Cung ứng đầy đủ, kịp thời, có chất lượng, giá hợp lý các loại thuốc theo cơ cấu bệnh tật tương ứng với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Chú trọng cung ứng thuốc cho đối tượng thuộc diện chính sách xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, vùng sâu, vùng xa.

MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2020

1. 100% thuốc được cung ứng kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh.
2. Phấn đấu sản xuất được 20% nhu cầu nguyên liệu cho sản xuất thuốc trong nước, thuốc sản xuất trong nước chiếm 80% tổng giá trị thuốc tiêu thụ trong năm, trong đó thuốc từ dược liệu chiếm 30%; vắc xin sản xuất trong nước đáp ứng 100% nhu cầu cho tiêm chủng mở rộng và 30% nhu cầu cho tiêm chủng dịch vụ.
3. Phấn đấu có 40% thuốc generic sản xuất trong nước và nhập khẩu có số đăng ký lưu hành được đánh giá tương đương sinh học và sinh khả dụng.
4. 100% cơ sở kinh doanh thuốc thuộc hệ thống phân phối thuốc đạt tiêu chuẩn thực hành tốt, 50% cơ sở kiểm nghiệm và 100% cơ sở kiểm định vắc xin và sinh phẩm y tế đạt tiêu chuẩn thực hành tốt (GPs).
5. 50% bệnh viện tuyến tỉnh, trung ương có bộ phận dược lâm sàng, 50% bệnh viện tuyến huyện, bệnh viện tư nhân có hoạt động dược lâm sàng.
6. Đạt tỷ lệ 2,5 dược sĩ/1 vạn dân, trong đó dược sĩ lâm sàng chiếm 30%.

MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

THUỐC SẢN XUẤT TRONG NƯỚC CƠ BẢN ĐÁP ỨNG NHU CẦU SỬ DỤNG, SẢN XUẤT ĐƯỢC THUỐC CHUYÊN KHOA ĐẶC TRỊ, CHỦ ĐỘNG SẢN XUẤT VẮC-XIN, SINH PHẨM CHO PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH, SẢN XUẤT ĐƯỢC NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC. HỆ THỐNG KIỂM NGHIỆM, PHÂN PHỐI THUỐC, CÔNG TÁC DƯỢC LÂM SÀNG, THÔNG TIN THUỐC NGANG BẰNG CÁC NƯỚC TIÊN TIẾN TRONG KHU VỰC.

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2017

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ đạt kế hoạch năm 2017	Tăng trưởng 2017/2016
Doanh thu thuần	4.369	4.063	93,0%	7,4%
Lợi nhuận trước thuế	800	719	89,9%	-4,9%
Lợi nhuận sau thuế		643		-6,7%

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2017

YẾU TỐ CHỦ QUAN

- **Quý 1:** Thực hiện chuyển đổi mô hình kho trung tâm, bước đầu chuyển đổi chưa có sự chuẩn bị chu đáo nghiêm túc, nên gặp nhiều khó khăn trong việc giao hàng hóa làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.
- **Quý 2:** Thời gian chờ đợi chuyển đổi nhân sự lãnh đạo cấp cao ảnh hưởng tâm lý nhân viên bán hàng.
- **Quý 3:** Đánh giá sàng lọc đội ngũ nhân viên bán hàng, tuyển mới và thay thế.
- **Quý 4:** Sản xuất không đáp ứng đủ nhu cầu cho bán hàng do sản lượng tiêu thụ tăng đột biến, nhà máy thay đổi một số quy trình sản xuất, phương pháp lập kế hoạch còn nhiều hạn chế, công suất của một số thiết bị quá tải.

YẾU TỐ KHÁCH QUAN

Hàng gia công (phụ thuộc đối tác): để giảm tồn kho, đối tác chủ động đặt hàng giảm 56 tỷ đồng.

Phân phối sản phẩm cho đối tác (phụ thuộc đối tác): đối tác chủ động điều chỉnh kế hoạch trong năm 2017, ảnh hưởng giảm doanh thu thuần 43 tỷ đồng.

NHỮNG VIỆC CHƯA LÀM TỐT TRONG NĂM 2017

Việc điều hành và quản lý chỉ tiêu kinh doanh chưa sâu sát và nghiêm khắc dẫn đến chỉ tiêu kinh doanh chỉ đạt 93% và chỉ tiêu lợi nhuận đạt 90%. Theo đó, các chỉ số tài chính ROS, ROA, ROE cũng không đạt mục tiêu chiến lược năm.

Thay đổi về môi trường vĩ mô, các quy định về luật đấu thầu trong ngành y tế gây khó khăn lúng túng cho doanh nghiệp trong việc định hướng tiêu chuẩn nhà máy. Tuy nhiên, Dược Hậu Giang đang trong giai đoạn nâng cấp tiêu chuẩn nhà máy, cải tiến công nghệ để kịp thời thay thế các thuốc phát minh nhằm giảm chi phí sử dụng thuốc cho người bệnh.

Qua đánh giá kết luận của cơ quan thanh tra Tổng Cục thuế ngày 29/12/2017 về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của toàn Tập đoàn DHG Pharma năm 2016, DHG Pharma phải điều chỉnh và nộp bổ sung 24,4 tỷ đồng tiền thuế TNDN, nộp phạt do kê khai thiếu 6,4 tỷ đồng.



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
CỦA CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

DHG PHARMA Ltd

CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG (DHG PHARMA Ltd.)

Doanh thu thuần năm 2017

1.731 tỷ đồng

tăng 49,7% so với năm 2016



DHG Pharma Ltd. được thành lập để vận hành nhà máy sản xuất dược phẩm mới của DHG Pharma tại Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh, tỉnh Hậu Giang. Nhà máy DHG Pharma Ltd. có 02 Xưởng sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP - WHO: Xưởng NonBetalactam và Xưởng Betalactam. Xưởng NonBetalactam đã đi vào hoạt động từ tháng 04/2014. Xưởng Betalactam đã hoàn thành, đạt chứng nhận GMP - WHO ngày 11/08/2015, đi vào hoạt động từ tháng 10/2016. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 28/03/2018, Đại hội đã thông qua việc sáp nhập DHG Pharma Ltd. vào Công ty mẹ DHG Pharma thành chi nhánh nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang (gọi tắt là Chi nhánh Hậu Giang).

Kết quả kinh doanh năm 2015 - 2017 ĐVT: Tỷ đồng

	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Tổng tài sản	658,7	1.098,6	999,9
Vốn chủ sở hữu	124,0	1.037,9	540,0
Doanh thu thuần	539,5	1.156,4	1.730,8
Lợi nhuận trước thuế	169,6	497,1	783,1
Lợi nhuận sau thuế	169,3	497,9	783,4
Tỷ suất sinh lợi			
ROS	31,4%	43,1%	45,3%
ROA	25,7%	45,3%	78,4%
ROE	136,5%	48,0%	145,1%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG

TÌNH HÌNH KINH DOANH: Về kết quả kinh doanh năm 2017, DHG Pharma Ltd đạt 1.730,8 tỷ đồng tăng trưởng 49,7%, lợi nhuận sau thuế đạt 783,4 tỷ đồng tăng 57,3% so với cùng kỳ. Doanh thu, lợi nhuận của DHG Pharma Ltd năm 2017 tăng trưởng so với năm 2016 là do nhà máy Betalactam được chuyển đến từ tháng 10/2016 và nhà máy Betalactam sản xuất hầu hết các sản phẩm có biên lợi nhuận cao nên góp phần làm cho các tỷ suất sinh lời đều tăng mạnh. Bên cạnh đó, để khai thác hiệu quả dòng tiền, Công ty gia tăng các khoản tiền gửi có kỳ hạn với lãi suất tốt giúp doanh thu tài chính đạt 10 tỷ đồng.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN: Trong giai đoạn 2015 - 2017, DHG Pharma Ltd. duy trì tỷ suất lợi nhuận cao so với các doanh nghiệp cùng ngành. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2017 đạt cao nhờ vào tăng trưởng mạnh của doanh thu, kiểm soát tốt chi phí và được hưởng chính sách ưu đãi thuế.

DHG PP Printing & packing

CÔNG TY TNHH MTV IN BAO BÌ DHG 1 (DHG PP1)

Doanh thu thuần năm 2017

225,3 tỷ đồng

DHG PP1 được thành lập nhằm mục đích cung cấp các bao bì, nhôm, giấy đầu vào cho 02 nhà máy sản xuất dược phẩm, thực phẩm chức năng của DHG Pharma. Các hoạt động in ấn phẩm phục vụ hoạt động Marketing, in báo cáo thường niên, in lịch tặng nhân viên và đối tác,... cũng do Công ty này thực hiện. Nhà máy mới của DHG PP1 chính thức đi vào hoạt động từ 01/01/2014. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 28/03/2018, Đại hội đã thông qua việc sáp nhập DHG PP1 vào Công ty mẹ DHG Pharma thành chi nhánh nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang (gọi tắt là Chi nhánh Hậu Giang).



Kết quả kinh doanh năm 2015 - 2017 ĐVT: Tỷ đồng

	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu thuần	172,0	226,4	225,3
Lợi nhuận trước thuế	29,0	36,4	34,6
Lợi nhuận sau thuế	29,0	36,6	34,7
Tỷ suất sinh lợi			
ROS	16,9%	16,2%	15,4%
ROA	21,0%	22,7%	23,9%
ROE	204,0%	31,4%	43,3%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1

TÌNH HÌNH KINH DOANH: Năm 2017, doanh thu thuần đạt 225,3 tỷ đồng, giảm 0,5% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế đạt 35 tỷ đồng, giảm 5,2% so với năm 2016. 90% doanh thu của DHG PP1 phụ thuộc vào Công ty mẹ DHG Pharma nên khi nhu cầu đặt hàng của Công ty mẹ giảm, doanh thu thuần của DHG PP1 cũng bị ảnh hưởng mặc dù doanh thu kinh doanh ngoài đạt 40 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ.

DHG TRAVEL

CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH DHG (DHG Travel)

Doanh thu thuần năm 2017

56,5 tỷ đồng

DHG Travel được thành lập nhằm mục đích cung cấp các dịch vụ chăm sóc khách hàng, du lịch và huấn luyện cho nhân viên của DHG Pharma. Ngày 14/07/2017, HĐQT đã thông qua việc giải thể DHG Travel nhằm cơ cấu lại tổ chức hoạt động trong hệ thống Công ty theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Thời điểm giải thể là 31/12/2017.

Kết quả kinh doanh năm 2015 - 2017 ĐVT: Tỷ đồng

	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Tổng tài sản	6,9	6,8	5,3
Vốn chủ sở hữu	5,1	5,5	5,0
Doanh thu thuần	64,2	52,5	56,5
Lợi nhuận trước thuế	1,7	0,6	0,3
Lợi nhuận sau thuế	1,3	0,5	0,2
Tỷ suất sinh lợi			
ROS	2,0%	1,0%	0,4%
ROA	19,1%	7,5%	4,7%
ROE	25,9%	9,2%	5,0%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty TNHH MTV Du lịch DHG

TÌNH HÌNH KINH DOANH: Kết quả kinh doanh của DHG Travel phần lớn được đóng góp bởi Công ty mẹ DHG Pharma thông qua các chương trình chăm sóc khách hàng theo hình thức du lịch. Ngoài ra, DHG Travel còn cung cấp dịch vụ cho bên ngoài, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho DHG Pharma khi hợp nhất Báo cáo tài chính. Mỗi năm, hoạt động kinh doanh ngoài thu được khoảng 15 - 20 tỷ đồng doanh thu thuần. Năm 2017, mảng doanh thu này tăng trưởng 22,8%.

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SÔNG HẬU

Doanh thu thuần năm 2017

121 tỷ đồng

SH Pharma được thành lập ngày 01/01/2008 với 51% vốn điều lệ sở hữu bởi DHG Pharma. Mục đích Công ty đầu tư vào SH Pharma nhằm khai thác tốt hệ thống phân phối, phát triển doanh số bán hàng tại địa bàn Hậu Giang bao gồm hàng DHG Pharma và hàng của các công ty khác.

Hoạt động bán hàng của SH Pharma cũng như các công ty con và các chi nhánh phân phối khác, được thực hiện thống nhất theo chủ trương, chính sách và quy định của Công ty mẹ. Chính điều này đã tạo được tính thống nhất và phát triển bền vững trên toàn hệ thống phân phối của DHG Pharma.

Trong năm 2017, DHG Pharma đã tăng tỷ lệ sở hữu đầu tư từ 51% lên 99,6% vốn tại Công ty Cổ phần Dược Sông Hậu. Đến quý 1/2018, DHG Pharma đã sở hữu 100% vốn điều lệ SH Pharma. Nhằm cơ cấu lại tổ chức hoạt động trong hệ thống phân phối và thực hiện chủ trương nới room của ĐHĐCĐ, HĐQT đã thông qua việc chuyển đổi hình thức hoạt động của SH Pharma thành chi nhánh trực thuộc DHG Pharma trong năm 2018.

Kết quả kinh doanh năm 2015 - 2017 ĐVT: Tỷ đồng

	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Tổng tài sản	58,9	65,7	67,0
Vốn chủ sở hữu	41,5	42,7	49,1
Doanh thu thuần	108,8	127,0	120,9
Lợi nhuận trước thuế	9,1	7,7	11,5
Lợi nhuận sau thuế	8,1	6,1	9,2
Tỷ suất sinh lợi			
ROS	7,5%	4,8%	7,6%
ROA	13,8%	9,3%	13,7%
ROE	19,6%	14,3%	18,6%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty Cổ phần Dược Sông Hậu

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017: Công ty đạt 97,5% và 143,2% doanh thu và lợi nhuận trước thuế đề ra, tăng trưởng 49,0% so với năm 2016. Công ty thực hiện tái cấu trúc hệ thống phân phối thông qua việc thành lập hệ thống kho trung tâm giúp tiết kiệm chi phí và mang lại sự tăng trưởng vượt bậc về lợi nhuận.

CÔNG TY TNHH MTV FUJI MEDIC

Fuji Medic được thành lập từ tháng 7/2016 từ 3 đối tác góp vốn là DHG Pharma chiếm 51% vốn điều lệ; Nomura Trading Co., Ltd chiếm 30% vốn điều lệ, Japan Medical Laboratory Co., Ltd chiếm 19% vốn điều lệ. Ngành nghề chính của Công ty là phòng khám đa khoa di động.



Trong năm 2017, hoạt động của Công ty chủ yếu là tuyển dụng và đào tạo nhân viên, đầu tư trang bị tất cả máy móc trong phòng xét nghiệm và xe buýt, thiết lập hệ thống kế toán theo hệ thống Công ty mẹ DHG Pharma, tìm đối tác khách hàng... do vậy doanh thu và lợi nhuận trong năm của Công ty được ghi nhận không đáng kể. Bên cạnh đó, năm 2017 Công ty mất 04 tháng về các thủ tục xin giấy phép. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2017 thấp hơn so với kỳ vọng ban đầu (doanh thu là 2 tỷ, lỗ 3,5 tỷ đồng). Dự kiến năm 2018, doanh thu sẽ có sự tăng trưởng vượt bậc khi hoạt động đầu tư được hoàn thiện và đến năm 2020, Công ty sẽ bắt đầu có lãi.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẢO VĨNH HẢO (Công ty liên kết)

SPIVIHA được thành lập từ năm 2008 tại Vĩnh Hảo, Bình Thuận - nơi có nguồn nước khoáng thiên nhiên, rất phù hợp với việc nuôi tảo Spirulina tự nhiên, mang lại nguồn nguyên liệu đầu vào chất lượng cao để sản xuất sản phẩm SPIVITAL của DHG Pharma theo chuỗi giá trị liên kết.



Kết quả kinh doanh năm 2015 - 2017

	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Sản lượng sản xuất	Kg	1.863	3.009	6.775
Sản lượng tiêu thụ	Kg	2.699	5.907	6.527
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.858	3.146	3.270
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(866)	(2.040)	(1.628)
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(866)	(2.040)	(1.628)
Tổng tài sản	Triệu đồng	12.507	10.463	8.939
Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	12.397	10.356	8.728
Vốn điều lệ	Triệu đồng	12.000	12.000	12.000
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	Đồng	(722)	(1.703)	(1.357)
Tăng trưởng				
Doanh thu thuần	%	(26,6%)	69,3%	3,9%
Lợi nhuận trước thuế	%	(68,6%)	135,6%	(20,2%)

Mục đích đầu tư: tạo sự ổn định cho nguồn nguyên liệu sản xuất dòng sản phẩm Spivital và các dòng sản phẩm công nghệ sinh học khác.

Việc tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn, hoạt động sản xuất bị thu hẹp dưới điểm hòa vốn và dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập 2,5 tỷ đồng cho các sản phẩm tảo sản xuất trước năm 2014. Do đó, kết quả kinh doanh của Spiviha trong giai đoạn này không đạt như mức kỳ vọng.

TÌNH HÌNH KINH DOANH của Spiviha đã được cải thiện từ năm 2016, doanh thu tăng trưởng gấp đôi so với cùng kỳ nhưng do sản lượng tiêu thụ chưa đạt mức hòa vốn, cùng với việc phải trích dự phòng nên chưa khắc phục được tình trạng lỗ. Dự kiến năm 2018, Spiviha sẽ bắt đầu có lãi.



Bể nuôi trồng tảo Spirulina.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

"Kế hoạch đầu tư năm 2017 được phê duyệt là 152,5 tỷ đồng, giá trị giải ngân đến 31/12/2017 mới chỉ 24,2 tỷ đồng (16% kế hoạch năm 2017). Nguyên nhân là do tình hình thị trường nhiều biến động, các hạng mục đầu tư tạm hoãn hoặc tạm ngưng để ưu tiên tập trung giải quyết khó khăn trong kinh doanh trước, thông qua các hoạt động tái cấu trúc hệ thống phân phối."

DỰ ÁN XÂY DỰNG DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT THUỐC GÓI SỦI BỌT ĐẠT TIÊU CHUẨN PIC/S

Địa điểm thực hiện đầu tư: Nhà máy Dược phẩm DHG, Lô B2- B3, Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1, Xã Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang.



MỤC TIÊU ĐẦU TƯ:

- Gia tăng khả năng cạnh tranh trong đấu thầu.
- Đáp ứng tiêu chuẩn của các nước nhập khẩu để xuất khẩu sản phẩm đạt chuẩn. Trước mắt là đáp ứng tiêu chuẩn nhập khẩu của Malaysia.
- Đáp ứng điều kiện hợp tác sản xuất với các đối tác nước ngoài trong tương lai.

GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ ĐƯỢC DUYỆT: 35 tỷ đồng. Đã giải ngân đến 31/12/2017: 7,3 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện:

- Đã hoàn thành nghiệm thu hầu hết các hạng mục.
- Đang thực hiện các hạng mục công cụ dụng cụ, trang phục bảo hộ lao động.
- Tháng 03/2018 đón đoàn thanh tra của Malaysia sang đánh giá, dự kiến tháng 12/2018 sẽ được cấp giấy chứng nhận GMP PIC/s.

ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY CON

ĐVT: Tỷ đồng

Tên Công ty	Mối quan hệ	31/12/2017	31/12/2016	Ghi chú
Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG	Công ty con 100%	540	540	Dự kiến sáp nhập vào Công ty mẹ ngày 01/04/2018.
Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1	Công ty con 100%	80	80	
Công ty Cổ phần Dược Sông Hậu	Công ty con 99,6%	21,99	2,55	Nâng tỷ lệ sở hữu từ 51% lên 99,6% (Đã sở hữu 100% vốn vào Quý I/2018).
Công ty TNHH MTV Du lịch DHG	Công ty con 100%	5	5	Đang thực hiện các thủ tục giải thể. Thời điểm giải thể 31/12/2017.
Công ty TNHH MTV Dược phẩm B&T	Công ty con 100%	5	5	Đang hoàn tất các thủ tục giải thể. Thời điểm giải thể 31/12/2016. Đang quyết toán thuế.
Công ty TNHH MTV DT Pharma	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV Dược phẩm HT	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV Dược phẩm CM	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV A&G Pharma	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV Dược phẩm ST	Công ty con 100%	-	5	Hoàn tất thủ tục giải thể.
Công ty TNHH MTV TG Pharma	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV Dược phẩm Bali	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV VL Pharma	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV TV Pharma	Công ty con 100%	-	5	
Công ty TNHH MTV TOT Pharma	Công ty con 100%	-	5	Chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ của TOT Pharma theo hình thức chào bán cạnh tranh công khai, thu được 9 tỷ đồng.
Công ty TNHH Fuji Medic	Công ty con 51%	13,7	13,7	
TỔNG CỘNG		**665,7**	**696,3**	

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÁO CÁO THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC NĂM 2017

Năm 2017, Dược Hậu Giang tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu ngành công nghiệp Dược Việt Nam về doanh thu, lợi nhuận và năng lực sản xuất. Đứng vị trí thứ 2 các doanh nghiệp dẫn đầu về kênh thương mại và là nhà sản xuất Dược nội địa duy nhất có mặt trong Top 10 Công ty Dược hàng đầu có hoạt động tại Việt Nam.



1

CHIẾN LƯỢC LÀ DOANH NGHIỆP DƯỢC GENERIC LỚN NHẤT VIỆT NAM

TOP 10
Công ty Dược hàng đầu hoạt động tại Việt Nam

Năm 2017, Dược Hậu Giang tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu ngành công nghiệp Dược Việt Nam về doanh thu, lợi nhuận và năng lực sản xuất. Đứng vị trí thứ 2 các doanh nghiệp dẫn đầu về kênh thương mại và là nhà sản xuất Dược nội địa duy nhất có mặt trong Top 10 Công ty Dược hàng đầu có hoạt động tại Việt Nam.

Theo báo cáo IMS Quý 4/2017, DHG Pharma tiếp tục giữ vững vị trí thứ 2 trên kênh Pharmacy và xếp hạng 6 trong tổng số các doanh nghiệp nước ngoài và trong nước kinh doanh thuốc tại Việt Nam.



2

CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG KÊNH PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP, SÂU, RỘNG VÀ ĐA DẠNG

hơn 25.000
Khách hàng giao dịch, tăng 10% so với cùng kỳ

6
nhãn hàng đạt doanh thu trên 100 tỷ đồng

Triển khai xây dựng hệ thống bán hàng theo mô hình mới.

Hoàn thành, bổ sung đầy đủ nhân sự cấp quản lý và nhân sự bán hàng trực tiếp cho Hệ thống theo cấu trúc và mô hình bán hàng mới.

Thành lập và vận hành 3 kho trung tâm đảm bảo số lượng hàng hóa, thời gian giao hàng và nhu cầu bảo quản tốt.

Ngoài kênh truyền thống là Nhà thuốc, đại lý, bệnh viện,... DHG Pharma đi đầu trong công tác phát triển kênh phân phối hiện đại và tăng cường xuất khẩu.

Số lượng khách hàng giao dịch đến 31/12/2017 hơn 25.000 khách hàng (tăng 10% so cùng kỳ). Trong đó, hơn 1/2 là khách hàng câu lạc bộ thân thiết.

06 nhãn hàng đạt doanh thu trên 100 tỷ đồng.

Doanh thu kênh điều trị chiếm trên 10% doanh thu khối bán hàng.

Ngày hội "JBSL cùng DHG Pharma chung tay Phòng ngừa đột quỵ"



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3

CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU DHG PHARMA TRỞ THÀNH BIỂU TƯỢNG MANG TÍNH NHÂN VĂN

Thực hiện 80 chương trình khám bệnh phát thuốc miễn phí cho

45.850

lượt người dân ở các tỉnh thành trên cả nước

Chương trình VU LAN "Giọt mồ hôi của mẹ" dành cho

13.767

khách hàng tham gia

Chương trình họp mặt bàn chiến lược cho

422

khách hàng tại Phú Quốc

Đã 2 năm liền, DHG Pharma đồng hành sản xuất chương trình "**Đặc nhiệm Blouse trắng**", gameshow góp phần xây dựng hình ảnh đẹp của những người chiến sĩ áo trắng, chia sẻ những sinh hoạt đời sống thường ngày của cán bộ trong ngành y tế, giúp người dân hiểu hơn về bác sĩ, nâng cao hình ảnh bác sĩ và ngành y tế trong mắt người dân.

Tổ chức 2 đợt hiến máu với 186 người, tặng 241 đơn vị máu và dự trữ tại Trung tâm huyết học Cần Thơ. Thực hiện 80 chương trình khám bệnh phát thuốc miễn phí cho 45.850 lượt người dân ở các tỉnh thành trên cả nước với tổng số tiền khoảng 3,3 tỷ đồng. Riêng tỉnh Hậu Giang: hỗ trợ 7 đợt khám bệnh cho 4.650 lượt người với tổng số tiền khoảng 250 triệu đồng.

Ngoài những chương trình chăm sóc, tư vấn trực tiếp, huấn luyện kỹ năng cho bản thân và nhân viên của khách hàng, DHG Pharma còn có những chương trình đặc biệt dành cho người thân khách hàng như sau:

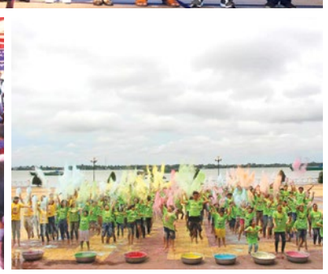
- Tổ chức cho 1.106 học viên là con khách hàng tham gia chương trình Trải nghiệm mùa hè "**Hội quân - Tôi yêu Việt Nam**" giúp con em khách hàng trưởng thành và chín chắn hơn.

- Tổ chức 30 chương trình hội thảo tư vấn chăm sóc sức khỏe cho hơn 3.500 Cha Mẹ khách hàng. Chương trình Vu lan "**Giọt mồ hôi của mẹ**" dành cho 13.767 khách hàng tham gia.

- Thực hiện chương trình họp mặt bàn chiến lược cho 422 khách hàng tại Phú Quốc, tôn vinh 286 khách hàng Vip và được khách hàng đánh giá rất cao.







4

CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG DOANH NGHIỆP DẪN ĐẦU VỀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG HOẠT ĐỘNG (THÔNG TIN, QUẢN TRỊ, R&D, SẢN XUẤT)

TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG DHG Cùng Thịnhh Vượng

hơn 18.000

khách hàng tham gia cài đặt ứng dụng

BFO & eMobiz

Triển khai và chạy đơn hàng tự động

38

sản phẩm được công bố tương đương sinh học với thuốc phát minh

Thông tin và Quản trị doanh nghiệp

Xây dựng hệ thống báo cáo quản trị BI (Business Intelligence) phục vụ cho phân tích động, đáp ứng nhanh nhu cầu quản trị.

Triển khai và hoàn thành chạy đơn hàng tự động từ Emobiz và BFO (Hệ điều hành doanh nghiệp).

Dẫn đầu việc ứng dụng công nghệ thông tin trên thiết bị di động vào hệ thống quản lý, quản lý giao dịch, xây dựng mối quan hệ minh bạch rõ ràng giữa khách hàng và Công ty trong suốt quá trình kinh doanh thông qua App DHG Cùng Thịnh Vượng. Đến 31/12/2017, DHG Pharma đã có 18.152 khách hàng tham gia.

Đã triển khai ứng dụng đào tạo thường xuyên hàng tuần cho 100% đội ngũ bán hàng, đội ngũ lãnh đạo và toàn thể CBNV thông qua thiết bị di động App Gương Thần giúp tiết kiệm thời gian và chi phí, nâng cao tay nghề, trình độ, kiến thức của CBNV. Đến nay đã có hơn 5.000 bộ đề huấn luyện.



Hoạt động sản xuất và R&D

Hoàn thành giai đoạn 1 dự án PIC/s, đã nộp hồ sơ đánh giá 2 sản phẩm của Hapacol đến Cục Quản lý Dược Malaysia.

Hoàn thành đánh giá lại GMP WHO các dây chuyền sản xuất thành phẩm từ dược liệu tại nhà máy Dược Hậu Giang.

Phòng kiểm nghiệm nhà máy Nguyễn Văn Cừ tiếp tục đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.

Đến 31/12/2017, 38 sản phẩm được công bố tương đương sinh học với thuốc phát minh và 7 sản phẩm có công nghệ bào chế tiên tiến.

Kết nối thành công hợp tác khoa học với Viện Công nghệ Sinh học, Viện Dược liệu nhằm hợp tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm.

Chất lượng sản phẩm của DHG Pharma luôn được tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định về ISO/IEC 17025, GMP-WHO, GLP, GSP, GDP, GPP trong quá trình sản xuất, lưu trữ và phân phối sản phẩm, các quy định của Bộ y tế, Cục quản lý Dược Việt Nam, Cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các Sở y tế ban ngành địa phương.

ISO/IEC 17025

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

5

CHIẾN LƯỢC TỐI ĐA HÓA GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ GIA TĂNG LỢI ÍCH CÁC BÊN HỮU QUAN

306,6
tỷ đồng nộp ngân sách Nhà nước năm 2017

30%
Cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt

Để đạt được các mục tiêu chiến lược trong giai đoạn 2016 - 2020, Dược Hậu Giang tập trung đẩy mạnh củng cố nguồn lực nội bộ, triển khai đồng bộ các giải pháp trọng tâm nhằm chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực đáp ứng cạnh tranh trong bối cảnh kinh doanh mới, giữ vững cam kết đối với khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng. Cụ thể:

- Cổ tức năm 2017 dự kiến chi 30% bằng tiền mặt, đã tạm ứng 25%, còn lại 5% dự kiến chi sau khi được ĐHĐCĐ thường niên 2017 thông qua.
- Nộp ngân sách Nhà nước năm 2017 là 306,6 tỷ đồng. Trong đó nộp ngân sách nhà nước tại Tp. Cần Thơ là 186,9 tỷ đồng, tại tỉnh Hậu Giang 79,9 tỷ đồng.
- Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, Dược Hậu Giang góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương và thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.
- Đảm bảo chất lượng thông tin công bố cho cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng, cộng đồng góp phần giữ vững uy tín DHG Pharma. Báo cáo thường niên của DHG Pharma luôn nằm trong top thứ hạng cao qua các năm.

6

CHIẾN LƯỢC CẢI THIỆN VÀ PHÁT TRIỂN TỐT CÁC NGUỒN LỰC NỀN TẢNG



Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động trong công việc

Triển khai dự án Chuẩn hóa lưu đồ, quy trình quản trị doanh nghiệp. Đến 31/12/2017, 170 quy trình được ban hành.

Ứng dụng SCM (Chuỗi cung ứng) để cải thiện quá trình sản xuất, lưu kho và vận chuyển.

Quản trị doanh nghiệp thông qua hoàn thiện công cụ đánh giá hoạt động hiệu quả KPI (Key Performance Indicator) cho tất cả các vị trí trong toàn Công ty.

Thực hiện tốt trách nhiệm đối với người lao động thông qua các hoạt động: tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tất cả CBNV, tổ chức khám sức khỏe chuyên sâu cho CBNV làm việc nặng nhọc độc hại, khám sức khỏe cao cấp cho CBNV và người thân.

Tuân thủ đúng các nội quy về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.

Công tác bảo hộ lao động được thực hiện đầy đủ, hàng năm có kế hoạch và tổ chức học tập, tập huấn an toàn vệ sinh viên cho CBNV Công ty. Có chế độ bồi dưỡng tại chỗ cho người lao động làm việc trong điều kiện môi trường tiếp xúc trực tiếp với hóa chất, nguyên vật liệu, sản phẩm hờ...

Sàng lọc, tuyển dụng thay thế, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, dựa trên khung năng lực và định hướng phát triển Công ty. Nâng cao công tác đào tạo đội ngũ nhân viên tay nghề cao, tăng hiệu suất lao động.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG & HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

Quy hoạch tổng thể hoạt động của các ngành nhãn giúp cộng hưởng các sức mạnh để đạt hiệu quả cao nhất.

Tập trung chuyên sâu đến từng đối tượng người tiêu dùng bằng nhiều công cụ liên hoàn và gắn kết với nhau trên cùng một đối tượng, giúp gia tăng lòng trung thành của người tiêu dùng, tạo nền tảng vững chắc cho nhãn hàng, đồng thời tối ưu hóa chi phí.

Dồn hết tâm huyết xây dựng chương trình truyền hình "**Đặc nhiệm Blouse trắng**" nhằm tôn vinh những cán bộ ngành y tế miệt mài đêm ngày để hoàn thành trách nhiệm vẻ vang, cao quý và thường xuyên triển khai các hoạt động hỗ trợ, tài trợ tập trung vào đối tượng cán bộ y tế, cơ sở y tế, giáo dục tiểu học,... từ đó tạo được dấu ấn riêng biệt trong tâm trí khách hàng.



Chương trình truyền hình "Đặc nhiệm Blouse trắng"

Hoạt động truyền thông tiếp thị mạnh mẽ và ấn tượng đã góp phần không nhỏ trong các thành tựu đạt được và giúp giữ vững vị thế DHG Pharma trên thương trường. Kết quả một số hoạt động truyền thông nổi bật trong năm 2017 như sau:

1. Vượt mức kế hoạch đề ra với 6 nhãn hàng đạt doanh số trên 100 tỷ đồng.
2. Tài trợ nhiều chương trình tin tức thời sự vào các khung giờ vàng hàng ngày và tập trung quảng cáo trên các kênh truyền hình lớn để khẳng định uy tín, thương hiệu của các nhãn hàng.
3. Tổ chức nhiều buổi hội thảo tư vấn, ngày hội cho người tiêu dùng để giới thiệu, quảng bá các sản phẩm chất lượng, giúp khách hàng tăng khả năng nhận biết các sản phẩm mới và sản phẩm chủ lực của Công ty tạo giá trị cộng thêm cho người tiêu dùng.
4. Nâng cao tính tương tác, minh bạch giữa khách hàng và DHG Pharma, Công ty đã triển khai App DHG - Cùng Thịnh Vượng giúp khách hàng có thể tự kiểm soát tất cả thông tin liên quan đến việc mua bán, giao dịch, thanh toán, khuyến mãi... Hơn thế, thông tin được truyền tải đến khách hàng một cách nhanh chóng, chuyên nghiệp và tiết kiệm chi phí. Tính đến 31/12/2017, hơn 18.000 khách hàng đã cài đặt ứng dụng với hơn 490.000 lượt thông tin gửi đi.

≥18.000
Khách hàng đã cài đặt Ứng dụng DHG - Cùng Thịnh Vượng



Ban Tổng Giám đốc DHG Pharma.

Năm 2017 là năm thay đổi vượt bậc trong hệ thống phân phối của DHG Pharma, sự thay đổi này nhằm để hiện thực hóa mục tiêu chiến lược xây dựng hệ thống phân phối sâu rộng, đa dạng và chuyên nghiệp.

Một số điểm nổi bật của hệ thống phân phối năm 2017 như sau:

1. Xây dựng 03 kho trung tâm lớn tại Cần Thơ, Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội giúp chuyên nghiệp hóa hệ thống logistic, hàng hóa được giao đến khách hàng một cách nhanh chóng, kiểm soát chặt chẽ lượng hàng hóa tồn kho và tránh mất mát, ...
2. Đội ngũ hơn 1.500 nhân viên thuộc khối bán hàng hiện đang tiếp xúc và giao dịch trực tiếp với hơn 25.000 khách hàng là các nhà thuốc, doanh nghiệp tư nhân, bệnh viện, trung tâm y tế giúp sản phẩm của DHG Pharma ngày càng phủ sâu rộng đến từng khách hàng trên 63 tỉnh thành.
3. Năm 2016, sản phẩm của DHG Pharma đã vào được 05 siêu thị lớn (Aeon, Big C, Satra, CitiMart, Guardian). Năm 2017, DHG Pharma tiếp tục phát triển thêm 03 chuỗi Nhà thuốc lớn (Pharmacity, Phano, Mediacare).
4. DHG Pharma triển khai quy trình quản lý, thực hiện thu hồi công nợ và giao hàng theo lịch tuyến cố định, giám sát và thu hồi công nợ theo kế hoạch, kiểm soát và đánh giá được mức độ hoàn thành công việc thu nợ tại các đơn vị.
5. Để đào tạo và huấn luyện đội ngũ nhân viên ngày càng lớn mạnh, có trình độ và chuyên nghiệp, DHG Pharma đã đưa vào sử dụng App Gương Thần trên điện thoại thông minh giúp định kỳ huấn luyện, kiểm tra và đánh giá kiến thức CBNV. Nhờ đó, tất cả CBNV được đảm bảo tham gia đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, mọi lúc, mọi nơi, tạo không khí thi đua trong tập thể đơn vị và thi đua giữa các vùng trên cả nước, động viên khích lệ kịp thời các cá nhân có thành tích vượt trội trong phong trào thi đua của Công ty.

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Dây chuyền sản xuất thuốc tại Nhà máy của DHG Pharma.

HOẠT ĐỘNG **SẢN XUẤT NGHIÊN CỨU & CHẤT LƯỢNG**

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

Tổng sản lượng sản xuất của 2 nhà máy năm 2017 đạt 3.948 triệu đơn vị sản phẩm giảm 10,6% so với cùng kỳ và đạt 89,5% kế hoạch năm. Giá trị sản xuất đạt 4.097 tỷ đồng, giảm 1,8% so với năm 2016 và đạt 95,3% kế hoạch năm.

Tổng sản lượng sản xuất

3.948

triệu đơn vị sản phẩm, đạt giá trị sản xuất 4.097 tỷ đồng

Trong năm 2017, Nhà máy Dược phẩm Hậu Giang hoạt động ổn định và đóng vai trò quan trọng nhất trong hoạt động sản xuất của DHG Pharma, đóng góp 75,2% sản lượng và 81,7% giá trị.

DHG Pharma tiếp tục đẩy mạnh khai thác công suất Nhà máy Betalactam với các dòng sản phẩm giá trị cao nhằm mang đến hiệu quả về mặt tài chính.

DHG Pharma thường xuyên đặt mua nguyên liệu, bao bì với số lượng lớn phục vụ không chỉ cho sản xuất nội bộ mà còn để kinh doanh bên ngoài nhằm tận dụng lợi thế trong thương lượng giá, tối ưu hóa về chi phí và chọn lựa được nhiều nhà cung ứng có uy tín. Song song đó, Công ty ngày càng hoàn thiện công tác mua hàng thông qua cơ chế đánh giá nhà cung cấp chặt chẽ.

Với mong muốn củng cố chuỗi giá trị nhằm gia tăng lợi nhuận giúp hoạt động kinh doanh của Công ty vững vàng và ổn định hơn, Công ty Cổ phần Chế tạo thuốc Taisho đã liên tục cử 12 - 17 chuyên gia hỗ trợ DHG Pharma nhằm xây dựng lại hệ thống các quy trình then chốt theo tiêu chuẩn PIC/s-GMP, nâng cao chất lượng sản phẩm, quản lý và đề xuất một số biện pháp cắt giảm chi phí sản xuất, cải tiến các vấn đề kỹ thuật trong sản xuất, huấn luyện đào tạo đội ngũ nhân viên ngày càng chuyên nghiệp hơn ...

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM

Đầu tư cho nghiên cứu là tiền đề để có hệ sản phẩm khác biệt, tạo lợi thế cạnh tranh. DHG Pharma có nguồn lực tài chính dồi dào, luôn sẵn sàng đáp ứng cho công tác nghiên cứu.

Công tác nghiên cứu của DHG Pharma giai đoạn 2016 - 2020 chú trọng các giải pháp sau:

1. Nghiên cứu và đăng ký ít nhất 05 sản phẩm hết bảo hộ mỗi năm.
2. Phát triển ít nhất 05 sản phẩm mới từ việc ứng dụng công nghệ sinh học để tạo sự khác biệt trong nhóm Thực phẩm chức năng và Dược mỹ phẩm.
3. Hợp tác chiến lược với các đơn vị nghiên cứu chuyên sâu có uy tín hàng đầu tại Việt Nam.
4. Hướng đến việc kết nối công tác nghiên cứu ngoài nước.

Một số điểm nổi bật về nghiên cứu trong năm 2017:

Triển khai thành công 11 sản phẩm mới, trong đó có 1 sản phẩm phóng thích kéo dài, 4 sản phẩm đạt tương đương sinh học.

Cải tiến quy trình sản xuất thuốc sủi bọt giúp rút ngắn thời gian sản xuất, vừa tăng sản lượng đáp ứng nhu cầu hàng hóa vừa góp phần nâng cao chất lượng, giảm hao hụt,...

Đã kết nối thành công hợp tác khoa học với Viện công nghệ sinh học, Viện Dược Liệu, Đại học Cần Thơ, và các trung tâm nghiên cứu lớn uy tín trong và ngoài nước... nhằm hợp tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm từ công nghệ sinh học, có nghiên cứu khoa học được chứng minh lâm sàng, đạt tương đương sinh học để mang đến hiệu quả trong hỗ trợ, điều trị và chăm sóc sức khỏe.

Ngày 22/03/2018, Dược Hậu Giang và Vinamilk đã tổ chức lễ ký kết hợp tác chiến lược tập trung phối hợp tích cực trong hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), Marketing, phân phối các dòng sản phẩm, thực phẩm chức năng; là cầu nối giới thiệu các đối tác, khách hàng của đôi bên cũng như các nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra các giá trị cộng hưởng mới.

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM NGHIỆM

Hoàn thành giai đoạn 1 dự án PIC/s, nộp hồ sơ đăng ký nhà máy theo tiêu chuẩn PIC/s và hồ sơ đăng ký 2 sản phẩm sủi bọt đến Cục Quản lý Dược Malaysia. Thanh tra Malaysia đã đánh giá dây chuyền sủi bọt theo tiêu chuẩn PIC/s trong tháng 3/2018.

Được cấp giấy chứng nhận Nhà sản xuất nước ngoài PMDA Nhật Bản.

Được Cục Quản lý dược Ethiopia và Nigeria đánh giá nhà máy đạt yêu cầu.

Tổ chức Vilas đánh giá giám sát định kỳ và tiếp tục được công nhận phù hợp theo các yêu cầu của ISO/IEC 17025.

Công ty TNHH MTV In - Bao bì DHG 1 tiếp tục được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO 15378 phiên bản 2011.

Tái đánh giá GMP WHO dây chuyền sản xuất thuốc từ dược liệu.

Cải tiến chất lượng sản phẩm thuốc nước, kem và chuẩn hóa quy trình sản xuất các sản phẩm thuốc viên có nguồn gốc dược liệu.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG **KHỐI VĂN PHÒNG** PHỤC VỤ



TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Hoàn thành 04 dự án nhằm nâng cao ứng dụng công nghệ vào quản trị Công ty:

(1) Dự án lập và quản lý ngân sách tự động;

(2) Dự án giá thành kế hoạch và hạch toán tự động;

(3) Dự án quản lý danh mục đầu tư tự động;

(4) Giai đoạn 1 dự án xây dựng hệ thống báo cáo quản trị nội bộ.

Xây dựng mới hệ thống kế toán quản trị, quản lý đầu tư toàn Công ty chi tiết, tự động, khoa học; giúp quản lý và kiểm soát chặt chẽ ngân sách, danh mục đầu tư.

Khai thác hiệu quả hoạt động Ngân hàng nhằm tạo ra giá trị tăng thêm cho Công ty.

Kiểm soát chặt chẽ tính tuân thủ trong vận hành hệ thống và hoàn thiện các quy trình quản trị doanh nghiệp.

Đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin cung cấp thông qua các báo cáo phân tích, báo cáo ngân sách, báo cáo quản trị,... giúp Ban Điều hành đưa ra các quyết định nhanh chóng, chính xác kịp thời.

NHÂN SỰ

Một doanh nghiệp có trên 3.000 nhân sự, kênh phân phối rộng khắp, doanh thu trên 4.000 tỷ đồng... nhưng giá trị cốt lõi của DHG Pharma nằm ở yếu tố con người. Và "**Lấy trách nhiệm, hợp tác, đãi ngộ làm phương châm hành động**" chính là kim chỉ nam trong quá trình xây dựng đội ngũ cũng như tìm và giữ chân những con người phù hợp nhất trong tất cả các lĩnh vực chuyên môn của DHG Pharma.

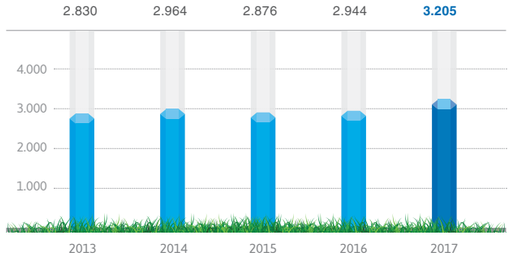
Nhờ vậy, đội ngũ nhân viên của DHG Pharma ngày càng sáng tạo, hoàn thiện kỹ năng, nắm vững và làm chủ công nghệ. Chính sự sáng tạo, nhiệt huyết "dám nghĩ, dám làm" của những nhân tố trẻ đã góp phần cho thương hiệu DHG Pharma ngày càng nhận được sự tin tưởng của người tiêu dùng, khách hàng và nhà đầu tư. Từ đó giúp Công ty luôn giữ vững được vị thế dẫn đầu ngành công nghiệp dược Việt Nam về doanh thu, lợi nhuận, quy mô và năng lực sản xuất trong nhiều năm liền.



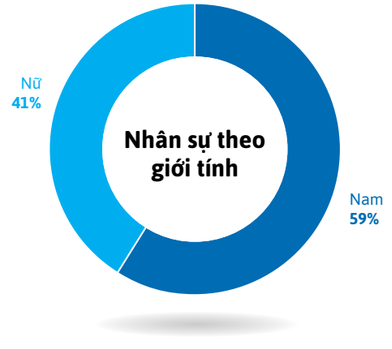
*(Chi tiết các hoạt động về nhân sự, vui lòng xem **Phát triển nguồn nhân lực** trang 160)*

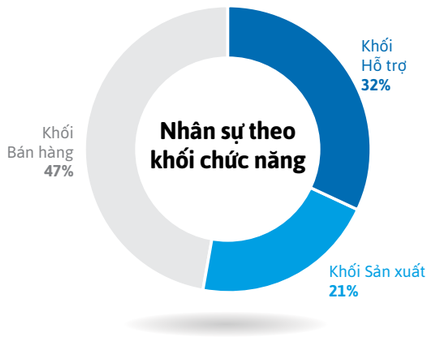
Phối hợp với E&Y, DHG Pharma đã ban hành và triển khai "Từ điển năng lực DHG Pharma". Là căn cứ để đánh giá nhân viên, từ đó thiết kế chương trình đào tạo và xây dựng lộ trình phát triển nhân viên.

Số lượng nhân sự giai đoạn 2013 - 2017 (ĐVT: người)



CẤU TRÚC NHÂN SỰ NĂM 2017





BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Khung năng lực bao gồm năng lực cốt lõi, năng lực hành vi và năng lực chuyên môn được xây dựng toàn diện, chặt chẽ, gắn liền với định hướng phát triển và hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời đáp ứng được xu hướng phát triển của ngành và phù hợp với thông lệ quốc tế.



THAY ĐỔI NHÂN SỰ VỀ CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ DO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BỔ NHIỆM

1	Ngày 19/01/2017	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Hồ Bửu Huân.	Quyết định của HĐQT số 002/2017/QĐ.HĐQT
2	Ngày 03/05/2017	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính đối với bà Lê Thị Hồng Nhung.	Quyết định của HĐQT số 020/2017/QĐ.HĐQT
3	Ngày 03/05/2017	Thông qua việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT và chính thức hoạt động từ ngày 03/05/2017	Quyết định của HĐQT số 023/2017/QĐ.HĐQT
4	Ngày 01/09/2017	Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của CTCP Dược Hậu Giang đối với bà Phạm Thị Việt Nga.	Quyết định của HĐQT số 049/2017/QĐ.HĐQT
5		Bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật, Quyền Tổng Giám đốc của CTCP Dược Hậu Giang đối với ông Đoàn Đình Duy Khương trong thời hạn 6 tháng.	Quyết định của HĐQT số 055/2017/QĐ.HĐQT
6	Ngày 28/02/2018	Tiếp tục bổ nhiệm ông Đoàn Đình Duy Khương giữ chức vụ Người đại diện theo pháp luật, Quyền Tổng Giám đốc Công ty đến ngày 31/12/2018.	Quyết định của HĐQT số 027/2018/QĐ.HĐQT
7	Ngày 01/09/2017	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Nhân sự, thành viên Tiểu ban Nhân sự và Đãi ngộ đối với bà Trần Thị Ánh Như. *Lý do từ nhiệm: Đến tuổi nghỉ hưu theo quy định.*	Quyết định của HĐQT số 057/2017/QĐ.HĐQT
8	Ngày 01/10/2017	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Sản xuất đối với bà Diệp Bích Hương. *Lý do từ nhiệm: Đến tuổi nghỉ hưu theo quy định.*	Quyết định của HĐQT số 058/2017/QĐ.HĐQT
9	Ngày 25/10/2017	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất, chuỗi cung ứng, đào tạo và chuyển giao công nghệ đối với ông Tomoyuki Kawata trong thời hạn 1 năm.	Quyết định của HĐQT số 060/2017/QĐ.HĐQT
10	Ngày 01/01/2018	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc chuỗi cung ứng đối với ông Atsushi Toyoshima trong thời hạn 01 năm.	Quyết định của HĐQT số 065/2017/QĐ.HĐQT
11	Ngày 01/01/2018	Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách Quản trị Công ty đối với bà Lê Thị Hồng Nhung.	Quyết định của HĐQT số 066/2017/QĐ.HĐQT

PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

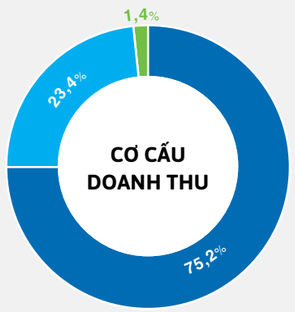
DOANH THU THUẦN

Doanh thu thuần năm 2017

4.063 tỷ đồng
tăng 7,4% so với năm 2016

Doanh thu hàng tự sản xuất luôn chiếm trên

75%
trong cơ cấu doanh thu

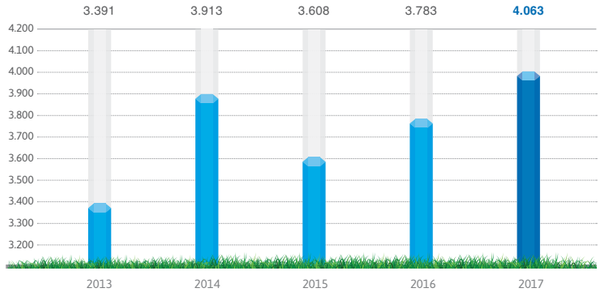


Doanh thu hàng tự sản xuất
Doanh thu hàng hóa
Doanh thu dịch vụ

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của DHG Pharma

Doanh thu thuần năm 2017 đạt 4.063 tỷ đồng, tăng trưởng 7,4% so với năm 2016, đạt 93% kế hoạch năm. Doanh thu chưa đạt mức kỳ vọng đặt kế hoạch đầu năm. Nguyên nhân không đạt kế hoạch đã được nêu chi tiết tại *Báo cáo Hội đồng Quản trị trang 49*.

Doanh thu thuần từ 2013 - 2017 ĐVT: Tỷ VNĐ

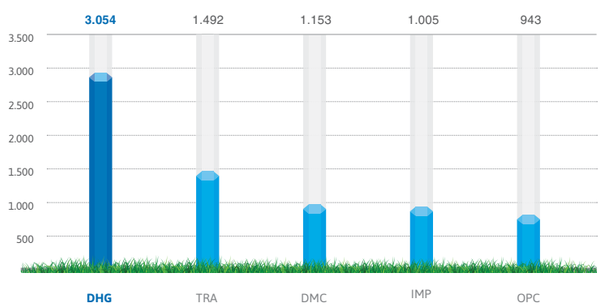


Nguồn: BCTC hợp nhất các năm đã kiểm toán của DHG Pharma

Doanh thu hàng tự sản xuất luôn chiếm trên 75% trong cơ cấu doanh thu. Điều này cho thấy, DHG Pharma tập trung kinh doanh đúng năng lực lõi và chiến lược đã đề ra. Ngoài ra, doanh thu của DHG Pharma còn đến từ việc phân phối hàng hóa cho các đối tác nước ngoài như MSD, Mega,... kinh doanh nguyên liệu và hạch toán doanh thu hàng khuyến mãi theo Thông tư 200/TT-BTC.

Năm 2017, doanh thu hàng sản xuất đạt 3.054 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ. DHG Pharma tiếp tục dẫn đầu toàn ngành 22 năm liên tiếp về doanh thu hàng sản xuất.

Doanh thu hàng sản xuất năm 2017 ĐVT: Tỷ VNĐ



Nguồn: BCTC kiểm toán các Công ty năm 2017

Doanh thu hàng hóa phân phối: đạt 951 tỷ đồng, tăng 35,4% so với năm 2016. Thực hiện chủ trương nới room theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, doanh thu và lợi nhuận từ phân phối dược phẩm, kinh doanh nguyên liệu,... sẽ bị mất khi DHG Pharma thực hiện FOL trong năm 2018.

Doanh thu xuất khẩu đạt 50 tỷ đồng, tăng 18,3%, đóng góp khoảng 1,2% cơ cấu doanh thu. Ban Điều hành đang tập trung đẩy mạnh doanh thu xuất khẩu thông qua đối tác chiến lược Taisho và nâng cấp tiêu chuẩn nhà máy đạt tiêu chuẩn PIC/s. Kỳ vọng, đến năm 2020, doanh thu xuất khẩu đạt 4,5 triệu USD.

Mặc dù biên lợi nhuận gộp của hàng sản xuất trong năm 2017 đã cải thiện so với năm 2016 (55,3% so với 54,0%) nhưng do tỷ trọng thành phẩm trong cơ cấu doanh thu thuần giảm nên biên lợi nhuận gộp của công ty giảm nhẹ 1%. Giá trị lợi nhuận gộp tăng 4,1% so với năm 2016.

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Biên lãi gộp	48,0%	54,5%	39,2%	45,3%	43,9%
Trong đó:					
Biên lãi gộp hàng sản xuất	*53,6%*	*58,8%*	*51,5%*	*54,0%*	*55,3%*
Biên lãi gộp hàng phân phối	*3,7%*	*7,9%*	*3,3%*	*4,8%*	*5,3%*
Biên lợi nhuận trước thuế	*23,0%*	*18,5%*	*19,4%*	*20,0%*	*17,7%*
Biên lợi nhuận sau thuế (ROS)	17,5%	13,6%	16,4%	18,2%	15,8%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	21,7%	16,3%	17,3%	18,8%	16,0%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	32,3%	25,0%	24,6%	25,5%	22,8%

Nguồn: BCTC hợp nhất các năm đã kiểm toán và tính toán của DHG Pharma.

Các chỉ số tài chính về khả năng sinh lời đều giảm so với năm 2016. Nguyên nhân ROS và ROA giảm đến từ việc lợi nhuận sau thuế giảm 6,7% do nộp bổ sung thuế TNDN theo điều chỉnh của cơ quan Thuế và các chỉ tiêu ở mẫu số đều tăng, cụ thể doanh thu thuần tăng 7,4% và tổng tài sản tăng 3,6%. Mức giảm của ROE sẽ được phân tích bằng phương pháp Dupont.

Tuy nhiên, so với các công ty niêm yết cùng ngành, giá trị doanh thu thuần và chỉ số ROS của DHG Pharma vẫn dẫn đầu ngành Dược Việt Nam. Với doanh thu thuần tăng trưởng 7,4%, biên lợi nhuận gộp vượt trội cùng với việc kiểm soát tốt cấu trúc chi phí, DHG Pharma vẫn giữ mức ROS cao nhất ngành.

	DHG	TRA	DMC	IMP	OPC
Năm 2017					
ROS	15,8%	13,9%	15,5%	10,1%	9,1%
ROA	16,0%	18,0%	17,4%	8,0%	9,5%
ROE	22,8%	24,4%	22,6%	10,1%	15,7%
Năm 2016					
ROS	18,2%	11,4%	13,1%	10,0%	10,0%
ROA	18,8%	17,1%	16,3%	9,0%	11,5%
ROE	25,5%	23,0%	20,1%	11,0%	15,7%

Nguồn: BCTC các năm đã kiểm toán của các Công ty.

Về khả năng sinh lợi của ngành dược, DMC là doanh nghiệp có sự cải thiện đáng kể nhất khi các chỉ số của DMC đều tăng. Bên cạnh đó, sự cách biệt về khả năng sinh lợi giữa các công ty trong các năm trước đã được thu hẹp lại.

PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

PHÂN TÍCH DUPONT MỞ RỘNG

Phân tích Dupont	Ý nghĩa	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Lợi nhuận ròng/ Thu nhập trước thuế (EBT)	Gánh nặng thuế	75,9%	73,9%	84,5%	91,0%	89,3%
EBT/Thu nhập trước thuế và lãi (EBIT)	Tác động thu nhập từ lãi	105,8%	104,3%	103,2%	105,9%	108,6%
EBIT/Doanh thu thuần	Tỷ suất lợi nhuận ròng biên	21,8%	17,7%	18,8%	18,9%	16,3%
Lợi nhuận ròng/ Doanh thu thuần	Tỷ suất lợi nhuận ròng (ROS)	17,5%	13,6%	16,4%	18,2%	15,8%
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Hiệu suất sử dụng tài sản	1,2	1,2	1,1	1,0	1,0
ROA	Khả năng sinh lời trên tài sản	21,7%	16,3%	17,3%	18,8%	16,0%
Tổng tài sản bình quân/Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	Đòn bẩy tài chính	1,5	1,5	1,4	1,4	1,4
ROE	Khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu	32,3%	25,0%	24,6%	25,5%	22,8%

(Một vài số liệu báo cáo tài chính năm 2016 đã được trình bày lại để phù hợp với cách trình bày năm 2017, chi tiết xem Thuyết minh 41 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 trang 230)

Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì 1 tại Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh bắt đầu được hưởng chính sách ưu đãi thuế 15 năm kể từ năm 2015. Điều đó đã giúp cho gánh nặng thuế của DHG Pharma có xu hướng giảm xuống từ năm 2015.

ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 28/03/2018 đã thông qua việc sáp nhập 02 Công ty con trên thành chi nhánh hạch toán phụ thuộc của DHG Pharma. Sau sáp nhập, DHG Pharma vẫn tiếp tục kế thừa các chính sách ưu đãi thuế của 02 Công ty con. Điều này sẽ có tác động giúp duy trì các chỉ số ROS, ROA, ROE tốt như các năm qua.

Năm 2017, DHG Pharma đã nộp bổ sung 24,5 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước do kê khai thiếu các khoản thuế phải nộp của năm 2016. Gánh nặng thuế năm 2016 và 2017 đang ở mức 9,0% và 10,7%.

Ngoài ra, Công ty đã sử dụng hiệu quả dòng tiền nhàn rỗi để đầu tư tài chính bằng các khoản nắm giữ đến ngày đáo hạn. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính tăng trưởng 34,9%, giúp tỷ trọng thu nhập trước thuế trong tổng thu nhập trước thuế và lãi vay tăng 2,7%. Các chỉ số ROA và ROE đều giảm nhưng ROE có mức giảm nhẹ hơn khi Công ty đã áp dụng mức đòn bẩy tài chính cao hơn 5% so với cùng kỳ.

PHÂN TÍCH HIỆU SUẤT SỬ DỤNG TÀI SẢN

Các chỉ số vòng quay tài sản của DHG Pharma đều ổn định so với năm trước và tốt hơn so với những công ty Dược cùng ngành.

ĐVT: Vòng

Hiệu quả hoạt động	2013	2014	2015	2016	2017
Vòng quay hàng tồn kho	2,8	2,3	3,1	3,0	3,3
Vòng quay các khoản phải trả	10,3	6,7	9,0	8,0	8,2
Vòng quay các khoản phải thu	7,0	6,1	5,4	6,3	6,0

Nguồn: BCTC hợp nhất các năm đã kiểm toán và tính toán của DHG Pharma

Đối với hàng tồn kho, vòng quay hàng tồn kho ở mức 3,3, mức cao nhất trong giai đoạn 5 năm. Vòng quay hàng tồn kho cải thiện cho thấy Công ty đã nâng cao việc quản trị sản xuất và tồn kho thông qua việc áp dụng mô hình kho trung tâm. Việc quản trị hiệu quả sản xuất và hàng hóa sẽ tác động tích cực đến việc cải thiện lợi nhuận gộp hàng Công ty sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty vẫn duy trì mức cân bằng giữa vòng quay khoản phải trả và phải thu để đảm bảo tính thanh khoản trong hệ thống.

ĐVT: Vòng

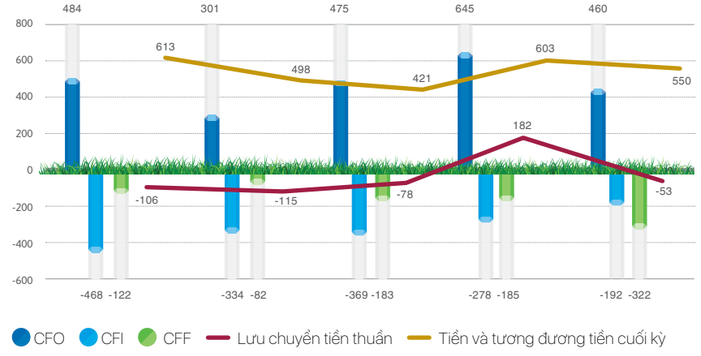
Chỉ tiêu năm 2017	DHG	TRA	OPC	DMC	IMP
Vòng quay hàng tồn kho	3,3	2,6	1,9	2,8	2,7
Vòng quay các khoản phải trả	8,2	6,1	11,7	5,7	4,5
Vòng quay các khoản phải thu	6,0	13,6	6,8	3,9	5,1

Nguồn: BCTC đã kiểm toán của các Công ty năm 2017

PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG SINH TIỀN CỦA TẬP ĐOÀN

Dòng tiền thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn dồi dào và đủ bù đắp cho hoạt động đầu tư mở rộng quy mô công ty.

Dòng tiền thuần DHG Pharma



Nguồn: BCTC hợp nhất các năm đã kiểm toán của DHG Pharma

Tận dụng nguồn lực tài chính mạnh mẽ, năm 2017 DHG Pharma đã thu về gần 89 tỷ đồng từ hoạt động tài chính đóng góp vào kết quả kinh doanh toàn Công ty. Ngoài ra, DHG Pharma đã chi 436 tỷ đồng để thanh toán cổ tức cho cổ đông. Lưu chuyển tiền thuần âm của các năm trong giai đoạn 5 năm này bị ảnh hưởng bởi dòng tiền chi trả cổ tức và giải ngân cho các hoạt động đầu tư.

PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

Với lợi thế trong các vòng quay tài sản, chu kỳ chuyển đổi tiền mặt của công ty luôn nằm trong nhóm vượt trội so với các công ty dược niêm yết.

	DHG	TRA	OPC	DMC	IMP
Số ngày tồn kho bình quân	108	138	192	126	131
Số ngày phải trả bình quân	44	59	31	63	80
Số ngày phải thu bình quân	60	26	53	92	71
Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt	124	106	215	155	122
Số chu kỳ trong 1 năm	2,9	3,4	1,7	2,3	2,9

Nguồn: BCTC đã kiểm toán của các Công ty năm 2017

Với 124 ngày trong chu kỳ xoay vòng tiền mặt, Công ty có thể sử dụng gần 3 lần đối với cùng một giá trị tiền & tương đương tiền trong một năm. Điều này sẽ đem lại lợi thế cho Công ty khi tranh thủ được vốn lưu động vào hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả nhất. Nếu nguồn vốn lưu động được tài trợ bằng vốn vay nợ thì Công ty càng được hưởng lợi từ chu kỳ chuyển đổi tiền vì Công ty tạo ra được nhiều lợi nhuận đối với cùng một món vay, qua đó giảm tỷ lệ vay nợ thực tế.

PHÂN TÍCH CÁC BIẾN ĐỘNG LỚN TRÊN BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH

	Năm 2016	% DTT 2016	Năm 2017	% DTT 2017	Tăng trưởng
Doanh thu thuần	**3.783,0**	**100%**	**4.062,8**	**100,0%**	**7,4%**
Giá vốn hàng bán	2.070,1	54,7%	2.279,6	56,1%	10,1%
Lợi nhuận gộp	**1.713,0**	**45,3%**	**1.783,1**	**43,9%**	**4,1%**
Doanh thu hoạt động tài chính	57,8	1,5%	88,8	2,2%	53,5%
Chi phí hoạt động tài chính	84,8	2,2%	97,7	2,4%	15,3%
Trong đó: chi phí lãi vay	*12,5*	*0,3%*	*24,5*	*0,6%*	*96,4%*
Phần lãi/lỗ trong Công ty liên kết	-0,2	0,0%	-1,2	0,0%	542,0%
Chi phí bán hàng	631,6	16,7%	732,1	18,0%	15,9%
Chi phí quản lý	297,3	7,9%	318,4	7,8%	7,1%
Lợi nhuận từ HĐKD	**756,9**	**20,0%**	**722,5**	**17,8%**	**-4,5%**
Thu nhập khác	15,1	0,4%	6,8	0,2%	-55,3%
Chi phí khác	15,4	0,4%	10,0	0,2%	-34,7%
Lãi/ lỗ thu nhập khác	- 0,2	0,0%	-3,3	-0,1%	1235,2%
Lợi nhuận trước thuế	**756,7**	**20,0%**	**719,2**	**17,7%**	**-4,9%**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	89,0	2,4%	77,6	1,9%	-12,8%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-21,0	-0,6%	-0,7	0,0%	-96,6%
Lợi nhuận sau thuế	**688,6**	**18,2%**	**642,4**	**15,8%**	**-6,7%**
EBIT (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)	**714,5**	**18,9%**	**662,4**	**16,3%**	**-7,3%**

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của DHG Pharma.

Lợi nhuận sau thuế trong năm 2017 của Tập đoàn 642,4 tỷ đồng, giảm 6,7% so với năm 2016, chủ yếu đến từ những nguyên nhân sau:

- Doanh thu thuần tăng trưởng 7,4% tuy nhiên chủ yếu đến từ hàng phân phối với biên lợi nhuận thấp (khoảng 5,3%). Doanh thu hàng sản xuất chỉ tăng 1% so với cùng kỳ, (biên lợi nhuận gộp khoảng 55,3%) do đó dẫn đến biên lợi nhuận gộp giảm 1,4 điểm phần trăm so với 2016, làm lợi nhuận gộp tăng chưa tương xứng với mức tăng của doanh thu.
- Chi phí bán hàng tăng tỷ trọng 1,3 điểm phần trăm trong cơ cấu doanh thu thuần, tương ứng với mức tăng trưởng 15,9%, so với năm 2016. Chi phí nhân viên bán hàng (bao gồm lương, các khoản theo lương, thưởng và các khoản phụ cấp khác) tăng mạnh 18,2% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do DHG Pharma bắt đầu vận hành hệ thống kho vận mới từ tháng 03/2017 và thực hiện thu hút thêm lực lượng nhân sự khối bán hàng nhằm gia tăng độ phủ sản phẩm nên số lượng nhân viên bán hàng và nhân viên kho vận được tuyển dụng tăng mạnh kéo theo các chi phí có liên quan đến nhân viên như lương, thưởng, các khoản theo lương và các khoản phụ cấp khác tăng.

Doanh thu từ hoạt động tài chính, cụ thể lãi tiền gửi, tăng mạnh 53,5% so với cùng kỳ, chiếm 2,2% trong cơ cấu doanh thu thuần. Công ty luôn duy trì mức đầu tư trung bình vào kênh tiền gửi khoảng 500 - 600 tỷ đồng trong năm. Đây là kênh đầu tư ít rủi ro và mang lại hiệu quả tài chính khá tốt, tranh thủ được nguồn tiền nhàn rỗi. Bên cạnh đó, khi có nhu cầu chi trả các khoản tiền lớn như chi trả cổ tức, Công ty sẽ tận dụng các khoản vay với lãi suất thấp thay vì rút các khoản tiền gửi kỳ hạn dài với lãi suất cao. Do đó, chi phí lãi vay tăng gấp đôi so với năm trước nhưng vẫn nằm trong mức an toàn so với kết quả kinh doanh của Công ty (chỉ chiếm 0,6% so với doanh thu thuần).



	DHG	TRA	DMC	IMP	OPC
Doanh thu thuần	**100%**	**100%**	**100%**	**100%**	**100%**
Giá vốn hàng bán	56,1%	44,4%	60,1%	60,7%	57,8%
Chi phí bán hàng	18,0%	26,9%	14,7%	19,8%	20,2%
Chi phí quản lý	7,8%	11,4%	7,2%	7,3%	9,8%
Chi phí tài chính	2,4%	0,2%	0,0%	1,2%	1,1%
Gánh nặng thuế	10,7%	19,3%	20,0%	19,9%	22,9%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán của các Công ty năm 2017

Xét về cấu trúc chi phí so với các công ty cùng ngành dược phẩm, nhìn chung, DHG Pharma có cấu trúc chi phí tốt nhất so với các công ty còn lại. Đây là một lợi thế của Công ty với một thị trường cạnh tranh gay gắt bởi các công ty dược có các sản phẩm generics gần giống nhau. Việc đầu tư cho hệ thống phân phối, cho các hoạt động quảng cáo - tiếp thị đóng vai trò quan trọng hơn. Điều này sẽ giúp phát triển thị phần cho các sản phẩm của DHG Pharma sản xuất và độc quyền phân phối.

PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

PHÂN TÍCH TÀI SẢN & NGUỒN VỐN

Hạng mục	31/12/2017 (Tỷ đồng)	Tỷ trọng năm 2017	31/12/2016 (Tỷ đồng)	Tỷ trọng năm 2016
Tiền và các khoản tương đương tiền	550	13,5%	603	15,3%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	931	22,8%	704	17,8%
Các khoản phải thu	800	19,6%	692	17,5%
Hàng tồn kho	634	15,5%	733	18,6%
Tài sản ngắn hạn khác	25	0,6%	14	0,4%
Tài sản ngắn hạn	**2.939**	**71,9%**	**2.746**	**69,6%**
Tài sản cố định	1.027	25,1%	1.103	28,0%
Đầu tư tài chính dài hạn	15	0,4%	16	0,4%
Tài sản dài hạn khác	67	1,6%	58	1,5%
Tài sản dài hạn	**1.148**	**28,1%**	**1.199**	**30,4%**
Tổng tài sản	**4.087**	**100,0%**	**3.945**	**100,0%**
Nợ ngắn hạn	1.265	30,9%	1.018	25,8%
Nợ dài hạn	63	1,6%	58	1,5%
Nợ phải trả	**1.328**	**32,5%**	**1.076**	**27,3%**
Vốn chủ sở hữu	**2.759**	**67,5%**	**2.870**	**72,7%**
Tổng nguồn vốn	**4.087**	**100,0%**	**3.945**	**100,0%**

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 của DHG Pharma

CẤU TRÚC TÀI SẢN

Xét về cơ cấu tài sản, tỷ trọng giữa tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn tương đối ổn định trong năm 2017. Tại thời điểm 31/12/2017, tài sản ngắn hạn chiếm 72% tổng tài sản, tăng hơn 2% so với thời điểm cuối năm 2016. Mức tăng tỷ trọng này đến từ khoản mục đầu tư tài chính ngắn hạn, bao gồm tiền gửi ngân hàng có kỳ đáo hạn từ trên 3 tháng đến 9 tháng. Công ty đã tận dụng nguồn tiền mặt dồi dào của mình cho hoạt động đầu tư ít rủi ro và mang lại doanh thu tài chính đáng kể trong năm tài chính nhưng vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ khi cần thiết.

CƠ CẤU TÀI SẢN NGẮN HẠN

Xét về cơ cấu tài sản ngắn hạn, đầu năm tài sản ngắn hạn chiếm 69,6% và tăng 2,3 điểm phần trăm (chiếm 71,9%) vào cuối năm 2017. Để khai thác hiệu quả hơn nguồn tiền dồi dào, Công ty đã tăng các khoản tiền gửi có kỳ hạn (dưới 3 tháng và từ trên 3 tháng đến 9 tháng) với lãi suất tốt hơn và giảm tiền gửi không kỳ hạn. Việc đó được thể hiện cụ thể qua tỷ trọng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng mạnh, từ 17,8 điểm phần trăm lên 22,8 điểm phần trăm.

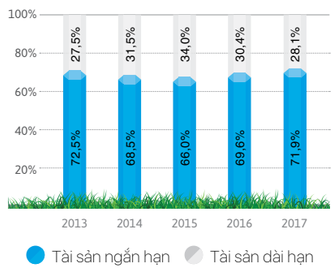
Trong giai đoạn 2012 - 2016, tỷ trọng hàng tồn kho trong tổng tài sản luôn duy trì ở mức cao (trên 18,5 điểm phần trăm) do Công ty dự trữ hàng hóa phục vụ trong giai đoạn di dời nhà máy. Sang năm 2017, nhà máy Betalactam và Nonbetalactam đã hoạt động ổn định nên lượng hàng hóa dự trữ giảm làm tỷ trọng hàng tồn kho giảm 3,1% điểm phần trăm so với đầu năm. Đồng thời, 2017 cũng là năm DHG Pharma chuyển đổi hệ thống kho vận gồm 3 kho trung tâm lớn giúp từng bước kiểm soát hàng hóa tốt hơn và góp phần tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Trong năm 2017, Công ty vẫn duy trì chính sách công nợ tương tự như năm 2016. Công nợ đối với hệ thương mại là 30 ngày và nếu quá hạn từ 45 ngày thì Công ty ngưng xuất hóa đơn bán hàng, còn công nợ đối với hệ điều trị là 180 ngày. Tuy nhiên, tỷ trọng các khoản phải thu tăng 2,0 điểm phần trăm là do việc sàng lọc, tuyển mới, thay thế nhân viên giao hàng thu tiền vào cuối năm ảnh hưởng một phần đến tiến độ thu tiền.

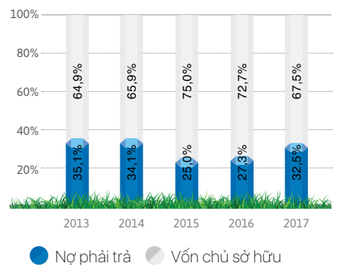
CƠ CẤU TÀI SẢN DÀI HẠN

Xét về cơ cấu tài sản dài hạn, tỷ trọng tài sản dài hạn giảm từ 30,4 điểm phần trăm xuống 28,1 điểm phần trăm do hệ thống nhà cửa, vật kiến trúc tại khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh đã hoàn thiện và DHG Pharma thực hiện các thủ tục thanh lý, nhượng bán nhà chi nhánh Hà Nội. Đồng thời, biến động lớn của khoản mục đầu tư tài chính ngắn hạn tác động mạnh đến cơ cấu chung của cấu trúc tài sản (ngắn hạn - dài hạn).

Cơ cấu tài sản



Cơ cấu nguồn vốn



Nguồn: BCTC hợp nhất các năm đã kiểm toán của DHG Pharma

CẤU TRÚC NGUỒN VỐN

Cơ cấu nguồn vốn của Công ty luôn được giữ ổn định và thuận lợi để nắm bắt những cơ hội đầu tư mở rộng kinh doanh trong tương lai. Trong giai đoạn 5 năm, vốn chủ sở hữu của Công ty luôn chiếm khoảng 65% tổng nguồn vốn. Năm 2017, tỷ lệ này giảm 5,2% so với cùng kỳ năm trước. Phần nợ phải trả tăng 23,5% so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 253 tỷ đồng, chủ yếu đến từ khoản vay ngắn hạn tăng thêm và khoản tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017 tương ứng với số tiền 196 tỷ đồng, ngày chốt danh sách 29/12/2017, ngày thanh toán 25/01/2018.

Năm 2017, DHG Pharma đã thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng (tỷ lệ 2:1) để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Nhờ đó, tại thời điểm 31/12/2017, vốn góp của chủ sở hữu tăng 435,8 tỷ đồng, đạt 1.307 tỷ đồng.



PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

CÁC TỶ SỐ GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG

Giá trị thị trường tại ngày 29/12/2017 tăng

82,5%

so với thời điểm 30/12/2016

Cổ phiếu DHG đã có một năm tăng trưởng vượt bậc với giá trị thị trường tại ngày 29/12/2017 tăng 82,5% so với đầu năm, vượt trội so với các cổ phiếu cùng ngành và so với chỉ số VNIndex (chỉ số tăng 48% trong năm 2017). Thanh khoản của cổ phiếu cũng được cải thiện đáng kể khi tổng khối lượng giao dịch năm đạt 43,8 triệu đơn vị, tăng 131% so với năm 2016, và tổng giá trị giao dịch ước đạt 5.000 tỷ, tăng 180% so với năm 2016. Các nhà đầu tư đang đặt kỳ vọng rất lớn vào triển vọng kinh doanh của Công ty cũng như các thông tin tích cực như nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (nới room) và nâng cấp tiêu chuẩn của các nhà máy sản xuất.

	DHG	TRA	DMC	IMP	OPC
Giá trị sổ sách (VNĐ)	25.323	29.444	27.437	38.801	22.558
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	4.367	5.351	5.980	2.501	3.092
P/B	4,5	4,0	4,2	1,5	2,6
P/E	26,2	21,9	19,3	23,0	19,2
Tăng trưởng giá (29/12/2017 so với 30/12/2016)	82,5%	27,9%	75,3%	31,5%	60,7%
Khối lượng giao dịch bình quân ngày (cổ phiếu/ngày)	175.324	15.497	23.082	28.416	2.822
Giá trị giao dịch bình quân ngày (tỷ VNĐ/ngày)	20,0	1,9	2,1	1,8	0,1

Nguồn: website https://vietstock.vn/

KẾT LUẬN

Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2017 chưa đạt kế hoạch ĐHĐCĐ giao nhưng các chỉ số tài chính của DHG Pharma vẫn được duy trì ở mức lành mạnh, dòng tiền hoạt động kinh doanh tích cực, hệ số vòng quay hàng tồn kho được cải thiện đáng kể nhờ áp dụng mô hình kho trung tâm và tồn kho nguyên liệu hợp lý.

Về kế hoạch kinh doanh năm 2018, doanh thu thuần dự kiến đạt 4.017 tỷ đồng tương đương năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt 768 tỷ đồng tăng trưởng 6,7% so với cùng kỳ dựa trên các cơ sở: (**1**) Doanh thu hàng sản xuất tăng trưởng trên 15% nhờ vào hệ thống phân phối sâu rộng và ngày càng chuyên nghiệp, nhà máy đã đi vào hoạt động ổn định, sự đóng góp hỗ trợ của đối tác Taisho,...; (**2**) Doanh thu từ mảng phân phối sẽ không được thực hiện sau khi doanh nghiệp thực hiện xong thủ tục FOL; (**3**) Giá nguyên liệu đầu vào tăng ảnh hưởng đến lãi gộp; (**4**) Tăng khấu hao do đầu tư thêm máy móc nhằm thực hiện mục tiêu tự động hóa trong sản xuất. Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tiếp tục được hưởng ưu đãi từ chính sách thuế.

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017, Đại hội đã thông qua việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1 vào Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang thành chi nhánh nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang. Thời điểm sáp nhập dự kiến ngày 01/04/2018. Sau sáp nhập, Tổng tài sản tại báo cáo tài chính Công ty mẹ sẽ có sự điều chỉnh lớn, tăng cao so với cùng kỳ 2016 nhưng báo cáo tài chính hợp nhất sẽ không bị ảnh hưởng của việc sáp nhập này. Sau sáp nhập, chi nhánh nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang sẽ được kế thừa các ưu đãi thuế TNDN của dự án Nhà máy Dược phẩm DHG và Nhà máy in Bao bì DHG 1 trong thời gian còn lại của dự án. Sau khi hoàn tất các thủ tục sáp nhập, Công ty sẽ thực hiện các thủ tục nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán TP. HCM.

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập 2017	Số tiền (đồng)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ		**642.407.977.142**
Thuế TNDN năm 2016 nộp bổ sung		24.456.194.565
Lợi nhuận sau thuế năm 2017 dùng để phân phối		**617.951.782.577**
Chia cổ tức năm 2017 • Đã tạm ứng đợt 1: 10% mệnh giá ngày 04/10/2017 • Đã tạm ứng đợt 2: 15% mệnh giá ngày 25/01/2018 • Còn lại: 5% mệnh giá (dự kiến chi sau ĐHĐCĐ)	30% mệnh giá	392.238.213.000
Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	10% LNST hợp nhất để phân phối	61.795.178.258
Thù lao HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Tổ thư ký HĐQT	6.000.000.000	6.000.000.000
Tiền thưởng HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Tổ thư ký HĐQT, Ban Điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2017.	Không thực hiện do không đạt kế hoạch	-
Lợi nhuận còn lại bổ sung Quỹ đầu tư phát triển	Phần còn lại	157.918.391.319

SỐ DƯ CÁC QUỸ SAU PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2017

STT	Nội dung	Số dư tại 31/12/2017 (*)	Dự kiến phân phối lợi nhuận 2017	Số dư sau phân phối lợi nhuận 2017
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi nhân viên	55.056.051.032	61.795.178.258	116.851.229.290
2	Quỹ thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS, Ban Điều hành	7.902.745.368	6.000.000.000	13.902.745.368
3	Quỹ đầu tư phát triển	1.112.177.317.110	157.918.391.319	1.270.095.708.429

(*) Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2017

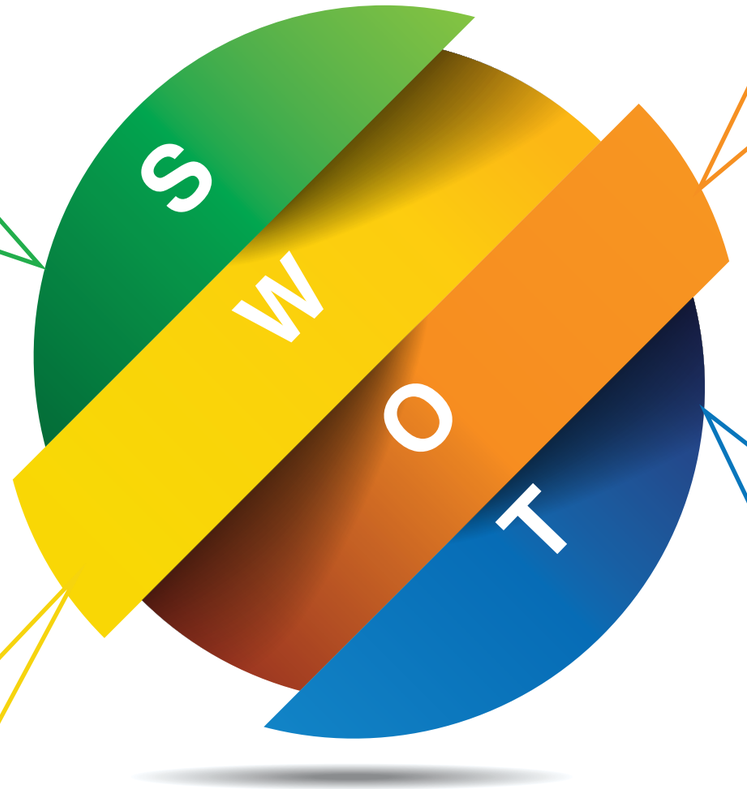
PHÂN TÍCH S.W.O.T

ĐIỂM MẠNH

1. Hệ thống phân phối sâu, rộng nhất Việt Nam so với cả đối thủ trong nước và nước ngoài, từ đó chủ động tạo doanh thu cao từ sản phẩm tự sản xuất và sản phẩm phân phối độc quyền.
2. Công suất thiết kế của nhà máy lớn nhất Việt Nam (7,5 tỷ đơn vị sản phẩm/năm). Ngoài sản xuất tự doanh, tăng trưởng sản lượng từ thị trường sẵn có; Công ty có thể nhận gia công tạm thời, hướng đến xuất khẩu, đấu thầu tập trung.
3. Thị phần, uy tín, vị thế thương hiệu dẫn đầu: dẫn đầu ngành Công nghiệp Dược Việt Nam 20 năm liên tiếp về doanh thu, thị phần, năng lực sản xuất.
4. Nguồn lực tài chính mạnh, kinh doanh hiệu quả (tiền mặt dồi dào, nhà máy mới ưu đãi thuế 15 năm, chỉ số sinh lời cao) nên Công ty có điều kiện thực thi các chiến lược hiện đại, thu hút nhân sự giỏi, đầu tư R&D, huy động vốn và thực hiện M&A/liên doanh liên kết.
5. DHG Pharma đã xây dựng và đào tạo được đội ngũ nhân sự tâm huyết, yêu nghề, bản lĩnh, trung thành, mang đặc trưng bản sắc văn hóa riêng, từ đó tạo niềm tin cho khách hàng, người tiêu dùng, đối tác, nhà đầu tư với hình ảnh một Công ty uy tín, thân thiện.
6. Hoạt động xã hội: Được xã hội nhìn nhận là một doanh nghiệp có nhiều hoạt động đóng góp cho xã hội.
7. DHG Pharma được tiếp thêm sức mạnh nhờ gói đóng góp hoạt động kỹ thuật, sản xuất từ cổ đông chiến lược Taisho giúp giảm chi phí tư vấn nâng cấp nhà máy theo tiêu chuẩn PIC/s, giảm chi phí giá thành sản phẩm,...

ĐIỂM YẾU

1. Ứng dụng công nghệ mới trong nghiên cứu là chiến lược lớn nhưng hiệu quả chưa cao, tiến độ sản phẩm mới hàng năm còn chậm.
2. Hoạt động xuất khẩu mặc dù đã có mặt tại thị trường hơn 12 quốc gia nhưng doanh thu vẫn chưa đạt kỳ vọng.
3. Mô hình quản trị rủi ro Công ty chưa hoàn thiện như mong đợi. Công ty đang trong quá trình hoàn thiện mô hình quản trị rủi ro, hệ thống khung chính sách quản trị rủi ro và các công cụ đo lường, quản lý rủi ro hướng đến các chuẩn mực và thông lệ quốc tế.



CƠ HỘI

1. Cơ hội phát triển R&D từ các mối quan hệ hợp tác, liên doanh liên kết, nhận chuyển giao công nghệ, mua các đề tài khoa học, thuê nghiên cứu.
2. Chính sách Nhà nước, Luật Dược mới mở ra cho doanh nghiệp nhiều cơ hội tự chủ trong sản xuất kinh doanh.
3. Nền kinh tế hội nhập, nhiều tập đoàn Dược phẩm vào thị trường Việt Nam tạo điều kiện cho nguồn nhân lực DHG Pharma tiếp cận nhanh khoa học kỹ thuật, sản phẩm mới hiện đại hơn.
4. Dung lượng thị trường ngày càng nở rộng từ việc người dân nâng cao mức chi tiêu dành cho y tế, dân số và thu nhập bình quân đầu người tăng.
5. Cơ chế đấu thầu tập trung, DHG Pharma thuận lợi khi tham gia (dựa vào năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hệ thống cung ứng và phân phối, năng lực tài chính...).
6. Các điểm mạnh của DHG Pharma tạo lợi thế cho DHG Pharma cơ hội thu hút vốn đầu tư, liên doanh, liên kết, M&A, phân phối độc quyền, nhận chuyển giao công nghệ từ các tập đoàn lớn trên thế giới, lựa chọn nhà cung cấp chất lượng, cạnh tranh về giá.

THÁCH THỨC

1. Nền kinh tế Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng, các chính sách mở cửa thông thương với các nước, thị trường phát triển manh mún, tâm lý thích dùng hàng ngoại nhập, thuốc giá rẻ kém chất lượng tràn vào thị trường Việt Nam... tạo sự cạnh tranh vô cùng khốc liệt của thị trường chăm sóc sức khỏe.
2. Ngành công nghiệp Dược Việt Nam phải đối mặt với những khó khăn trong việc cạnh tranh trên thị trường quốc tế bởi vì các thuốc sản xuất tại Việt Nam thường chưa đạt được tiêu chuẩn cao hoặc tương đương sinh học nên chưa đủ điều kiện để xuất khẩu.
3. Các nguyên liệu sản xuất chính của DHG Pharma cũng như các doanh nghiệp khác trong ngành chủ yếu nhập khẩu (80 - 90%) nên chịu ảnh hưởng các yếu tố đầu vào như: tỷ giá ngoại tệ, biến động giá nguyên liệu, chính sách thuế nhập khẩu,...
4. Chính sách điều hành tỷ giá của nền kinh tế vĩ mô ưu tiên xuất khẩu ảnh hưởng bất lợi đến các doanh nghiệp có tỷ trọng nhập khẩu lớn (về nguyên liệu, thiết bị, công nghệ).
5. Thuốc là mặt hàng Nhà nước quản lý giá trong khi các chi phí đầu vào ngày càng gia tăng. Bên cạnh đó, việc tăng giá thuốc còn chịu ảnh hưởng bởi yếu tố cạnh tranh và các phương tiện báo đài.
6. Tốc độ tăng trưởng trong 10 năm qua của DHG Pharma cao vượt trội so với các doanh nghiệp cùng ngành, số tuyệt đối lớn, kỳ vọng nhà đầu tư là doanh nghiệp dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng, tỷ lệ cổ tức, ROS, ROE... luôn là áp lực cao với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, ảnh hưởng đến chiến lược phát triển bền vững dài hạn của Công ty.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2018 - 2020

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC 2018 - 2020

1. TỐI ĐA HÓA GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN HỮU QUAN.
2. LÀ DOANH NGHIỆP DƯỢC GENERIC LỚN NHẤT VIỆT NAM.
3. LÀ DOANH NGHIỆP DƯỢC CÓ KÊNH PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP, SÂU, RỘNG & ĐA DẠNG NHẤT.
4. LÀ BIỂU TƯỢNG MANG TÍNH NHÂN VĂN TRONG VIỆC ĐÓNG GÓP CHO XÃ HỘI, NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG.
5. LÀ DOANH NGHIỆP DẪN ĐẦU VỀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG HOẠT ĐỘNG (R&D, SẢN XUẤT, THÔNG TIN, QUẢN TRỊ).
6. CẢI THIỆN VÀ PHÁT TRIỂN TỐT CÁC NGUỒN LỰC NỀN TẢNG.

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2018 - 2020

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHO GIAI ĐOẠN 2018 - 2020 THEO NGUYÊN TẮC CHỈ TIÊU

≥13%/năm
CHỈ TIÊU DOANH THU

≥7%/năm
CHỈ TIÊU LỢI NHUẬN

DỰA TRÊN CÁC CƠ SỞ

Trên cơ sở phân tích tình hình hoạt động kinh doanh của Dược Hậu Giang và những cơ hội, thách thức của nền kinh tế vĩ mô và ngành Dược Việt Nam.

Thực hiện chủ trương nới room theo Nghị quyết số 002/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 28/07/2017 của Đại hội đồng cổ đông, một số ngành nghề kinh doanh bị hạn chế sau khi nới room sẽ bị mất doanh thu và lợi nhuận.

Để giữ vững vai trò dẫn đầu ngành công nghiệp Dược Việt Nam và phát triển hội nhập vào khu vực thế giới.

YẾU TỐ NỘI LỰC

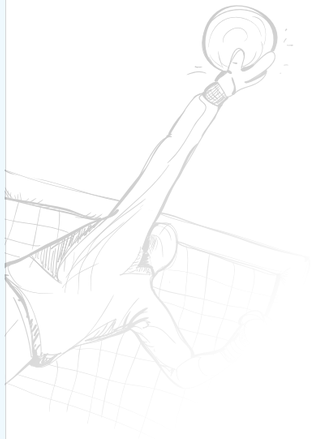
- **Nguồn lực tài chính:** Tiềm lực tài chính vững mạnh; kinh doanh hiệu quả.
- **Nguồn lực sản xuất, bán hàng:** Hệ thống phân phối chuyên nghiệp, sâu, rộng và đa dạng nhất; nhà máy hiện đại với công suất lớn nhất Việt Nam.
- **Tài sản vô hình và sở hữu trí tuệ:** Các bí quyết sản xuất hiện có và năng lực phát triển sản phẩm mới, thị phần và uy tín thương hiệu DHG Pharma, mối quan hệ khăng khít với khách hàng, đội ngũ nhân viên tận tâm, yêu nghề và bản lĩnh.
- **Quản trị doanh nghiệp:** Hệ thống quản trị dần hoàn thiện và hướng đến các thông lệ quốc tế.

YẾU TỐ BÊN NGOÀI

- **Yếu tố xã hội:** Cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững và các yếu tố nhân khẩu học như thay đổi cơ cấu dân số theo tuổi tác, giới tính,...
- **Yếu tố môi trường:** Phát triển kinh tế song hành với bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.
- **Yếu tố hợp tác:** Các cơ hội hợp tác, liên doanh liên kết, chuyển giao khoa học công nghệ từ các đối tác và cổ đông chiến lược, mua các đề tài khoa học, thuê nghiên cứu.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2018



DOANH THU THUẦN
(ĐVT: TỶ ĐỒNG)

4.017

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
(ĐVT: TỶ ĐỒNG)

768



CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2018 TUÂN THỦ & TRÁCH NHIỆM

Tuân thủ chính là sự kết nối vững chắc để đầu ra của người này là đầu vào của người kia; là tuân thủ tuyệt đối theo quy trình, quy chế; là mỗi vị trí, cá nhân phát huy hết chức năng nhiệm vụ của mình; Trách nhiệm là nối kết những kinh nghiệm quý giá của thế hệ đi trước với nhiệt huyết và nỗ lực ứng dụng công nghệ của tuổi trẻ để trở thành một thể thống nhất, vững mạnh.

KHỐI THỊ TRƯỜNG

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Tăng cường kiểm soát và quản trị rủi ro hệ thống bán hàng.

Quản lý và điều hành chỉ tiêu theo ngày/tuần/tháng/quý/năm.

Hợp lý hóa quy trình để tăng năng suất trong việc quản lý kho và vận chuyển, triển khai dự án tăng năng suất của chuỗi cung ứng (SCM).

Triển khai ứng dụng trên thiết bị di động để tăng hiệu quả truyền thông, hiệu quả chi phí và quản lý dữ liệu người dùng và triển khai bộ tiêu chí hoạt động 2018 đến 2020, hướng đến giá trị nhân văn cho toàn Công ty.

Đẩy mạnh các hoạt động xây dựng thương hiệu Dược Hậu Giang trở thành biểu tượng mang tính Nhân văn thông qua gameshow "Đặc nhiệm Blouse trắng mùa 3", các hoạt động chăm sóc khách hàng, các hoạt động cộng đồng,...



KHỐI SẢN XUẤT

Xây dựng hồ sơ đánh giá đạt tiêu chuẩn PIC/s - Malaysia đối với dây chuyền sùi bọt trong năm 2018. Hoạt động của nhà máy Dược phẩm DHG Pharma đối với các dây chuyền còn lại đáp ứng theo tiêu chuẩn PIC/s.

Xây dựng hồ sơ đánh giá đạt tiêu chuẩn PMDA (Nhật Bản) đối với một số sản phẩm và quy hoạch/chuẩn bị các điều kiện để xây dựng một số dây chuyền sản phẩm chiến lược đạt tiêu chuẩn EU.

Xây dựng và điều phối kế hoạch sản xuất hợp lý, khai thác hiệu quả công suất thiết bị, tăng năng suất lao động, cung cấp đầy đủ và kịp thời hàng hóa cho thị trường.

Rà soát, đánh giá lại hiệu suất sử dụng của các thiết bị, đảm bảo đáp ứng năng suất, chất lượng, an toàn cho sức khỏe người lao động.

Thực hiện các biện pháp ngăn ngừa nhầm lẫn, tăng cường quá trình kiểm soát, khắc phục sản phẩm khiếm khuyết khi đưa ra thị trường.

Triển khai các đề tài tự động hóa góp phần tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất.

Đầu tư thiết bị theo hướng hiện đại hóa, tăng công suất đáp ứng nhu cầu sản lượng, tăng hiệu quả sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Triển khai dự án xây dựng hệ thống lò hơi thay hệ thống cấp nhiệt bằng điện trở, giúp giảm chi phí sử dụng điện năng, an toàn trong sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.

KHỐI VĂN PHÒNG PHỤC VỤ

Tăng cường kiểm soát, thực hiện quy trình, SOP (Quy trình thao tác chuẩn) và quản trị rủi ro. Minh bạch, rõ ràng, đúng các chuẩn mực quy định.

Phát huy, nâng cao vai trò của kế toán quản trị, quản lý đầu tư. Kiểm soát ngân sách chặt chẽ, khoa học, đảm bảo hiệu quả hoạt động trên từng hạng mục công việc của toàn Công ty.

Thiết lập quy định quản lý và sử dụng tài sản, quy định về thanh lý tài sản, chuẩn hóa các quy trình đầu tư và chuẩn hóa phân quyền phê duyệt đầu tư.

Kết hợp các nguồn lực tài chính (ngân hàng, đối tác,...) thực hiện việc hợp tác để tăng hiệu quả trong quản lý tiền, hàng, an toàn về nợ,...

Chuẩn hóa quy trình tuyển dụng, đào tạo phù hợp chiến lược Công ty. Tiếp tục huấn luyện đào tạo đội ngũ kế thừa theo quy trình và đánh giá lại hàng năm.

Sàng lọc, tuyển dụng thay thế, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, dựa trên khung năng lực và định hướng phát triển Công ty. Nâng cao công tác đào tạo đội ngũ nhân viên tay nghề cao, tăng hiệu suất lao động.

Công tác nhân sự, các đoàn thể v.v... quan tâm đến việc chăm sóc CBNV từ cảm xúc chân thành, xây dựng lòng trung thành, có trách nhiệm bảo vệ thương hiệu Dược Hậu Giang.

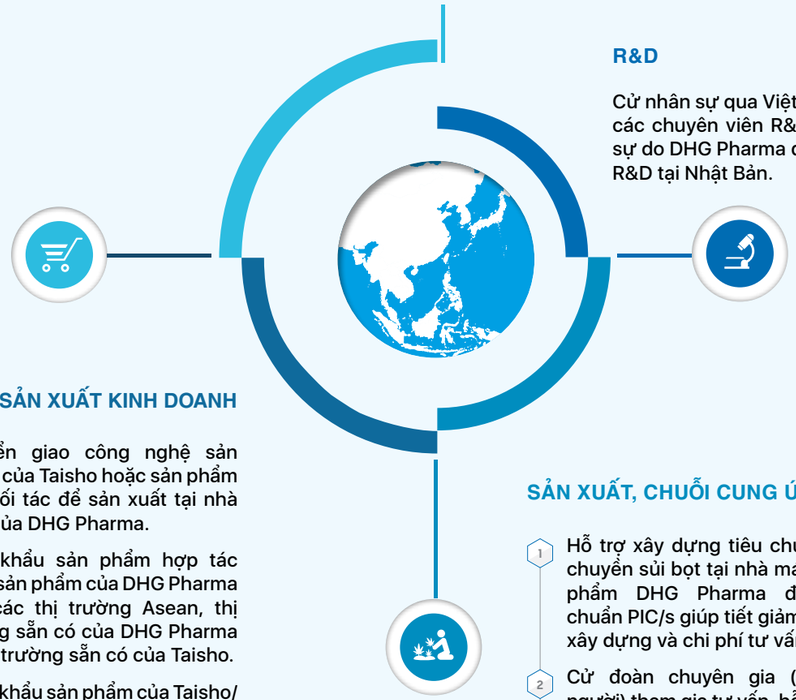
Kiểm soát vận hành của hệ thống đối với 100% các đơn vị. Tiếp tục chuẩn hóa 124 quy trình quản trị doanh nghiệp và xây dựng sổ tay quản lý rủi ro.

Thực hiện các yêu cầu định hướng chiến lược của Công ty năm 2018 liên quan đến hoạt động kho vận, chuỗi cung ứng.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

CÁC **GÓI ĐÓNG GÓP** THEO ĐỀ XUẤT CỦA TAISHO

Ngoài các giải pháp trên để thực thi chiến lược năm 2018 và các năm sắp tới, DHG còn nhận được các gói đóng góp của cổ đông chiến lược Taisho về sản xuất, chuỗi cung ứng, R&D và hợp tác sản xuất kinh doanh.



R&D

Cử nhân sự qua Việt Nam để đào tạo các chuyên viên R&D và nhận nhân sự do DHG Pharma đề cử để đào tạo R&D tại Nhật Bản.

HỢP TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Chuyển giao công nghệ sản phẩm của Taisho hoặc sản phẩm của đối tác để sản xuất tại nhà máy của DHG Pharma.
2. Xuất khẩu sản phẩm hợp tác hoặc sản phẩm của DHG Pharma đến các thị trường Asean, thị trường sẵn có của DHG Pharma và thị trường sẵn có của Taisho.
3. Nhập khẩu sản phẩm của Taisho/ đối tác để phát triển kinh doanh tại thị trường Việt Nam.

SẢN XUẤT, CHUỖI CUNG ỨNG

1. Hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn dây chuyền sủi bọt tại nhà máy dược phẩm DHG Pharma đạt tiêu chuẩn PIC/s giúp tiết giảm chi phí xây dựng và chi phí tư vấn.
2. Cử đoàn chuyên gia (trên 12 người) tham gia tư vấn, hỗ trợ xây dựng các tiêu chuẩn, hồ sơ đánh giá PIC/s, PMDA và sắp tới là tiêu chuẩn EU cho các dây chuyền sản xuất sản phẩm chiến lược tại nhà máy dược phẩm DHG Pharma.
3. Cử nhân sự tham gia Ban Điều hành cấp cao để nâng cao năng lực và tính chuyên nghiệp trong quản trị sản xuất & chuỗi cung ứng.

GIỚI THIỆU CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC TAISHO

Tên Công ty	:	Taisho Pharmaceutical Group
Năm thành lập	:	12/10/1912
Trụ sở chính	:	Tokyo, Nhật Bản
Tổng tài sản (31/12/2017)	:	6,9 tỷ USD
Doanh thu thuần năm 2017	:	2,5 tỷ USD
Nhân sự	:	6.461 nhân viên
Tầm nhìn	:	Đóng góp cho sức khỏe và phúc lợi người tiêu dùng
Các hoạt động cốt lõi	:	• *Nhóm thuốc tự điều trị (Chăm sóc sức khỏe người tiêu dùng) - OTC và các sản phẩm liên quan đến sức khỏe.* • *Thuốc kê toa - phát triển các loại thuốc mới và độc quyền.*
Mạng lưới hoạt động	:	Taisho Pharmaceutical Group gồm có Taisho Pharmaceutical Holdings Co., Ltd, 34 công ty con và 4 công ty liên kết. Trong đó: • *Tại Nhật: 12 công ty con và 2 công ty liên kết.* • *Tại toàn cầu: 22 công ty con và 2 công ty liên kết.*

MẠNG LƯỚI CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA TAISHO TẠI ĐÔNG Á VÀ ĐÔNG NAM Á



90 Cơ cấu cổ đông
93 Hoạt động của Hội đồng Quản trị
102 Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT
106 Hoạt động của Ban Kiểm soát
112 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BTGĐ
116 Báo cáo đánh giá tình hình Quản trị công ty năm 2017
124 Hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro
136 Đánh giá tình hình thực hiện Quản trị công ty dựa trên Thẻ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN

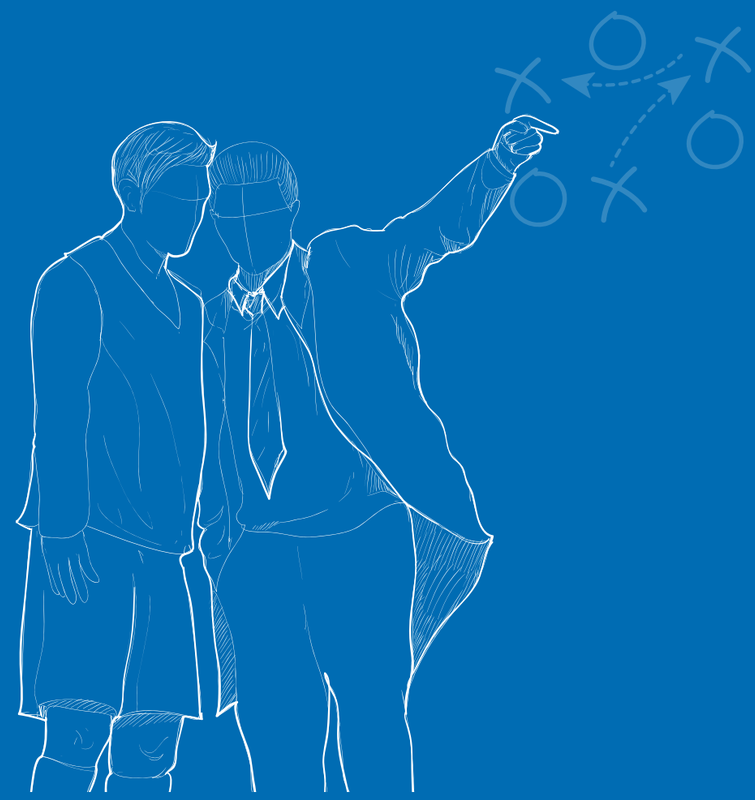
VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG

15.036

tỷ đồng

(TẠI NGÀY 29/12/2017)





TUÂN THỦ ĐẤU PHÁP

Nếu như trong bóng đá, tính kỷ luật là điều làm nên đội bóng mạnh, thì ý thức tuân thủ tuyệt đối quy trình, trách nhiệm của từng cá nhân đã xây dựng nên DHG Pharma ở vị thế dẫn đầu. Tại Công ty, kết quả công việc của người này chính là đầu vào công việc của người kế tiếp. Mỗi cá nhân luôn tự nhận thức: Mình chính là một mắt xích quan trọng trong chuỗi quy trình hoạt động của Công ty.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

CỔ PHẦN

Mệnh giá 01 cổ phiếu:	**10.000** đồng
Số lượng cổ phiếu niêm yết:	**130.746.071 cổ phiếu**
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	**130.746.071 cổ phiếu**
Cổ phiếu quỹ:	**0 cổ phiếu**
Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:	**7.905 cổ phiếu**

- Hạn chế chuyển nhượng của SME do bị tạm ngưng hoạt động thanh toán bù trừ: 9 cổ phiếu.
- Cổ phiếu thưởng của CBNV nghỉ việc do Công đoàn Công ty mua lại chưa thực hiện giải chấp: 6.856 cổ phiếu.
- Cổ phiếu ESOP 2010 và ESOP 2011 đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng, tuy nhiên còn 05 trường hợp do ngày cấp Chứng minh nhân dân của cá nhân sở hữu chưa điều chỉnh nên chưa hoàn thành thủ tục giải chấp hạn chế chuyển nhượng: 1.040 cổ phiếu.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2017, Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

Hiện tại, số lượng cổ phiếu quỹ Công ty: 0 cổ phiếu.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
(theo danh sách chốt ngày 29/12/2017)

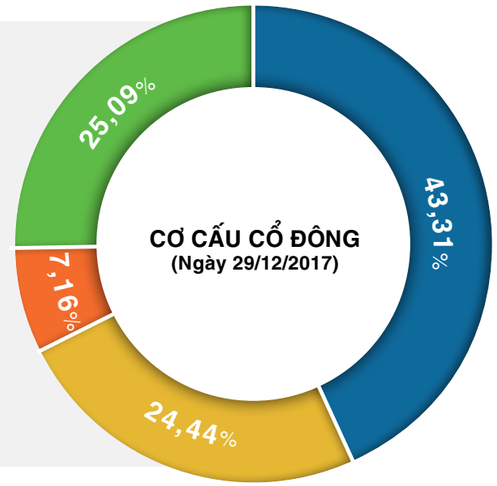
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO LOẠI CỔ PHIẾU

Đối tượng	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Người nội bộ	**-**	**503.074**	**503.074**	**0,38%**
II. Cổ phiếu quỹ	**-**	**-**	**-**	**0,00%**
III. Công đoàn Công ty	**6.856**	**526.241**	**533.097**	**0,41%**
IV. Cổ đông khác	**1.049**	**129.708.851**	**129.709.900**	**99,21%**
1. Trong nước	***1.049***	***66.333.549***	***66.334.598***	***50,74%***
1.1 Cá nhân	1.040	8.489.900	8.490.940	6,49%
1.2 Tổ chức	9	57.843.649	57.843.658	44,24%
2. Nước ngoài	**-**	***63.375.302***	***63.375.302***	***48,47%***
2.1 Cá nhân	-	1.194.579	1.194.579	0,91%
2.2 Tổ chức	-	62.180.723	62.180.723	47,56%
TỔNG CỘNG	**7.905**	**130.738.166**	**130.746.071**	**100,00%**

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành

130.746.071

SCIC	43,31%
Taisho	24,44%
Franklin Templeton Investment Funds-templeton Frontier Markets Fund (FTIFFMF)	7,16%
Cổ đông khác	25,09%



CƠ CẤU SỞ HỮU THEO LOẠI CỔ ĐÔNG

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước (SCIC)	56.626.237	43,31%	1	1	-
2	Cổ đông sáng lập/cổ đông FDI	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn	41.320.185	31,60%	2	2	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	*41.320.185*	*31,60%*	*2*	2	-
4	Công đoàn Công ty	533.097	0,41%	1	1	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	32.266.552	24,68%	5.354	152	5.202
	- Trong nước	*10.211.435*	*7,81%*	*4.837*	72	4.765
	- Nước ngoài	*22.055.117*	*16,87%*	*517*	80	437
	TỔNG CỘNG	**130.746.071**	**100,00%**	**5.358**	**156**	**5.202**
	Trong đó: - Trong nước	67.370.769	51,53%	4.839	74	4.765
	- Nước ngoài	63.375.302	48,47%	519	82	437

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐẶC BIỆT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
A.	**Cổ đông nhà nước**			
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH. Trong đó người đại diện sở hữu:	Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	56.626.237	43,31%
1.1	*Nguyễn Chí Thành - Chủ tịch HĐQT*		*22.650.495*	*17,32%*
1.2	*Đặng Thị Thu Hà - Thành viên HĐQT*		*16.987.871*	*12,99%*
1.3	*Đoàn Đình Duy Khương - Thành viên HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc*		*16.987.871*	*12,99%*
B.	**Cổ đông lớn**			
1.	Công ty Cổ phần Chế tạo Thuốc Taisho	1-24-3 Chome, Takada, Toshima-ku, Tokyo	31.956.096	24,44%
2.	Franklin Templeton Investment Funds -Templeton Frontier Markets Fund	8A, rue, Albert Borschette, L-1246 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg	9.364.089	7,16%
		TỔNG CỘNG	**97.946.422**	**74,91%**

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong năm 2017, Công ty đã phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1). Kết quả phát hành như sau:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **871.643.300.000** đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **1.307.460.710.000** đồng

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Đối tượng phát hành	Vốn tăng	Vốn điều lệ sau phát hành	Số GCNĐKCK	Ngày cấp
1	Cổ phần hóa: Vốn điều lệ ban đầu	80.000.000	80.000.000	69/2006/GCNCP-CNTTLK	18/12/2006
2	- Cổ đông hiện hữu; - Nhà đầu tư chiến lược; - Người lao động; - Đấu giá ra công chúng.	20.000.000	100.000.000	68/2007/GCNCP-CNTTLK	17/08/2007
3	Cổ đông hiện hữu (Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1)	100.000.000	200.000.000	129/2007/GCNCP-CNTTLK	11/12/2007
4	Cổ đông hiện hữu (Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 3:1)	66.629.620	266.629.620	115/2009/GCNCP-CNVSD	09/12/2009
5	Người lao động (ESOP 2010)	2.500.000	269.129.620	69/2006/GCNCP-VSD-4	16/09/2010
6	Người lao động (ESOP 2011)	2.500.000	271.629.620	69/2006/GCNCP-VSD-5	10/06/2011
7	Cổ đông hiện hữu (Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1,4)	380.134.670	651.764.290	69/2006/GCNCP-VSD-6	03/08/2011
8	Người lao động (ESOP 2012)	2.000.000	653.764.290	69/2006/GCNCP-VSD-7	25/06/2012
9	Cổ đông hiện hữu (Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 3:1)	217.879.010	871.643.300	69/2006/GCNCP-VSD-8	27/06/2014
10	Cổ đông hiện hữu (Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1)	435.817.410	1.307.460.710	69/2006/GCNCP-VSD-9	20/06/2017

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hội đồng Quản trị DHG Pharma nhiệm kỳ III (2014 - 2018) hiện tại.

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức ngày 28/04/2014 đã thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018) là 07 thành viên. Trong đó: số lượng thành viên độc lập HĐQT là 02 thành viên. Trong năm 2017, HĐQT của DHG Pharma còn thiếu 01 thành viên độc lập HĐQT. Tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 tổ chức ngày 28/03/2018, HĐQT đã giới thiệu ông Phan Minh Tiên ứng cử vị trí thành viên độc lập HĐQT và Đại hội đã thông qua việc bầu ông Phan Minh Tiên là thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018) của DHG Pharma với tỷ lệ trúng cử 83,62%. Như vậy, cơ cấu thành viên HĐQT đã đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành, các thành viên không điều hành và thành viên độc lập theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thành viên độc lập HĐQT là 2/7 thành viên, thành viên HĐQT không điều hành là 4/7 thành viên.

STT	Họ và tên	Thành viên HĐQT điều hành	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên độc lập HĐQT
1	Ông Nguyễn Chí Thành		✓	
2	Bà Phạm Thị Việt Nga		✓	
3	Ông Đoàn Đình Duy Khương	✓		
4	Bà Đặng Thị Thu Hà		✓	
5	Ông Jun Kuroda		✓	
6	Ông Trần Chí Liêm			✓
7	Ông Phan Minh Tiên			✓

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THAY ĐỔI NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hội đồng Quản trị DHG Pharma nhiệm kỳ III (2014 - 2018) trước khi thay đổi nhân sự.
Từ trái qua phải: Ông Lê Đình Bửu Trí, ông Trần Chí Liêm, ông Hoàng Nguyên Học (Chủ tịch), bà Phạm Thị Việt Nga, ông Jun Kuroda và ông Đoàn Đình Duy Khương.

Trong năm 2017, HĐQT đã có sự thay đổi về thành viên HĐQT. Việc bầu, miễn nhiệm, thay thế thành viên HĐQT đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định 71/2017/NĐ-CP (có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2017) và điều lệ Công ty.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm được bổ nhiệm	Thời điểm thôi đảm nhiệm chức vụ		Ghi chú
1	Ông Shuhei Tabata	Thành viên độc lập HĐQT	28/04/2014	24/03/2017		Ngày 24/03/2017, ông Shuhei Tabata có đơn xin từ nhiệm. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 ngày 18/04/2017 đã thông qua đơn từ nhiệm của ông Shuhei Tabata. Lý do từ nhiệm: Ông Shuhei Tabata được bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty con - Fuji Medic kể từ ngày 01/04/2017 nên không đáp ứng điều kiện là thành viên độc lập HĐQT.
2	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	28/07/2017			HĐQT đã bổ nhiệm bà Đặng Thị Thu Hà là thành viên HĐQT kể từ ngày 28/07/2017. Đồng thời, việc bổ nhiệm này đã được Đại hội thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2017 theo NQ số 003/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 25/10/2017.
3	Ông Hoàng Nguyên Học	Chủ tịch HĐQT	28/04/2014	25/10/2017		Tại kỳ họp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2017 theo NQ số 003/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 25/10/2017, Đại hội đã thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Hoàng Nguyên Học. Lý do từ nhiệm: Nghỉ hưu theo chế độ SCIC.
4	Ông Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT	26/10/2017			Tại kỳ họp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2017 theo NQ số 003/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 25/10/2017, Đại hội đã thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Thành là thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018). Đồng thời, HĐQT đã họp và thống nhất bầu ông Nguyễn Chí Thành là Chủ tịch HĐQT của DHG Pharma theo NQ số 016/2017/NQ.HĐQT ngày 25/10/2017.
5	Ông Lê Đình Bửu Trí	Phó Chủ tịch HĐQT	25/04/2009	25/10/2017		Tại kỳ họp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2017 theo NQ số 003/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 25/10/2017, Đại hội đã thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Lê Đình Bửu Trí. Lý do từ nhiệm: Thực hiện chỉ đạo của SCIC.
6	Ông Phan Minh Tiên	Thành viên độc lập HĐQT	28/03/2017			Ngày 28/03/2018, ĐHĐCĐ thường niên 2017 đã thông qua việc bổ nhiệm ông Phan Minh Tiên là thành viên độc lập HĐQT.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Trong năm 2017, HĐQT đã tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân thành viên và tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định.



KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2016

Chỉ tiêu doanh thu đạt 93% và chỉ tiêu lợi nhuận đạt 90%.

Đã thực hiện trích lập các Quỹ theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016.

Đã thực hiện chia cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt với tỷ lệ 35% mệnh giá. Ngày đăng ký cuối cùng 05/05/2017, ngày thanh toán: 17/05/2017.

Đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1 và đợt 2 năm 2017 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% và 15% mệnh giá. Ngày đăng ký cuối cùng: 19/09/2017 và 29/12/2017, ngày thanh toán: 04/10/2017 và 25/01/2018.

Đã thực hiện ký hợp đồng kiểm toán ngày 22/06/2017 với Công ty PwC Việt Nam để kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm tài chính 2017.

Tăng vốn điều lệ từ 871 tỷ đồng lên

1.307

tỷ đồng (ngày 23/06/2017)

Đã phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tỷ lệ phát hành 2:1. Tăng vốn điều lệ từ 871 tỷ đồng lên 1.307 tỷ đồng. Ngày niêm yết: 23/06/2017. Ngày giao dịch: 03/07/2017. Để đảm bảo quyền lợi của tất cả các cổ đông và theo công văn góp ý của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), HĐQT đã thực hiện điều chỉnh phương án làm tròn cổ phiếu hoàn thiện các thủ tục phát hành. Cụ thể thông tin thay đổi như sau:

Trước điều chỉnh (theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 001/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/04/2017)	Điều chỉnh
Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng chục, phần cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ.	Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ.

- Về chủ trương nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (nới room) tại DHG Pharma lên trên 49%: HĐQT đã xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản thông qua chủ trương nới room lên 100%. HĐQT đã thực hiện các bước xử lý ngành nghề hạn chế kinh doanh sau nới room. Trong đó có phương án sáp nhập 02 Công ty con (Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1) vào DHG Pharma. Dự kiến sáp nhập ngày 01/04/2018.
- Mua cổ phiếu quỹ để bán ưu đãi cho người lao động: Không thực hiện do LNST hợp nhất năm 2017 không đạt chỉ tiêu kế hoạch.

TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT

Năm 2017, HĐQT đã tiến hành 18 cuộc họp, ban hành 18 Nghị quyết và 72 Quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Trong đó có 08 cuộc họp trực tiếp và 10 cuộc họp thông qua hình thức gửi thư xin ý kiến.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc tham gia dự họp để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Điều hành.

Tỷ lệ tham dự họp

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Hoàng Nguyên Học	Chủ tịch HĐQT	15/18	83,3%	Miễn nhiệm từ ngày 25/10/2017
2	Ông Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT	03/18	16,7%	Bầu bổ sung từ ngày 26/10/2017
3	Ông Lê Đình Bửu Trí	Phó Chủ tịch HĐQT	15/18	83,3%	Miễn nhiệm từ ngày 25/10/2017
4	Bà Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT	18/18	100%	
5	Ông Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT Quyền Tổng Giám đốc	18/18	100%	
6	Ông Trần Chí Liêm	Thành viên độc lập HĐQT	18/18	100%	
7	Ông Shuhei Tabata	Thành viên độc lập HĐQT	02/18	11,1%	Từ nhiệm từ ngày 24/03/2017
8	Ông Jun Kuroda	Thành viên HĐQT	18/18	100%	
9	Bà Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	06/18	33,3%	Bầu bổ sung từ ngày 28/07/2017

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2017

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung Nghị quyết
1	001/2017/ NQ.HĐQT	19/01/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 3/3 BTGĐ: 3/4	Thông qua Báo cáo của Thư ký HĐQT, Báo cáo của BTGĐ, Báo cáo của các Tiểu ban năm 2016 và kế hoạch 2017. Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Hồ Bửu Huân, bổ sung và cơ cấu lại thành viên của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, các nội dung chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016 và khen thưởng các tập thể cá nhân xuất sắc năm 2016.
2	002/2017/ NQ.HĐQT	24/03/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua các chỉ tiêu kinh doanh năm 2017. Thông qua việc từ nhiệm vị trí thành viên độc lập HĐQT ông Shuhei Tabata kể từ ngày 24/03/2017. Thông qua nhân sự Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, nhân sự Công ty con Fuji Medic, phê duyệt hạn mức ngân quỹ và hạn mức tín dụng năm 2017 và thông báo triệu tập ĐHĐCĐ, các nội dung để gửi thư mời cho cổ đông.
3	003/2017/ NQ.HĐQT	03/04/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua bộ tài liệu và phân công báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2016.
4	004/2017/ NQ.HĐQT	17/04/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua Báo cáo của Thư ký HĐQT, Báo cáo của BTGĐ, Báo cáo của các Tiểu ban Quý 1/2017 và kế hoạch Quý 2/2017. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 của các Công ty con 100% vốn DHG Pharma. Thông qua việc thay thế tờ trình và điều chỉnh dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016, thông qua việc tiếp tục bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đến ngày 31/08/2017 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
5	005/2017/ NQ.HĐQT	18/04/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 2/3 BTGĐ: 4/4	Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ngày 18/04/2017.
6	006/2017/ NQ.HĐQT	03/05/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính kể từ ngày 03/05/2017 đối với bà Lê Thị Hồng Nhung. Thống nhất chọn PwC Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2017 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
7	007/2017/ NQ.HĐQT	13/05/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua việc gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ của các Phó Tổng Giám đốc đến ngày 31/08/2017.
8	008/2017/ NQ.HĐQT	17/06/2017	HĐQT: 5/6 BKS: 2/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bằng văn bản năm 2017. Thay đổi chủ trương từ giải thể Công ty TNHH MTV TOT Pharma sang chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ TOT Pharma. Thông qua việc nâng tỷ lệ sở hữu của CTCP Dược Hậu Giang tại CTCP Dược Sông Hậu (SH Pharma) từ 51% lên 100%. Thông qua các nội dung liên quan đến ĐHĐCĐ thường niên 2016 CTCP Dược Sông Hậu và CTCP Tảo Vĩnh Hảo.
9	009/2017/NQ.HĐQT	14/07/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua bộ tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1 năm 2017. Thông qua việc giải thể DHG Travel (thời điểm giải thể 31/12/2017). Thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
10	010/2017/ NQ.HĐQT	28/07/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 3/4	Thông qua Báo cáo của Thư ký HĐQT, Báo cáo của BTGĐ, Báo cáo của các Tiểu ban Quý 2/2017 và kế hoạch Quý 3/2017. Bầu bổ sung bà Đặng Thị Thu Hà là thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018). Thông qua việc thôi đại diện vốn của người đại diện vốn của DHG Pharma tại Công ty TNHH MTV TOT Pharma. Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bằng văn bản lần 1 năm 2017 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
11	011/2017/ NQ.HĐQT	23/08/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 2/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua việc từ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của bà Phạm Thị Việt Nga kể từ ngày 01/09/2017. Thông qua việc tiếp tục gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ của Phó Tổng Giám đốc Khối tài chính & Hỗ trợ và Phó Tổng Giám đốc sản xuất, chuỗi cung ứng. Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017, tỷ lệ tạm ứng 10% mệnh giá. Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2017 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
12	012/2017/ NQ.HĐQT	25/08/2017	HĐQT: 6/6 (trừ ứng viên Đoàn Đình Duy Khương)	Thống nhất bổ nhiệm ông Đoàn Đình Duy Khương giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 01/09/2017.
13	013/2017/ NQ.HĐQT	01/09/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ các Giám đốc chức năng đến tuổi nghỉ hưu và phê duyệt các chế độ của Quyền Tổng Giám đốc.
14	014/2017/ NQ.HĐQT	28/9/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua bộ tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2/2017.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung Nghị quyết
15	015/2017/ NQ.HĐQT	25/10/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 2/3 BTGĐ: 3/3	Bổ nhiệm ông Tomoyuki Kawata chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách về sản xuất, chuỗi cung ứng, đào tạo và chuyển giao công nghệ Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang trong thời hạn 1 năm kể từ ngày 25/10/2017. Thông qua Báo cáo của Thư ký HĐQT, Báo cáo của BTGĐ, Báo cáo của các Tiểu ban 9 tháng/2017 và kế hoạch Quý 4/2017. Thông qua việc chuyển lợi nhuận sau thuế 6 tháng/2017 của Công ty con 100% vốn về Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
16	016/2017/ NQ.HĐQT	25/10/2017	HĐQT: 7/7 BKS: 2/3 BTGĐ: 3/3	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bằng văn bản lần 2 năm 2017. Bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Thành giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018) kể từ ngày 26/10/2017.
17	017/2017/ NQ.HĐQT	14/12/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 2/2017, tỷ lệ tạm ứng 15% mệnh giá.
18	018/2017/ NQ.HĐQT	29/12/2017	HĐQT: 6/6 BKS: 3/3 BTGĐ: 4/4	Bổ nhiệm Trưởng Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro đối với bà Đặng Thị Thu Hà, bổ nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng đối với ông Atsushi Toyoshima, bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty đối với bà Lê Thị Hồng Nhung và cơ cấu lại Tổ thư ký HĐQT kể từ ngày 01/01/2018. Thông qua việc phân phối lợi nhuận 2017 của các Công ty con do DHG Pharma sở hữu 100% vốn, báo cáo quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018, phê duyệt hạn mức ngân quỹ và hạn mức tín dụng năm 2018.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY

HĐQT luôn theo dõi, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

BTGĐ đã và đang triển khai thực hiện hầu hết các nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, đặc biệt việc rà soát và bám sát chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016 - 2020 hàng quý/năm nhằm củng cố các nền tảng phát triển bền vững.

Năm 2017, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa các lưu đồ/quy chế/quy trình nội bộ để nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả quản lý chi phí, đảm bảo sự thống nhất và tăng cường tính tuân thủ của Công ty.

Tiếp tục bổ nhiệm ông Đoàn Đình Duy Khương (sinh ngày 17/09/1974) giữ chức vụ Người đại diện theo pháp luật, Quyền Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang đến ngày 31/12/2018.

Kết luận: Trong năm, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế, quy định trong hoạt động điều hành, phân cấp quản trị theo Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của DHG Pharma cũng như các quyết định của HĐQT.



Bà Phạm Thị Việt Nga - thành viên HĐQT DHG Pharma - trình ĐHĐCĐ các tờ trình.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Việc tuân thủ đúng quy định về tỷ lệ thành viên độc lập và thành viên không điều hành giúp HĐQT có thể đưa ra các quyết định khách quan và độc lập các vấn đề, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Hiện tại cơ cấu thành viên HĐQT của DHG Pharma đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành, các thành viên không điều hành và thành viên độc lập, trong đó tối thiểu 1/3 số thành viên HĐQT là thành viên độc lập. 2/7 thành viên độc lập HĐQT của Công ty là ông Trần Chí Liêm và ông Phan Minh Tiên.

Ông **Trần Chí Liêm** - Thành viên độc lập HĐQT, Trưởng Tiểu ban Nhân sự và Đãi ngộ, nguyên Thứ trưởng Bộ Y tế, với kiến thức và kinh nghiệm chuyên sâu, tham gia đóng góp vào hoạt động của Công ty như một chuyên gia tư vấn, chỉ ra những cơ hội - thách thức của ngành, hướng dẫn Ban Điều hành hiểu rõ các quy định pháp luật có liên quan và hỗ trợ công tác đối ngoại của HĐQT. Đồng thời, triển khai các bước tuyển dụng các vị trí cấp cao (Quyền Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính) theo đúng thứ tự và quy trình của Công ty.

Ông **Phan Minh Tiên** - Thành viên độc lập HĐQT sẽ tham gia thành viên Tiểu ban Chiến lược trong năm 2018 nhằm xây dựng chiến lược phát triển thị trường, Marketing của DHG Pharma.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018

Căn cứ định hướng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016 - 2020, chỉ tiêu kinh doanh năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua và điều kiện thực tế của Công ty, HĐQT sẽ nâng cao hiệu quả và phương thức hoạt động cho phù hợp với thông lệ mới, bảo đảm thực hiện tốt chức năng của HĐQT, xây dựng các quy chế hoạt động rõ ràng, minh bạch để thuận lợi cho điều hành và thực hiện. Đồng thời, tăng cường quản lý giám sát đối với hoạt động của BTGĐ, cán bộ quản lý trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2018.

Thực hiện điều chỉnh chiến lược và chỉ tiêu kinh doanh 2018 - 2019 - 2020 sao cho phù hợp với định hướng phát triển của DHG Pharma các năm tới.

Thay đổi cơ cấu tổ chức, Điều lệ, Quy chế quản trị để ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ và phù hợp các quy định của pháp luật.

Chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài (100%).

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HĐQT

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2014 - 2018
ĐÃ THÀNH LẬP 03 TIỂU BAN**



Các Tiểu ban đảm bảo số lượng và yêu cầu về nhân sự theo quy định của Công ty và phù hợp quy định của pháp luật. Hàng quý, các Tiểu ban họp và gửi báo cáo cho HĐQT theo phạm vi công việc được phân công.

TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC

CƠ CẤU NHÂN SỰ TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC



Ông Nguyễn Chí Thành
Chủ tịch HĐQT
Trưởng Tiểu ban



Bà Phạm Thị Việt Nga
Thành viên HĐQT
Phó Tiểu ban



Ông Đoàn Đình Duy Khương
Thành viên HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc
Thành viên Tiểu ban



Ông Phan Minh Tiên
Thành viên độc lập HĐQT
Thành viên Tiểu ban
(kể từ ngày 01/04/2018)



Ông Tomoyuki Kawata
Phó Tổng Giám đốc
Thành viên Tiểu ban



Bà Lê Thị Hồng Nhung
Giám đốc Tài chính
Thành viên Tiểu ban



Ông Lâm Diệu Phi
Giám đốc Marketing
Thành viên Tiểu ban

NHIỆM VỤ CỦA TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC

Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh và đầu tư dài hạn của DHG Pharma.

Xác định kế hoạch phát triển, sản xuất kinh doanh trung hạn và hàng năm trên cơ sở các mục tiêu, chiến lược đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Xây dựng các chỉ tiêu thành tích cơ bản của DHG Pharma.

Xây dựng mức cổ tức hàng năm và đề xuất HĐQT quyết định mức cổ tức tạm thời.

Đánh giá hiệu quả dài hạn các hoạt động của DHG Pharma.

HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC

Tham mưu cho HĐQT mức cổ tức năm 2016 và đề xuất mức tạm ứng cổ tức năm 2017.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phát triển giai đoạn 2018 - 2019 - 2020, tham mưu cho HĐQT điều chỉnh mục tiêu chiến lược, chỉ tiêu kinh doanh trong giai đoạn này.

Định kỳ hàng quý, báo cáo HĐQT tình hình thực thi chiến lược 05 năm (2016 - 2020).

Thay đổi nhân sự: Ông Nguyễn Chí Thành được bổ nhiệm làm Trưởng Tiểu ban Chiến lược kể từ ngày 01/02/2018. Ông Tomoyuki Kawata được bổ nhiệm làm thành viên Tiểu ban Chiến lược từ ngày 01/02/2018 thay thế ông Jun Kuroda. Bà Nguyễn Ngọc Diệp không tiếp tục là thành viên Tiểu ban Chiến lược từ ngày 01/02/2018. Ông Phan Minh Tiên được bổ nhiệm làm thành viên Tiểu ban Chiến lược từ ngày 01/04/2018.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HĐQT

TIỂU BAN KIỂM TOÁN VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO



Bà Đặng Thị Thu Hà
Thành viên HĐQT không điều hành
Trưởng Tiểu ban

NHIỆM VỤ CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

Góp ý kiến về ứng viên cho vị trí Kiểm toán độc lập và các vấn đề liên quan đến sự thay đổi công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của BKS. Góp ý kiến về bản dự thảo hợp đồng sẽ được ký với công ty kiểm toán độc lập.

Xây dựng tiêu chí và đánh giá tính độc lập của công ty kiểm toán độc lập. Giám sát chức năng kiểm toán độc lập tại DHG Pharma.

Đánh giá mức độ chính xác và mức độ hoàn thiện của Báo cáo tài chính trước khi công bố.

Giám sát công tác quản trị rủi ro của Công ty.

Xem xét tính đầy đủ, thích đáng và hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ bao gồm các mặt tài chính, hoạt động, tuân thủ quy định, quản lý rủi ro và các hệ thống được bộ máy quản lý thiết lập.

Bàn bạc về các báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán với Ban Giám đốc điều hành và Công ty Kiểm toán độc lập.

Định kỳ họp riêng với Ban Giám đốc điều hành, Kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập để cập nhật thông tin.

Xem xét các khuyến nghị về kiểm toán và sự phản hồi của Ban Điều hành với công ty Kiểm toán độc lập.

Phân tích và đưa ra các đề xuất cho HĐQT về rủi ro liên quan đến các giao dịch và hoạt động của DHG Pharma.

HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

Tham mưu cho HĐQT về nhân sự Ban kiểm toán nội bộ.

Định kỳ hàng quý báo cáo hoạt động kiểm toán và quản trị rủi ro cho HĐQT.

Thay đổi nhân sự: Bà Đặng Thị Thu Hà được bổ nhiệm làm Trưởng Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro kể từ ngày 01/01/2018 thay thế ông Lê Đình Bửu Trí. Ông Lê Chánh Đạo không tiếp tục là thành viên Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro từ ngày 01/02/2018.

TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ ĐÃI NGỘ



Ông Trần Chí Liêm
Thành viên độc lập HĐQT
Trưởng Tiểu ban

NHIỆM VỤ CỦA TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ ĐÃI NGỘ

Đề ra các tiêu chí về phẩm chất và năng lực, chủ trì soạn thảo các quy trình bổ nhiệm và đề xuất về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm đối với các thành viên HĐQT và cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT.

Xây dựng trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

Xây dựng quy chế xác định tính độc lập của các thành viên HĐQT không điều hành.

Xây dựng quy trình đánh giá hoạt động của HĐQT: Tính hiệu quả của HĐQT và đóng góp của mỗi thành viên.

Xây dựng và đề xuất với HĐQT về kế hoạch phát triển nguồn nhân lực: Phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp cao và chương trình đội ngũ kế thừa.

Đề xuất chính sách thù lao, định mức lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các thành viên HĐQT, thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT và Ban Điều hành.

Giám sát việc đánh giá hoạt động của Bộ máy quản lý DHG Pharma.

Thực thi những nhiệm vụ khác được HĐQT giao liên quan tới chính sách nhân sự của DHG Pharma.

HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ ĐÃI NGỘ

Xây dựng chương trình đào tạo năm 2017.

Đề xuất tham mưu cho HĐQT phát triển nguồn nhân lực, cán bộ quản lý cấp cao.

Thực hiện báo cáo hoạt động nhân sự định kỳ hàng quý.

Thay đổi nhân sự: Bà Trần Thị Ánh Như không tiếp tục là thành viên Tiểu ban Nhân sự và đãi ngộ kể từ ngày 01/09/2017.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

BKS của DHG Pharma bao gồm 03 thành viên được ĐHĐCĐ thường niên 2013 thông qua, trong đó, có 02 thành viên độc lập, với tư cách đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị trong lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị tại DHG Pharma và tình hình tài chính. Nhiệm vụ cụ thể của từng Kiểm soát viên được phân công như sau:



Ông TRẦN QUỐC HƯNG
Trưởng Ban Kiểm soát

Làm việc trực tiếp tại Công ty, phụ trách chung; Tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của Ban Kiểm soát; Phối hợp với Ban Kiểm soát nội bộ - Ban Kiểm toán nội bộ kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị là các Công ty con, Công ty liên kết thông qua người đại diện phần vốn tại các đơn vị; Kiểm soát các vấn đề còn lại chưa phân công cho thành viên nào.



Bà NGUYỄN PHƯƠNG THẢO
Thành viên

Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Theo dõi, giám sát việc thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp của Công ty (thông qua việc kiểm tra các Công ty con và các chi nhánh); Kiểm tra các quy trình, quy chế trong Công ty.



Ông ĐINH ĐỨC MINH
Thành viên

Giám sát hoạt động tài chính kế toán, theo dõi diễn biến thị trường tài chính, các yếu tố vĩ mô và vi mô có ảnh hưởng đến hoạt động tài chính, kế toán của Công ty; Kiểm tra việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền; Tham gia thẩm định Báo cáo tài chính.

THAY ĐỔI NHÂN SỰ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm được bổ nhiệm	Thời điểm thôi đảm nhiệm chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đinh Đức Minh	Kiểm soát viên	28/04/2014	28/12/2017	Ngày 28/12/2017, ông Đinh Đức Minh có đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 28/03/2018 đã thông qua đơn từ nhiệm của ông Đinh Đức Minh.
2	Ông Trần Trung Kiên	Kiểm soát viên	28/03/2018		Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 28/03/2018 đã thông qua việc bầu bổ sung thay thế ông Trần Trung Kiên.

TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2017

Trong năm 2017, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý với đầy đủ các thành viên tham gia để tổng kết kết quả các công việc đã thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch làm việc cho kỳ kế tiếp và viết báo cáo kiến nghị gửi HĐQT.

Ngoài ra, BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BTGĐ Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Tỷ lệ tham dự họp

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Trần Quốc Hưng	Trưởng Ban kiểm soát	4/4	100%
2	Ông Đinh Đức Minh	Thành viên BKS	4/4	100%
3	Bà Nguyễn Phương Thảo	Thành viên BKS	4/4	100%

NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP

Nội dung họp ngày 19/01/2017: Đánh giá việc đã thực hiện cũng như những công việc chưa được triển khai của BKS trong năm 2016. Xây dựng kế hoạch làm việc trong Quý 1/2017.

Nội dung họp ngày 17/04/2017: Triển khai kế hoạch làm việc Quý 2/2017. Thống nhất và đề xuất HĐQT chọn Công ty PricewaterhouseCoopers làm đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017.

Nội dung họp ngày 02/07/2017: Họp xem xét và kiến nghị một số công việc chưa được thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT. Xây dựng kế hoạch thực hiện trong Quý 3/2017.

Họp ngày 26/10/2017: Thống nhất nội dung báo cáo kiến nghị gởi cho HĐQT. Phân công công việc trong Quý 4/2017.

HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2017

Trong năm 2017, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý với đầy đủ các thành viên tham gia.

BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BTGĐ Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 đối với HĐQT và Ban Điều hành.

Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT.

Thẩm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời tới các cổ đông của Công ty.

BKS đã thực hiện phân tích đưa ra đánh giá, đề xuất tình hình quản trị và hiệu quả hoạt động một số mảng trọng yếu như chính sách bán hàng, tổ chức hoạt động khối bán hàng và giám sát bán hàng, quản trị hàng tồn kho, quy trình bán hàng thu tiền... của Công ty tới HĐQT, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị Công ty.

Phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty, trong đó có Ban Kiểm toán nội bộ đồng thời yêu cầu Phòng Kiểm soát nội bộ tiến hành việc kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc như Chi nhánh, Công ty con, nhằm tăng cường công tác quản lý của Công ty đối với các đơn vị này.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT



KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BTGĐ

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý (và bất thường) theo quy định của Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và phối hợp cùng Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

Trong năm 2017, Ban Điều hành có thay đổi (Bổ nhiệm mới thêm 1 Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất, chuỗi cung ứng, đào tạo và chuyển giao công nghệ), giúp Công ty đảm bảo được sự ổn định và phát triển.

Công ty đã tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của Ngành trong quản lý kinh doanh và được phản ánh trung thực trên Báo cáo tài chính 6 tháng và năm.

ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VÀ HĐQT, BTGĐ

Trong năm 2017, BKS được HĐQT và BTGĐ tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

BKS được tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của BKS.

Định kỳ, BKS đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới HĐQT và BTGĐ. Những kiến nghị của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

CÔNG TÁC LẬP VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Các Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty: Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

BKS đã xem xét Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2017, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính. Báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2017 theo Báo cáo tài chính như sau :

Chỉ tiêu (ĐVT: Tỷ đồng)	**Thực hiện 2016**	**Kế hoạch 2017**	**Thực hiện 2017**	**TH/KH 2017**	**TH2017/ TH2016**
Doanh thu thuần	3.783	4.369	4.063	93%	107%
Lợi nhuận trước thuế	757	800	719	90%	95%

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2016.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31/12/2017

STT	Chỉ tiêu	2016	2017
1	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**		
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,70	2,32
	- Hệ số thanh toán nhanh	1,98	1,82
2	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**		
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	27,26%	32,50%
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	37,48%	48,15%
3	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**		
	- Vòng quay hàng tồn kho	3,02	3,34
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	95,89%	99,40%
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**		
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	18,20%	15,81%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	25,55%	22,82%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	18,84%	15,99%
	- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (đồng)	4.485	4.367

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016



VỀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

VỀ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN

Trong năm 2017, Công ty đã tiến hành phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (hay còn gọi là phát hành cổ phiếu thưởng).

Tỷ lệ phát hành: 2:1 (cổ đông sở hữu hai (02) cổ phiếu DHG tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ nhận được một (01) cổ phiếu phát hành thêm). Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 43.582.165 cổ phiếu, tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 435.821.650.000 đồng. Nâng tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là: 130.746.071 cổ phiếu tương đương vốn cổ phần là 1.307.460.710.000 đồng.

VỀ VIỆC NÂNG GIỚI HẠN TỶ LỆ SỞ HỮU NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI CÔNG TY LÊN 100%

Sau khi được chấp thuận bằng văn bản từ Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT và BTGĐ đã thành lập đội dự án giải quyết các vấn đề liên quan đến việc nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài (100%) trên nguyên tắc phù hợp pháp luật Việt Nam, khai thác cơ hội - điểm mạnh, hạn chế thách thức và giảm ảnh hưởng đến mức thấp nhất mục tiêu chiến lược đến năm 2020, Tầm nhìn - Sứ mạng - Giá trị cốt lõi và thương hiệu của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang.

VỀ THÙ LAO

Trong năm 2017, BKS đã được nhận thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Mức thù lao cụ thể đã được chi tiết theo Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

VỀ ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

HĐQT đã phối hợp với BKS chọn Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm tài chính 2017 của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang và các Công ty con.

KIẾN NGHỊ CỦA BKS

1. Trong năm 2017, Công ty đã thay đổi mô hình cơ cấu nhân sự khối thị trường. Do đó, BKS đề nghị HĐQT và BTGĐ có đánh giá chi tiết hiệu quả sau thời gian áp dụng mô hình mới này để có những điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.
2. Công ty đã tái cấu trúc chi phí lương, thưởng cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Do đó, BKS đề nghị HĐQT và BTGĐ có đánh giá, phân tích chi tiết cho kết quả dự án tái cấu trúc lương, rà soát các góp ý của cán bộ công nhân viên sau khi áp dụng.
3. Đánh giá hiệu quả các sản phẩm chủ lực trên cơ sở phân bổ chi phí hợp lý, từ đó tập trung phát triển cho các sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao, tỷ lệ đóng góp doanh thu và lợi nhuận lớn.
4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho; Rà soát và hoàn thiện quy trình vận chuyển, giao hàng hợp lý, tránh rủi ro về chất lượng, thiệt hại và pháp lý.
5. Đánh giá hiệu quả về doanh thu và lợi nhuận mang lại sau một thời gian triển khai các chiến dịch quảng cáo và chương trình bán hàng.
6. Tiếp tục tăng cường vai trò của bộ phận kiểm soát nội bộ.
7. Đề nghị hoàn thiện nhân sự cũng như quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.
8. Đối với dự án Tảo Vĩnh Hảo, Fuji Medic đề nghị HĐQT đánh giá hiệu quả hoạt động và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong năm 2018.

PHƯƠNG HƯỚNG ĐỀ XUẤT HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2018

Trong năm 2018, căn cứ theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Công ty có kế hoạch thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý từ BKS trở về Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro thuộc HĐQT.

Do đó, trong trường hợp chưa có sự chuyển đổi mô hình quản trị. BKS đưa ra phương hướng công việc mục tiêu trong năm 2018 về việc tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tìm hiểu các khó khăn, đưa ra các đề xuất và hướng giải quyết trong việc quản lý các chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty.

Thực hiện các chuyên đề đánh giá chuyên sâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động đầu tư căn cứ trên các thay đổi chính của Công ty trong năm 2017 vừa qua: Đánh giá về việc thay đổi cơ cấu tiền lương thưởng, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh liên quan đến dự án thay đổi cụm thị trường.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS, BTGĐ



THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA HĐQT, BKS

ĐHĐCĐ thường niên 2016 đã thông qua mức trích thù lao HĐQT, BKS trong năm 2017 là 5 tỷ đồng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2016 là 6 tỷ đồng. Tổng cộng quỹ thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS trích trong năm 2017 là 11 tỷ đồng tương đương 1,56% lợi nhuận sau thuế.

Thu chi Quỹ thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	**Số dư đầu năm (01/01/2017)**	**6.822.310.000**
2	**Trích lập năm 2017**	**11.070.021.247**
2.1	Thù lao HĐQT, BKS, Tổ thư ký HĐQT và các thành viên Tiểu ban trực thuộc HĐQT	5.000.000.000
2.2	Tiền thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2016 cho HĐQT, BKS, Tổ thư ký HĐQT, thành viên Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Ban Điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt	6.070.021.247
3	**Số dư sau phân phối lợi nhuận năm 2017 (3 = 1+2)**	**17.892.331.247**
4	**Tổng chi trong năm 2017**	**10.187.585.879**
4.1	Thù lao HĐQT, BKS, Tổ thư ký HĐQT và các thành viên Tiểu ban trực thuộc HĐQT	3.550.000.000
4.2	Tiền thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2016 cho HĐQT, BKS, Tổ thư ký HĐQT, thành viên Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Ban Điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt	6.184.521.398
4.3	Chi phí hoạt động khác	453.064.481
5	**Số dư đến 31/12/2017 (5=3-1)**	**7.704.745.368**
6	**Trích lập năm 2018**	**6.000.000.000**
6.1	Thù lao HĐQT, BKS, Tổ thư ký và các thành viên Tiểu ban trực thuộc HĐQT	6.000.000.000
7	**Số dư sau phân phối lợi nhuận năm 2017 (7=5+6)**	**13.704.745.368**

Chi tiết phân phối cho từng thành viên HĐQT, BKS

STT	Tên thành viên	Chức danh	Thù lao, tiền thưởng năm 2017 (số liệu trước thuế TNCN) (VNĐ)
I.	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**		**2.659.010.900**
1	Hoàng Nguyên Học	Nguyên Chủ tịch HĐQT	288.000.000
2	Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT	48.000.000
3	Lê Đình Bửu Trí	Nguyên Phó Chủ tịch HĐQT	368.000.000
4	Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT	780.593.000
5	Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT Quyền Tổng Giám đốc	692.417.900
7	Jun Kuroda	Thành viên HĐQT	-
8	Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	72.000.000
9	Trần Chí Liêm	Thành viên độc lập HĐQT	410.000.000
II	**BAN KIỂM SOÁT**		**755.293.400**
1	Trần Quốc Hưng	Trưởng BKS	327.293.400
2	Nguyễn Phương Thảo	Thành viên BKS	214.000.000
3	Đinh Đức Minh	Thành viên BKS	214.000.000
		Tổng cộng	**3.414.304.300**

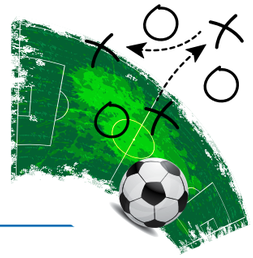
CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS, BTGĐ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu DHG Pharma của người nội bộ

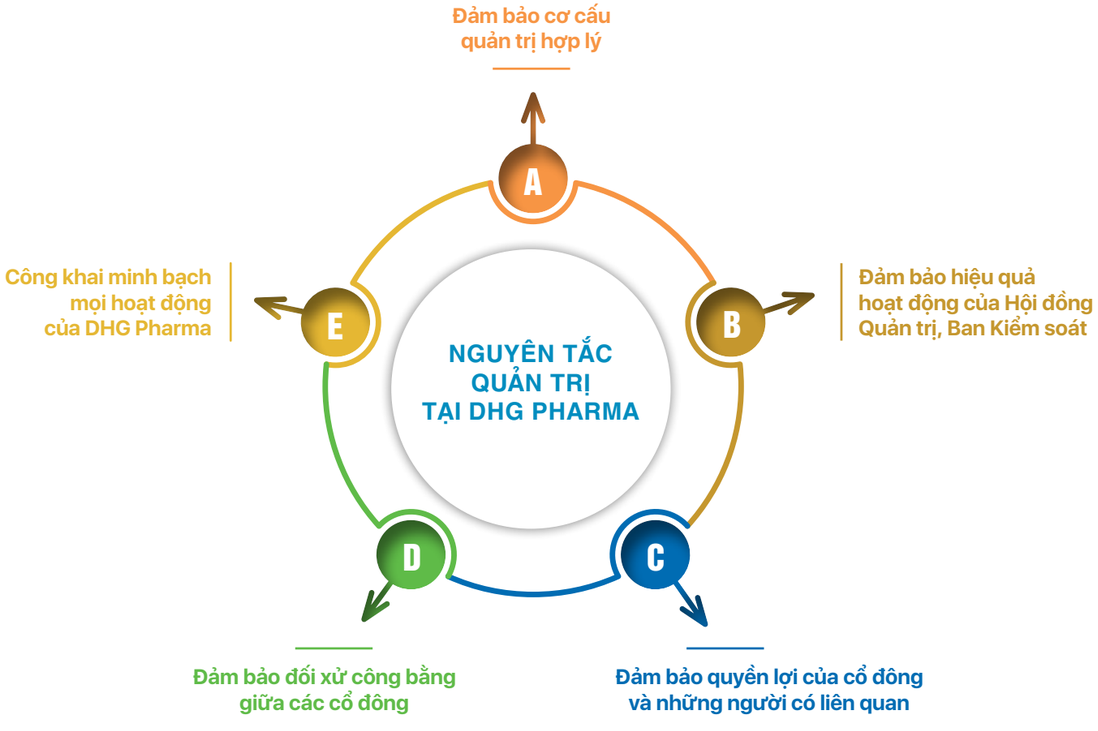
STT	Tên thành viên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ		Tổng số cổ phần nắm giữ cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu
			Đại diện sở hữu	Cá nhân sở hữu		
I.	**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2014 - 2018)**					
1	Nguyễn Chí Thành	Chủ tịch HĐQT	22.650.495 (đại diện sở hữu cổ phần vốn của SCIC	0	22.650.495	17,32%
2	Đặng Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	16.987.871 (đại diện sở hữu cổ phần vốn của SCIC)	0	16.987.871	12,99%
3	Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc	16.987.871 (đại diện sở hữu cổ phần vốn của SCIC)	27.117	17.014.988	13,01%
4	Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT	-	302.737	302.737	0,23%
5	Trần Chí Liêm	Thành viên HĐQT	-	-	-	0,00%
6	Jun Kuroda	Thành viên HĐQT	-	-	-	0,00%
II.	**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2014 - 2018)**					
1	Trần Quốc Hưng	Trưởng BKS	-	18.679	18.679	0,01%
2	Nguyễn Phương Thảo	Kiểm soát viên	-	-	-	0,00%
3	Đinh Đức Minh	Kiểm soát viên	-	19	19	0,00%
III.	**BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CHỨC DANH DO HĐQT BỔ NHIỆM**					
1	Phạm Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT	-	302.737	302.737	0,23%
2	Đoàn Đình Duy Khương	Thành viên HĐQT Quyền Tổng Giám đốc	16.987.871 (đại diện sở hữu cổ phần vốn của SCIC)	27.117	17.014.988	13,01%
3	Lê Chánh Đạo	Phó Tổng Giám đốc	-	122.337	122.337	0,09%
4	Nguyễn Ngọc Diệp	Phó Tổng Giám đốc	-	7.368	7.368	0,01%
5	Tomoyuki Kawata	Phó Tổng Giám đốc	-	-	-	0,00%
6	Lâm Diệu Phi	Giám đốc Marketing	-	3.924	3.924	0,00%
7	Huỳnh Thị Kim Tươi	Giám đốc Trung tâm phân phối	-	20.878	20.878	0,02%
8	Lê Thị Hồng Nhung	Giám đốc Tài chính - Thư ký HĐQT - Người được ủy quyền CBTT - Người phụ trách quản trị Công ty	-	6	6	0,00%
9	Hồ Bửu Huân	Kế toán trưởng	-	9	9	0,00%
10	Atsushi Toyoshima	Giám đốc Chuỗi cung ứng	-	-	-	0,00%

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

NGUYÊN TẮC **QUẢN TRỊ** TẠI DHG PHARMA



Tại DHG Pharma, Quản trị Công ty đóng vai trò quan trọng trong việc thiết lập một hệ tiêu chuẩn chung nhằm nâng cao trình độ quản trị công ty và năng lực thực thi hệ thống kiểm soát nội bộ, làm gia tăng sức mạnh cạnh tranh của Công ty giúp tăng trưởng hiệu quả và phát triển bền vững.



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY TRONG NĂM 2017

A

ĐẢM BẢO CƠ CẤU QUẢN TRỊ HỢP LÝ



Để vận hành hiệu quả các mô hình quản trị, DHG Pharma đã và đang xây dựng hệ thống các quy chế/quy trình quản lý nội bộ nhằm tạo ra cơ chế quản trị thống nhất và xuyên suốt để kiểm soát, giám sát hoạt động của Công ty một cách chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự hài hòa với lợi ích của các bên liên quan.

Trong năm 2017, ĐHĐCĐ đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nhằm tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/08/2017.

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017 ngày 28/03/2018, HĐQT đã trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nhằm cập nhật theo Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực ngày 06/11/2017, thực hiện chủ trương nới room theo Nghị quyết số 002/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 28/7/2017 của ĐHĐCĐ và Phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1 vào Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang.

Cùng với việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, Đại hội cũng đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, tham khảo áp dụng thông lệ quốc tế về quản trị Công ty nhằm hướng tới việc tạo điều kiện tốt hơn cho việc quản trị Công ty ngày càng hoàn thiện.

B

ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT



Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty quy định rõ quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và BKS được đăng tải trên website của DHG Pharma bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh để các cổ đông, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận đến các tài liệu quản trị của Công ty.

DHG Pharma đã quy định và tách biệt rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ giữa Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc để tránh các mâu thuẫn về lợi ích có thể phát sinh, tránh tập trung quyền lực cũng như đảm bảo tính độc lập trong quá trình ra quyết định. Việc tuân thủ chuẩn mực quản trị góp phần tăng tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty.

Mỗi thành viên HĐQT không nắm giữ 5 vị trí HĐQT cùng một lúc trong các Công ty khác kể từ 01/08/2019 (xem thêm phần *Giới thiệu Ban Quản trị Công ty trang 36)*.

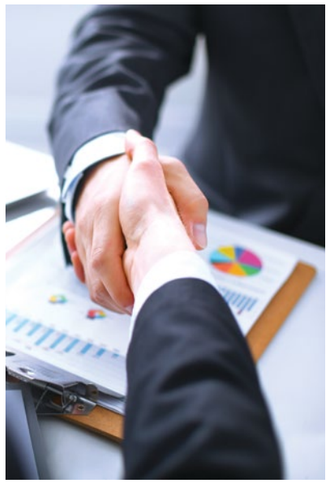
Các Tiểu ban trực thuộc HĐQT đóng vai trò tích cực trong việc tham mưu cho HĐQT.

Hoạt động của HĐQT và BKS trong năm 2017: *Xin vui lòng xem Hoạt động của HĐQT trang 93 và Hoạt động của Ban Kiểm soát trang 106*.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

C

ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỦA CỔ ĐÔNG VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN



Điều 15, Điều 16 Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang nêu rất chi tiết Quyền và nghĩa vụ của cổ đông. Các quyền cơ bản của cổ đông bao gồm:

- Quyền được đảm bảo đăng ký quyền sở hữu;
- Quyền chuyển nhượng cổ phần;
- Quyền tiếp cận các thông tin về công ty một cách kịp thời và thường xuyên;
- Quyền tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ;
- Quyền bầu và bãi miễn các thành viên HĐQT;
- Quyền hưởng lợi nhuận của Công ty.

Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang đã tổ chức một cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 18/04/2017 và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản 2 lần. Các trình tự thủ tục tổ chức Đại hội hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đã được DHG Pharma thực hiện theo đúng quy định pháp luật nhằm đảm bảo quyền và lợi ích tối đa cho cổ đông.

Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức bảo đảm đến cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Dược Hậu Giang do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán TP. HCM cung cấp. Toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông được đăng trên website của Dược Hậu Giang bằng hai thứ tiếng (tiếng Việt và tiếng Anh) trong vòng 15 ngày trước ngày tổ chức Đại hội.

Tất cả các thành viên của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban trực thuộc HĐQT và BTGĐ đều tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên. Ngoài ra, Công ty cũng mời đại diện kiểm toán độc lập tham dự Đại hội.

Biên bản họp, Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết ĐHĐCĐ được đăng trên website của Dược Hậu Giang bằng hai thứ tiếng (tiếng Việt và tiếng Anh) sau hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc Đại hội.

Nội dung	Đại hội đồng cổ đông thường niên	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2
Công bố thông tin về ngày chốt danh sách để tham dự Đại hội	Ngày đăng ký cuối cùng: 09/03/2017 Ngày công bố thông tin: 21/02/2017	Ngày đăng ký cuối cùng: 05/07/2017 Ngày công bố thông tin: 19/06/2017	Ngày đăng ký cuối cùng: 19/09/2017 Ngày công bố thông tin: 31/08/2017
Ngày gửi thư mời cho cổ đông bằng phương thức bảo đảm	24/03/2017	12/07/2017	29/09/2017
Tài liệu ĐHĐCĐ công bố thông tin trong 15 ngày trước ngày tổ chức Đại hội.	Ngày đăng tài liệu tiếng Việt: 03/04/2017 Ngày đăng tài liệu tiếng Anh: 05/04/2017	Ngày đăng tài liệu tiếng Việt: 12/07/2017 Ngày đăng tài liệu tiếng Anh: 12/07/2017	Ngày đăng tài liệu tiếng Việt: 29/09/2017 Ngày đăng tài liệu tiếng Anh: 29/09/2017
Ngày tổ chức Đại hội/ Thời gian lấy ý kiến biểu quyết	18/04/2017	28/07/2017	25/10/2017
Biên bản - Nghị quyết	Ngày đăng tài liệu tiếng Việt: 18/04/2017 Ngày đăng tài liệu tiếng Anh: 19/04/2017	Ngày đăng tài liệu tiếng Việt: 29/07/2017 Ngày đăng tài liệu tiếng Anh: 29/07/2017	Ngày đăng tài liệu tiếng Việt: 26/10/2017 Ngày đăng tài liệu tiếng Anh: 26/10/2017

Cổ đông biểu quyết các vấn đề tại Đại hội theo từng khoản mục báo cáo/tờ trình bằng "Thẻ biểu quyết" theo từng ý kiến biểu quyết (tán thành/không tán thành/không có ý kiến). Nội dung nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

STT	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	001/2017/NQ.ĐHĐCĐ	18/04/2017	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 thông qua các nội dung: • Báo cáo của HĐQT về đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2016; Hoạt động và thù lao của HĐQT năm 2016; Kế hoạch đầu tư năm 2017 và chỉ tiêu kinh doanh năm 2017. • Báo cáo của BKS năm 2016. • Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán. • Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017. • Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2017. • Thông qua phương án mua lại cổ phiếu quỹ để bán ưu đãi cho người lao động. • Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tỷ lệ phát hành 2:1. • Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018) đối với bà Đặng Phạm Minh Loan và ông Shuhei Tabata. • Thông qua việc bầu cử bổ sung ông Jun Kuroda là thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018). • Thông qua chủ trương nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên trên 49% (nới room).
2	002/2017/NQ.ĐHĐCĐ	28/07/2017	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1 năm 2017 thông qua các nội dung: • Thông qua việc nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên 100% (nới room). • Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh kể từ ngày 01/01/2018. • Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
3	003/2017/NQ.ĐHĐCĐ	25/10/2017	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2017 thông qua các nội dung: • Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với ông Hoàng Nguyên Học, ông Lê Đình Bửu Trí. • Thông qua việc phê chuẩn chức danh thành viên HĐQT đối với bà Đặng Thị Thu Hà và bầu bổ sung ông Nguyễn Chí Thành là thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2014 - 2018). • Thông qua báo cáo của HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật đối với bà Phạm Thị Việt Nga kể từ ngày 01/09/2017 và bổ nhiệm chức vụ Quyền Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật đối với ông Đoàn Đình Duy Khương trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 01/09/2017.

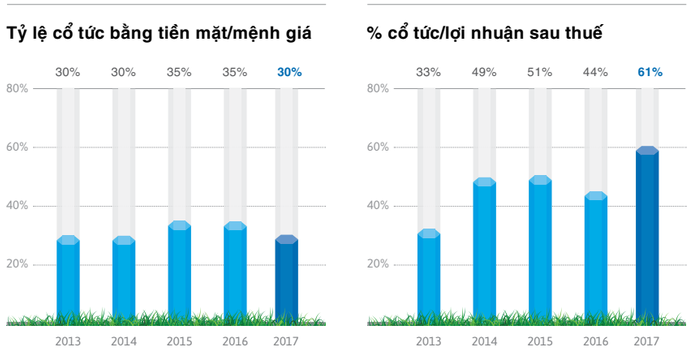
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

Quyền hưởng lợi nhuận của Công ty

Theo định hướng Chiến lược phát triển giai đoạn 2016 - 2020, DHG Pharma sẽ thực hiện chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt với mức tối thiểu 30% mệnh giá/năm nhằm phân bổ cân đối một mức lợi nhuận nhất định cho tái đầu tư phát triển doanh nghiệp, gia tăng giá trị tích lũy cho cổ đông.

Tại ĐHĐCĐ 2016 ngày 18/04/2017 đã thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt là 35%/mệnh giá (3.500 đồng/mệnh giá), ngày chốt danh sách: 05/05/2017, ngày thanh toán: 17/05/2017.

Cổ tức bằng tiền mặt của DHG Pharma qua các năm



Vốn điều lệ sau khi phát hành

1.307

tỷ đồng

Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành

130.746.071

cổ phiếu

Số cổ phiếu đã thực hiện phát hành

43.581.741

cổ phiếu

Đồng thời, trong năm 2017 Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông với tỷ lệ 2:1. Kết quả phát hành như sau:

- Số cổ phiếu đã thực hiện phát hành: 43.581.741 cổ phiếu
- Số cổ đông được thưởng cổ phiếu: 3.570 cổ đông
- Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành: 130.746.071 cổ phiếu
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 1.307.460.710.000 đồng
- Ngày lưu ký bổ sung: 22/06/2017
- Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực: 27/06/2017
- Ngày chính thức giao dịch: 03/07/2017

Tại ĐHĐCĐ 2017 ngày 28/03/2018 đã thông qua tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt là 30%/mệnh giá (3.000 đồng/mệnh giá). Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ: 25%/mệnh giá.

- Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 bằng tiền mặt là 10%/mệnh giá (1.000 đồng/cổ phiếu), ngày chốt danh sách: 19/09/2017, ngày thanh toán: 04/10/2017.
- Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng tiền mặt là 15%/mệnh giá (1.500 đồng/cổ phiếu), ngày chốt danh sách: 29/12/2017, ngày thanh toán: 25/01/2018.
- Dự kiến 5%/mệnh giá (500 đồng/cổ phiếu) cổ tức còn lại của năm 2017 sẽ chi trong tháng 5/2018.

D

ĐẢM BẢO ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG GIỮA CÁC CỔ ĐÔNG

Để đảm bảo đối xử công bằng với tất cả cổ đông, quyền và nghĩa vụ của cổ đông được nêu rõ ràng và minh bạch trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Sửa đổi bổ sung điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải được 65% cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết tán thành mới được thông qua.

Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính hàng quý và công bố thông tin theo quy định của Thông tư 155/2015/TT.BTC được Công bố thông tin trên các phương tiện thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM và website Công ty giúp tất cả các cổ đông có thể tiếp nhận các thông tin công bố một cách nhanh chóng và chính xác.

Một số quy định tại Điều lệ Công ty để bảo vệ cổ đông thiểu số

Quyền triệu tập ĐHĐCĐ: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông (Điều 17 Điều lệ Công ty).

Quyền đề cử người vào HĐQT, BKS: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền đề cử, ứng cử người vào HĐQT và BKS (theo Điều 33, Điều 55 Điều lệ Công ty).

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT/Kiểm soát viên sẽ do ĐHĐCĐ thực hiện thông qua các phiên họp của Đại hội.

Và một số quyền khác tham khảo thêm tại Điều lệ và quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Theo Điều lệ, Quy trình công bố thông tin của Công ty và Thông tư 155/2015/TT.BTC, người nội bộ và người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phiếu phải công bố thông tin tránh hành vi sử dụng thông tin nội bộ để mua/bán chứng khoán như sau:

- Trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu là 03 ngày làm việc, Người nội bộ và người có liên quan phải thực hiện công bố thông tin.
- Sau khi hoàn tất giao dịch, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Người nội bộ và người có liên quan phải thực hiện công bố thông tin.

Trong năm 2017, Người nội bộ và người có liên quan thực hiện giao dịch cổ phiếu DHG Pharma như sau:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 phê duyệt việc trích 2% LNST hợp nhất cổ đông Công ty mẹ cho Quỹ khen thưởng phúc lợi dùng làm nguồn tiền mua cổ phiếu để thưởng cho các cán bộ quản lý, các thành viên giúp việc HĐQT và các cán bộ chủ chốt, cá nhân xuất sắc,... nhằm mục đích thu hút và giữ chân nhân tài, tạo động lực làm việc hiệu quả để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh 2016 - 2020 và gắn kết lợi ích với người lao động.

Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 19/12/2017: Công đoàn Công ty công bố thông tin đăng ký mua cổ phiếu DHG Pharma với số lượng: 150.000 cổ phiếu nhưng không thực hiện được do không đạt mức giá kỳ vọng.

Từ ngày 15/01/2018 đến ngày 13/02/2018: Công đoàn Công ty công bố đã thực hiện mua cổ phiếu DHG Pharma với số lượng: 140.000 cổ phiếu, với mức giá trung bình 101.500 đồng/cổ phiếu. Ban Điều hành đang trình HĐQT Quy chế, tiêu chuẩn phân phối và danh sách phân phối cổ phiếu cho người lao động.

Hợp đồng hoặc giao dịch cổ đông nội bộ

Điều lệ Công ty có quy định rõ về "**Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, BKS, BTGĐ, Cán bộ quản lý Công ty**" tại Điều 48 Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ban hành lần thứ 20 như sau:

"Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát các giao dịch giữa DHG Pharma, Công ty con của DHG Pharma, Công ty do DHG Pharma nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị chấp thuận, DHG Pharma phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin".

Trong năm 2017, không có phát sinh giao dịch nào giữa các thành viên này với Công ty.

Giao dịch với các bên có liên quan

Nội dung này được trình bày trong khoản mục "*Thuyết minh về các bên liên quan*" tại Mục 36 của Thuyết minh Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2017 đã kiểm toán và Mục 37 của Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã kiểm toán.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

E

CÔNG KHAI MINH BẠCH MỌI HOẠT ĐỘNG CỦA DHG PHARMA

Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư (IR) của DHG Pharma thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin đảm bảo các thông tin công bố ra công chúng kịp thời, chính xác và tuân thủ theo các quy định hiện hành của Pháp luật. Đồng thời là kênh thông tin liên hệ giữa cổ đông với DHG Pharma.

Thông tin công bố được DHG Pharma thực hiện theo đúng các nguyên tắc sau

Thông tin công bố phải chính xác, đầy đủ, rõ ràng và phải được công bố đúng thời hạn quy định trên trang điện tử của DHG Pharma (bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

Tất cả các cổ đông và nhà đầu tư đều có quyền được truy cập những thông tin DHG Pharma đã công bố.



Công bố thông tin trong năm 2017

DHG Pharma đã thực hiện hơn 50 lần công bố theo đúng thời hạn quy định.

Chất lượng báo cáo thường niên đạt Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2017. Báo cáo đã cung cấp đầy đủ và chi tiết về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và các chiến lược phát triển, các thông tin về cổ đông và cấu trúc sở hữu, các chỉ tiêu tài chính và phi tài chính của Công ty,...

Báo cáo quản trị Công ty định kỳ 6 tháng/năm đã cung cấp đầy đủ các thông tin về ĐHĐCĐ, thành viên HĐQT/BKS, các cuộc họp và các giao dịch với các bên liên quan.

Website của DHG Pharma được đăng tải các thông tin cập nhật song ngữ Anh - Việt, cung cấp thông tin cho các cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) trong năm 2017

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư duy trì được mối quan hệ tốt với các cổ đông; Tiếp cận được thêm nhiều nhà đầu tư mới có tiềm năng, năng lực tài chính và kinh nghiệm, đồng thời tạo được nhiều dấu ấn đẹp về thương hiệu DHG Pharma tại các thị trường chứng khoán trong và ngoài nước thông qua các hoạt động nổi bật trong năm như sau:

- DHG Pharma đạt Giải Nhì Báo cáo phát triển bền vững, Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất 2017, và là 01 trong 04 đơn vị nhận kỷ niệm chương 10 năm liền đạt giải báo cáo thường niên tốt nhất.
- DHG Pharma đã gặp gỡ các quỹ đầu tư, tổ chức chứng khoán trong và ngoài nước tại buổi hội thảo "Vietnam Conference 2017" tại TP. Hồ Chí Minh do HSC tổ chức vào ngày 19/09/2017.
- DHG Pharma đã thực hiện 3 buổi hội nghị họp mặt cổ đông và nhà đầu tư để trao đổi cập nhật tình hình kinh doanh hàng quý và lắng nghe các ý kiến của các chuyên gia phân tích về tình hình hoạt động kinh doanh Công ty với gần 100 lượt nhà đầu tư tham gia.

Thông tin liên hệ bộ phận quan hệ nhà đầu tư:

Bà **Lê Thị Hồng Nhung** - Giám đốc Tài chính
Email : hongnhung@dhgpharma.com.vn
Điện thoại : (8429) 23 891 433 - Ext: 242
Địa chỉ : 288 Bis Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

Để nâng cao chất lượng quản trị Công ty, hướng đến việc vận dụng các thông lệ quản trị Công ty tốt nhất; DHG Pharma đặt ra một số mục tiêu cần tập trung triển khai và hoàn thiện trong năm 2018 như sau:

1

Đã bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT thay thế ông Shuhei Tabata để đảm bảo tỷ lệ ít nhất một phần ba (1/3) thành viên độc lập HĐQT trên tổng số thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.



2

Tái cấu trúc các Tiểu ban trực thuộc HĐQT để nâng cao hiệu quả hoạt động, phù hợp giai đoạn phát triển mới của DHG Pharma. Các thành viên độc lập HĐQT, thành viên không điều hành đều là Trưởng ban trong các Tiểu ban trực thuộc HĐQT.

3

Chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: Đa số thành viên HĐQT, BKS, BTGĐ, Thư ký HĐQT đã tham gia khóa học và được cấp chứng chỉ về quản trị Công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận. Một số thành viên chưa tham gia khóa học về quản trị Công ty do là người nước ngoài hoặc chưa sắp xếp được thời gian để tham gia khóa học. Trong năm 2018, các thành viên chưa có chứng chỉ quản trị Công ty sẽ tham gia các khóa đào tạo để đảm bảo có đầy đủ chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty theo quy định.

4

Bên cạnh đó, HĐQT, BKS, BTGĐ sẽ thường xuyên cập nhật các kiến thức, thông lệ quốc tế về quản trị Công ty trong và ngoài nước và áp dụng công cụ thẻ điểm quản trị Công ty khu vực Asean để nâng cao chuẩn mực và thực tiễn thực hành quản trị của DHG Pharma.

5

Tiếp tục kiện toàn và tăng cường vai trò của Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và Tuân thủ trong khung quản trị nội bộ của DHG Pharma.

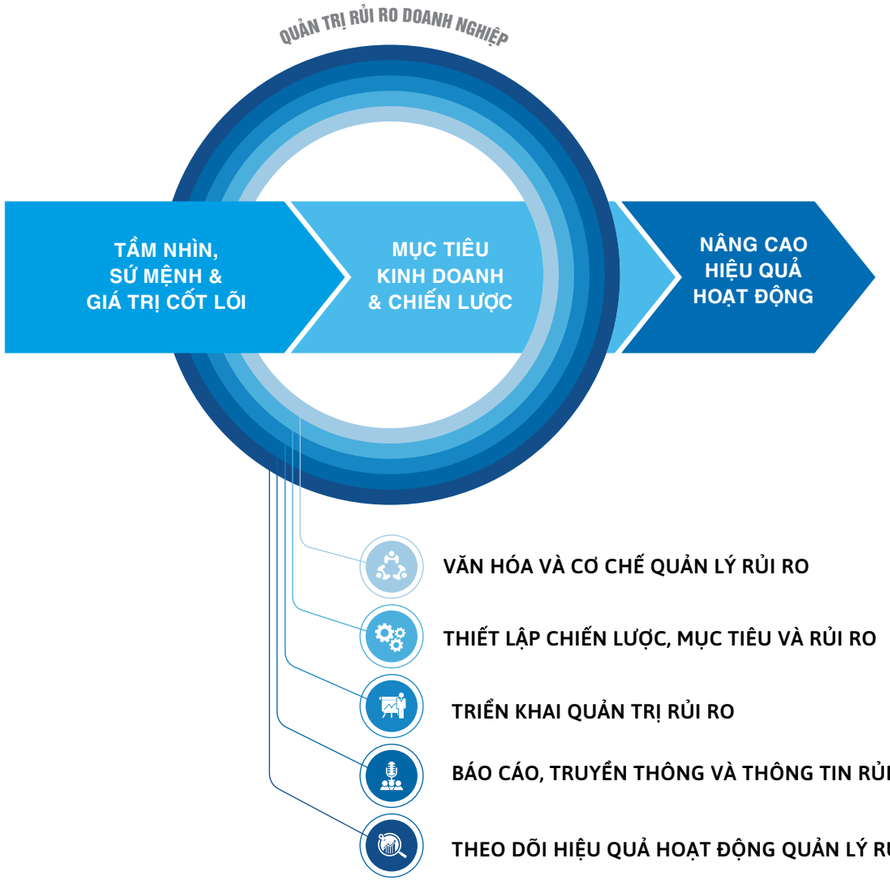
HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO



QUẢN TRỊ RỦI RO DOANH NGHIỆP

Quản trị rủi ro doanh nghiệp là một quá trình nhận diện, đánh giá, quản lý và kiểm soát những sự kiện hoặc tình huống có khả năng xảy ra nhằm đưa ra đảm bảo trong việc đạt được những mục tiêu của doanh nghiệp.

KHUNG QUẢN TRỊ RỦI RO





VĂN HÓA VÀ CƠ CHẾ QUẢN LÝ RỦI RO

Công ty xây dựng các giá trị đạo đức, nguyên tắc ứng xử và sự hiểu biết về rủi ro tại doanh nghiệp.

Tạo ra cơ chế quản lý rủi ro, là một bộ các phương châm và quan điểm về quản lý rủi ro từ HĐQT và lãnh đạo cao cấp, củng cố tầm quan trọng của rủi ro ở các cấp quản lý, thiết lập trách nhiệm giám sát và quản lý rủi ro của doanh nghiệp.

THIẾT LẬP CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU VÀ RỦI RO

Từ chiến lược, mục tiêu và các yếu tố liên quan của Công ty để xác định rủi ro. Đưa ra mức độ chấp nhận rủi ro liên quan đến việc hoạch định chiến lược của Công ty. Các mục tiêu kinh doanh giúp chiến lược được chuyển hóa trong thực tiễn và định hình hoạt động hàng ngày của Công ty.

TRIỂN KHAI QUẢN TRỊ RỦI RO

Công ty nhận dạng và đánh giá rủi ro ảnh hưởng đến việc đạt được chiến lược và các mục tiêu của mình. Phân loại rủi ro theo thứ tự ưu tiên, dựa vào mức độ ảnh hưởng, khả năng xảy ra và mức độ chấp nhận rủi ro, đồng thời giám sát triển khai kết quả thực hiện khuyến nghị kiểm toán.

BÁO CÁO, TRUYỀN THÔNG VÀ THÔNG TIN RỦI RO

Công ty sử dụng thông tin phù hợp và có chất lượng để hỗ trợ quá trình quản lý rủi ro. Cũng như nắm bắt, triển khai truyền thông, quản lý dữ liệu và thông tin được thực hiện liên tục và lặp lại để thu thập và chia sẻ thông tin trong Công ty.

THEO DÕI HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ RỦI RO

Theo dõi hiệu quả hoạt động để hiểu được quá trình vận hành và việc thích ứng với các thay đổi quan trọng trong mô hình quản lý rủi ro.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

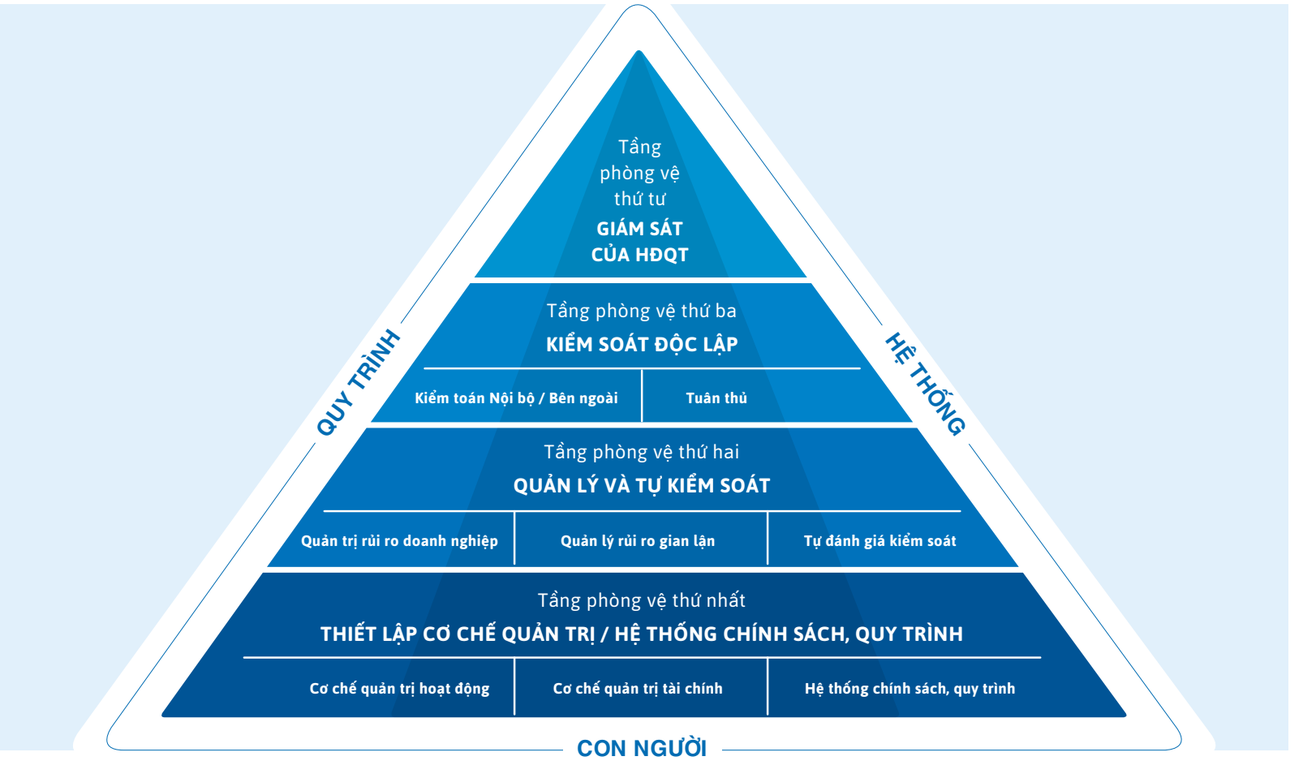
HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

DHG Pharma vẫn luôn hoàn thiện việc thiết lập Hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm:

1. Bảo đảm cho việc tuân thủ pháp luật và các quy định;
2. Để kiểm tra, kiểm soát, ngăn ngừa và phát hiện gian lận, sai sót;
3. Để lập Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý; nhằm bảo vệ, quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản của đơn vị.

Hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm môi trường kiểm soát, hệ thống kế toán và các thủ tục kiểm soát, thông qua việc xây dựng bổ sung các quy chế, chính sách như: Quy định về phân quyền, quy định quản lý tạm ứng và thanh toán,...

NHẰM HƯỚNG ĐẾN MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2020, HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI DHG PHARMA ĐANG ĐƯỢC ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG THEO MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP.



TẦNG PHÒNG VỆ THỨ NHẤT

Năm 2017, tầng phòng vệ thứ nhất đang dần hoàn thiện thông qua việc rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và hoạt động của Công ty.

Đặc biệt trong năm 2017, Dược Hậu Giang đã tiến hành rà soát và chuẩn hóa quy trình hoạt động của các phòng ban tại trụ sở chính, đã phát hành dự thảo gần 170 quy trình làm việc, tiến tới ban hành áp dụng chính thức vào đầu năm 2018 và được phổ biến đầy đủ đến tất cả nhân viên để thực hiện việc tuân thủ.

Dự kiến năm 2018, Dược Hậu Giang tiếp tục rà soát và chuẩn hóa các quy trình trọng tâm của Khối thị trường nhằm tạo công cụ để quản lý và kiểm soát tốt các hoạt động của Khối.

TẦNG PHÒNG VỆ THỨ HAI

Đối với hoạt động kiểm tra tính tuân thủ và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, Phòng Kiểm soát nội bộ đã hoàn thành việc kiểm tra các quy trình sau trong năm 2017:

- Quy trình bán hàng
- Quy trình xuất kho, giao hàng
- Quy trình thu tiền
- Quy trình đối chiếu công nợ
- Quy trình chi khuyến mãi
- Quy trình mua nguyên liệu
- Quy trình mua sắm tài sản cố định, công cụ dụng cụ
- Kiểm tra và xác nhận việc tuân thủ nghị quyết, quyết định của Hội đồng Thành viên và Ban Giám đốc công ty con 100% vốn DHG Pharma

Ngoài ra, Phòng kiểm soát nội bộ đã đề xuất được các khuyến nghị để hệ thống quản lý rủi ro được hiệu quả và chặt chẽ hơn. Bên cạnh đó, trong các đợt kiểm tra, Ban Điều hành đã phối hợp tích cực cùng với Phòng Kiểm soát nội bộ nhằm khắc phục các hạn chế tồn đọng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại các đơn vị.

Để chuẩn bị cho sự thay đổi cơ cấu tổ chức trong năm 2018 và nhằm nâng cao ý thức về tuân thủ và quản lý rủi ro, ngoài việc tăng cường kiểm tra tính tuân thủ và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, Ban Điều hành đã định hướng đưa tiêu chí tuân thủ vào khung đánh giá KPI của các cấp quản lý.

Để làm tiền đề cho việc triển khai khung quản trị rủi ro toàn diện trong chiến lược đến năm 2020, trong năm 2018 Dược Hậu Giang bước đầu sẽ tiến hành triển khai tổ chức xây dựng "Sổ tay quản lý rủi ro" ở mức độ cơ bản nhằm:

- Thiết lập sự hiểu biết về quản trị rủi ro cho các đơn vị;
- Tăng cường nhận thức và trách nhiệm về rủi ro.

Thông qua việc tổ chức, phối hợp với Trưởng các Phòng/Ban để nhận diện, phân tích, đánh giá các rủi ro trong quản lý tại đơn vị theo từng lĩnh vực/hoạt động. Từ đó, đo lường mức độ ảnh hưởng từ thấp đến cao và đề ra kế hoạch khắc phục hoặc xử lý (ứng phó rủi ro) khi xảy ra để làm giảm mức độ rủi ro đến mức thấp nhất có thể kiểm soát và chấp nhận được.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

TẦNG PHÒNG VỆ THỨ BA VÀ THỨ TƯ

Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT đã đi vào hoạt động trong Quý 2/2017, nhằm xây dựng một hệ thống quản trị tốt bằng cách vận hành mô hình tuyến phòng vệ thứ 3.

Khung quy định kiểm soát nội bộ áp dụng trong Công ty

Kiểm soát nội bộ là một quy trình được thiết kế để đưa ra đảm bảo hợp lý về việc đạt được các mục tiêu như:

1. TÍNH HIỆU QUẢ VÀ HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG
2. MỨC ĐỘ TIN CẬY ĐỐI VỚI QUY TRÌNH BÁO CÁO
3. TUÂN THỦ VỚI QUY ĐỊNH VÀ LUẬT ĐỊNH

Khía cạnh	Nguyên tắc
MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT	1. Tính chính trực và giá trị đạo đức. 2. Thông số giúp HĐQT thực hiện trách nhiệm quản trị của mình. 3. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp và việc phân quyền, phân nhiệm. 4. Quy trình thu hút, phát triển và giữ gìn nhân tài. 5. Đảm bảo trách nhiệm giải trình: các biện pháp đo lường hiệu quả, ưu đãi và khen thưởng.
ĐÁNH GIÁ RỦI RO	6. Các mục tiêu phù hợp và cụ thể. 7. Xác định và phân tích rủi ro. 8. Đánh giá rủi ro gian lận. 9. Xác định và phân tích các thay đổi quan trọng.
HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT	10. Lựa chọn và phát triển các hoạt động kiểm soát. 11. Ứng dụng chính xác và thủ tục.
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	12. Sử dụng thông tin phù hợp. 13. Truyền thông nội bộ. 14. Truyền thông bên ngoài doanh nghiệp.
HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT	15. Thực hiện đánh giá liên tục và tách biệt. 16. Đánh giá và tính truyền thông giữa các nội dung.

PHÁP CHẾ & TUÂN THỦ

Pháp chế và tuân thủ là một phần quan trọng trong tuyến phòng ngự, giúp giảm thiểu rủi ro, tối ưu hóa hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty để đảm bảo tất cả các hoạt động của Công ty được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.



CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ PHÒNG PHÁP CHẾ

Công tác quản lý nội bộ

Xây dựng quy chế, thủ tục và quy định liên quan tới quản trị Công ty, chuẩn bị/soát xét hồ sơ trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng Cổ đông và các thủ tục pháp lý liên quan tới đầu tư và mua sắm tài sản.

Đảm bảo các hồ sơ pháp lý, tài liệu, văn bản, chính sách, và quy định của Công ty tuân thủ quy định pháp luật.

Tư vấn hợp đồng và đầu tư

Phối hợp với các phòng ban đơn vị khác rà soát/lập hợp đồng, giao kết giữa Công ty và đối tác nhằm đảm bảo tính tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty.

Nhận diện và đánh giá các trách nhiệm pháp lý hiện tại hay tương lai và giảm thiểu các rủi ro liên quan tới cơ hội phát triển kinh doanh của Dược Hậu Giang.

Đưa ra các khuyến nghị phương án pháp lý và chỉ dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện cho các đơn vị, bộ phận và nhân viên chức năng khác khi được yêu cầu nhằm đảm bảo tính tuân thủ của các giao dịch và hoạt động kinh doanh.

Quản lý quan hệ với các bên hữu quan

Quản lý quan hệ với các cơ quan chức năng liên quan và các công ty luật.

Đại diện (theo ủy quyền của Tổng Giám đốc) cho Công ty trước cơ quan pháp luật và các vụ kiện tụng pháp lý theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc hay Tổng Giám đốc.

Đại diện cho Công ty giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh với các Cơ quan quản lý: Cơ quan thuế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Công thương... và các cơ quan tổ chức khác khi được phân công.

Theo dõi các cập nhật về luật nhằm xác định các ảnh hưởng về pháp lý đối với hoạt động của Dược Hậu Giang và đối với các tài sản mà Công ty đang sở hữu và quản lý.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO



TRONG NĂM 2017, PHÒNG PHÁP CHẾ ĐÃ CÓ MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT

Tham mưu cho Ban Điều hành/các phòng ban/chi nhánh/Công ty các vấn đề có liên quan đến pháp lý phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành kinh doanh của đơn vị.

Thực hiện soạn thảo, soát xét tất cả hợp đồng, thanh lý hợp đồng, văn bản có liên quan của các giao dịch kinh doanh phát sinh trong và ngoài nước do công ty và các công ty con giao dịch trong kỳ. Soát xét, tham vấn pháp lý các chính sách liên quan đến bán hàng.

Tư vấn và tham gia các dự án đầu tư mua sắm tài sản của công ty và thanh lý tài sản theo kế hoạch đầu tư.

Hỗ trợ, tư vấn để hoàn tất thủ tục giải thể cho các Công ty con.

Ban hành 12 Bản tin pháp luật cập nhật các quy định về lương thưởng, các tiêu chuẩn Dược điển, danh mục thuốc theo quy định, các quy định về xử phạt, hướng dẫn về quản trị công ty đối với các công ty đại chúng,...

Đầu mối hoặc tham gia soạn thảo các quy trình/quy chế nội bộ tại Công ty góp phần hoàn thiện khung pháp lý về quản trị và các nghiệp vụ cơ bản của Công ty như quy chế chi tiêu hành chính, nội quy sửa đổi, thỏa ước lao động tập thể, các văn bản của chương trình đại hội người lao động công ty, quy chế đầu tư, quy chế mua sắm, ma trận phân quyền,...

Trình HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về Quản trị Công ty nhằm tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC,...

TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG, DHG PHARMA NHẬN DIỆN MỘT SỐ LOẠI RỦI RO, ĐANG THỰC HIỆN THEO DÕI VÀ KIỂM SOÁT



HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

RỦI RO PHÁP LUẬT VÀ TUÂN THỦ

Luật pháp và các văn bản dưới luật, các quy định của ngành, hướng dẫn về thuế thường xuyên thay đổi, chưa đồng bộ nên có tác động đến kết quả kinh doanh và định hướng của Công ty.

Nguy cơ bị kiện tụng, tranh chấp, bồi thường có thể xảy ra nếu Công ty không am hiểu, không thường xuyên cập nhật các quy định mới.

GIẢI PHÁP QUẢN TRỊ RỦI RO PHÁP LUẬT VÀ TUÂN THỦ

Tuân thủ luật pháp là một trong những giá trị đạo đức của Công ty, được cụ thể hóa trong các quy định và Bản sắc văn hóa Công ty.

Đề cao tính tuân thủ, Phòng Pháp chế thực hiện các chức năng cơ bản sau:

1. Rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và hoạt động của Công ty.
2. Các chuyên viên pháp chế rà soát 100% các hợp đồng và thỏa thuận được ký kết.
3. Cập nhật các thay đổi của pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty và phổ biến đến từng bộ phận, chức năng chuyên môn.
4. Tham mưu cho BTGĐ và các đơn vị trực thuộc thủ tục thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng hợp tác liên doanh liên kết, chính sách bán hàng và các công việc khác có liên quan đến pháp luật.

RỦI RO VỀ MÔI TRƯỜNG

Trong thời gian gần đây, ô nhiễm môi trường là vấn đề cấp bách cần được các doanh nghiệp đặc biệt quan tâm, đặc biệt là các doanh nghiệp dược Việt Nam. Nhận thấy được tầm quan trọng trên, DHG Pharma luôn xây dựng chiến lược Công ty gắn liền với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Đồng thời, DHG Pharma luôn tuân thủ và chấp hành các quy định của Nhà nước về khí thải, phát thải, chất thải.

GIẢI PHÁP QUẢN TRỊ RỦI RO VỀ MÔI TRƯỜNG

1. Lập báo cáo phát triển bền vững để đánh giá mục tiêu phát triển bền vững từng năm so với chiến lược kinh doanh và kế hoạch Công ty đã đặt ra. Xác định các tác động trọng yếu từ hoạt động kinh doanh đến môi trường, xã hội để có các biện pháp hiệu quả giảm thiểu các rủi ro.
2. Tuân thủ nghiêm các quy định liên quan đến phát triển bền vững trong toàn hệ thống DHG Pharma, đặc biệt là các quy định về bảo vệ môi trường, sức khỏe nghề nghiệp và an toàn lao động.
3. Định kỳ hàng quý, hàng năm phối hợp với các đơn vị chuyên trách tiến hành kiểm tra đo đạc các chỉ số về nước thải, chất thải, khí thải... để đảm bảo sự an toàn về môi trường làm việc cũng như sự xả thải ra môi trường bên ngoài, đồng thời đưa ra những biện pháp xử lý kịp thời đối với các sự cố tác động đến môi trường trong những trường hợp cấp bách.

RỦI RO THỊ TRƯỜNG

DHG Pharma xác định các rủi ro về thị trường có thể xảy ra như:

Giảm thị phần và nguy cơ bị đuổi kịp bởi các đối thủ theo sau trong 5 - 10 năm tới nếu Công ty không có bước đột phá và chiến lược đúng đắn.

Áp lực tăng trưởng cao sẽ dễ dẫn đến tăng trưởng nóng và mất khả năng kiểm soát vận hành hệ thống bán hàng.

Thông tư 01 của Bộ Y tế về đấu thầu thuốc trong bệnh viện gây tác động mạnh, làm giảm doanh thu hệ điều trị của DHG Pharma và ảnh hưởng đến hệ thương mại.

Các quy định mới về cấp xét số đăng ký dược phẩm, thực phẩm chức năng, xét duyệt các công cụ quảng cáo,... ngày càng chặt chẽ, khó khăn, mất nhiều công sức, chi phí, thời gian và ảnh hưởng rất lớn đến chiến lược phát triển các nhãn hàng, sản phẩm mới và vận hành nhà máy mới của Công ty.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động mạnh mẽ đến các doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực như: Sản xuất - tự động hóa, tài chính - ngân hàng, giao thông, du lịch,... Các doanh nghiệp trong ngành Dược không phải là một ngoại lệ, thậm chí, cần nắm bắt cơ hội để thay đổi nhanh hơn vì sức ép cạnh tranh trong và ngoài nước và các yêu cầu ngày càng cao hơn của người tiêu dùng. Các doanh nghiệp cần nhanh chóng vạch ra các kế hoạch, chiến lược dựa trên nền tảng công nghệ để áp dụng vào các khâu trong chuỗi hoạt động của mình.



GIẢI PHÁP QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Theo dõi và giám sát định kỳ tình hình thực hiện các mục tiêu chiến lược, để đạt các mục tiêu:

- Tăng trưởng doanh thu bình quân trên 15%/năm giai đoạn 2016 - 2020.
- Là Doanh nghiệp dược Generic lớn nhất Việt Nam.
- Là Doanh nghiệp dược có kênh phân phối chuyên nghiệp, sâu, rộng và đa dạng nhất, tập trung phát triển các sản phẩm công nghệ sinh học mang hàm lượng khoa học kỹ thuật, M&A hoặc liên doanh liên kết gia tăng giá trị Công ty,...

1. Giữ vững tỷ trọng kênh bệnh viện từ 10% trở lên là mục tiêu của Công ty giai đoạn 2016 - 2020 với các giải pháp nâng cao tiêu chuẩn nhà máy, thực hiện tương đương sinh học và tương đương điều trị sản phẩm, xây dựng bộ phận chuyên trách phát triển thầu, thực hiện các biện pháp giảm giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh về giá khi tham gia thầu,...
2. Việc đăng ký sản phẩm ngày càng khó khăn là cơ sở để Công ty tập trung vào danh mục sản phẩm hiện có hơn nữa. Tiếp tục đầu tư thương hiệu, đầu tư vào những địa bàn trọng điểm, phân loại khách hàng, triển khai bán hàng "**chi tiết - đều đặn - không bỏ sót khách hàng**" là những chiến lược giúp Công ty khai thác, mở rộng thị phần sâu hơn đối với những sản phẩm đã có số đăng ký đang lưu hành.
3. Nâng cấp nhà máy lên tiêu chuẩn GMP PIC/s để tăng khả năng cạnh tranh trong hoạt động xuất khẩu.
4. Nhận thức được thời cơ và tầm quan trọng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, DHG Pharma đã chủ động triển khai App trên thiết bị di động dành cho người tiêu dùng như **App DHG Cùng Thịnh Vượng** với kỳ vọng mang đến trải nghiệm mới về sự hiện đại, tiện lợi cho khách hàng đồng thời tối ưu hóa hoạt động của hệ thống phân phối như theo dõi chặt chẽ tình hình bán hàng của khách hàng, giám sát số liệu đặt hàng và thực giao của đại lý để khai thác triệt để tiềm năng thị trường, thực thi các chương trình hỗ trợ thương mại cho khách hàng một cách tối ưu, đo lường được hiệu suất... Đồng thời, DHG Pharma còn triển khai **App Gương Thần** đến tất cả CBNV giúp huấn luyện, đào tạo để đội ngũ nhân sự ngày càng chuyên nghiệp.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

RỦI RO VỀ BIẾN ĐỘNG LÃI SUẤT, TỶ GIÁ, TÍN DỤNG, THANH KHOẢN



Nguyên liệu sản xuất thuốc nhập khẩu chiếm 80% nên DHG Pharma chịu ảnh hưởng các yếu tố đầu vào như: Tỷ giá ngoại tệ, biến động giá nguyên liệu, chính sách thuế nhập khẩu,...

Đối với tỷ giá: Giải pháp cho loại rủi ro này là Công ty thường xuyên cập nhật, dự báo biến động tỷ giá ngoại tệ thông qua mối quan hệ với các ngân hàng. Thực hiện hợp đồng L/C để Ngân hàng đảm bảo thanh toán phòng ngừa rủi ro khan hiếm ngoại tệ.

Đối với biến động giá nguyên liệu: Công ty kinh doanh nguyên liệu để mua hàng lô lớn, có lợi thế trong thương lượng giá và chọn lựa được nhiều nhà cung ứng có uy tín. Ngoài ra, có thể nắm bắt xu hướng sử dụng nguyên liệu, phát triển sản phẩm mới. Phòng Cung ứng thường xuyên đưa ra những dự báo ngay từ đầu năm để có kế hoạch ký hợp đồng mua hàng hợp lý trong năm.

Mỗi nguồn nguyên liệu mới đưa vào sản xuất cần được theo dõi độ ổn định ít nhất 06 tháng. DHG Pharma đã có kế hoạch tăng sự lựa chọn với nhiều nhà cung cấp có uy tín khác và đang thử độ ổn định của nguyên liệu.

Rủi ro tín dụng và lãi suất của Công ty ảnh hưởng chủ yếu là khoản tiền gửi ngân hàng và phải thu khách hàng. Tuy nhiên, lượng tiền gửi sẽ tiếp tục được giải ngân mạnh trong các năm sau cho việc chia cổ tức và đầu tư. Vì vậy, dự báo rủi ro từ khoản tiền gửi sẽ giảm dần trong các năm tiếp theo. Thay vào đó là rủi ro thanh khoản tại một số thời điểm nhất định khi Công ty có nhu cầu vay vốn để tài trợ vốn lưu động.

RỦI RO TRONG SẢN XUẤT

Trong hoạt động sản xuất dược phẩm, Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang luôn ý thức và tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình trong sản xuất, quy định về an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy, hướng dẫn sử dụng các thiết bị để hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất. Đồng thời, Công ty quan tâm đến đầu tư đổi mới công nghệ, phòng ngừa sự cố, kiểm tra môi trường lao động, cải thiện điều kiện làm việc, tổ chức huấn luyện về an toàn, phòng chống cháy nổ định kỳ.

RỦI RO TRONG NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI

Một trong những yếu tố tạo nên thành công của các doanh nghiệp là sự liên tục đổi mới, cải tiến sản phẩm, phát triển những sản phẩm mới hoàn toàn, mở rộng các dòng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, thị hiếu của khách hàng. Nhận thức được tầm quan trọng của việc phát triển sản phẩm, DHG Pharma đã đầu tư thêm chi phí cho các hoạt động R&D và chi phí Quỹ phát triển khoa học công nghệ. Nhờ đó, hàng năm Công ty đều nghiên cứu và tung ra thị trường khoảng 5 - 8 sản phẩm mới. Trước khi đưa ra thị trường, các sản phẩm này đã trải qua quá trình phân tích, khảo sát, nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá chặt chẽ từ các cơ quan có thẩm quyền,...



RỦI RO VỀ HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI

Hiện nay, hiện tượng hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong ngành Dược phẩm đã và đang trở thành mối lo ngại đối với các doanh nghiệp Dược cạnh tranh lành mạnh trên thị trường. Vấn đề hàng giả, hàng nhập lậu gây tổn thất nghiêm trọng tới uy tín của các doanh nghiệp, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp Dược vì các sản phẩm kém chất lượng đe dọa trực tiếp tới sức khỏe của người tiêu dùng.

Vì vậy, Công ty luôn tự ý thức bảo vệ sản phẩm của mình bằng cách nâng cao chất lượng, thiết kế mẫu mã, bao bì đẹp, bắt mắt để người tiêu dùng dễ nhận biết sản phẩm. Song song đó, Công ty cũng luôn chú trọng đến việc đầu tư quảng bá thương hiệu và đăng ký bản quyền nhãn hiệu hàng hóa.



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
A.	**QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG**			
A.1	**Quyền cơ bản của cổ đông**			
A.1.1	Công ty có trả cổ tức (kỳ giữa và kỳ cuối hàng năm) một cách bình đẳng và kịp thời; nghĩa là tất cả cổ đông được đối xử bình đẳng và được trả trong vòng 30 ngày sau khi được (i) công bố đối với cổ tức giữa kỳ và (ii) được cổ đông thông qua tại các ĐHĐCĐ đối với cổ tức cuối năm? Trường hợp Công ty công bố phương án chọn lựa chi trả cổ tức cổ phiếu "Scrip dividend", Công ty có trả cổ tức trong vòng 60 ngày kể từ ngày công bố hay không?	Tốt	**Cổ tức năm 2017:** • ĐHĐCĐ thường niên 2017 tổ chức ngày 28/03/2018 đã thông qua mức cổ tức năm 2017 tỷ lệ 30%/mệnh giá. **Thực hiện chi trả cổ tức 2017:** • Tạm ứng cổ tức đợt 1 tỷ lệ 10%/mệnh giá: công bố thông tin ngày 31/08/2017, ngày đăng ký cuối cùng 19/9/2017, ngày thanh toán: 04/10/2017. • Tạm ứng cổ tức đợt 2 tỷ lệ 15%/mệnh giá: công bố thông tin ngày 15/12/2017, ngày đăng ký cuối cùng 29/12/2017, ngày thanh toán: 25/01/2018. • Tạm ứng cổ tức đợt cuối năm 2017 tỷ lệ 5%/mệnh giá: công bố thông tin ngày 05/04/2018, ngày đăng ký cuối cùng 19/04/2018, ngày thanh toán: 09/05/2018.	**Cổ tức năm 2016:** • ĐHĐCĐ thường niên 2016 tổ chức ngày 18/04/2017 đã thông qua mức cổ tức năm 2016 tỷ lệ 35%/mệnh giá. • Thực hiện chi trả cổ tức 2016: ngày chốt danh sách 05/05/2017, ngày thanh toán: 17/05/2017.
A.1.1 (a)	Công ty có cho phép sử dụng biểu quyết vắng mặt bằng phương thức điện tử có đảm bảo tại Đại hội cổ đông?	Chưa đáp ứng	Điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị Công ty có hình thức biểu quyết từ xa nhưng DHG Pharma chưa thực hiện tại các kỳ Đại hội do chưa đáp ứng các điều kiện cần thiết. Sẽ xem xét thực hiện trong các kỳ Đại hội sau.	
A.2	**Quyền tham gia vào các quyết định liên quan đến những thay đổi quan trọng của Công ty**			
	Cổ đông có quyền tham gia			
A.2.1	Sửa đổi Quy chế Công ty	Tốt	Được quy định tại điều 18 Điều lệ Công ty. • Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1, lần 2 năm 2017 sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 18 và 19. • Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017, cổ đông tham gia sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	Được quy định tại điều 18 Điều lệ Công ty. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2016, cổ đông tham gia sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 17.
A.2.2	Biểu quyết phát hành thêm cổ phiếu?	Tốt	Được quy định tại điều 18 Điều lệ Công ty. Không phát sinh nội dung này trong ĐHĐCĐ thường niên 2017.	Được quy định tại điều 18 Điều lệ Công ty. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 cổ đông tham gia biểu quyết phát hành cổ phiếu thường, tỷ lệ 2:1 trong năm 2017.
A.2.3	Chuyển nhượng toàn bộ hay phần lớn tài sản của Công ty dẫn đến việc bán Công ty?	Tốt	Được quy định tại điều 18 Điều lệ Công ty.	
A.3	**Quyền tham gia một cách hiệu quả và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, và phải được gửi thông tin về quy định họp ĐHĐCĐ, bao gồm cả thủ tục biểu quyết**			
A.3.1	Cổ đông có cơ hội, thể hiện bởi nội dung trên chương trình nghị sự, thông qua thù lao hoặc mọi khoản tăng thù lao cho TV HĐQT không điều hành?	Tốt	Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2017 thể hiện nội dung này.	Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2016 thể hiện nội dung này.

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
A.3.2	Công ty có cho phép cổ đông không có quyền kiểm soát quyền đề cử TV HĐQT?	Tốt	Được quy định tại điều 33 Điều lệ Công ty.	Được quy định tại điều 31 Điều lệ Công ty.
A.3.3	Công ty cho phép cổ đông bầu chọn từng TV HĐQT?	Tốt	Được quy định tại điều 18 Điều lệ Công ty. • Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2/2017 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Hoàng Nguyên Học và ông Lê Đình Bửu Trí. Bầu bổ sung thay thế ông Nguyễn Chí Thành và bà Đặng Thị Thu Hà là thành viên HĐQT. • ĐHĐCĐ thường niên 2017 thông qua việc bầu bổ sung ông Phan Minh Tiên là thành viên độc lập HĐQT.	Được quy định tại điều 18, Điều lệ Công ty. • ĐHĐCĐ thường niên 2016 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Shuhei Tabata và bà Đặng Phạm Minh Loan. Bầu bổ sung ông Jun Kuroda là thành viên HĐQT.
A.3.4	Công ty có công bố thủ tục biểu quyết được sử dụng trước Đại hội tiến hành?	Tốt	Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2017 thể hiện nội dung này.	Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2016 thể hiện nội dung này.
A.3.5	Biên bản họp ĐHĐCĐ mới nhất có ghi nhận rằng cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi hoặc kiến nghị các vấn đề?	Tốt	Biên bản họp ĐHĐCĐ luôn ghi nhận tất cả các câu hỏi của cổ đông và câu trả lời của Chủ tọa đoàn.	
A.3.6	Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu thông qua, phản đối và phiếu trống cho mỗi nội dung dự thảo lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần nhất?	Tốt	Biên bản Đại hội có nêu tỷ lệ thông qua cho từng ý kiến biểu quyết theo từng nội dung lấy ý kiến của Đại hội.	
A.3.7	Công ty có công bố danh sách TV HĐQT tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	Tốt	Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2017 có công bố danh sách thành viên HĐQT tham dự.	Biên bản Đại hội trước năm 2016 có thể hiện nội dung này nhưng chưa liệt kê danh sách thành viên HĐQT tham dự. Từ ĐHĐCĐ thường niên 2016, Biên bản Đại hội có công bố danh sách thành viên HĐQT tham dự.
A.3.8	Công ty có công bố rằng tất cả TV HĐQT và TGĐ tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	Tốt	DHG Pharma thực hiện tốt nguyên tắc này.	
A.3.9	Công ty có cho phép biểu quyết vắng mặt?	Chưa đáp ứng	Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có quy định về hình thức biểu quyết từ xa nhưng tại DHG Pharma chưa đáp ứng đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện. Sẽ xem xét thực hiện tại các kỳ Đại hội sau.	
A.3.10	Công ty sử dụng hình thức biểu quyết căn cứ theo số phiếu biểu quyết của Cổ đông (không phải bằng cách giơ tay) đối với mọi Nghị quyết tại ĐHĐCĐ mới nhất?	Tốt	Biên bản ĐHĐCĐ thể hiện rõ hình thức biểu quyết của cổ đông bằng "thẻ biểu quyết" theo các vấn đề tại Đại hội theo từng khoản mục báo cáo/tờ trình lấy ý kiến biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến).	
A.3.11	Công ty có công bố việc đã bổ nhiệm một bên độc lập (kiểm tra giám sát viên) để đếm và/hoặc thẩm định phiếu bầu tại ĐHĐCĐ?	Tốt	ĐHĐCĐ thường niên 2017, Công ty có mời một cổ đông đại diện để giám sát Ban kiểm phiếu.	Tại ĐHĐCĐ thường niên 2016, Công ty có mời cổ đông đại diện giám sát Ban kiểm phiếu nhưng không có cổ đông tham gia.
A.3.12	Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả Nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất?	Tốt	Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố trong vòng 24h bằng hai thứ tiếng (tiếng Việt và tiếng Anh) trên website của DHG Pharma.	

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
A.3.13	Công ty có thông báo trước tối thiểu 21 ngày đối với ĐHĐCĐ thường niên/bất thường?	Chưa đầy đủ	Thông báo mời họp, các giấy tờ ủy quyền, chương trình và nội dung Đại hội đã gửi đến cổ đông trước 21 ngày họp ĐHĐCĐ thường niên. Toàn bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên được up trên website của Công ty và công bố thông tin trước 15 ngày họp ĐHĐCĐ thường niên. Công ty sẽ cố gắng công bố toàn bộ tài liệu liên quan theo chuẩn đánh giá này.	
A.3.14	Công ty có cung cấp cơ sở, thông tin và giải trình cho mỗi mục trong dự thảo Nghị quyết cần được Cổ đông thông qua trong thông báo về ĐHĐCĐ/tài liệu ĐHĐCĐ/dự thảo hoặc BCTC đính kèm?	Tốt	Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đã cung cấp đầy đủ thông tin và cơ sở về các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua bằng hai thứ tiếng (tiếng Việt và tiếng Anh).	
A.3.15	Công ty có cho cổ đông cơ hội đề kiến nghị các vấn đề trong lịch trình ĐHĐCĐ?	Tốt	Trước Đại hội, cổ đông có thể gửi các kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình ĐHĐCĐ (phải bằng văn bản và phải được gửi ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ) các nội dung yêu cầu đưa vào. Tại Đại hội, Công ty luôn dành hơn 60 phút cho cổ đông đặt các câu hỏi cho HĐQT về các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội, kể cả câu hỏi liên quan tới kiểm toán độc lập,... các câu hỏi thảo luận đều được ghi trong biên bản Đại hội.	
A.4	**Quản lý doanh nghiệp hiệu quả và minh bạch**			
A.4.1	Trong các trường hợp sáp nhập, mua lại hoặc thâu tóm cần được cổ đông thông qua, HĐQT của Công ty có bổ nhiệm một bên độc lập đánh giá sự hợp lý của giá giao dịch sáp nhập, mua lại?	Tốt	Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017, Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua việc sáp nhập - Công ty con 100% vốn DHG Pharma (Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG và Công ty TNHH MTV In Bao bì 1) vào Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt thực hiện tư vấn sáp nhập.	Tại DHG Pharma chưa phát sinh trường hợp này.
A.5	**Cần tạo điều kiện thực hiện quyền sở hữu cho mọi cổ đông, bao gồm cả các nhà đầu tư tổ chức**			
A.5.1	Công ty có công bố công khai chính sách/thực hành nhằm khuyến khích tham gia của cổ đông bên ngoài khuôn khổ ĐHĐCĐ.	Tốt	Thông qua hoạt động quan hệ nhà đầu tư, Công ty luôn cập nhập tình hình kinh doanh từng quý (Analyst Meeting) cũng như giải đáp các thắc mắc, ghi nhận những thông tin phản hồi của cổ đông và nhà đầu tư.	
B.	**ĐỐI XỬ BÌNH ĐẲNG VỚI CỔ ĐÔNG**			
B.1	**Cổ phiếu và quyền biểu quyết**			
B.1.1	Mỗi cổ phần phổ thông của Công ty có 1 phiếu biểu quyết?	Tốt	Chương trình, thể lệ biểu quyết tại các kỳ Đại hội thể hiện rõ nội dung này.	
B.1.1 (a)	Công ty có ra thông báo về ĐHĐCĐ (có chương trình chi tiết và thông báo giải thích), như thông báo cho Sở Giao dịch, tối thiểu 28 ngày trước ngày họp?	Chưa đầy đủ	Thông báo mời họp về ĐHĐCĐ, Công ty thực hiện công bố trước 15 ngày.	
B.1.2	Trong trường hợp Công ty có nhiều hơn 1 loại cổ phiếu, Công ty có công bố số phiếu biểu quyết gắn với mỗi loại cổ phiếu?	Tốt	DHG Pharma chỉ có 01 loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.	
B.2	**Thông báo ĐHĐCĐ thường niên**			
B.2.1	Mỗi Nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất chỉ liên quan đến một nội dung của dự thảo Nghị quyết, nghĩa là không gộp nhiều nội dung vào trong cùng một Nghị quyết?	Tốt	Nghị quyết Đại hội đã thực hiện tốt nguyên tắc này.	
B.2.2	Thông báo và tài liệu ĐHĐCĐ gần nhất có được dịch đầy đủ sang tiếng Anh và công bố cùng ngày với tài liệu theo ngôn ngữ địa phương?	Tốt	Tài liệu ĐHĐCĐ đã được dịch sang tiếng Anh và công bố thông tin cùng ngày so với tài liệu Đại hội bằng tiếng Việt.	Tài liệu ĐHĐCĐ đã được dịch sang tiếng Anh và công bố thông tin sau 1-2 ngày so với tài liệu Đại hội bằng tiếng Việt.
B.2.3	Có cung cấp tiểu sử của TV HĐQT sẽ được bầu chọn/bầu chọn lại?	Tốt	DHG Pharma công bố sơ yếu lý lịch của các ứng viên bằng cả hai thứ tiếng (tiếng Việt và tiếng Anh) trong tài liệu ĐHĐCĐ.	
B.2.4	Kiểm soát viên chuẩn bị được bầu chọn/bầu chọn lại có được xác định rõ ràng?	Tốt		
B.2.5	Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ được cung cấp dễ dàng?	Tốt	Được gửi thư đến cổ đông và up trên website của DHG Pharma.	
B.3	**Phải ngăn cấm giao dịch nội gián và lạm dụng mua bán tư lợi cá nhân**			
B.3.1	Công ty có chính sách hoặc quy định cấm TV HĐQT và nhân viên không được kiếm lợi từ những kiến thức không được công bố ra bên ngoài?	Tốt	Được quy định tại Điều 48, Điều lệ Công ty (Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi).	Được quy định tại Điều 45, Điều lệ Công ty (Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi).
B.3.2	TV HĐQT có được yêu cầu phải báo cáo giao dịch cổ phiếu Công ty trong 3 ngày làm việc?	Tốt	DHG Pharma đang thực hiện tốt nguyên tắc này theo Thông tư 155/2015/TT-BTC và Điều lệ Công ty.	
B.4	**Giao dịch bên liên quan của thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao**			
B.4.1	Công ty có chính sách yêu cầu TV HĐQT công bố lợi ích liên quan trong các giao dịch và mọi xung đột lợi ích với Công ty không?	Tốt	Được quy định tại Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị Công ty	
B.4.2	Công ty có chính sách yêu cầu một Tiểu ban gồm TV độc lập HĐQT rà soát giao dịch bên liên quan trọng yếu/quan trọng để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của Công ty và cổ đông?	Chưa đầy đủ	Điều lệ, Quy chế quy định của DHG Pharma chưa quy định thông lệ này. DHG Pharma đang bổ sung quy chế chi tiết về giao dịch bên liên quan trong năm 2018.	
B.4.3	Công ty có chính sách yêu cầu TV HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động giao dịch mà TV đó có xung đột lợi ích?	Tốt	Các thành viên HĐQT có tham gia họp nhưng không được biểu quyết các nội dung khi có các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích.	
B.4.4	Công ty có chính sách về khoản vay cho TV HĐQT trong đó quy định cấm hoạt động này hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên cơ sở giao dịch hợp lý theo lãi suất thị trường?	Tốt	Được quy định tại điều 50 Điều lệ Công ty.	Được quy định tại điều 45 Điều lệ Công ty.
B.5	**Bảo vệ cổ đông thiểu số trước các hành vi lạm dụng**			
B.5.1	Công ty có công bố về việc giao dịch bên liên quan được thực hiện theo phương thức đảm bảo rằng những giao dịch đó là hợp lý và theo cơ chế thị trường?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo thường niên.	

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
B.5.2	Trong trường hợp cần có phê duyệt của cổ đông thông qua các giao dịch các bên liên quan, việc biểu quyết phê duyệt phải được biểu quyết bởi các cổ đông không liên quan lợi ích.	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo thường niên.	
C	**VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN**			
C.1	**Quyền của các bên có quyền lợi liên quan được pháp luật quy định hoặc theo các thỏa thuận song phương phải được tôn trọng. Công ty có công bố chính sách và các thực hành về:**			
C.1.1	Công bố chính sách và các thực hành nhằm bảo vệ quyền lợi khách hàng?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo phát triển bền vững.	
C.1.1 (a)	Công ty có thực hiện khuôn khổ báo cáo được quốc tế công nhận về phát triển bền vững (nghĩa là GRI, Báo cáo Tích hợp, SASB) không?	Tốt	Báo cáo phát triển bền vững DHG Pharma được lập theo chuẩn GRI.	
C.1.2	Công bố chính sách và các thực hành, quy trình và thủ tục lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo phát triển bền vững.	
C.1.3	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty nhằm bảo đảm chuỗi giá trị của công ty thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với việc thúc đẩy phát triển bền vững?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo phát triển bền vững.	
C.1.4	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững.	
C.1.5	Công bố chính sách và các thực hành phòng chống tham nhũng của công ty?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo phát triển bền vững.	
C.1.6	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả cách thức bảo vệ quyền lợi của chủ nợ?	Chưa đáp ứng	DHG Pharma sẽ xem xét bổ sung các chính sách bảo vệ quyền lợi của chủ nợ. Hiện tại, để an toàn, DHG Pharma chỉ sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu cho các hoạt động đầu tư tài sản cố định.	
C.1.7	Công ty có viết báo cáo/nội dung riêng mô tả các nỗ lực về các vấn đề về môi trường/kinh tế và xã hội?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững.	
C.2	**Khi lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan được pháp luật bảo vệ, các bên có quyền lợi liên quan phải có cơ hội được khiếu nại hiệu quả khi quyền lợi của họ bị vi phạm.**			
C.2.1	Công ty có cung cấp thông tin liên hệ trên website của Công ty hay Báo cáo thường niên để các bên có quyền lợi liên quan (vd: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng...) có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ?	Tốt	Website Công ty, Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững đều có thông tin liên hệ.	
C.3	**Các cơ chế nâng cao hiệu quả tham gia của người lao động cần được phép xây dựng.**			
C.3.1	Công ty có công bố rõ ràng chính sách về sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho nhân viên?	Tốt	Được trình bày đầy đủ trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững	
C.3.2	Công ty có CBTT liên quan về chính sách và chương trình đào tạo và phát triển cho nhân viên?	Tốt		
C.3.3	Công ty có chính sách khen thưởng để thúc đẩy hiệu quả hoạt động Công ty trong dài hạn hơn là ngắn hạn?	Tốt		
C.4	**Các bên có quyền lợi liên quan, bao gồm cả người lao động và tổ chức đại diện cho họ, phải được tự do truyền đạt những lo ngại của họ về những việc làm không hợp pháp hoặc không phù hợp đạo đức lên Hội đồng Quản trị và việc này không được ảnh hưởng tới quyền lợi của họ.**			
C.4.1	Công ty có chính sách tố giác bao gồm quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên liên quan về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ khiếu nại chi tiết được đề cập trên trang web công ty hoặc Báo cáo thường niên?	Chưa đầy đủ	Được quy định trong Bản sắc văn hóa, quy chế thực hiện dân chủ, quy chế đối thoại tại Công ty. Xem xét việc đăng "Bản sắc văn hóa Dược Hậu Giang" trên website Công ty. Cần xem xét xây dựng cụ thể quy trình và chính sách bảo vệ người tố giác.	
C.4.2	Công ty có chính sách hay thủ tục để bảo vệ nhân viên/cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp/không phù hợp đạo đức?	Chưa đầy đủ		
D	**CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH**			
D.1	**Cơ cấu sở hữu minh bạch**			
D.1.1	Thông tin về cổ đông có tiết lộ danh tính của các chủ sở hữu nắm giữ 5% cổ phần trở lên?	Tốt	Được trình bày cụ thể trong Báo cáo thường niên và báo cáo quản trị Công ty 6 tháng và năm.	
D.1.1(a)	Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán có được công bố công khai trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc năm tài chính?	Chưa đáp ứng	Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán công bố trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký BCTC theo quy định TT155/2015/TT-BCTC.	
D.1.2	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của cổ đông lớn?	Tốt	Được trình bày cụ thể trong Báo cáo thường niên và báo cáo quản trị Công ty 6 tháng và năm.	
D.1.2 (a)	Công ty có công bố chi tiết về thù lao của TGĐ?	Tốt	Được trình bày trong Báo cáo thường niên.	
D.1.3	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của thành viên HĐQT?	Tốt	Được trình bày cụ thể trong Báo cáo thường niên và báo cáo quản trị Công ty 6 tháng và năm.	
D.1.4	Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của Ban Điều hành?	Tốt		

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
D.1.5	Công ty có công bố chi tiết về công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, công ty liên doanh và doanh nghiệp/công ty có mục đích đặc biệt (SPE)/ (SPV)?	Tốt	Báo cáo thường niên thể hiện cụ thể nội dung này.	
D.2	**Chất lượng của BCTN**			
	Báo cáo thường niên của công ty có công bố những nội dung sau:			
D.2.1	Mục tiêu của công ty	Tốt		
D.2.2	Chỉ số hiệu quả tài chính	Tốt		
D.2.3	Chỉ số hiệu quả phi tài chính	Tốt		
D.2.4	Chính sách cổ tức	Tốt		
D.2.5	Chi tiết tiểu sử (tối thiểu tuổi, trình độ đào tạo, chuyên môn, ngày đầu bổ nhiệm, kinh nghiệm phù hợp, và vị trí thành viên HĐQT nào khác đang nắm giữ tại các công ty niêm yết) của thành viên HĐQT.	Tốt	Được trình bày chi tiết, cụ thể theo từng mục trong Báo cáo thường niên.	
D.2.6	Chi tiết về tham gia của mỗi thành viên HĐQT trong các cuộc họp HĐQT đã thực hiện trong năm	Tốt		
D.2.7	Tổng thù lao của mỗi thành viên HĐQT	Tốt		
	Tuyên bố Khẳng định về Quản trị Công ty			
D.2.8	Báo cáo thường niên có công bố phát biểu, tuyên bố khẳng định sự tuân thủ đầy đủ của công ty với quy tắc quản trị công ty và trong trường hợp có tình trạng không tuân thủ, có xác định rõ và giải thích lý do cho mỗi vấn đề đó không?	Tốt	Được trình bày trong báo cáo thường niên mục Báo cáo quản trị Công ty.	
D.3	**Công bố giao dịch các bên liên quan (GDBLQ)**			
D.3.1	Công ty có công bố chính sách về rà soát và phê duyệt giao dịch bên liên quan trọng yếu?	Tốt	Được trình bày chi tiết trong Báo cáo thường niên và Báo cáo tài chính.	
D.3.2	Công ty có công bố tên của bên liên quan, mối quan hệ, bản chất, giá trị cho mỗi giao dịch bên liên quan trọng yếu?	Tốt		
D.4	**HĐQT giao dịch cổ phiếu Công ty**			
D.4.1	Công ty có công bố giao dịch cổ phiếu của Công ty do người trong Công ty thực hiện?	Tốt	Trước ngày giao dịch cổ phiếu, cổ đông nội bộ công bố thông tin trước 3 ngày và Báo cáo thường niên cũng có thể hiện nội dung này.	
D.5	**Kiểm toán độc lập và Báo cáo kiểm toán**			
D.5.1	Phí dịch vụ kiểm toán/phi kiểm toán có được công bố công khai?	Chưa đáp ứng	Công ty có CBTT về ký kết hợp đồng với Công ty kiểm toán nhưng chưa công bố phí dịch vụ kiểm toán.	
D.5.2	Phí dịch vụ phi kiểm toán có cao hơn phí dịch vụ kiểm toán?	N/A	Công ty không có phí dịch vụ phi kiểm toán.	
D.6	**Phương tiện truyền thông**			
	Công ty có sử dụng các hình thức truyền thông sau đây?			
D.6.1	Báo cáo quý	Tốt	Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty công bố trên website và các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng thời hạn CBTT. Các thông tin khác thường xuyên cập nhập trên website Công ty và các phương tiện truyền thông.	
D.6.2	Trang thông tin điện tử của công ty	Tốt	Công ty có cả website bằng tiếng Anh, các thông tin công bố hầu hết đều được dịch sang tiếng Anh.	
D.6.3	Đánh giá của chuyên gia phân tích	Tốt	Hàng quý, Công ty tổ chức buổi họp mặt cổ đông và nhà đầu tư để cập nhật kết quả kinh doanh Công ty.	
D.6.4	Thông tin trên phương tiện truyền thông/họp báo	Tốt	Công ty thường xuyên có các bài viết cập nhật tình hình kinh doanh, quảng bá hình ảnh trên các phương tiện truyền thông.	
D.7	**Công bố BCTC hàng năm kịp thời**			
D.7.1	BCTC năm đã được kiểm toán có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	Tốt	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán của Công ty được công bố trong vòng 10 ngày kể từ ngày kiểm toán ký Báo cáo tài chính và không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	
D.7.2	BCTN có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	Tốt	Báo cáo thường niên của Công ty được công bố trong vòng 20 ngày kể từ công bố Báo cáo tài chính năm kiểm toán.	
D.7.3	Sự trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính năm có được thành viên HĐQT hoặc thành viên điều hành có thẩm quyền của công ty khẳng định?	Tốt	Báo cáo tài chính đã kiểm toán có Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc thể hiện nội dung này.	
D.8	**Trang thông tin điện tử của công ty**			
	Công ty có trang thông tin điện tử công bố thông tin cập nhật về:			
D.8.1	Báo cáo tài chính (quí gần nhất)	Tốt	Cung cấp đầy đủ thông tin và cập nhật thường xuyên.	
D.8.2	Tài liệu của chuyên gia phân tích và cơ quan truyền thông	Tốt		
D.8.3	Báo cáo thường niên có thể được tải về	Tốt		
D.8.4	Thông báo và tài liệu họp ĐHĐCĐ và/hoặc ĐHĐCĐ bất thường	Tốt		
D.8.5	Biên bản họp ĐHĐCĐ và/hoặc ĐHĐCĐ bất thường	Tốt		
D.8.6	Điều lệ công ty có thể được tải về	Tốt		

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
D.9	**Quan hệ đầu tư**			
D.9.1	Công ty có CBTT liên hệ (VD: số điện thoại, fax và email) của cán bộ/Bộ phận chịu trách nhiệm QHĐT?	Tốt	Website của Công ty có mục liên hệ và hỏi đáp. Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững và bản tin IR hàng quý có thông tin liên hệ của Ban quan hệ cổ đông.	
E	**TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**			
E.1	**Vai trò và trách nhiệm của thành viên HĐQT**			
	Trách nhiệm của HĐQT và qui chế quản trị công ty được xác định rõ ràng			
E.1.1	Công ty có công bố qui chế quản trị công ty/Điều lệ hoạt động của HĐQT?	Tốt	Website của Công ty có Công bố quy chế nội bộ về quản trị Công ty cả tiếng Việt và tiếng Anh.	
E.1.1 (a)	Công ty có tối thiểu một thành viên độc lập HĐQT là nữ?	Chưa đáp ứng	2/7 thành viên HĐQT không điều hành là nữ.	
E.1.2	Các loại quyết định phải có phê duyệt của thành viên HĐQT có được công bố công khai?	Tốt	Các Nghị quyết/Quyết định HĐQT được công bố thông tin theo Thông tư 155/2015/TT-BTC và được trình bày trong Báo cáo quản trị Công ty, Báo cáo thường niên.	
E.1.2 (a)	Công ty có công bố chính sách và các mục tiêu có thể đo lường để thực thi sự đa dạng của HĐQT và Báo cáo tiến độ đạt được?	Chưa đáp ứng	DHG Pharma chưa đáp ứng tốt quy định này.	
E.1.3	Vai trò và trách nhiệm của thành viên HĐQT có được quy định và công bố rõ ràng?	Tốt	Báo cáo thường niên và Báo cáo quản trị công ty thể hiện rất cụ thể nội dung này	
	Tầm nhìn/sứ mệnh của công ty			
E.1.4	Công ty có tuyên bố về tầm nhìn và sứ mệnh mới nhất?	Tốt	Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững và website công ty thể hiện rất cụ thể nội dung này	
E.1.5	HĐQT đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển và rà soát chiến lược của Công ty mỗi năm?	Tốt	Hàng năm, HĐQT rà soát, xây dựng chiến lược Công ty và được trình bày trong Báo cáo thường niên.	
E.1.6	TV HĐQT có giám sát/theo dõi việc thực hiện chiến lược của Công ty?	Tốt	Định kỳ hàng quý, Tiểu ban chiến lược Báo cáo HĐQT việc thực thi chiến lược theo từng quý và đề nghị các điều chỉnh phù hợp với tình hình Công ty.	
E.2	**Cơ cấu HĐQT**			
	Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc Ứng xử			
E.2.1	Chi tiết của Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc Ứng xử có được công bố công khai?	Chưa đầy đủ	Website của Công ty có thể hiện chi tiết, giải thích rõ ý nghĩa 07 giá trị cốt lõi Công ty về các quy tắc đạo đức và ứng xử với các bên liên quan đồng thời Công ty có cuốn cẩm nang "Bản sắc văn hóa Dược Hậu Giang". Sẽ xem xét việc đăng "Bản sắc văn hóa Dược Hậu Giang" trên website Công ty.	
E.2.1 (a)	Tiểu ban Nhân sự có bao gồm toàn bộ thành viên độc lập HĐQT?	Chưa đáp ứng	DHG Pharma chưa đáp ứng tốt quy định này	
E.2.2	Công ty có công bố về việc tất cả thành viên HĐQT, lãnh đạo cấp cao và nhân viên phải tuân thủ bộ quy tắc?	Tốt	Công ty đã công bố về việc tuân thủ bộ quy tắc đến HĐQT, Ban Điều hành, cán bộ quản lý và nhân viên.	
E.2.2 (a)	Tiểu ban Nhân sự có thực hiện quy trình xây dựng tiêu chí chất lượng các thành viên HĐQT phù hợp với định hướng chiến lược của công ty?	Chưa đáp ứng	DHG Pharma chưa đáp ứng tốt quy định này.	
E.2.3	Công ty có công bố cách thực hiện và giám sát việc tuân thủ Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc Ứng xử?	Tốt	Báo cáo thường niên và Báo cáo bền vững có trình bày nội dung này	
	Thành phần và cơ cấu của Hội đồng Quản trị			
E.2.4	TV độc lập HĐQT có chiếm tối thiểu 50% số TV HĐQT?	Chưa đầy đủ	Thành viên độc lập HĐQT là 2/7 thành viên.	Thành viên độc lập HĐQT là 1/7 thành viên.
E.2.5	Công ty có giới hạn về nhiệm kỳ 9 năm hoặc ít hơn hay 2 nhiệm kỳ 5 năm đối với TV độc lập HĐQT?	Tốt	Điều lệ công ty quy định cụ thể nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 5 năm. Đồng thời, tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên độc lập HĐQT "không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của DHG Pharma ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó.	
E.2.6	Công ty có đặt ra giới hạn tối đa năm vị trí HĐQT mà một thành viên độc lập HĐQT/không điều hành có thể nắm giữ đồng thời tại những công ty khác không?	Tốt	Điều lệ Công ty có quy định: "Thành viên Hội đồng Quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị của công ty khác nhưng không được làm thành viên Hội đồng Quản trị quá năm (05) của công ty khác kể từ ngày 01/08/2019".	
E.2.7	Công ty có TV HĐQT điều hành nào phục vụ tại hơn 2 HĐQT của các Công ty niêm yết ngoài Tập đoàn?	Tốt	Thành viên HĐQT điều hành Công ty chỉ nắm giữ các chức vụ HĐQT/HĐTV tại các Công ty con trong tập đoàn Công ty.	
	Tiểu ban nhân sự			
E.2.8	Công ty có Tiểu ban Nhân sự?	Tốt	Công ty có Tiểu ban Nhân sự và Đãi ngộ trực thuộc HĐQT.	
E.2.9	Tiểu ban Nhân sự có bao gồm đa số TV độc lập HĐQT?	Tốt	DHG Pharma đáp ứng tốt tiêu chí này.	
E.2.10	Chủ tịch của Tiểu ban Nhân sự có phải là TV độc lập HĐQT?	Tốt	Thành viên độc lập HĐQT là Trưởng Tiểu ban Nhân sự và Đãi ngộ.	
E.2.11	Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Tiểu ban Nhân sự?	Tốt	Báo cáo thường niên thể hiện rất cụ thể nội dung này.	
E.2.12	Tiểu ban Nhân sự có họp tối thiểu 2 lần trong năm và được công bố công khai?	Tốt	Định kỳ hàng quý Tiểu ban Nhân sự và Đãi ngộ họp và gửi báo cáo cho HĐQT. Nội dung này có thể hiện trong Báo cáo thường niên.	
	Tiểu ban Thù lao/ Lương thưởng			
E.2.13	Công ty có Tiểu ban Thù lao?	Tốt	Tiểu ban nhân sự và đãi ngộ đảm trách.	
E.2.14	Tiểu ban Thù lao có bao gồm đa số TV độc lập HĐQT?	Tốt	Tương tự như mục E.2.9.	
E.2.15	Chủ tịch của Tiểu ban Thù lao có phải là TV độc lập HĐQT?	Tốt	Tương tự như mục E.2.10.	
E.2.16	Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Tiểu ban Thù lao?	Tốt	Tương tự như mục E.2.11.	
E.2.17	Tiểu ban Thù lao có họp tối thiểu 2 lần trong năm và được công bố công khai?	Tốt	Tương tự như mục E.2.12.	
	Tiểu ban Kiểm toán			
E.2.18	Công ty có Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát hay không?	Tốt	Mô hình quản trị Công ty có Ban Kiểm soát.	

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
E.2.19	Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát có bao gồm toàn bộ TV HĐQT không điều hành với đa số TV độc lập HĐQT?	Chưa đáp ứng	Thành viên Ban Kiểm soát là độc lập, không phải là thành viên HĐQT.	
E.2.20	Chủ tịch của Tiểu ban Kiểm toán có phải là TV độc lập HĐQT?	Chưa đáp ứng		
E.2.21	Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát?	Tốt	Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định cụ thể về các nội dung này.	
E.2.22	Tối thiểu một TV độc lập HĐQT của Ủy ban có chuyên môn về kế toán không (trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm kế toán)?	Tốt	Trưởng Ban Kiểm soát là người có trình độ chuyên môn về kế toán và đang làm việc chuyên trách tại Công ty.	
E.2.23	Tiểu ban Kiểm toán có họp tối thiểu 4 lần trong năm và được công bố công khai?	Tốt	Báo cáo thường niên trình bày cụ thể các nội dung này.	
E.2.24	Tiểu ban Kiểm toán có trách nhiệm chính trong việc đưa ra khuyến nghị về bổ nhiệm và miễn nhiệm kiểm toán độc lập?	Tốt	Báo cáo thường niên trình bày cụ thể các nội dung này.	
E.3	**Quy trình hoạt động của HĐQT**			
	Họp và tham dự họp HĐQT			
E.3.1	Họp HĐQT có được lập kế hoạch trước khi bắt đầu năm tài chính?	Tốt	Hằng năm, DHG Pharma đều lập kế hoạch họp HĐQT định kỳ 4 lần/năm trước khi bắt đầu năm tài chính.	
E.3.1 (a)	Công ty có sử dụng các công ty tìm kiếm hay nguồn ứng cử viên độc lập bên ngoài (như cơ sở dữ liệu thành viên HĐQT do các viện thành viên HĐQT hay hiệp hội cổ đông thiết lập) khi tìm kiếm ứng cử viên cho thành viên HĐQT?	Tốt	DHG Pharma thực hiện tốt quy định này.	
E.3.2	Thành viên HĐQT có họp tối thiểu sáu lần trong năm?	Tốt	Năm 2017, DHG Pharma đã thực hiện 08 cuộc họp trực tiếp và 10 cuộc họp thông qua hình thức gửi thư xin ý kiến và được thể hiện cụ thể trong Báo cáo thường niên.	Năm 2016, DHG Pharma đã thực hiện 05 cuộc họp trực tiếp và 08 cuộc họp thông qua hình thức gửi thư xin ý kiến và được thể hiện cụ thể trong Báo cáo thường niên.
E.3.3	Mỗi thành viên HĐQT có tham dự tối thiểu 75% số cuộc họp HĐQT trong năm?	Tốt	Báo cáo thường niên thể hiện cụ thể tỷ lệ dự họp của từng thành viên HĐQT.	
E.3.4	Công ty có yêu cầu về số đại biểu tham dự tối thiểu phải đạt 2/3 số thành viên HĐQT đối với các cuộc họp cần ra quyết định của HĐQT?	Tốt	Tỷ lệ biểu quyết các quyết định của HĐQT tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có mặt (trên 50%) theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tuy nhiên, trên thực tế, hầu hết các quyết định của HĐQT đều được sự tán thành tuyệt đối của 7/7 thành viên HĐQT.	
E.3.5	TV HĐQT không điều hành của Công ty có họp riêng tối thiểu 1 lần trong năm không có mặt các TV Điều hành?	Chưa đáp ứng	DHG Pharma chưa đáp ứng tiêu chí này và cân nhắc thực hiện trong các năm tới.	

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
	Tiếp cận thông tin			
E.3.6	Văn bản cho các cuộc họp HĐQT có được cung cấp cho HĐQT tối thiểu 5 ngày làm việc trước cuộc họp HĐQT?	Tốt	DHG Pharma tuân thủ quy định này, cung cấp các tài liệu bằng tiếng Anh và tiếng Việt.	
E.3.7	Thư ký Công ty có đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm?	Tốt	Thư ký HĐQT đóng vai trò quan trọng hỗ trợ HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ và trách nhiệm của thư ký được nêu rõ trong Điều lệ Công ty.	
E.3.8	Thư ký Công ty có được đào tạo về pháp lý, kế toán hay thực hành công tác thư ký và đồng hành cùng các Phòng Ban liên quan?	Tốt	DHG Pharma tuân thủ tốt chỉ tiêu này.	
	Bổ nhiệm và tái cử thành viên HĐQT			
E.3.9	Công ty có công bố các tiêu chí sử dụng để lựa chọn TV HĐQT mới?	Tốt	DHG Pharma tuân thủ tốt chỉ tiêu này.	
E.3.10	Công ty có công bố quy trình được áp dụng để bổ nhiệm TV HĐQT mới?	Tốt	DHG Pharma tuân thủ tốt chỉ tiêu này.	
E.3.11	Tất cả các TV HĐQT phải được bầu lại tối thiểu 3 năm 1 lần hoặc 5 năm đối với những Công ty niêm yết hoạt động tại quốc gia được luật pháp quy định nhiệm kỳ 5 năm?	Tốt	Nhiệm kỳ thành viên HĐQT tại DHG Pharma là 5 năm.	
	Các vấn đề thù lao			
E.3.12	Công ty có công bố chính sách/ thông lệ về thù lao đối với TV HĐQT điều hành và TGĐ?	Tốt	Báo cáo thường niên thể hiện rõ nội dung này.	
E.3.13	Cơ cấu thù lao cho TV HĐQT không điều hành có được công bố công khai?	Tốt		
E.3.14	Cổ đông hay HĐQT có thông qua thù lao của thành viên HĐQT điều hành và/hoặc lãnh đạo cấp cao?	Tốt	HĐQT thông qua ngạch lương của Ban Điều hành.	
E.3.15	Công ty có các chính sách, tiêu chuẩn có thể đo lường để gắn mức thù lao chi trả dựa trên thành tích của các thành viên HĐQT điều hành hoặc Ban Điều hành với lợi ích lâu dài của công ty, chẳng hạn như áp dụng điều khoản thu hồi, chính sách khoản thưởng hoãn lại (Clawback provision, deffered bonus)?	Chưa đáp ứng	Sẽ xem xét bổ sung thêm chỉ tiêu này vào các năm tới.	
	Kiểm toán nội bộ			
E.3.16	Công ty có chức năng KTNB riêng biệt?	Tốt	DHG Pharma có Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT, và Phòng kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Tổng Giám đốc.	
E.3.17	Trưởng bộ phận KTNB có được xác định, hoặc nếu được thuê ngoài, tên của Công ty bên ngoài có được công bố công khai?	Tốt	Báo cáo thường niên có trình bày thông tin lý lịch Tiểu ban Kiểm toán và quản trị rủi ro.	

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY DỰA TRÊN THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Tốt: Thực hiện 100% thông lệ
Chưa đầy đủ: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ
Chưa đáp ứng: Chưa đáp ứng theo thông lệ
N/A: Trường hợp này không xảy ra tại DHG Pharma

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
E.3.18	Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm KTNB có phải được Tiểu ban Kiểm toán thông qua?	Tốt	DHG Pharma tuân thủ tốt chỉ tiêu này.	
	Giám sát rủi ro			
E.3.19	Công ty có quy trình kiểm soát nội bộ/hệ thống QLRR và được rà soát định kỳ tính hiệu quả?	Tốt	Báo cáo thường niên thể hiện cụ thể nội dung này.	
E.3.20	BCTN có công bố TV HĐQT đã rà soát các chốt kiểm soát trọng yếu của Công ty và các hệ thống QLRR?	Tốt		
E.3.21	Công ty có công bố những rủi ro chủ yếu?	Tốt		
E.3.22	BCTN có trình bày tuyên bố của TV HĐQT hay Tiểu ban Kiểm toán về sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống QLRR của Công ty?	Tốt		
E.4	**Nhân sự của HĐQT**			
	Chủ tịch HĐQT			
E.4.1	Hai người khác nhau đảm nhiệm vị trí chủ tịch HĐQT và TGĐ?	Tốt	DHG Pharma thực hiện tốt chỉ tiêu này.	
E.4.1 (a)	Công ty có số thành viên độc lập HĐQT/không điều hành chiếm trên 50% số thành viên HĐQT với chủ tịch là thành viên độc lập?	Chưa đầy đủ	Thành viên HĐQT không điều hành chiếm trên 50% số thành viên HĐQT tại Công ty. Nhưng Chủ tịch Công ty chưa phải là thành viên độc lập.	
E.4.2	Chủ tịch có phải là thành viên độc lập HĐQT?	Chưa đáp ứng	Chủ tịch là thành viên HĐQT không điều hành.	
E.4.3	Có bất kỳ thành viên HĐQT là nguyên Tổng Giám đốc/Giám đốc điều hành của công ty trong 2 năm trước?	Tốt	01 thành viên HĐQT là nguyên Tổng Giám đốc.	DHG Pharma thực hiện tốt chỉ tiêu này.
E.4.4	Vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT có được công bố công khai?	Tốt	Điều lệ và Quy chế quản trị thể hiện cụ thể nội dung này.	
	Trưởng thành viên độc lập HĐQT			
E.4.5	Nếu Chủ tịch HĐQT không độc lập, HĐQT có bổ nhiệm một TV độc lập HĐQT nhiều kinh nghiệm với yêu cầu công việc được xác định rõ ràng?	Tốt	Có 2 thành viên HĐQT độc lập: 1. Tham dự Tiểu ban Chiến lược màng Marketing, thị trường; 2. Trưởng Tiểu ban nhân sự.	
	Kỹ năng và năng lực			
E.4.6	Có tối thiểu 1 TV HĐQT không điều hành có kinh nghiệm làm việc trước đó trong lĩnh vực chính mà Công ty đang hoạt động?	Tốt	1/7 thành viên độc lập HĐQT và 2/7 thành viên HĐQT không điều hành có kinh nghiệm về ngành dược phẩm.	1/7 thành viên độc lập HĐQT có kinh nghiệm về ngành dược phẩm.

CÂU HỎI	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁNH GIÁ	CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ	
			Kết quả thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2016
E.5	**Hiệu Quả Hoạt Động Của HĐQT**			
	Phát triển thành viên HĐQT			
E.5.1	Công ty có chương trình định hướng cho HĐQT mới?	Chưa đầy đủ	Các nội dung đánh giá hiệu quả hàng năm đối với HĐQT/TGĐ được thể hiện chi tiết, cụ thể trên các khoản mục của Báo cáo thường niên. Tuy nhiên, các chương trình định hướng cho thành viên HĐQT mới chưa rõ nét.	
E.5.1 (a)	HĐQT có mô tả quy trình quản trị về vấn đề liên quan công nghệ thông tin như gián đoạn, an ninh mạng, khôi phục thảm hoạ, để đảm bảo rằng tất cả các rủi ro chính được xác định, quản lý và báo cáo cho HĐQT?	Tốt	Quy định cụ thể trong "Bản sắc văn hóa Dược Hậu Giang" và nội quy Công ty. Định kỳ hàng quý Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị Rủi ro báo cáo HĐQT về rủi ro chính được xác định.	
E.5.2	Công ty có chính sách khuyến khích TV HĐQT tham gia các chương trình đào tạo liên tục hay đào tạo chuyên môn?	Chưa đầy đủ	Cuối năm, HĐQT đều tiến hành đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và tiểu ban HĐQT trong năm và công bố trong Báo cáo thường niên. Quy trình đánh giá, tiêu chuẩn đánh giá cho từng thành viên cần được xem xét và bổ sung trong các năm tới.	
	Bổ nhiệm và Hiệu quả của TGĐ/Ban Điều hành			
E.5.3	Công ty có công bố cách thức TV HĐQT xây dựng quy hoạch kế nhiệm cho vị trí Chủ tịch/TGĐ và nhân sự chủ chốt?	Chưa đầy đủ	DHG Pharma có quy hoạch xây dựng đội ngũ kế thừa, tuy nhiên chưa công bố công khai.	
E.5.4	HĐQT có thực hiện đánh giá hiệu quả hàng năm đối với Chủ tịch HĐQT/TGĐ?	Chưa đầy đủ	Báo cáo thường niên có trình bày nội dung đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc. Chưa trình bày đánh giá hoạt động đối với Chủ tịch HĐQT.	
	Đánh giá HĐQT			
E.5.5	Đánh giá hiệu quả hàng năm có được thực hiện cho HĐQT và công bố tiêu chí, quy trình tiến hành đánh giá?	Chưa đầy đủ	Có tiến hành đánh giá nhưng chưa trình bày chi tiết trong Báo cáo thường niên.	
	Đánh giá Tiểu ban			
E.5.6	Đánh giá hiệu quả hàng năm có được thực hiện cho từng TV HĐQT và công bố tiêu chí, quy trình tiến hành đánh giá?	Chưa đầy đủ	Có tiến hành đánh giá nhưng chưa trình bày chi tiết trong Báo cáo thường niên.	
E.5.7	Đánh giá hiệu quả hàng năm có được thực hiện các Tiểu ban và công bố tiêu chí, quy trình tiến hành đánh giá?	Chưa đầy đủ	Có tiến hành đánh giá nhưng chưa trình bày chi tiết trong Báo cáo thường niên.	

152 Thông tin chung về Báo cáo phát triển bền vững
154 Mô hình phát triển bền vững
156 Định hướng và chiến lược phát triển bền vững
158 Các chỉ số phát triển bền vững
160 Phát triển nguồn nhân lực
170 Phát triển xã hội
174 Bảo vệ môi trường

GIÁ TRỊ THƯƠNG HIỆU DHG PHARMA

60

TRIỆU USD

(Forbes Vietnam bình chọn)





TẬN TỤY CỐNG HIẾN

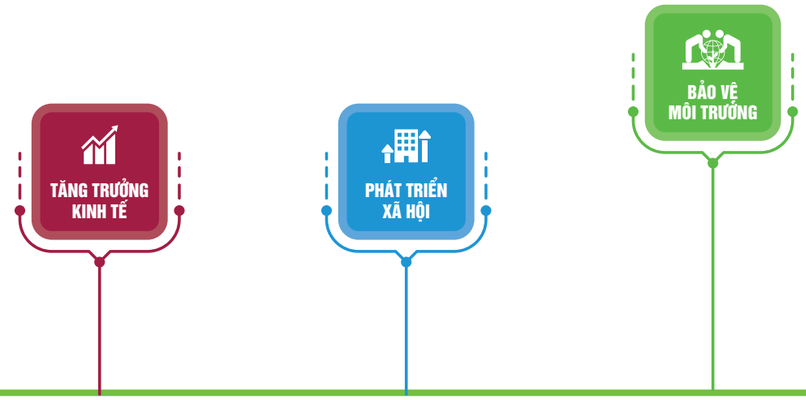
Gần nửa thế kỷ vì sứ mạng nâng cao sức khỏe con người, DHG Pharma tự hào trở thành lá cờ tiên phong trong việc thực hiện các hoạt động có ích, đóng góp trở lại cho xã hội. Hành trình trở thành biểu tượng nhân văn chưa bao giờ là dễ dàng, nhưng cũng chưa bao giờ Dược Hậu Giang muốn dừng bước trên con đường ấy. Bởi tất cả đều hiểu rằng, xây dựng nên công ty vững mạnh, ngoài nguồn lực nội bộ thì chính cộng đồng là nền tảng quan trọng nhất.

THÔNG TIN CHUNG VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



NĂM 2017, DƯỢC HẬU GIANG TIẾP TỤC GIỮ VỮNG VỊ TRÍ DẪN ĐẦU CÔNG NGHIỆP DƯỢC VIỆT NAM VỀ DOANH THU, LỢI NHUẬN VÀ NĂNG LỰC SẢN XUẤT

& ĐỨNG VỊ TRÍ THỨ 2 CÁC DOANH NGHIỆP DẪN ĐẦU VỀ KÊNH THƯƠNG MẠI VÀ LÀ NHÀ SẢN XUẤT DƯỢC NỘI ĐỊA DUY NHẤT CÓ MẶT TRONG TOP 10 CÔNG TY DƯỢC HÀNG ĐẦU CÓ HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM



Cách thức xây dựng nội dung báo cáo

Báo cáo phát triển bền vững được lập thành 01 báo cáo độc lập xây dựng dựa theo bộ tiêu chuẩn mới nhất - GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức Sáng kiến toàn cầu (GRI) được trình bày cụ thể cho từng lĩnh vực theo các danh mục **Kinh tế - Xã hội - Môi trường**. Tham khảo tài liệu Hướng dẫn công bố thông tin về Môi trường & Xã hội do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Tổ chức IFC (International Finance Corporation) thực hiện. Đồng thời, quy chiếu chiến lược phát triển của Công ty với 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (LHQ).

Giai đoạn báo cáo: 01/01/2017 - 31/12/2017.

Chu kỳ báo cáo: Hàng năm.

Phạm vi báo cáo

Báo cáo được lập trong phạm vi hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang trên lãnh thổ Việt Nam về lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm, trong đó bao gồm: Nhà máy Dược Hậu Giang trực thuộc Công ty mẹ, Nhà máy Dược phẩm Hậu Giang, các Công ty con/Chi nhánh tại các tỉnh thành trên toàn quốc. Báo cáo chưa bao gồm Công ty liên kết Tào Vĩnh Hảo và Công ty con Fuji Medic (51% vốn DHG Pharma).

Thông tin liên hệ

Dược Hậu Giang đang nỗ lực để đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan đối với tính minh bạch thông tin, tăng trưởng bền vững trong kinh doanh, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến chân thành của Quý vị. Mọi ý kiến đóng góp, thắc mắc liên quan đến vấn đề phát triển bền vững, Quý vị vui lòng gửi về địa chỉ:

Website: **www.dhgpharma.com.vn**
(mục Liên hệ)

Số điện thoại: 02923 891 433 (Ext: 242)
- Phòng Tài chính

- **Bà Lê Thị Hồng Nhung**
  (hongnhung@dhgpharma.com.vn)
  Giám đốc Tài chính, Thư ký Công ty.
- **Bà Dương Kim Loan**
  (duongloan@dhgpharma.com.vn)
  Tổ trưởng Tổ Quan hệ Đầu tư - Phòng Tài chính.

MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI DHG PHARMA ĐƯỢC XÂY DỰNG DỰA TRÊN MỤC TIÊU TẠO RA CÁC ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC CHO 3 NHÓM ĐỐI TƯỢNG

TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC CÔNG TY

- Tăng trưởng hiệu quả kinh doanh ổn định.
- Mang lại nhiều giá trị lợi ích và đãi ngộ tốt cho nhân viên.
- Tích cực đầu tư phát triển nguồn nhân lực.
- Quản trị rủi ro và giám sát tuân thủ.
- Minh bạch thông tin.

TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC THỊ TRƯỜNG

- Tối ưu hóa giá trị mang lại cho cổ đông, khách hàng và nhà đầu tư.
- Góp phần thúc đẩy sự phát triển thị trường ngành dược Việt Nam.
- Tăng cường năng lực huy động vốn và các kênh phân phối trong và ngoài nước.
- Thúc đẩy sự phát triển kinh tế địa phương nói riêng và xã hội nói chung.

TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC XÃ HỘI

- Hoàn thành trách nhiệm đóng thuế với các cơ quan chức năng.
- Chung tay hành động và đóng góp vì cộng đồng.
- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.



"Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, DHG Pharma thường xuyên rà soát lại các quy trình hoạt động liên quan đến mục tiêu phát triển bền vững thông qua việc chủ động trao đổi với các bên liên quan. Quá trình đối thoại tích cực giữa DHG Pharma với các bên liên quan nhằm đảm bảo thực hiện các giải pháp hiệu quả và phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển bền vững."

Tương tự như vậy, chương trình phát triển bền vững được áp dụng vào thực tiễn của Công ty thông qua mô hình quản trị:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Chỉ đạo chung và ban hành các Chiến lược và Định hướng về các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững của Công ty.
- Phê duyệt các mục tiêu và kế hoạch hành động thực thi chiến lược phát triển bền vững.

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- Xây dựng, trình HĐQT các mục tiêu và kế hoạch hành động về phát triển bền vững của DHG Pharma.
- Định hướng thực hiện, chia sẻ chiến lược, mục tiêu và kế hoạch phát triển bền vững trong toàn Công ty.
- Đảm bảo kế hoạch phát triển bền vững đạt mục tiêu đề ra.
- Đôn đốc, giám sát việc thực thi kế hoạch của các phòng ban liên quan.

CÁC KHỐI VÀ BỘ PHẬN CHỨC NĂNG

- Triển khai và hiện thực hóa kế hoạch phát triển bền vững theo định hướng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành.

NHÂN VIÊN

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể hàng ngày liên quan đến các mục tiêu về phát triển bền vững của Công ty.

ĐỊNH HƯỚNG VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



17 MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC

CĂN CỨ NỘI DUNG 17 MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC, DHG PHARMA ĐÃ PHÂN TÍCH, LỰA CHỌN CÁC MỤC TIÊU ĐƯA VÀO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2020 CỦA CÔNG TY, CỤ THỂ:



MỤC TIÊU LIÊN HỢP QUỐC	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA DHG PHARMA ĐẾN NĂM 2020	THAM CHIẾU THỰC HIỆN NĂM 2017
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 8 Giải quyết việc làm, phát triển kinh tế	• Tăng trưởng bền vững giai đoạn 2018 - 2019 - 2020 với chỉ tiêu doanh thu tăng trưởng ≥13%/năm và lợi nhuận tăng trưởng ≥ 7% năm • Thúc đẩy nghiên cứu phát triển tăng doanh thu từ các sản phẩm mới. • Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí. • Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trong và ngoài nước đáp ứng nhu cầu phát triển.	• Hiệu quả hoạt động kinh tế. • Sự hiện diện trên thị trường. • Tác động kinh tế gián tiếp. • Chống tham nhũng. • Hành vi chống cạnh tranh.
PHÁT TRIỂN XÃ HỘI 8 Giải quyết việc làm, phát triển kinh tế 3 Cuộc sống khỏe mạnh 4 Chất lượng giáo dục 9 Công nghiệp đổi mới và hạ tầng	• Duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động, chương trình chăm lo sức khỏe, đời sống cho người lao động. • Đảm bảo cuộc sống của người lao động và gia đình trên mức sống trung bình so với những đơn vị cùng ngành, địa bàn, cùng vị thế xã hội. • Huấn luyện bản sắc văn hóa và giáo dục ý thức chia sẻ cộng đồng. • Cung cấp kiến thức phòng chống bệnh, sử dụng sản phẩm an toàn và hiệu quả thông qua các phương tiện truyền thông (các chương trình: Thầy thuốc với mọi nhà, Tọa đàm Y học, Nhịp cầu Y tế,...) và Call Center. • Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.	• Việc làm. • An toàn và sức khỏe nghề nghiệp. • Giáo dục và đào tạo. • Đa dạng và cơ hội bình đẳng. • Tự do lập hội và thương lượng tập thể. • Lao động trẻ em. • Cộng đồng địa phương. • An toàn và sức khỏe của khách hàng.
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 7 Năng lượng sạch và bền vững 12 Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm 13 Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu	• Hoạt động Công ty luôn gắn liền với bảo vệ môi trường, tiết kiệm nguyên vật liệu, sử dụng máy móc, thiết bị công nghệ sạch. • Đầu tư vùng trồng dược liệu theo tiêu chuẩn GACP. • Đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất: Tuân thủ nội quy an toàn lao động; Huấn luyện an toàn lao động theo đúng kế hoạch; Kiểm tra, đánh giá hiệu quả huấn luyện và ý thức thực hiện của công nhân. • Sử dụng năng lượng hiệu quả tại các nhà máy sản xuất. • Đánh giá định kỳ việc xả thải để có biện pháp xử lý kịp thời và giảm thiểu gây ô nhiễm môi trường.	• Quản lý nguồn nguyên vật liệu. • Năng lượng. • Nước. • Phát thải, nước thải và chất thải. • Tuân thủ về môi trường.

CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ BỀN VỮNG

Doanh thu thuần
4.063 TỶ VNĐ

Lợi nhuận sau thuế
642 TỶ VNĐ

Nộp Ngân sách Nhà nước
306,6 TỶ VNĐ

Cổ tức năm 2017
392,2 TỶ VNĐ

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Số giờ đào tạo
75,2 giờ/người/năm

Thu nhập bình quân
17,8 triệu đồng/người/tháng

Tỷ lệ giữ chân người lao động duy trì
>90%

Lượt truy cập **App "Gương thần" -** phần mềm huấn luyện nhân viên
10.400 lượt

PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Đóng góp cho cộng đồng
6,1 TỶ VNĐ/năm

Giải quyết việc làm
3.205 người

Khám bệnh phát thuốc
45.800 lượt người

Truyền thông phổ cập y tế thông qua chương trình "Đặc nhiệm Blouse trắng mùa 2"
1 triệu lượt tiếp cận

CAM KẾT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ

Số lượng sản phẩm được cấp số lưu hành trên toàn quốc
310 sản phẩm

Số lượng nhãn hiệu được cấp bằng bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa
257 nhãn hiệu

Tỷ lệ % ngân sách nghiên cứu trên lợi nhuận sau thuế năm 2017
4%

Số lượng khách hàng
hơn 25.000 khách hàng

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

Tỷ lệ % nước tái sử dụng
6%

Tổng chi phí xử lý môi trường
3,6 TỶ VNĐ

Huấn luyện phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh, an toàn lao động cho
740 lượt người

Phát động chiến dịch 5S đến toàn bộ CBNV
5S
SÀNG LỌC - SẮP XẾP - SẠCH SẼ - SĂN SÓC - SẴN SÀNG

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC



TỔNG QUAN VỀ
LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG

“Xác định nguồn nhân lực là nguồn tài sản quý giá nhất, quyết định đến sự phát triển bền vững của Công ty, Dược Hậu Giang chú trọng xây dựng một đội ngũ nhân sự Chuyên nghiệp - Trách nhiệm - Hiệu quả - có Y đức và được xem là một trong những chiến lược dài hạn của Công ty. Để làm được điều đó, cần có một môi trường làm việc nuôi dưỡng và thúc đẩy sự đoàn kết phát triển của toàn thể CBNV, trong đó những quy tắc đạo đức ứng xử, các chế độ đào tạo chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và các đặc trưng văn hóa của Dược Hậu Giang sẽ là nền tảng đúc kết.”

Số lượng nhân sự năm 2017

3.205

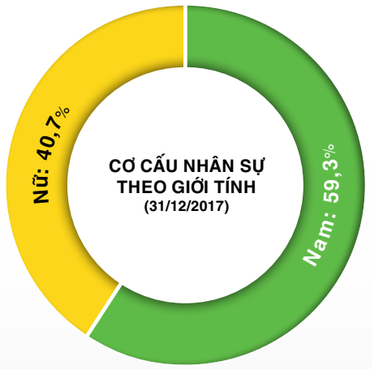
NGƯỜI

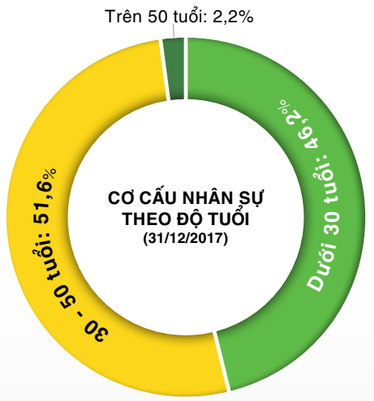
Nhân sự tuyển dụng thêm mới

328

NGƯỜI

Đến thời điểm 31/12/2017, số lượng nhân sự của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang là 3.205 người. Trong đó, số lượng nhân sự tuyển dụng thêm mới là 328 người. Mức lương bình quân của CBNV là 17,8 triệu đồng/người/tháng. Chi tiết lương bình quân của từng khối như sau: Khối bán hàng (18,9 triệu đồng/người/tháng); Khối văn phòng phục vụ (20 triệu đồng/người/tháng); Khối sản xuất (15,2 triệu đồng/người/tháng).

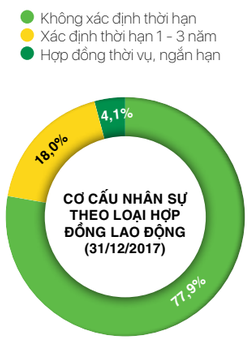


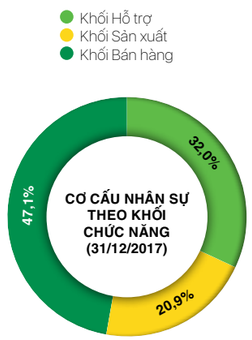


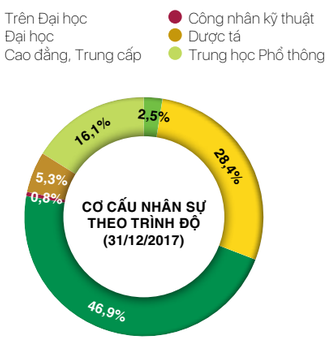
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Bảng tổng hợp Cơ cấu nhân sự (2015 - 2017)

Người lao động	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
	Số lượng (người)	%	Số lượng (người)	%	Số lượng (người)	%
Thống kê theo giới tính	**2.876**	**100**	**2.944**	**100**	**3.205**	**100**
Nam	1.641	57,1	1.709	58,1	1.899	59,3
Nữ	1.235	42,9	1.235	41,9	1.306	40,7
Thống kê theo loại hợp đồng lao động	**2.876**	**100**	**2.944**	**100**	**3.205**	**100**
Không xác định thời hạn	2.386	83,0	2.400	81,5	2.496	77,9
Xác định thời hạn 1 - 3 năm	429	14,9	469	15,9	577	18,0
Hợp đồng thời vụ, ngắn hạn	61	2,1	75	2,5	132	4,1
Thống kê theo khối chức năng	**2.876**	**100**	**2.944**	**100**	**3.205**	**100**
Khối Hỗ trợ	760	26,4	867	29,4	1.026	32,0
Khối Sản xuất	735	25,6	714	24,3	669	20,9
Khối Bán hàng	1.381	48,0	1.363	46,3	1.510	47,1
Thống kê theo trình độ	**2.876**	**100**	**2.944**	**100**	**3.205**	**100**
Trên Đại học	60	2,1	67	2,3	79	2,5
Đại học	694	24,1	753	25,6	910	28,4
Cao đẳng, Trung cấp	1.365	47,5	1.430	48,6	1.503	46,9
Công nhân kỹ thuật	29	1,0	29	1,0	27	0,8
Dược tá	148	5,2	142	4,8	170	5,3
Trung học Phổ thông	580	20,2	523	17,8	516	16,1
Thống kê theo độ tuổi	**2.876**	**100**	**2.944**	**100**	**3.205**	**100**
Dưới 30 tuổi	1.416	49,2	1.080	36,7	1.480	46,2
30 - 50 tuổi	1.403	48,8	1.797	61,0	1.653	51,6
Trên 50 tuổi	57	2,0	67	2,3	72	2,2







Thống kê về biến động nhân sự

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Tuyển dụng mới trong năm	103	265	419
Trong đó:			
Giới tính: Nam	63	170	298
Nữ	40	95	121
Độ tuổi: Dưới 30 tuổi	86	231	328
30 - 50 tuổi	17	33	84
Trên 50 tuổi	0	1	7
Nghỉ việc trong năm	275	253	263
Nghỉ hưu	31	2	2
Chấm dứt hợp đồng (*)	244	251	262
Số lao động nữ nghỉ hậu sản và chăm sóc con nhỏ mới sinh	76	61	78
Quay trở lại làm việc và tỷ lệ giữ lại sau khi nghỉ chăm sóc cho con nhỏ mới sinh	100%	100%	100%

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tổng số lao động cấp quản lý	85	3,0	84	2,9	99	3,1
Trong đó:						
Giới tính: Nam	62	72,9	60	71,4	73	73,7
Nữ	23	27,1	24	28,6	26	26,3
Độ tuổi: Dưới 30 tuổi	2	2,4	1	1,2	4	4,0
30 - 50 tuổi	66	77,6	64	76,2	71	71,8
Trên 50 tuổi	17	20,0	19	22,6	24	24,2



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ NHÂN SỰ, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Sau hơn 40 năm gắn bó, rời vị trí Tổng Giám đốc DHG Pharma, Doanh nhân Phạm Thị Việt Nga phát biểu



"Qua quá trình xây dựng, phát triển, đào tạo quy hoạch kế thừa cũng như chuẩn bị mô hình, cấu trúc mới cho DHG Pharma trong giai đoạn tiếp theo; đến thời điểm này, tôi hoàn toàn có thể yên tâm giao lại công tác điều hành cho thế hệ kế thừa mà tôi đã dày công đào tạo trong suốt thời gian qua. Tôi cho rằng, đây là thời điểm tốt nhất để chuyển giao, để thế hệ kế thừa tiếp nối công cuộc xây dựng DHG Pharma mãi trường tồn dựa trên tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi và bản sắc văn hóa Dược Hậu Giang."

THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Những năm gần đây DHG Pharma đã thay đổi mô hình, nhà máy mới, chiến lược kinh doanh mới, cơ cấu tổ chức phân quyền, phân nhiệm mới. DHG Pharma cần có một đội ngũ kế thừa có đủ năng lực, đủ tầm để điều hành, quản lý Công ty vững vàng hơn. Ngày 01/09/2017, Thạc sỹ Đoàn Đình Duy Khương - Phó Tổng Giám đốc Công ty được bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc - một trong những thế hệ kế thừa đã được dày công đào tạo suốt 17 năm qua tiếp tục kế thừa công cuộc xây dựng DHG Pharma mãi trường tồn dựa trên tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi, bản sắc văn hóa Công ty.

Đồng thời, để phù hợp với mô hình hoạt động Công ty, Dược Hậu Giang đã tiến hành bổ nhiệm, luân chuyển nhân sự theo đúng năng lực, vai trò và trình độ chuyên môn để đảm bảo mọi hoạt động Công ty được thực hiện ngày càng hiệu quả và chuyên nghiệp hơn.



THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỞNG

Phối hợp với đơn vị tư vấn, Công ty xây dựng hệ thống lương mới theo vị trí công việc và đánh giá đảm nhiệm nhằm xác định lại mức độ phức tạp công việc, trả lương đúng vai trò, trách nhiệm, mức độ cống hiến và năng lực làm việc. Cụ thể, DHG Pharma đã thực hiện các bước triển khai hệ thống Quản lý hiệu quả công việc gồm:

- Cập nhật danh sách KPI cho các cấp bậc/vị trí còn lại trong doanh nghiệp, sau khi EY đã rà soát danh sách KPI Ban Tổng Giám đốc và Giám đốc chức năng.
- Phân trọng số KPI và thiết lập chỉ tiêu KPI.
- Theo dõi thống kê định kỳ, hỗ trợ nhân viên hướng đến chỉ tiêu đề ra.
- Thu thập các ý kiến phản hồi và các thông tin liên quan đến quá trình/kết quả công việc của nhân viên.
- Tiến hành đánh giá hiệu quả công việc nhân viên. Trở lại bước 1 - điều chỉnh KPI phù hợp và bước 2 - phân trọng số và thiết lập chỉ tiêu cho kỳ đánh giá tiếp theo.

DHG Pharma cam kết mức thu nhập của người lao động được đảm bảo cạnh tranh tương đương với mặt bằng lương của thị trường, góp phần ổn định công việc và đảm bảo các lợi ích dài hạn cho nhân viên. Hơn thế nữa, việc áp dụng KPI vào đánh giá nhân viên giúp DHG Pharma đạt một số mục tiêu như sau:

- **GẮN KẾT:** Là công cụ để gắn kết các mục tiêu của các bộ phận chức năng với nhau, cùng hướng đến mục tiêu chung của doanh nghiệp, và chuyển tải các mục tiêu chiến lược chung của doanh nghiệp đến các vị trí cá nhân tại từng cấp.
- **KHÍCH LỆ:** Là cách doanh nghiệp ghi nhận chính xác hiệu quả công việc, phân biệt và khích lệ những cá nhân có thành tích cao, đồng thời là động lực để những cá nhân có thành tích thấp phấn đấu cải thiện.
- **QUẢN LÝ:** Là công cụ để các cấp quản lý theo dõi và có các quyết định kịp thời nhằm cải thiện hiệu quả công việc của cấp dưới. Là cơ sở cho các quyết định quản trị nhân sự khác gồm: thưởng hiệu quả, kế hoạch kế thừa, v.v.

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

CÔNG TÁC CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

CÔNG TRÌNH PHÚC LỢI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Để chia sẻ với người lao động những thành quả do chính họ đã đóng góp cho Công ty, từ nguồn Quỹ Khen thưởng phúc lợi tích lũy qua nhiều năm, Công ty đã xây dựng những công trình và hoạt động phúc lợi cho người lao động như:

- Xây dựng hồ bơi, sân bóng nhằm mục đích tạo sân chơi thể thao, rèn luyện sức khỏe cho người lao động.
- Xây dựng nhà tập thể cho những người lao động còn đang ở nhà thuê, chưa có chỗ ở ổn định.
- Xây dựng nhà trẻ phục vụ trông nom chăm sóc con em người lao động để họ yên tâm làm việc, đặc biệt là các lao động đi ca.
- Xây dựng khu vận động trường, khu sinh thái với không gian cây xanh rộng rãi, có hội trường. Mục đích là nơi để nghỉ dưỡng, huấn luyện nhân viên, họp mặt người lao động qua nhiều thế hệ, tổ chức các chương trình sự kiện.
- Công ty tổ chức bếp ăn tập thể để cung cấp bữa ăn sáng, ăn trưa, ăn giữa ca cho tất cả nhân viên của Công ty tại trụ sở chính, các Công ty con và tất cả các Chi nhánh. Bữa ăn cho nhân viên của Công ty luôn cung cấp đủ dinh dưỡng và đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Tổ chức xe đưa rước người lao động làm việc hàng ngày tại nhà máy Dược phẩm Hậu Giang (khu công nghiệp Tân Phú Thạnh, tỉnh Hậu Giang).
- Với mong muốn tạo một không gian thoáng mát, sạch sẽ và là nơi tụ họp, thư giãn sau những giờ lao động mệt nhọc cho CBNV Công ty đã nâng cao chất lượng dịch vụ căn tin và xây dựng góc học tập cho CBNV.





HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI THÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BH Thất nghiệp cho NLĐ, ngoài ra còn có mua bảo hiểm tai nạn, ốm đau, nằm viện cho CBNV, Bảo hiểm y tế nâng cao cho các đối tượng là cấp lãnh đạo quản lý, CBNV xuất sắc của đơn vị.
- Sự quan tâm sâu sắc dành cho các nhân viên bán hàng xa nhà cũng được Công ty chú trọng qua việc hỗ trợ các món ăn miền Nam mang hương vị quê nhà.
- Nhằm quan tâm chăm sóc - tri ân cha mẹ CBNV, DHG Pharma đã tổ chức chương trình: "**Vu lan báo hiếu**", cuộc thi "**Giọt mồ hôi Mẹ Cha**".
- Tổ chức phiên chợ Xuân 2017 với chủ đề "**Tết yêu thương**" để những gia đình nhỏ DHG Pharma có những ngày vui xuân sum vầy đầm ấm bên nhau.
- Công ty đã hỗ trợ cho CBNV vay - mượn khi cần sửa, xây nhà, mua vật dụng gia đình hoặc lúc khó khăn. Ngoài ra, Quỹ bệnh nhân nghèo hỗ trợ cho CBNV và gia đình khi nằm viện phải phẫu thuật và bị bệnh nan y phải điều trị lâu dài.
- Công ty còn trợ cấp một phần chi phí thuê nhà, giữ trẻ cho CBNV nhằm tạo điều kiện cho CBNV yên tâm công tác.
- Vào dịp cuối năm, tổ chức thăm và tặng quà và tổ chức họp mặt cho 50 cán bộ hưu nhằm tri ân những công lao đóng góp của các thế hệ đi trước.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho nhân viên Công ty. Mỗi CBNV còn được hỗ trợ chế độ chăm sóc sức khỏe cho người thân với mức thanh toán 1.000.000 đồng/người/năm.
- Nhân kỷ niệm 86 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Ban chấp hành ĐCS đã tổ chức "**Hội thao chào mừng ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh**" với hơn 200 vận động viên tham gia và hơn 500 người cổ vũ.
- Nhân dịp 1/6, BCH Đoàn cơ sở tổ chức cho con em CBNV tham dự tham gia chương trình: Trải nghiệm mùa hè tại Vận động trường DHG Pharma, tại Phan Thiết và Thanh Hóa; **Chương trình vui hè** tại Snow Town và chương trình "**Ngày xửa ngày xưa**" tại TP. HCM; Chương trình "**Biệt đội dế mèn phiêu lưu ký khám phá thành phố Funny Land**" tại Khu vui chơi Funny Land - Cần Thơ.
- Tổ chức tuyên dương khen thưởng cho 78 con CBNV có nhiều thành tích xuất sắc trong các kỳ thi các cấp.









PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN

"Năm 2017, Dược Hậu Giang tiếp tục phát huy tốt công tác giáo dục và đào tạo cho CBNV. Tổng chi phí đào tạo, huấn luyện phát sinh năm 2017 là 3,3 tỷ đồng. Tổng số giờ huấn luyện cho trưởng phó đơn vị, cán bộ chủ chốt và CBNV 184.833 giờ (bình quân 75,2 giờ/người/năm). Huấn luyện nhân viên Khối Bán hàng với tổng số giờ đào tạo 115.107 giờ (bình quân 75,2 giờ/người/năm). Huấn luyện nhân viên mới với tổng số giờ huấn luyện 17.607 giờ (bình quân 128,5 giờ/người)."



- Đặc biệt, Công ty đã triển khai kiểm tra kiến thức trên **App Gương thần**, bước đầu đã đạt hiệu quả trong việc đào tạo và đào tạo liên tục, rèn luyện Bản sắc văn hóa, nội quy, quy định và các chế độ chính sách liên quan đến người lao động, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho CBNV, đặc biệt là CBNV khối Bán hàng. Trong thời gian triển khai, DHG Pharma đã tổ chức 122 lượt thi, tổng số lượt nhân viên tham gia là 10.400 lượt, tổng số CBNV có tên trên bảng Trạng nguyên là 1.220 lượt.

- Ngoài ra, Công ty định kỳ tổ chức các chuyên đề, hội thảo nhằm rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng tư duy, giao tiếp, ứng xử, kỹ năng xử lý tình huống,... Qua đó, CBNV đã tích lũy những kỹ năng cần thiết để phục vụ cho công tác chuyên môn và dễ dàng hòa nhập với cộng đồng.

- 100% CBNV các khối tham dự buổi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động, những kiến thức về các luật liên quan đến người lao động: Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, những kiến thức phòng chống tệ nạn xã hội liên quan cá độ, cờ bạc, ma túy tổng hợp... nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật cho người lao động; đồng thời giáo dục cho CBNV có ý thức với cuộc sống của bản thân, sống lành mạnh, không đua đòi, nâng cao đời sống về vật chất lẫn tinh thần; tiếp thu những cái hay, cái đẹp của các nền văn hóa khác nhau.

- Thực hiện chương trình huấn luyện lực lượng bán hàng cả nước với nội dung kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và một số kỹ năng. Trong đó, tập trung đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ CBNV khối bán hàng thông qua việc mời chuyên gia huấn luyện bên ngoài cho tất cả Team Leader của hệ thống bán hàng cả nước với các nội dung về kiến thức sản phẩm, kênh bán hàng, cách phân loại nhà thuốc, nguyên tắc làm việc, các quy trình làm việc, lên kế hoạch, thống nhất chỉ tiêu khoán tạo sự tự tin cho các bạn Team Leader thông qua việc tự lên kế hoạch và trình bày kế hoạch và nội dung "**Tinh thần thủ lĩnh bán hàng Dược Hậu Giang**" dành cho quản lý và hơn 500 nhân viên bán hàng cả nước.

- Công ty thường xuyên tổ chức huấn luyện cho toàn thể CBNV khối bán hàng trên cả nước thông qua huấn luyện trải nghiệm các game vận động tại Hà Tiên, Quy Nhơn và Thanh Hóa.

- Nhằm nâng cao trình độ ngoại ngữ, BCH Đoàn CS đã thành lập Câu lạc bộ nói Tiếng Anh (ESC) duy trì với định kỳ 1 lần/tháng, thu hút nhiều CBNV yêu thích nói Tiếng Anh tham gia.

- Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến trong công việc luôn được CBNV tham gia tích cực. Trong đó, CBNV đã đề xuất 321 ý tưởng sáng cải kiến, trong đó khả thi 179 ý tưởng - sản phẩm mới, đã triển khai sản xuất 02 sản phẩm. Cải tiến điều chỉnh quy trình sản xuất 12 sản phẩm.

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

"Nhằm đảm bảo sức khỏe lâu dài cho người lao động và xây dựng một môi trường làm việc an toàn để người lao động an tâm công tác, DHG Pharma luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, về vấn đề an toàn - sức khỏe nghề nghiệp và được phổ biến thường xuyên, đầy đủ đến người lao động tham gia vào quá trình sản xuất tại nhà máy."

Tại DHG Pharma, CBNV được trang bị dụng cụ bảo hộ đạt tiêu chuẩn chất lượng, được mua Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn và được xem xét hỗ trợ các chính sách, chế độ bồi dưỡng độc hại, được thăm khám sức khỏe định kỳ để hạn chế tối đa những rủi ro cũng như phát hiện, điều trị kịp thời bệnh nghề nghiệp. Ngoài ra, tại nhà máy, các kho xưởng hàng hóa, văn phòng Công ty đều được trang bị hệ thống báo cháy tự động, bình chữa cháy CO_2, vòi nước... nhằm ứng phó kịp thời với những tình huống khẩn cấp có thể xảy ra.

Hằng năm, Công ty còn thực hiện các khóa huấn luyện an toàn lao động cho tất cả CBNV nói chung và công nhân tại nhà máy sản xuất nói riêng về sơ cấp cứu trong an toàn lao động, an toàn hóa chất, an toàn bức xạ, phòng cháy chữa cháy,...

STT	Nội dung	Số lượt	Ghi chú
1	Khám bệnh nghề nghiệp	294 người/ 294 người	
2	Khám sức khỏe cho CB NV làm việc nặng nhọc độc hại	412 người/ 412 người	
3	Khám sức khỏe định kỳ	100%	Đối tượng: CBCNV ký hợp đồng lao động (HĐLĐ) xác định thời hạn, HĐLĐ không xác định thời hạn và ký hợp đồng công nhật có thời gian công tác trên 12 tháng.
4	Khám sức khỏe chuyên khoa cho nữ	832 người /949 người	do người lao động đăng ký tự nguyện

Kết quả thống kê năm 2017

STT	Các chỉ tiêu trong kỳ báo cáo	ĐVT	Năm 2017
1	**Tai nạn lao động**		
	Tổng số vụ tai nạn lao động	Vụ	Không có
	Tổng số người bị tai nạn lao động	Người	Không có
	Số ngày nhân viên bị nghỉ việc do tai nạn lao động	Ngày	Không có
	Tổng số vụ tử vong do tai nạn lao động	Vụ	Không có
2	**Bệnh nghề nghiệp**		
	Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp trong năm 2017	Người	Không có
	Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp cộng dồn tại thời điểm báo cáo	Người	Không có
3	**Kết quả phân loại sức khỏe của người lao động**		
	Loại I	%	1,3
	Loại II	%	45,0
	Loại III	%	34,8
	Loại IV	%	16,9
	Loại V	%	2,0

(*) Khám sức khỏe loại V chủ yếu do người lao động mất răng hoặc cận thị.

1/2 THẾ KỶ

PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

GẦN NỬA THẾ KỶ QUA, BÊN CẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, DHG PHARMA KHÔNG NGỪNG THỰC HIỆN SỨ MẠNG NÂNG CAO SỨC KHỎE CON NGƯỜI VỚI TRÁI TIM CHÂN THÀNH, NGHĨA TÌNH. ĐI CÙNG VỚI THÔNG ĐIỆP Ý NGHĨA LÀ CÁC HOẠT ĐỘNG THIẾT THỰC, GÓP PHẦN TÁC ĐỘNG SÂU SẮC ĐẾN Ý THỨC CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG VIỆC CHUNG TAY CHĂM SÓC, BẢO VỆ SỨC KHỎE, CÙNG LAN TỎA CÁC GIÁ TRỊ TỐT ĐẸP ĐỂ PHÁT TRIỂN VÀ XÂY DỰNG MỘT CUỘC SỐNG KHỎE ĐẸP HƠN.



ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA XÃ HỘI

Dược Hậu Giang đã tạo công ăn việc làm cho hơn

3.000 LAO ĐỘNG

Ngân sách cho hoạt động cộng đồng năm 2017

6,1 TỶ ĐỒNG

Dược Hậu Giang đã tạo công ăn việc làm cho hơn 3.000 lao động. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, Dược Hậu Giang góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương, thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế chung của xã hội.

Bên cạnh đó, hằng năm, Dược Hậu Giang đóng góp hàng tỷ đồng vào ngân sách nhà nước cùng nhiều chương trình hoạt động xã hội cộng đồng khác tại địa phương. Năm 2017, Dược Hậu Giang đã dành khoảng 6,1 tỷ đồng cho hoạt động cộng đồng dưới nhiều hình thức và nhiều hoạt động khác nhau như: Các hoạt động từ thiện, đóng góp vật chất cho các hoàn cảnh khó khăn; Phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam Anh hùng; Ủng hộ vật chất tinh thần cho các vùng bị thiên tai, trẻ em nghèo,...

Hiệu quả hoạt động mang lại cho các bên liên quan

Bên liên quan	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Cổ đông	Cổ tức	261,5 tỷ đồng	305,1 tỷ đồng	392,2 tỷ đồng
Nhà nước	Nộp ngân sách nhà nước	356,6 tỷ đồng	241,6 tỷ đồng	306,6 tỷ đồng
Nhân viên	Thu nhập của người lao động	15,7 triệu đồng/ tháng/người	21,8 triệu đồng/ tháng/người	17,8 triệu đồng/ tháng/người
Nhà cung cấp	Tổng giá trị giao dịch trong năm	5.082 tỷ đồng	6.293 tỷ đồng	8.179 tỷ đồng
Khách hàng	Doanh thu thuần	3.608 tỷ đồng	3.783 tỷ đồng	4.063 tỷ đồng
Cộng đồng	Đóng góp cho cộng đồng, xã hội	6 tỷ đồng	5,6 tỷ đồng	6,1 tỷ đồng

Ngày hội "JBSL cùng DHG Pharma chung tay Phòng ngừa đột quỵ"



PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

"Gần nửa thế kỷ qua, bên cạnh các hoạt động kinh doanh, DHG Pharma không ngừng thực hiện sứ mệnh nâng cao sức khỏe con người với trái tim chân thành, nghĩa tình. Đi cùng với thông điệp ý nghĩa là các hoạt động thiết thực, góp phần tác động sâu sắc đến ý thức của cộng đồng trong việc chung tay chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, cùng lan tỏa các giá trị tốt đẹp để cùng phát triển và xây dựng một cuộc sống khỏe đẹp hơn."

Bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, ngoài việc tự hào là Doanh nghiệp dẫn đầu ngành Dược Việt Nam, DHG Pharma còn tự hào với "**Bản sắc văn hóa Dược Hậu Giang**" với tinh thần tương thân tương ái thông qua các hoạt động xã hội từ thiện giúp đỡ nhân dân.

1 Tiêu biểu là mô hình "**Khám bệnh phát thuốc miễn phí - chăm sóc sức khỏe nhân dân**" đã được cộng đồng, nhân dân, chính quyền và các đoàn thể đánh giá cao trong nhiều năm qua. Với lợi thế là doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh dẫn đầu ngành Dược phẩm, DHG Pharma đã phối hợp cùng các đội bác sĩ tình nguyện Sở Y tế các tỉnh thành, đội Bác sĩ tình nguyện chương trình "**Đặc nhiệm Blouse trắng**" tổ chức các đợt khám bệnh phát thuốc miễn phí, tư vấn sức khỏe cho nhân dân trên cả nước. DHG đã tổ chức khám bệnh cho người nghèo vùng sâu với 45.800 lượt với tổng chi phí 3,3 tỷ đồng. Trong đó: tổ chức 02 chương trình lớn phối hợp với Bệnh viện Chợ Rẫy Phnom Pênh tổ chức tại nước bạn Campuchia.

2 Câu lạc bộ hiến máu tại Công ty ra đời và được duy trì từ năm 2007 đến nay với hơn 500 hội viên Trong năm 2017, 186 CBNV đã tham gia hiến máu với tổng cộng 241 đơn vị máu.

3 Phát động phong trào "**60 ngày tiết kiệm vì trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**", Công ty đã vận động mỗi đoàn viên thanh niên nộp 02 kg giấy/đợt. Kết quả đã thu gom được 1,4 tấn giấy vụn và toàn bộ số tiền trên được đóng góp cho chương trình.

4 Ngày 1/9/2017, DHG Pharma tổ chức mừng sinh nhật lần thứ 43 và tổ chức lễ đi bộ và lễ mổ heo Vì bệnh nhân nghèo 2017. Lễ "**mổ heo**" đã quyên góp cho Quỹ Bảo trợ bệnh nhân nghèo với tổng số tiền nhận được 1,4 tỷ đồng. Sự đóng góp của đối tác và khách hàng 68,3 triệu đồng; sự đóng góp từ thu nhập hàng tháng của CBNV 1,3 tỷ đồng. DHG Pharma đã trích 600 triệu đồng trao tặng Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo TP. Cần Thơ và Hội người khuyết tật, trẻ mồ côi, bệnh nhân nghèo Tỉnh Hậu Giang, đồng thời tiếp tục nhân rộng những việc làm ý nghĩa. Công ty còn hỗ trợ CBNV thanh toán các trường hợp bệnh nằm viện của bản thân và thân nhân và những mãnh đời bất hạnh trong và ngoài thành phố Cần Thơ. Trong năm, đã hỗ trợ 255 trường hợp với số tiền 1,9 tỷ đồng.

5 Công đoàn cơ sở tổ chức cho các tổ công đoàn hàng tháng thăm và chăm sóc mỗi người già bằng một suất ăn dinh dưỡng, tại trung tâm người già quận Bình Thủy, hàng tuần nấu thức ăn dinh dưỡng cho các cháu tại trung tâm nuôi trẻ mồ côi TP. Cần Thơ.

6 Ngày 25/3/2017, DHG Pharma đã ứng biến hỗ trợ trang bị nhanh 300 túi thuốc gia đình dành tặng cho người dân xung quanh khu vực bị ảnh hưởng bởi vụ cháy Công ty Kwong Lung - Meko ở Khu Công nghiệp Trà Nóc - Cần Thơ.

7 Chăm lo, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, và giúp đỡ nạn nhân nhiễm chất độc da cam quận Ninh Kiều và quận Cái Răng, TP. Cần Thơ theo định kỳ hàng quý và tặng quà nhân dịp Xuân Đinh Dậu 2017.

8 Dược Hậu Giang đã tiên phong và tạo nên "**sự khác biệt**" trong việc đồng hành cùng người dân vùng bão lũ, ưu tiên hỗ trợ cho đồng nghiệp là cán bộ y tế tại tám địa phương bị ảnh hưởng do bão lũ, trọng điểm là huyện Vạn Ninh và thị xã Ninh Hòa của tỉnh Khánh Hòa. Tập thể DHG Pharma đã góp hơn 1 tỷ đồng hỗ trợ cho các đồng nghiệp ở Khánh Hòa. Cụ thể, DHG Pharma đã trao tặng chi phí cùng cơ số thuốc cho các cơ sở y tế là những loại thuốc thiết yếu điều trị bệnh thông thường như cảm, sốt, viêm da, các bệnh về tiêu hóa.

9 Thăm và tặng quà cho hơn 60 em là trẻ em mồ côi tại chùa Bửu Trì nhân dịp Tết và Trung Thu. Tổ chức cho 120 em (trẻ em tại chùa Bửu Trì, trẻ em cơ nhỡ đường phố, các em đang sinh hoạt tại Nhà trẻ Hoa Mai) tham gia chương trình "**Trải nghiệm cuối tuần**" tại Funny Land.



1



2

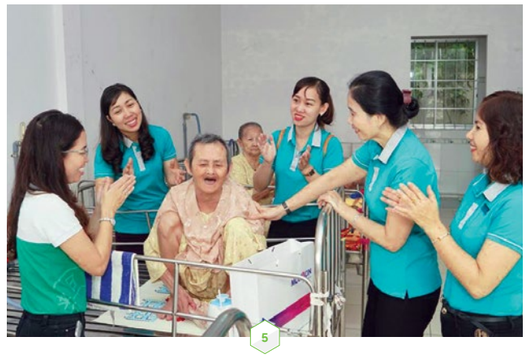


3


4



4


5



6


7



8


9

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Hiện nay, môi trường sống đang bị ô nhiễm nghiêm trọng, là mối quan tâm, lo lắng chung cho các quốc gia trên phạm vi toàn cầu. Đặc biệt, Việt Nam nằm trong top 10 quốc gia bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất vì biến đổi khí hậu. Bên cạnh định hướng tập trung vào các giải pháp kinh doanh hiệu quả, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và uy tín trên thị trường, DHG Pharma với vị thế Công ty đầu ngành luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, hướng tới doanh nghiệp thân thiện với môi trường, chung tay "***Vì một thế giới tươi đẹp hơn***".



Trong các vấn đề môi trường được đánh giá là trọng yếu, DHG Pharma đưa ra những nhóm giải pháp chính để từ đó xây dựng một kế hoạch chi tiết xoay quanh định hướng đã đề ra:

Chỉ tiêu	Năng lượng	Nước	Chất thải
THAY ĐỔI HÀNH VI	Nâng cao ý thức tiết kiệm điện, tiết kiệm mọi lúc, mọi nơi. Khuyến khích mọi người sử dụng những bóng đèn tiết kiệm năng lượng, tắt điện, quạt khi rời khỏi cơ quan,... Khuyến khích nhân viên đóng góp sáng kiến - cải tiến và trao thưởng các sáng kiến.	Nâng cao ý thức tiết kiệm nước, tăng cường việc sử dụng nước có trách nhiệm và khuyến khích nhân viên các nhà máy luôn lưu ý và báo ngay khi có rò rỉ. Khuyến khích nhân viên đóng góp sáng kiến - cải tiến và trao thưởng các sáng kiến.	Hạn chế sử dụng túi nilon. Tiết kiệm giấy, đọc kỹ văn bản trước khi in, tận dụng giấy một mặt. Phân loại rác (rác hữu cơ, rác tái chế nhựa và rác tái chế giấy). Khuyến khích nhân viên đóng góp sáng kiến - cải tiến và trao thưởng các sáng kiến.
CẢI TIẾN QUY TRÌNH VẬN HÀNH	Cải thiện quy trình vận hành nhằm tăng năng suất tại các dây chuyền sản xuất. Kiểm tra mức tiêu thụ năng lượng mỗi tháng.	Tái sử dụng nước đã qua xử lý để tưới cây. Tăng cỡ lô sản xuất, sản xuất liên tục để giảm số lần vệ sinh máy, giảm tiêu hao năng lượng nước, giảm nguồn nước thải.	Hạn chế tối đa chất thải và tái sử dụng/tái chế chất thải để sử dụng vào mục đích thích hợp.
ĐẦU TƯ THIẾT BỊ	Đầu tư vào các thiết bị tiết kiệm năng lượng.	Đầu tư vào các thiết bị tiết kiệm nước.	Đầu tư vào các thiết bị sử dụng nguồn năng lượng ít phát thải.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

NGUYÊN VẬT LIỆU

2.580 tấn
nguyên liệu & tá dược

Trị giá hao hụt sản phẩm ↓24%

Hao hụt PVC ↓5,2%

Hao hụt nhôm ↓2,6%

Năm 2017, nhu cầu sử dụng các loại nguyên vật liệu như sau: 2.580 tấn nguyên liệu & tá dược; 537 triệu nang rỗng các loại; 411 tấn màng nhôm, giấy nhôm dẻo, PVC; 7 triệu túi & tube; 7.423 kg màng co, bao bì khác và 198 triệu giấy các loại. Trong đó, trị giá hao hụt sản phẩm giảm 24%, hao hụt PVC giảm 5,2% và hao hụt nhôm giảm 2,6% so với năm 2016.

Đồng thời, chất lượng sản phẩm luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty đối với khách hàng và người tiêu dùng. Do đó, nguồn nguyên vật liệu luôn được Công ty xem xét, lựa chọn kỹ lưỡng từ các nhà cung cấp uy tín trên thế giới và tại Việt Nam.

STT	Chủng loại nguyên vật liệu	Quốc gia nhập khẩu
1	Nguyên liệu + tá dược	Châu Âu: Tây Ban Nha, Đức, Ý, Pháp, Thụy Điển, Anh, Bỉ,.... Châu Á: Nhật, Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam,...
2	Nang rỗng	Mỹ, Pháp, Indonesia, Ấn Độ, ...
3	PVC + Màng nhôm + Giấy dẻo	Việt Nam
4	Nhãn, nhãn thùng, tờ hướng dẫn sử dụng và túi các loại	Việt Nam

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP

Việc đánh giá lựa chọn nhà cung cấp, cung ứng ngày càng đóng vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh sản xuất của doanh nghiệp. Lựa chọn được những nhà cung ứng có độ tin cậy cao, giá cả cạnh tranh, chất lượng tốt,... giúp gia tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao uy tín và giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp.

Để việc đánh giá lựa chọn nhà cung cấp được thực hiện một cách khoa học và đáp ứng đầy đủ các mục tiêu mà doanh nghiệp muốn hướng đến, DHG Pharma đã xây dựng bộ khung các tiêu chí đánh giá nhà cung cấp và được thực hiện, kiểm tra và kiểm soát bởi Phòng Quản lý chất lượng.

Các nhà cung cấp đã được chấp nhận sẽ được đánh giá đột xuất nếu quá trình cung cấp cho thấy có những dấu hiệu thay đổi về chất lượng hoặc các cam kết so với ban đầu. Nhà cung cấp sẽ không được đưa vào danh sách được chấp nhận hoặc loại bỏ khỏi danh sách nếu vi phạm một trong các lỗi sau:

- Chất lượng hàng không đạt theo yêu cầu của Công ty (làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm).
- Nhà cung cấp không hợp tác và giải quyết khiếu nại không thỏa đáng.
- Nhà cung cấp nhận thư cảnh báo từ cơ quan có thẩm quyền trong đó lý do có liên quan đến nguyên liệu Công ty đang sử dụng và giấy chứng nhận sản xuất.

STT	Chỉ tiêu đánh giá	Căn cứ đánh giá
1.	**Hệ thống chất lượng, tư cách pháp nhân**	• Kết quả kiểm tra mẫu hàng hóa. • Các bằng chứng về chất lượng. • Giấy phép kinh doanh. • Các tiêu chuẩn khác.
2.	**Thời gian giao hàng, dịch vụ giao nhận, giá cả tín dụng, phương thức thanh toán**	• Giao hàng đúng hạn. • Đúng hợp đồng, thuận tiện. • Giá cả hợp lý. • Phương thức thanh toán có lợi.
3.	**Chủng loại hàng hóa, dịch vụ hậu mãi**	• Hậu mãi tốt. • Tư vấn kỹ thuật. • Đa dạng.
4.	**Giải quyết khiếu nại**	Giải quyết khiếu nại hợp tình, hợp lý.
.5.	**Uy tín nhãn hàng**	Hàng được cung cấp nhiều cho các đơn vị cùng ngành vì chất lượng tốt.
6.	**Sản xuất**	• Quy trình vận hành, vệ sinh và bảo trì máy móc thiết bị. • Hệ thống kiểm soát. • Hồ sơ ghi chép. • Trang phục bảo hộ lao động. • Huấn luyện nhân viên.
7.	**Kho**	• Chương trình kiểm soát động vật có hại xâm nhập vào kho. • Điều kiện bảo quản. • Điều kiện vệ sinh. • Hệ thống phòng cháy chữa cháy. • Hàng hóa được đặt trên kệ, pallet. • Áp dụng nguyên tắc. FIFO (Nhập trước xuất trước), FEFO (Hết hạn dùng trước, xuất trước). • Rộng rãi, thoáng mát, có lối đi đủ rộng giữa các dãy hàng hóa. • Chương trình huấn luyện nhân viên. • Hệ thống giao nhận, phân phối hàng.

Các bước đánh giá nhà cung cấp



1. Sau khi xem xét và đánh giá tiềm năng của từng nhà cung ứng, người được phân công đánh giá sẽ tiến hành phân loại chọn lọc nhà cung ứng dựa vào tiêu chuẩn đánh giá nhà cung ứng, các chuẩn mực lựa chọn, đánh giá và đánh giá lại.
2. Thăm quan nhà xưởng và đánh giá trực tiếp cơ sở vật chất, giấy phép thành lập, kinh doanh và khả năng của nhà cung ứng.
3. Lập danh sách nhà cung ứng chính thức: Danh sách nhà cung ứng được chọn phải lập theo thứ tự từ kết quả đánh giá.
4. Trình Ban Tổng Giám đốc duyệt danh sách nhà cung ứng chính thức.
5. Lưu hồ sơ: danh sách nhà cung ứng được chọn cập nhật thường xuyên và được tiến hành đánh giá định kỳ dựa vào kết quả của lần đánh giá trước theo quy định như sau:
   - Nhà cung cấp đạt mức A: 3 năm/lần.
   - Nhà cung cấp đạt mức B: 2 năm/lần.
   - Nhà cung cấp đạt mức C: 1 năm/lần.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

> Bảo vệ môi trường chính là kết quả của hành động tiết kiệm năng lượng. Là khởi nguồn của những hành động thể hiện trách nhiệm trước cộng đồng, vừa là nét đẹp văn hóa, vừa là cách thiết thực và hiệu quả nhất góp phần gìn giữ môi trường "XANH - SẠCH - ĐẸP".



Bên cạnh đó, chi phí năng lượng ảnh hưởng đến chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty, do đó tiết kiệm năng lượng là mục tiêu hàng đầu trong sản xuất để mang lại lợi nhuận cao hơn. Công ty luôn nhắc nhở nhân viên thực hiện đúng quy định về sử dụng năng lượng trong đơn vị như: Sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, tắt khi không sử dụng; áp dụng khoa học kỹ thuật điều chỉnh lượng tiêu thụ năng lượng trong làm lạnh nhà xưởng, vận chuyển,...

Tiêu thụ năng lượng cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt

Nội dung	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Sản lượng sản xuất	Triệu ĐVSP	4.156	4.414	3.948
Lượng điện tiêu thụ	Kwh	19.746.658	23.147.168	25.156.034
Cường độ sử dụng	Kwh/Triệu ĐVSP	4.751	5.244	6.372
Tổng tiền điện tiêu thụ	Tỷ VNĐ	32,02	36,80	40,66
Lượng gas tiêu thụ	Kg	27.265	22.960	19.556
Tổng tiền gas tiêu thụ	Triệu VNĐ	387	296	314

(Lượng tiêu thụ điện, gas được tính dựa trên tổng hóa đơn thanh toán điện, gas hàng tháng)

Tổng lượng điện tiêu thụ trong năm 2017 là 25.156.034 Kwh/năm, cao hơn 2016 và 2015 do vận hành nhà máy Betalactam từ tháng 10/2016. Nhà máy Betalactam về sản lượng chỉ đóng góp 9% nhưng đóng góp 30% về mặt giá trị. Do đó, cường độ sử dụng điện năng năm 2017 trên một đơn vị sản phẩm tăng 21,5% so với năm 2016.

Để giảm bớt áp lực về chi phí điện năng, DHG Pharma đang nghiên cứu đầu tư hệ thống lò hơi và đưa vào vận hành trong thời gian sắp tới. Việc đầu tư hệ thống lò hơi sẽ giúp Công ty tiết kiệm chi phí. Ngoài việc tiết kiệm chi phí, hệ thống lò hơi giúp giảm các tác động đến môi trường như lượng khói bụi phát sinh từ vận hành hệ thống lò hơi được xử lý triệt để thông qua quy trình rửa bụi và qua hệ thống ống khói tầng cao, đảm bảo yêu cầu về phát thải được cơ quan quản lý cấp phép.

NGUỒN NƯỚC

Nguồn cung cấp

Nguồn nước tại DHG Pharma được sử dụng là nguồn nước sạch của Công ty cấp thoát nước TP. Cần Thơ và Tỉnh Hậu Giang cung cấp, dùng cho các mục đích sản xuất (sử dụng nước RO, nước cất dùng cho thuốc nhỏ mắt, vệ sinh máy móc nhà xưởng) và sinh hoạt (nấu ăn, vệ sinh, tưới cây cảnh,...).



Khối lượng và cường độ tiêu thụ nước

Nội dung	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Sản lượng sản xuất	Triệu ĐVSP/năm	4.156	4.414	3.948
Nước sử dụng	m^3/năm	268.023	211.046	240.568
Cường độ sử dụng	m^3/Triệu ĐVSP	64	48	61
Tổng tiền nước	Tỷ VNĐ/năm	2,1	1,7	2,1
% nước tái sử dụng/tổng lượng nước thải	%	10	6	6

Phương pháp đánh giá: lượng nước được tính theo tổng hóa đơn thanh toán tiền nước mỗi tháng và được tính trên tình trạng sản lượng sản xuất cụ thể trong tháng.

Do tháng 10/2016, nhà máy Betalactam bắt đầu vận hành, nên để đáp ứng nhu cầu cho hệ thống điều hòa không khí và trung tâm lạnh, lượng nước sử dụng của xưởng tăng so với năm 2016.

Nước được tái chế và tái sử dụng

Trước tình hình xâm nhập mặn, hạn hán xảy ra trên cả nước, tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước cho sản xuất đang là đề tài nóng được cộng đồng xã hội quan tâm. Nguồn tài nguyên nước trong giai đoạn hiện nay là vô cùng quý giá. Sớm nhận thức được điều này, DHG Pharma đã có chuẩn bị trước cho việc thu hồi, tái sử dụng nguồn nước thải sau khi được xử lý đạt các tiêu chuẩn quy định. Vì vậy, khi đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, công ty đã thực hiện xây dựng hồ chứa nước sau xử lý để tái sử dụng và tận dụng nước mưa để tưới cây thay cho nước máy.

Tái sử dụng 6%
Lượng nước sử dụng năm 2017

GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NƯỚC TRONG NĂM 2017

1. Để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn nước, DHG Pharma đã tiến hành chuẩn hóa đường ống, lắp đặt lại thủy kế mới (đồng hồ nước) có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị có sử dụng nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm.
2. Công ty đang theo dõi để khoán định mức chuẩn nước sử dụng trên từng dây chuyền thiết bị và từng xưởng sản xuất.
3. Các năm sắp tới, Công ty tiếp tục sắp xếp kế hoạch sản xuất khoa học, tăng cỡ lô sản xuất, sản xuất liên tục để giảm số lần vệ sinh máy, giảm tiêu hao năng lượng nước, giảm nguồn nước thải vệ sinh, tăng năng suất lao động dẫn đến giảm tiêu hao năng lượng nước/đơn vị sản phẩm. Đồng thời, thực hiện sử dụng nước hiệu quả thông qua việc thiết kế hệ thống cấp nước hoàn chỉnh, đảm bảo không bị rò rỉ nước, dễ kiểm soát và dễ sửa chữa khi có sự cố.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ KIỂM SOÁT PHÁT THẢI, KHÍ THẢI VÀ CHẤT THẢI

Các chính sách phòng chống ô nhiễm

Công ty tuân thủ các quy định về phòng chống ô nhiễm theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và các tiêu chuẩn GMP, GLP, GSP-WHO. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường thông qua sự hướng dẫn của các cơ quan môi trường địa phương như: Thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đúng quy định cam kết. Hàng năm thực hiện quan trắc môi trường 4 lần. Kết quả quan trắc chất lượng môi trường được đánh giá theo Quy chuẩn Việt Nam (QCVN) hiện hành.

Thường xuyên quan trắc khí thải

Dược Hậu Giang thường xuyên thực hiện quan trắc môi trường sản xuất mỗi năm ít nhất 02 lần và các kết quả quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép, đảm bảo hoạt động sản xuất của Dược Hậu Giang rất ít gây tác động đến môi trường xung quanh.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

> Là Công ty đầu ngành, bên cạnh định hướng tập trung vào các giải pháp kinh doanh hiệu quả, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, uy tín trên thị trường, Dược Hậu Giang luôn ý thức chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, hướng tới doanh nghiệp thân thiện với môi trường và đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động.

Dược Hậu Giang có bộ phận chuyên trách về môi trường có trình độ chuyên môn phù hợp. Tất cả CBNV của Công ty, đặc biệt lao động tại nhà máy thường xuyên được phổ biến về cách phân loại chất thải, rác thải, các quy định về việc sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước... trong sản xuất và hoạt động văn phòng cũng như các quy định về vệ sinh môi trường, an toàn lao động.

Tất cả các nhà máy sản xuất của Dược Hậu Giang đều thực hiện đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường trước khi đi vào hoạt động. Trong quá trình hoạt động, các nhà máy tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về môi trường, thực hiện đo đạc, giám sát môi trường định kỳ 1 quý/lần và báo cáo lên các cơ quan chức năng liên quan.



Để ngày càng chuẩn hóa những giá trị bền vững trong các hoạt động của Công ty, Dược Hậu Giang đã có những bước thực hiện cụ thể trong năm 2017 như sau:

NHÀ MÁY	PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN
• Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường, giảm thiểu tối đa lượng khí thải, chất thải ra môi trường, phân loại chất thải trước khi xử lý. • Tăng cường công tác vệ sinh nhà xưởng, bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị máy móc. • Tuyên truyền ý thức tiết kiệm năng lượng điện, nước.	• Thông qua các buổi truyền thông nội bộ và các cuộc họp giao ban tại nhà máy. • Ban Quản lý nhà máy đưa ra những quy trình kiểm soát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường. • Sử dụng tiết kiệm điện, nước, tận dụng nước mưa để tưới cây...

VĂN PHÒNG	PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN
• Nêu cao ý thức giảm thiểu chất thải thông thường tại văn phòng, sử dụng mail để chuyển tiếp thông tin đối với những trường hợp không cần in ấn. • Tuyên truyền ý thức tiết kiệm điện, nước. • Phân loại rác thải sinh hoạt trước khi xử lý.	• Ưu tiên sử dụng mail để chuyển tiếp thông tin, hạn chế sử dụng giấy in và xả thải ra môi trường. • Truyền thông toàn bộ văn phòng thực thi tiết kiệm điện, nước. Tắt điện và điều hòa khi không sử dụng và khi ra khỏi văn phòng. • Trang bị các thùng rác để phân loại rác tái chế, rác vô cơ, rác hữu cơ, ... trước khi đem đi xử lý. • Phát động phong trào tạo một môi trường lành mạnh, sạch đẹp thông qua hoạt động "**Góc làm việc xanh, sạch, đẹp**". Các phòng ban, đơn vị đã thực hiện cải tiến góc làm việc theo tiêu chí "**5S**": Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ - Săn sóc và xanh.

Trong năm 2017, Công ty không ghi nhận trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường:

- Số lần bị phạt: 0 lần.
- Số tiền bị phạt: 0 đồng.



> Năm 2018, Dược Hậu Giang sẽ tiếp tục tích cực tham gia và khuyến khích CBNV tham gia các phong trào vì môi trường như trồng cây xanh tại nhà máy, đi bộ vì môi trường... Ngoài ra, Công ty sẽ không ngừng nghiên cứu cải tiến máy móc thiết bị trong sản xuất nhằm hạn chế tốt nhất sự tác động và xả thải ra môi trường và nêu cao tinh thần chống lãng phí trong toàn bộ Công ty."

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

184 Thông tin về Doanh nghiệp
186 Báo cáo kiểm toán độc lập
188 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
190 Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
191 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
193 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

642

tỷ đồng





CHẠM ĐẾN MỤC TIÊU

Năm 2017, trong bối cảnh nền kinh tế và thị trường ngành Dược còn nhiều thách thức, mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng DHG Pharma vẫn lần thứ 4 liên tiếp giữ vững danh hiệu Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam, lần thứ 6 liên tiếp đạt danh hiệu Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam với phong độ ổn định nhất. Với nhà đầu tư, cổ đông, đối tác và khách hàng, Công ty tiếp tục củng cố niềm tin về một tương lai đồng hành, thịnh vượng.

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Quyết định thành lập doanh nghiệp	Số 2405/QD-CT.UB ngày 5 tháng 8 năm 2004 Quyết định do Ủy ban Nhân dân TP. Cần Thơ cấp.	
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Số 5703000111 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp ngày 15 tháng 9 năm 2004. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty được điều chỉnh nhiều lần, và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh gần nhất điều chỉnh lần thứ 24 ngày 1 tháng 9 năm 2017 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Cần Thơ cấp.	
Hội đồng Quản trị	Ông **Hoàng Nguyên Học**	Chủ tịch (từ nhiệm ngày 25 tháng 10 năm 2017)
	Ông **Nguyễn Chí Thành**	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 26 tháng 10 năm 2017)
	Ông **Lê Đình Bửu Trí**	Phó chủ tịch (từ nhiệm ngày 25 tháng 10 năm 2017)
	Bà **Phạm Thị Việt Nga**	Thành viên
	Ông **Đoàn Đình Duy Khương**	Thành viên
	Ông **Trần Chí Liêm**	Thành viên
	Ông **Jun Kuroda**	Thành viên
	Ông **Shuhei Tabata**	Thành viên (từ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2017)
	Bà **Đặng Thị Thu Hà**	Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 7 năm 2017)
Ban Tổng Giám đốc	Bà **Phạm Thị Việt Nga**	Tổng Giám đốc (từ nhiệm ngày 1 tháng 9 năm 2017)
	Ông **Đoàn Đình Duy Khương**	Quyền Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 1 tháng 9 năm 2017)
	Ông **Lê Chánh Đạo**	Phó Tổng Giám đốc
	Bà **Nguyễn Ngọc Diệp**	Phó Tổng Giám đốc
	Ông **Tomoyuki Kawata**	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 25 tháng 10 năm 2017)
Ban kiểm soát	Ông **Trần Quốc Hưng**	Trưởng ban
	Bà **Nguyễn Phương Thảo**	Thành viên
	Ông **Đinh Đức Minh**	Thành viên
Người đại diện theo pháp luật	Ông **Đoàn Đình Duy Khương**	Quyền Tổng Giám đốc
Trụ sở chính	288 Bis Nguyễn Văn Cừ, Phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi giả định đơn vị hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Tập đoàn với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận và các sai sót khác.

PHÊ CHUẨN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm từ trang 188 đến trang 232. Báo cáo tài chính hợp nhất này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

M.S.D.N: 1800156801 - C.T.C.P - CHI NHÁNH - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG - Q.NINH KIỀU - TP.CẦN THƠ

Lê Chánh Đạo
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền

Thành phố Cần Thơ, nước CHXHCN Việt Nam
Ngày 12 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ("Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2017 và được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt ngày 12 tháng 3 năm 2018. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 188 đến trang 232.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được một công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất đó vào ngày 20 tháng 3 năm 2017.

Như một phần của cuộc kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017, chúng tôi đã kiểm toán những điều chỉnh được mô tả trong thuyết minh 41 được áp dụng để sửa đổi báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016. Theo ý kiến của chúng tôi, những điều chỉnh này là hợp lý và đã được áp dụng thích hợp. Ngoài việc kiểm tra những điều chỉnh này, chúng tôi không thực hiện kiểm toán, soát xét hay áp dụng bất kỳ thủ tục kiểm toán nào đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Tập đoàn và theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến hay một hình thức đảm bảo nào khác về báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 xét trên phương diện tổng thể.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

M.S.D.N: 0100157406 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM) - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Quách Thành Châu
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0875-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Phạm Thị Xuân Mai
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1771-2018-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM6637
TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2018

Như đã nêu trong thuyết minh số 2.1 của báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo là không nhằm mục đích phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước CHXHCN Việt Nam, và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và các thông lệ kế toán Việt Nam.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 (Trình bày lại - Thuyết minh 41)
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.939.184.938.924	2.746.072.800.225
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	549.777.216.585	603.188.961.343
111	Tiền		88.442.815.647	270.265.069.467
112	Các khoản tương đương tiền		461.334.400.938	332.923.891.876
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4(a)	930.615.143.091	703.731.000.000
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		930.615.143.091	703.731.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		799.556.214.859	692.280.925.032
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	739.281.053.856	622.748.103.096
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn		21.016.649.661	23.277.764.848
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn	6	16.239.970.057	34.213.970.916
136	Phải thu ngắn hạn khác	7	44.731.373.224	25.533.168.273
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	8	(21.712.831.939)	(13.492.082.101)
140	Hàng tồn kho	9	633.807.876.593	732.860.670.514
141	Hàng tồn kho		636.264.032.772	734.557.083.279
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.456.156.179)	(1.696.412.765)
150	Tài sản ngắn hạn khác		25.428.487.796	14.011.243.336
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	10(a)	9.715.813.993	4.212.568.934
152	Thuế GTGT được khấu trừ		7.972.889.195	1.488.901.617
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	11(a)	7.739.784.608	8.309.772.785
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		1.148.295.051.933	1.199.269.175.705
210	Các khoản phải thu dài hạn		3.509.997.935	5.099.472.109
215	Phải thu về cho vay dài hạn	6	3.449.997.935	5.099.472.109
216	Phải thu dài hạn khác		60.000.000	-
220	Tài sản cố định		1.026.999.503.625	1.103.433.387.404
221	Tài sản cố định hữu hình	12(a)	785.209.377.724	841.468.707.693
222	Nguyên giá		1.377.975.628.774	1.356.813.642.277
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(592.766.251.050)	(515.344.934.584)
227	Tài sản cố định vô hình	12(b)	241.790.125.901	261.964.679.711
228	Nguyên giá		269.846.865.042	284.512.652.922
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(28.056.739.141)	(22.547.973.211)
240	Tài sản dở dang dài hạn	13	36.307.709.778	17.160.871.337
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		36.307.709.778	17.160.871.337
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4(b)	14.537.718.549	15.744.151.251
252	Đầu tư vào công ty liên kết		3.129.548.349	4.335.981.051
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		27.908.170.200	27.908.170.200
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(16.500.000.000)	(16.500.000.000)
260	Tài sản dài hạn khác		66.940.122.046	57.831.293.604
261	Chi phí trả trước dài hạn	10(b)	31.156.425.691	22.760.003.178
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	14	35.783.696.355	35.071.290.426
270	TỔNG TÀI SẢN		4.087.479.990.857	3.945.341.975.930

VNĐ

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 (Trình bày lại - Thuyết minh 41)
300	NỢ PHẢI TRẢ		1.328.385.577.037	1.075.559.068.116
310	Nợ ngắn hạn		1.264.936.829.442	1.017.958.653.484
311	Phải trả người bán ngắn hạn	15	262.986.735.355	291.703.470.691
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		10.627.043.023	17.652.215.300
313	Thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước	11(b)	23.613.683.701	47.454.390.698
314	Phải trả người lao động		170.969.066.081	170.798.955.402
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	16	50.418.119.261	29.959.680.555
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	17	9.479.895.138	31.687.812.617
319	Phải trả ngắn hạn khác	18	204.083.490.483	6.558.475.458
320	Vay ngắn hạn	19	469.800.000.000	354.765.428.463
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20	62.958.796.400	67.378.224.300
330	Nợ dài hạn		63.448.747.595	57.600.414.632
342	Dự phòng phải trả dài hạn	22	38.386.466.419	33.379.107.808
343	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	21	25.062.281.176	24.221.306.824
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.759.094.413.820	2.869.782.907.814
410	Vốn chủ sở hữu		2.759.094.413.820	2.869.782.907.814
411	Vốn góp của chủ sở hữu	23, 24	1.307.460.710.000	871.643.300.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.307.460.710.000	871.643.300.000
412	Thặng dư vốn cổ phần	23, 24	6.778.948.000	6.778.948.000
418	Quỹ đầu tư phát triển	24	1.112.177.317.110	1.220.561.708.767
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24	321.006.296.742	736.638.702.184
421a	*- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của các năm trước*		*21.204.089.359*	*50.993.468.583*
421b	*- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay*		*299.802.207.383*	*685.645.233.601*
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	26	11.671.141.968	34.160.248.863
440	TỔNG NGUỒN VỐN		4.087.479.990.857	3.945.341.975.930



Trần Ngọc Hiền
Người lập

Hồ Bửu Huân
Kế toán trưởng

Lê Chánh Đạo
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 12 tháng 3 năm 2018

Các thuyết minh từ trang 193 đến trang 232 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

Các thuyết minh từ trang 193 đến trang 232 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

VNĐ

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
			2017	2016 (Trình bày lại - Thuyết minh 41)
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		4.569.014.010.206	4.153.858.990.854
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		(506.260.545.711)	(370.814.214.454)
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28(a)	4.062.753.464.495	3.783.044.776.400
11	Giá vốn	29	(2.279.637.916.449)	(2.070.058.537.405)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.783.115.548.046	1.712.986.238.995
21	Doanh thu hoạt động tài chính	28(b)	88.779.692.278	57.818.264.184
22	Chi phí tài chính	30	(97.684.683.909)	(84.755.578.873)
23	*- Trong đó: Chi phí lãi vay*		*(24.541.141.037)*	*(12.492.351.845)*
24	Phần lỗ trong công ty liên kết		(1.206.432.702)	(187.904.291)
25	Chi phí bán hàng	31	(732.085.284.498)	(631.639.529.721)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32	(318.385.523.755)	(297.318.503.446)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		722.533.315.460	756.902.986.848
31	Thu nhập khác		6.756.814.138	15.121.096.000
32	Chi phí khác		(10.041.010.203)	(15.367.068.235)
40	Lỗ khác	33	(3.284.196.065)	(245.972.235)
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		719.249.119.395	756.657.014.613
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	35	(77.572.213.560)	(89.002.442.744)
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	35	712.405.929	20.986.730.153
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		642.389.311.764	688.641.302.022
	Phân bổ cho			
61	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	24	642.407.977.142	685.645.233.601
62	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	26	(18.665.378)	2.996.068.421
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	36	4.367	4.485
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	36	4.367	4.485

M.S.D.N: 1800156801 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG Q.NINH KIỀU - TP.CẦN THƠ

Trần Ngọc Hiền
Người lập

Hồ Bửu Huân
Kế toán trưởng

Lê Chánh Đạo
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 12 tháng 3 năm 2018

Các thuyết minh từ trang 193 đến trang 232 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)

VNĐ

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
			2017	2016 (Trình bày lại - Thuyết minh 41)
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận trước thuế		719.249.119.395	756.657.014.613
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		92.010.389.406	93.720.931.417
03	Các khoản dự phòng		16.053.758.031	6.788.343.273
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(464.083.555)	467.459.783
05	Lãi từ thanh lý TSCĐ		(2.081.319.802)	(6.892.268.341)
05	Cổ tức được chia và lãi tiền gửi	28(b)	(81.590.212.108)	(54.963.916.458)
05	Lãi từ thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con	28(b)	(3.992.308.108)	-
05	Lỗ từ đầu tư vào công ty liên kết	4(b)	1.206.432.702	187.904.291
06	Chi phí lãi vay	30	24.541.141.037	12.492.351.845
07	Trích quỹ phát triển khoa học và công nghệ	21	8.705.231.445	-
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động		773.638.148.443	808.457.820.423
09	Tăng các khoản phải thu		(126.642.627.881)	(49.383.172.892)
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		98.293.050.507	(91.499.661.090)
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(46.446.885.927)	148.508.813.932
12	Tăng chi phí trả trước		(11.597.356.933)	(1.466.899.682)
14	Tiền lãi vay đã trả		(24.677.425.925)	(12.355.359.094)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	11	(95.788.362.968)	(64.844.697.715)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(106.470.431.383)	(92.225.802.806)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		460.308.107.933	645.191.041.076
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(63.484.311.476)	(136.172.500.824)
22	Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		20.184.454.559	10.271.648.184
23	Tiền chi cho vay và tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng		(1.523.238.571.667)	(1.439.479.585.457)
24	Thu hồi tiền cho vay và tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng		1.315.098.077.111	1.241.729.070.545
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(19.440.000.000)	-

Các thuyết minh từ trang 193 đến trang 232 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

(Theo phương pháp gián tiếp)

VNĐ

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
			2017	2016 (Trình bày lại - Thuyết minh 41)
26	Thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		9.000.000.000	-
27	Thu lãi tiền gửi, cổ tức được chia		69.676.354.237	46.066.915.316
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(192.203.997.236)	(277.584.452.236)
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ nhận vốn góp của cổ đông thiểu số và tái phát hành cổ phiếu quỹ		-	36.104.098.020
33	Thu từ vay ngắn hạn	19	2.516.213.007.337	1.561.815.329.559
34	Chi trả nợ gốc vay	19	(2.401.178.435.800)	(1.477.761.107.833)
36	Chi trả cổ tức cho chủ sở hữu	25, 26	(436.556.226.000)	(305.521.825.000)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính		(321.521.654.463)	(185.363.505.254)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(53.417.543.766)	182.243.083.586
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	3	603.188.961.343	420.712.811.918
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		5.799.008	233.065.839
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	549.777.216.585	603.188.961.343

Các giao dịch trọng yếu không sử dụng tiền mặt trong năm tài chính được trình bày tại Thuyết minh 39.

Trần Ngọc Hiền
Người lập

Hồ Bửu Huân
Kế toán trưởng

Lê Chánh Đạo
Phó Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 12 tháng 3 năm 2018

Các thuyết minh từ trang 193 đến trang 232 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Ngày 2 tháng 9 năm 2004, Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ("Công ty") chính thức đi vào hoạt động theo Quyết định số 2405/QĐ-CT.UB ngày 05/8/2004 của UBND Thành phố Cần Thơ về việc chuyển đổi Xí nghiệp Liên hợp Dược Hậu Giang Thành phố Cần Thơ thành công ty cổ phần hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5703000111 ngày 15 tháng 9 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp với vốn điều lệ ban đầu là 80.000.000.000 đồng.

Công ty là một công ty cổ phần niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong năm 2017, Công ty tăng vốn cổ phần lên 1.307.460.710.000 đồng bằng cách phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1. Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh lần thứ 23 ngày 28 tháng 7 năm 2017 cho việc gia tăng vốn này.

Hoạt động chính của Công ty và các công ty con là sản xuất, kinh doanh dược phẩm, cung cấp dịch vụ du lịch và phòng khám đa khoa.

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty và các công ty con là trong vòng 12 tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Tập đoàn có 3.205 nhân viên (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 2.944 nhân viên).

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") và quyền lợi của Tập đoàn trong công ty liên kết được liệt kê dưới đây:

Tên	Hoạt động chính	Giấy phép Kinh doanh	Quyền sở hữu và biểu quyết	
			2017	2016
Công ty con				
Công ty Cổ phần Dược Sông Hậu	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 6403000044 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 20 tháng 7 năm 2007	99,6%	51%
Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG	Sản xuất và kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y thế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 6300124430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 16 tháng 8 năm 2010	100%	100%
Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa; Sản xuất kinh doanh bao bì nhựa, nhôm, giấy; In xuất bản phẩm	Số 6300215818 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 28 tháng 9 năm 2012	100%	100%
Công ty TNHH Fuji Medic	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	Số 1801472944 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp ngày 27 tháng 07 năm 2016	51%	51%

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

Tên	Hoạt động chính	Giấy phép Kinh doanh	Quyền sở hữu và biểu quyết	
			2017	2016
Công ty TNHH MTV Dược phẩm B&T (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 1300917335 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp ngày 5 tháng 10 năm 2012	100%	100%
Công ty TNHH MTV DT Pharma (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 5104000057 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28 tháng 8 năm 2008	-	100%
Công ty TNHH MTV Dược phẩm HT (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 5604000048 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp ngày 16 tháng 5 năm 2008	-	100%
Công ty TNHH MTV Dược phẩm CM (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 6104000035 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp ngày 8 tháng 4 năm 2008	-	100%
Công ty TNHH MTV A&G Pharma (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 1601171629 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp ngày 17 tháng 6 năm 2009	-	100%
Công ty TNHH MTV Dược phẩm ST (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 5904000064 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 11 tháng 4 năm 2008	-	100%
Công ty TNHH MTV TG Pharma (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 1200975943 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp ngày 25 tháng 2 năm 2009	-	100%
Công ty TNHH MTV Dược phẩm Bali (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 1900455594 cấp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29 tháng 3 năm 2011	-	100%
Công ty TNHH MTV TVP Pharma (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 2100510569 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh cấp ngày 19 tháng 10 năm 2012	-	100%
Công ty TNHH MTV VL Pharma (*)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 1500971019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 19 tháng 12 năm 2012	-	100%
Công ty TNHH MTV TOT Pharma (**)	Kinh doanh dược phẩm, vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng và dược mỹ phẩm	Số 1801113085 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp ngày 25 tháng 2 năm 2009	-	100%
Công ty TNHH MTV Du lịch DHG (***)	Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Số 5704000134 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp ngày 26 tháng 12 năm 2007	100%	100%
Công ty liên kết				
Công ty Cổ phần Tảo Vĩnh Hảo	Sản xuất và kinh doanh Tảo Spirulina	Số 4803000150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp ngày 4 tháng 2 năm 2008	31,36%	31,36%

(*) Vào ngày 3 tháng 10 năm 2016, Hội đồng Quản trị Công ty thông qua việc chuyển đổi hình thức hoạt động của các công ty con thành chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ bao gồm:

- Phê duyệt giải thể các công ty con.
- Phê duyệt việc thành lập các chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ để tiếp nhận chuyển giao toàn bộ hoạt động của các công ty con sau khi giải thể.
- Thời gian chốt số liệu chuyển đổi là ngày 31 tháng 12 năm 2016. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2017, sẽ hoạt động theo mô hình chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ.

Tại ngày phát hành báo cáo tài chính hợp nhất này, các thủ tục giải thể Công ty TNHH MTV Dược phẩm B&T vẫn đang được tiến hành và các thủ tục giải thể các công ty con còn lại đã hoàn tất.

(**) Vào ngày 19 tháng 6 năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty thông qua chủ trương từ giải thể sang chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV TOT Pharma theo hình thức chào bán cạnh tranh công khai.

Vào ngày 31 tháng 7 năm 2017, Công ty đã chuyển giao toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Công ty trong phạm vi vốn chuyển nhượng tại Công ty TNHH MTV TOT Pharma cho bên nhận chuyển nhượng.

(***) Vào ngày 14 tháng 7 năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty thông qua việc giải thể Công ty TNHH MTV Du lịch DHG. Thời điểm giải thể là ngày 31 tháng 12 năm 2017. Tại ngày phát hành báo cáo tài chính hợp nhất này, các thủ tục giải thể Công ty TNHH MTV Du lịch DHG vẫn đang được tiến hành.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

2.1 Cơ sở của việc lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại nước Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

2.2 Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.3 Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

Tập đoàn lập báo cáo tài chính hợp nhất theo Thông tư 202/2014/TT-BTC - Hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất do Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014.

Công ty con

Công ty con là những doanh nghiệp mà Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp, thường đi kèm là việc nắm giữ hơn một nửa quyền biểu quyết. Sự tồn tại và tính hữu hiệu của quyền biểu quyết tiềm tàng đang được thực thi hoặc được chuyển đổi sẽ được xem xét khi đánh giá liệu Tập đoàn có quyền kiểm soát doanh nghiệp hay không. Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày quyền kiểm soát đã chuyển giao cho Tập đoàn. Việc hợp nhất chấm dứt kể từ lúc quyền kiểm soát không còn.

Phương pháp kế toán mua được Tập đoàn sử dụng để hạch toán việc mua công ty con. Chi phí mua được ghi nhận theo giá trị hợp lý của các tài sản đem trao đổi, công cụ vốn được phát hành và các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận tại ngày diễn ra việc trao đổi, cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua. Các tài sản xác định được, nợ phải trả và những khoản nợ tiềm tàng đã được thừa nhận khi hợp nhất kinh doanh được xác định trước hết theo giá trị hợp lý tại ngày mua không kể đến lợi ích của cổ đông không kiểm soát. Khoản vượt trội giữa chi phí mua so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị tài sản thuần được xem là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu bên mua trong giá trị hợp lý tài sản thuần lớn hơn chi phí mua, phần chênh lệch được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Giao dịch, công nợ và các khoản lãi, các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh giữa các công ty trong cùng Tập đoàn được loại trừ khi hợp nhất. Chính sách kế toán của công ty con cũng thay đổi nếu cần thiết để đảm bảo sự nhất quán với chính sách kế toán đang được Tập đoàn áp dụng.

Nghiệp vụ và lợi ích của cổ đông không kiểm soát

Tập đoàn áp dụng chính sách cho các nghiệp vụ đối với cổ đông không kiểm soát giống như nghiệp vụ với các bên không thuộc Tập đoàn.

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Nếu sau khi đã kiểm soát công ty con, công ty mẹ tiếp tục đầu tư vào công ty con để tăng tỷ lệ lợi ích nắm giữ, phần chênh lệch giữa giá phí khoản đầu tư thêm và giá trị ghi sổ của tài sản thuần của công ty con mua thêm phải được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu (không ghi nhận lợi thế thương mại hoặc lãi từ giao dịch mua giá rẻ). Trong trường hợp này, công ty mẹ không thực hiện việc ghi nhận tài sản thuần của công ty con theo giá trị hợp lý như tại thời điểm kiểm soát công ty con.

Công ty liên kết

Công ty liên kết là tất cả các công ty trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải kiểm soát, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ từ 20% đến 50% quyền biểu quyết ở công ty đó. Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Khoản đầu tư của Tập đoàn vào công ty liên kết bao gồm lợi thế thương mại phát sinh khi đầu tư, trừ đi những khoản giảm giá tài sản lũy kế.

Lợi nhuận của Tập đoàn được chia sau khi đầu tư vào công ty liên kết sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, và phần chia của biến động trong các quỹ dự trữ sau khi đầu tư vào công ty liên kết sẽ được ghi nhận vào quỹ dự trữ hợp nhất. Các khoản thay đổi lũy kế sau khi đầu tư vào công ty liên kết được điều chỉnh vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư. Khi phần lỗ trong các công ty liên kết bằng hoặc vượt quá lợi ích của Tập đoàn trong công ty liên kết, Tập đoàn sẽ không ghi nhận khoản lỗ vượt đó trừ khi đã phát sinh nghĩa vụ hoặc đã thanh toán hộ công ty liên kết.

Các khoản lãi hay lỗ chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ giữa Tập đoàn với các bên liên kết sẽ được loại trừ tới mức tương ứng với phần lợi ích của Tập đoàn trong các bên liên kết theo quy định kế toán hiện hành. Các chính sách kế toán của các bên liên kết được thay đổi khi cần thiết để đảm bảo sự nhất quán với chính sách kế toán mà Tập đoàn áp dụng.

2.4 Sử dụng các ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam đòi hỏi Ban Tổng Giám đốc phải đưa ra các ước tính và giả thiết có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày lập các báo cáo tài chính cũng như các khoản doanh thu, chi phí cho niên độ đang báo cáo. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính.

2.5 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và được trình bày trên báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam ("VNĐ" hoặc "đồng").

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.5 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của bảng cân đối kế toán lần lượt được quy đổi theo tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày bảng cân đối kế toán. Các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng tại ngày của bảng cân đối kế toán được quy đổi theo tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

2.6 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, tiền gửi không kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn khác có thời hạn đáo hạn ban đầu không quá ba tháng.

2.7 Khoản phải thu khách hàng

Các khoản phải thu khách hàng được thể hiện theo giá trị ghi trên hóa đơn gốc trừ dự phòng các khoản phải thu khó đòi được ước tính dựa trên việc rà soát của Ban Tổng Giám đốc đối với tất cả các khoản còn chưa thu tại thời điểm cuối năm. Các khoản nợ được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

2.8 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được thể hiện theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được xác định trên cơ sở bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên mức độ hoạt động bình thường. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ. Dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và bị hỏng.

2.9 Đầu tư

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập trên cơ sở có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được.

(b) Đầu tư vào các công ty liên kết

Đầu tư vào các công ty liên kết được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính hợp nhất (Thuyết minh 2.3).

(c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Các khoản đầu tư này được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi Tập đoàn nhận đầu tư bị lỗ, ngoại trừ khoản lỗ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty đã dự đoán từ khi đầu tư.

2.10 Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được tài sản cố định.

Khấu hao

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính hoặc theo thời hạn của dự án nếu ngắn hơn. Thời gian khấu hao của các loại tài sản như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	3 - 50 năm
Máy móc, thiết bị	3 - 20 năm
Phương tiện vận tải	3 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 10 năm
Phần mềm vi tính	3 - 8 năm

Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất vô thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không khấu hao.

Thanh lý

Lãi và lỗ phát sinh do thanh lý nhượng bán tài sản cố định được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê hoặc quản trị, hoặc cho bất kì mục đích nào khác, được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí tập hợp bao gồm chi phí cho các chuyên gia và đối với tài sản đủ điều kiện, chi phí vay được ghi nhận phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn. Khấu hao của những tài sản này, cũng giống như các loại tài sản cố định khác, sẽ bắt đầu được trích khi tài sản đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.11 Thuê tài sản

Thuê hoạt động là loại hình thuê tài sản cố định mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

2.12 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán. Các khoản chi phí trả trước này được ghi nhận theo giá gốc và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

2.13 Nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ.
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán.

2.14 Chi phí phải trả

Bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

2.15 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đối với hoạt động xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn sẽ được vốn hóa trong thời gian mà các tài sản này được hoàn thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng. Chi phí đi vay khác được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

2.16 Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi: Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; việc thanh toán nghĩa vụ nợ có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí đi vay.

2.17 Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Luật Lao động Việt Nam, người lao động của Tập đoàn đã làm việc thường xuyên đủ 12 tháng trở lên được hưởng khoản trợ cấp thôi việc. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho Tập đoàn trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Tập đoàn chi trả trợ cấp thôi việc.

Trợ cấp thôi việc của người lao động được trích trước cuối mỗi kỳ báo cáo theo tỷ lệ bằng một nửa mức lương bình quân tháng cho mỗi năm làm việc. Mức lương bình quân tháng để tính trợ cấp thôi việc dựa trên mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến trước ngày lập bảng cân đối kế toán này.

Khoản trích trước này được sử dụng để trả một lần khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định hiện hành.

2.18 Dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục và hoàn trả mặt bằng

Theo Thông tư 200, kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2015, Tập đoàn lập dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê. Số dự phòng được xác định căn cứ vào tổng ước tính chi phí thu dọn và khôi phục mặt bằng sẽ phát sinh khi hoàn trả mặt bằng trong tương lai và được ghi nhận đều qua suốt thời gian kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2015 đến khi hoàn trả mặt bằng.

2.19 Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện là khoản doanh thu tương ứng với giá trị hàng hóa, dịch vụ phải chiết khấu giảm giá cho khách hàng trong chương trình khách hàng truyền thống. Tập đoàn ghi nhận các khoản doanh thu chưa thực hiện tương ứng với phần nghĩa vụ mà Tập đoàn sẽ phải thực hiện trong tương lai.

2.20 Thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm toàn bộ số thuế thu nhập tính trên thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả các khoản thu nhập nhận được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa dịch vụ tại nước ngoài mà Việt Nam chưa ký hiệp định về tránh đánh thuế hai lần. Chi phí thuế thu nhập bao gồm chi phí thuế thu nhập hiện hành và chi phí thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp hoặc thu hồi được tính trên thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của năm hiện hành. Thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận là thu nhập hay chi phí khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của kỳ phát sinh, ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh từ một giao dịch hoặc sự kiện được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu trong cùng kỳ hay một kỳ khác.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính đầy đủ, sử dụng phương thức công nợ, tính trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả trên báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục này. Thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận khi nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả của một giao dịch mà giao dịch này không phải là giao dịch sáp nhập doanh nghiệp, không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận/lỗ tính thuế thu nhập tại thời điểm phát sinh giao dịch. Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo thuế suất dự tính được áp dụng trong niên độ mà tài sản được thu hồi hoặc khoản nợ phải trả được thanh toán dựa trên thuế suất đã ban hành hoặc xem như có hiệu lực tại ngày của bảng cân đối kế toán.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.20 Thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi có khả năng sẽ có lợi nhuận tính thuế trong tương lai để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

2.21 Vốn chủ sở hữu

Vốn góp cổ phần của các cổ đông được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

Thặng dư vốn cổ phần: là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập của Tập đoàn tại thời điểm báo cáo.

2.22 Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu

Tập đoàn trích lập các quỹ sau:

(a) Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận thuần của Tập đoàn và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông.

(b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập từ lợi nhuận thuần của Tập đoàn và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông.

2.23 Chia cổ tức

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Cổ tức giữa kỳ được công bố và chi trả dựa trên số lợi nhuận ước tính đạt được. Số cổ tức cuối kỳ được công bố và chi trả trong niên độ kế tiếp từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối căn cứ vào sự phê duyệt của cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016 của Tập đoàn được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

- Chia cổ tức năm 2016: 35% mệnh giá.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi nhân viên: 12% lợi nhuận sau thuế hợp nhất.
- Trả thù lao HĐQT, BKS, thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, thư ký HĐQT: 5 tỷ đồng.
- Thưởng HĐQT, BKS, thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, thư ký HĐQT, Ban điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt: 5% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế hợp nhất phân bổ cho cổ đông công ty mẹ.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại bổ sung Quỹ đầu tư phát triển.

2.24 Ghi nhận doanh thu

(a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Tập đoàn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu được ghi nhận phù hợp với bản chất hơn hình thức và được phân bổ theo nghĩa vụ cung ứng hàng hóa. Trường hợp Tập đoàn dùng thành phẩm, hàng hóa để khuyến mãi cho khách hàng kèm theo điều kiện mua hàng của Tập đoàn thì Tập đoàn phân bổ số tiền thu được để tính doanh thu cho cả hàng khuyến mãi và giá trị hàng khuyến mãi được tính vào giá vốn hàng bán.

(b) Doanh thu dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi dịch vụ đã được cung cấp, bằng cách tính mức độ hoàn thành của từng giao dịch, dựa trên cơ sở đánh giá tỉ lệ dịch vụ đã cung cấp so với tổng khối lượng dịch vụ phải cung cấp. Doanh thu cung cấp dịch vụ chỉ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

(c) Thu nhập lãi

Thu nhập lãi được ghi nhận khi được hưởng.

(d) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi Tập đoàn xác lập quyền nhận cổ tức từ các đơn vị đầu tư.

2.25 Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu kỳ phát sinh.

Các khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ tiêu thụ trong kỳ, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ lập báo cáo.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.26 Chương trình dành cho khách hàng truyền thống

Doanh thu được ghi nhận là tổng số tiền phải thu hoặc đã thu trừ đi giá trị hợp lý của hàng hóa, dịch vụ phải cung cấp miễn phí hoặc số phải chiết khấu, giảm giá cho người mua. Giá trị của hàng hóa, dịch vụ phải cung cấp miễn phí hoặc số phải chiết khấu, giảm giá cho người mua được ghi nhận là doanh thu chưa thực hiện. Nếu hết thời hạn của chương trình mà người mua không đạt đủ điều kiện theo quy định và không được hưởng hàng hóa dịch vụ miễn phí hoặc chiết khấu giảm giá, khoản doanh thu chưa thực hiện được kết chuyển vào doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ.

Khi người mua đạt được các điều kiện theo quy định của chương trình, trường hợp người bán trực tiếp cung cấp hàng hóa, dịch vụ miễn phí hoặc chiết khấu, giảm giá cho người mua: Khoản doanh thu chưa thực hiện tương ứng với giá trị hợp lý của số hàng hóa, dịch vụ cung cấp miễn phí hoặc số phải giảm giá, chiết khấu cho người mua được ghi nhận là doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ khi người mua đã nhận được hàng hóa, dịch vụ miễn phí hoặc được chiết khấu, giảm giá theo quy định của chương trình.

Khi người mua đạt được các điều kiện theo quy định của chương trình, trường hợp bên thứ ba có nghĩa vụ cung cấp hàng hóa, dịch vụ miễn phí hoặc chiết khấu, giảm giá cho người mua: Nếu hợp đồng giữa người bán và bên thứ ba đó không mang tính chất hợp đồng đại lý, khi bên thứ ba thực hiện việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ, chiết khấu giảm giá, khoản doanh thu chưa thực hiện được kết chuyển sang doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ. Nếu hợp đồng mang tính đại lý, chỉ phần chênh lệch giữa khoản doanh thu chưa thực hiện và số tiền phải trả cho bên thứ ba mới được ghi nhận là doanh thu. Số tiền thanh toán cho bên thứ ba được coi như việc thanh toán khoản nợ phải trả.

2.27 Giá vốn

Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong kỳ, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

2.28 Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong kỳ chủ yếu bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái và chiết khấu thanh toán.

2.29 Chi phí bán hàng

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, chủ yếu bao gồm các chi phí về lương nhân viên bán hàng, chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo quản, đóng gói và vận chuyển.

2.30 Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của Tập đoàn chủ yếu bao gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

2.31 Các bên liên quan

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Tập đoàn hoặc cùng chung sự kiểm soát với Tập đoàn, bao gồm cả công ty mẹ và công ty liên kết là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Tập đoàn mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Tập đoàn, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Giám đốc Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước hiện nắm giữ số cổ phần lớn nhất trong Tập đoàn và do đó được xem là một bên liên quan. Tuy nhiên, những doanh nghiệp chịu sự kiểm soát hoặc chịu ảnh hưởng đáng kể của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước thì không được xem là các bên liên quan với Tập đoàn cho mục đích công bố thông tin, bởi vì các doanh nghiệp này không gây ảnh hưởng đối với Tập đoàn hoặc không chịu ảnh hưởng từ Tập đoàn.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Tập đoàn căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.32 Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Tập đoàn nhằm mục đích để giúp người sử dụng báo cáo tài chính hiểu rõ và đánh giá được tình hình hoạt động của Tập đoàn một cách toàn diện.

3 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

VNĐ

	2017	2016
Tiền mặt	20.721.551.877	17.132.249.688
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	67.721.263.770	253.132.819.779
Các khoản tương đương tiền (*)	461.334.400.938	332.923.891.876
	549.777.216.585	603.188.961.343

(*) Các khoản tương đương tiền bao gồm tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn đáo hạn ban đầu không quá 3 tháng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

4 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

(a) Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

VNĐ

	2017		2016	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi có kỳ hạn	930.615.143.091	930.615.143.091	703.731.000.000	703.731.000.000

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn có giá trị 246 tỷ đồng đã được dùng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay ngắn hạn từ ngân hàng (Thuyết minh 19).

(b) Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

VNĐ

	2017		2016	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty liên kết (*)	3.129.548.349	-	4.335.981.051	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (**)	27.908.170.200	(16.500.000.000)	27.908.170.200	(16.500.000.000)
	31.037.718.549	(16.500.000.000)	32.244.151.251	(16.500.000.000)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và 31 tháng 12 năm 2016, Tập đoàn không xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác do cổ phiếu của các đơn vị này chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán, ngoại trừ Công ty CP Dược phẩm Cửu Long do cổ phiếu của công ty này đã được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2008. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư này tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và 31 tháng 12 năm 2016 tương ứng là 162.288.000 đồng và 165.110.400 đồng.

(*) Chi tiết tỷ lệ vốn nắm giữ và tỷ lệ quyền biểu quyết của Tập đoàn tại công ty liên kết được trình bày tại Thuyết minh số 1. Chi tiết các khoản đầu tư vào công ty liên kết như sau:

VNĐ

	2017	2016
Công ty Cổ phần Tảo Vĩnh Hảo	3.129.548.349	4.335.981.051

Biến động đầu tư vào công ty liên kết trong năm như sau:

VNĐ

	2017	2016
Số dư đầu năm	4.335.981.051	4.523.885.342
Chia lỗ	(1.206.432.702)	(187.904.291)
Số dư cuối năm	3.129.548.349	4.335.981.051

(**) Chi tiết chi tiết từng khoản đầu tư vào các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

VNĐ

	Giá trị đầu tư
Công ty Cổ phần Bao bì ATP	20.000.000.000
Cty CP Dược và Vật tư Y Tế Bình Dương	4.286.800.000
Cty CP Dược Phẩm Trà Vinh	2.575.315.200
Cty CP Dược và Vật tư Y Tế Ninh Thuận	796.675.000
Cty CP Dược Phẩm Tây Ninh	221.960.000
Cty CP Dược Phẩm Cửu Long	27.420.000
	27.908.170.200

5 PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

VNĐ

	2017	2016
Bên thứ ba	739.281.053.856	622.748.103.096

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và 31 tháng 12 năm 2016, không có các khoản phải thu của bên thứ ba chiếm từ 10% trở lên trên tổng phải thu khách hàng.

6 PHẢI THU VỀ CHO VAY

Các số dư phải thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 thể hiện các khoản cho khách hàng vay không lãi suất theo chính sách hỗ trợ vốn có hoàn lại của Tập đoàn.

7 PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

VNĐ

	2017		2016	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Lãi tiền gửi phải thu	27.502.424.293	-	15.588.566.422	-
Phải thu người lao động	7.443.741.219	-	1.837.560.698	-
Chiết khấu thương mại trả trước	243.590.918	-	197.969.103	-
Phải thu khác	9.541.616.794	-	7.909.072.050	-
	44.731.373.224	-	25.533.168.273	-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

8 NỢ XẤU

VNĐ

	2017		
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán	195.352.900.453	173.640.068.514	(21.712.831.939)

VNĐ

	2016		
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán	157.309.867.394	143.817.785.293	(13.492.082.101)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016, Tập đoàn không có khoản phải thu chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016, Tập đoàn không có khoản phải thu quá hạn thanh toán chiếm từ 10% trở lên trên tổng số nợ quá hạn.

Biến động về dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi trong năm như sau:

VNĐ

	2017	2016
Số dư đầu năm	13.492.082.101	10.987.369.519
Tăng dự phòng	8.220.749.838	2.695.803.165
Hoàn nhập dự phòng	-	(191.090.583)
Số dư cuối năm	21.712.831.939	13.492.082.101

9 HÀNG TỒN KHO

VNĐ

	2017		2016	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Hàng đang đi trên đường	41.560.218.649	-	60.597.811.325	-
Nguyên vật liệu tồn kho	285.333.766.326	(1.320.277.628)	235.989.641.851	-
Chi phí SXKD dở dang	54.916.072.790	-	32.650.192.227	-
Thành phẩm tồn kho	209.547.370.635	(1.135.878.551)	259.215.081.061	(1.348.938.937)
Hàng hóa	44.906.604.372	-	146.104.356.815	(347.473.828)
	636.264.032.772	(2.456.156.179)	734.557.083.279	(1.696.412.765)

Biến động về dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

VNĐ

	2017	2016
Số dư đầu năm	1.696.412.765	3.011.372.184
Tăng/(hoàn nhập) dự phòng	759.743.414	(1.314.959.419)
Số dư cuối năm	2.456.156.179	1.696.412.765

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập do giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho và do nguyên vật liệu hết hạn sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016, Tập đoàn không có hàng tồn kho ứ đọng, kém, mất phẩm chất không có khả năng tiêu thụ.

10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

(a) Chi phí trả trước ngắn hạn

VNĐ

	2017	2016
Chi phí thuê hoạt động	39.409.097	30.818.180
Chi phí khác	9.676.404.896	4.181.750.754
	9.715.813.993	4.212.568.934

Các khoản chi phí trả trước ngắn hạn có thời hạn bằng hoặc dưới 12 tháng hoặc một chu kỳ kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước.

(b) Chi phí trả trước dài hạn

VNĐ

	2017	2016
Công cụ dụng cụ	12.535.021.407	6.810.300.852
Tiền thuê đất trả trước	10.713.316.530	11.059.114.850
Nâng cấp tài sản thuê	167.682.780	111.109.236
Khác	7.740.404.974	4.779.478.240
	31.156.425.691	22.760.003.178

Các khoản chi phí trả trước dài hạn có thời hạn trên 12 tháng hoặc một chu kỳ kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC (tiếp theo)

(b) Chi phí trả trước dài hạn (tiếp theo)

Biến động về chi phí trả trước dài hạn trong năm như sau:

VNĐ

	2017	2016
Số dư đầu năm	22.760.003.178	28.312.322.417
Tăng	18.636.482.446	10.064.079.501
Phân bổ trong năm	(10.240.059.933)	(15.547.138.374)
Thanh lý	-	(69.260.366)
Số dư cuối năm	31.156.425.691	22.760.003.178

11 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN KHÁC PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

VNĐ

	Tại ngày 1.1.2017		Số phải nộp trong năm	Số được hoàn trong năm	Số đã nộp trong năm	Tại ngày 31.12.2017
a. Các khoản phải thu						
Thuế GTGT hàng bán nội địa	6.812.843.726		(7.835.618.270)	-	1.048.850.952	26.076.408
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	9.120.020		(9.120.020)	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	88.214.504		-	-	68.472.042	156.686.546
Thuế thu nhập cá nhân	703.410.883		(236.384.250)	(70.268.175)	5.608.366.368	6.005.124.826
Thuế xuất nhập khẩu	696.183.652		(12.943.469.741)	-	13.783.500.598	1.536.214.509
Các loại thuế khác	-		-	-	15.682.319	15.682.319
	8.309.772.785		(21.024.592.281)	(70.268.175)	20.524.872.279	7.739.784.608
b. Các khoản phải nộp						
Thuế GTGT hàng bán nội địa	15.519.770.388		87.253.322.647	-	(90.738.405.510)	12.034.687.525
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-		43.360.668.006	-	(43.357.206.466)	3.461.540
Thuế thu nhập doanh nghiệp	28.602.987.542		77.572.213.560	538.338.330	(95.719.890.926)	10.993.648.506
Thuế thu nhập cá nhân	3.331.632.768		47.363.423.521	349.531.290	(50.462.701.449)	581.886.130
Thuế đất, thuế sử dụng đất	-		5.654.256.882	-	(5.654.256.882)	-
Thuế xuất nhập khẩu	-		2.926.931	-	(2.926.931)	-
Các loại thuế khác	-		206.610.756	-	(206.610.756)	-
	47.454.390.698		261.413.422.303	887.869.620	(286.141.998.920)	23.613.683.701

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

12 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH ("TSCĐ")

(a) Tài sản cố định hữu hình

VNĐ

	Nhà cửa và vật kiến trúc		Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tổng cộng
Nguyên giá						
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	520.491.998.475		584.082.620.408	176.281.285.316	75.957.738.078	1.356.813.642.277
Mua trong năm	-		6.265.059.301	-	-	6.265.059.301
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	1.526.733.357		27.043.377.510	3.603.176.486	543.975.079	32.717.262.432
Thanh lý	(41.671.313)		(8.782.295.927)	(3.981.828.229)	(2.002.929.672)	(14.808.725.141)
Xóa sổ	-		(175.883.862)	(381.912.000)	-	(557.795.862)
Phân loại lại	-		(548.900.000)	-	(1.904.914.233)	(2.453.814.233)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	521.977.060.519		607.883.977.430	175.520.721.573	72.593.869.252	1.377.975.628.774
Khấu hao lũy kế						
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	126.281.350.476		234.752.559.219	98.531.254.030	55.779.770.859	515.344.934.584
Khấu hao trong năm	29.892.119.063		45.276.214.217	13.823.766.067	5.857.592.388	94.849.691.735
Thanh lý	(41.671.313)		(8.768.212.578)	(3.767.366.821)	(2.002.929.672)	(14.580.180.384)
Xóa sổ	-		(175.883.862)	(381.912.000)	-	(557.795.862)
Phân loại lại	-		(441.288.936)	-	(1.849.110.087)	(2.290.399.023)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	156.131.798.226		270.643.388.060	108.205.741.276	57.785.323.488	592.766.251.050
Giá trị còn lại						
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	394.210.647.999		349.330.061.189	77.750.031.286	20.177.967.219	841.468.707.693
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	365.845.262.293		337.240.589.370	67.314.980.297	14.808.545.764	785.209.377.724

Nguyên giá TSCĐ hữu hình của Tập đoàn đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 180.764 triệu đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 152.963 triệu đồng).

Nguyên giá TSCĐ hữu hình của Tập đoàn đã khấu hao hết đang chờ thanh lý tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 6.450 triệu đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 5.654 triệu đồng).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

(b) Tài sản cố định vô hình

VNĐ

	Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Quyền sử dụng đất có thời hạn	Phần mềm	Tổng cộng
Nguyên giá				
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	113.033.150.046	158.390.565.071	13.088.937.805	284.512.652.922
Mua trong năm	-	-	278.510.400	278.510.400
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	-	666.206.720	2.264.085.000	2.930.291.720
Thanh lý, nhượng bán	(17.874.590.000)	-	-	(17.874.590.000)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	95.158.560.046	159.056.771.791	15.631.533.205	269.846.865.042
Khấu hao lũy kế				
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	-	15.399.463.694	7.148.509.517	22.547.973.211
Khấu hao trong năm	-	3.321.730.798	2.187.035.132	5.508.765.930
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	-	18.721.194.492	9.335.544.649	28.056.739.141
Giá trị còn lại				
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2017	113.033.150.046	142.991.101.377	5.940.428.288	261.964.679.711
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	95.158.560.046	140.335.577.299	6.295.988.556	241.790.125.901

Nguyên giá TSCĐ vô hình của Tập đoàn đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 5.861 triệu đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 là 2.917 triệu đồng).

13 TÀI SẢN DỞ DANG DÀI HẠN

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang ("XDCBDD")

VNĐ

	2017	2016
Xưởng sản xuất thuốc sủi bọt	16.658.486.842	6.267.835.000
Nhà văn phòng và công trình phụ trợ Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG	11.596.485.312	2.141.843.739
Mua máy móc, thiết bị	7.353.145.816	8.115.425.642
Xây dựng văn phòng tại các chi nhánh	699.591.808	635.766.956
	36.307.709.778	17.160.871.337

Biến động về chi phí XDCBDD trong năm như sau:

VNĐ

	2017	2016
Số dư đầu năm	17.160.871.337	15.722.551.016
Tăng	56.940.741.775	118.095.065.265
Chuyển sang TSCĐ hữu hình (Thuyết minh 12(a))	(32.717.262.432)	(109.839.029.974)
Chuyển sang TSCĐ vô hình (Thuyết minh 12(b))	(2.930.291.720)	(6.205.435.000)
Chuyển sang chi phí trả trước	(2.146.349.182)	(520.799.970)
Thanh lý	-	(91.480.000)
Số dư cuối năm	36.307.709.778	17.160.871.337

14 TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chủ yếu phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ của các khoản dự phòng và các khoản lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ giữa Công ty và các công ty con trong Tập đoàn khi thực hiện hợp nhất báo cáo.

VNĐ

	2017	2016
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại	20%	20%
Các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	178.918.481.775	175.356.452.130
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	35.783.696.355	35.071.290.426

15 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

VNĐ

	2017		2016	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Bên thứ ba (*)	262.982.235.355	262.982.235.355	291.492.270.691	291.492.270.691
Bên liên quan (Thuyết minh 37(b))	4.500.000	4.500.000	211.200.000	211.200.000
	262.986.735.355	262.986.735.355	291.703.470.691	291.703.470.691

(*) Chi tiết cho từng đối tượng chiếm từ 10% trở lên trên tổng số phải trả:

VNĐ

	2017	2016
Develing Trade B.V.	36.157.842.392	23.703.336.181
Công ty TNHH Dược phẩm Trường Tín	35.135.876.027	56.484.958.549
Công ty TNHH Mega Lifesciences (Việt Nam)	33.450.431.047	26.633.640.634
Nomura Trading Co., Ltd	25.762.165.250	46.661.401.500

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016, Tập đoàn không có khoản phải trả người bán ngắn hạn nào bị quá hạn thanh toán.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

16 CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

VNĐ

	2017	2016
Chi phí nghiên cứu thị trường	10.429.270.479	-
Chiết khấu thanh toán	8.261.692.934	4.309.118.694
Chi phí tiếp thị và chăm sóc khách hàng	6.660.719.815	2.984.753.722
Lãi vay phải trả	452.849.861	589.134.749
Chi phí phải trả khác	24.613.586.172	22.076.673.390
	50.418.119.261	29.959.680.555

17 DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN NGẮN HẠN

VNĐ

	2017	2016
Doanh thu chưa thực hiện từ chương trình khách hàng truyền thống (Thuyết minh 2.19 và 2.26)	9.479.895.138	31.687.812.617

18 PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

VNĐ

	2017	2016
Cổ tức phải trả (Thuyết minh 25)	196.119.106.500	-
Các khoản phí bảo hiểm và kinh phí công đoàn	800.645.116	988.977.577
Các khoản phải trả, phải nộp khác	7.163.738.867	5.569.497.881
	204.083.490.483	6.558.475.458

19 VAY NGẮN HẠN

VNĐ

	2017		2016	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn ngân hàng (*)	469.800.000.000	469.800.000.000	323.700.000.000	323.700.000.000
Vay người lao động (**)	-	-	31.065.428.463	31.065.428.463
	469.800.000.000	469.800.000.000	354.765.428.463	354.765.428.463

Biến động về vay ngắn hạn trong năm như sau:

VNĐ

	Tại ngày 1.1.2017	Tăng	Giảm	Tại ngày 31.12.2017
Vay ngắn hạn ngân hàng (*)	323.700.000.000	2.512.300.000.000	(2.366.200.000.000)	469.800.000.000
Vay người lao động (**)	31.065.428.463	3.913.007.337	(34.978.435.800)	-
	354.765.428.463	2.516.213.007.337	(2.401.178.435.800)	469.800.000.000

(*) Các khoản vay này được đảm bảo bằng tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng (Thuyết minh 4(a)) và chịu lãi suất từ 0,32% đến 0,42% một tháng (2016: từ 0,32% đến 0,38% một tháng).

(**) Các khoản vay này từ nhân viên của Công ty, không có đảm bảo và chịu lãi suất 0,375% đến 0,57% một tháng (2016: từ 0,375% đến 0,57% một tháng).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016, Tập đoàn không có khoản vay ngắn hạn nào bị quá hạn thanh toán.

20 QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

Quỹ này hình thành từ việc trích lập từ lợi nhuận chưa phân phối theo quyết định của các cổ đông tại đại hội cổ đông thường niên. Quỹ này được sử dụng để chi trả tiền thưởng và phúc lợi cho nhân viên theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Tập đoàn và thưởng cho Hội đồng Quản trị theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

VNĐ

	Quỹ khen thưởng phúc lợi nhân viên	Quỹ thưởng Hội đồng Quản trị	Quỹ phúc lợi đã hình thành TSCĐ	Tổng cộng
Tại ngày 1.1.2017	29.226.348.693	7.069.439.369	31.082.436.238	67.378.224.300
Trích quỹ trong năm	86.125.998.705	14.836.474.553	-	100.962.473.258
Chuyển quỹ phúc lợi hình thành TSCĐ sang quỹ phúc lợi	7.519.442.000	-	(7.519.442.000)	-
Khấu hao tài sản hình thành từ quỹ phúc lợi	-	-	(3.277.288.932)	(3.277.288.932)
Sử dụng quỹ	(88.101.443.672)	(14.003.168.554)	-	(102.104.612.226)
Tại ngày 31.12.2017	34.770.345.726	7.902.745.368	20.285.705.306	62.958.796.400

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

21 QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Theo Thông tư số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016, các đơn vị được phép lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ để sử dụng cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển. Dự phòng được tính là chi phí. Quỹ được sử dụng khi các hoạt động nghiên cứu và phát triển được thực hiện và tiền được trả.

Biến động của quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong năm như sau:

VNĐ

	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	Quỹ phát triển khoa học công nghệ đã hình thành TSCĐ	Tổng cộng
Tại ngày 1.1.2017	(5.446.864.017)	29.668.170.841	24.221.306.824
Số trích trong năm	8.705.231.445	-	8.705.231.445
Sử dụng quỹ trong năm	(2.793.477.766)	-	(2.793.477.766)
Tài sản hình thành từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ	(2.243.810.364)	2.243.810.364	-
Thanh lý tài sản hình thành từ QKHCN	1.778.920.702	(1.778.920.702)	-
Khấu hao tài sản hình thành từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	(5.070.779.327)	(5.070.779.327)
Tại ngày 31.12.2017	-	25.062.281.176	25.062.281.176

22 DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ DÀI HẠN

VNĐ

	Dự phòng cho các khoản chi phí thu dọn, khôi phục và hoàn trả mặt bằng (*)	Dự phòng trợ cấp thôi việc	Tổng cộng
Tại ngày 1.1.2017	7.593.479.308	25.785.628.500	33.379.107.808
Trích dự phòng trong năm	3.970.878.728	3.102.386.051	7.073.264.779
Sử dụng dự phòng đã trích lập	-	(2.065.906.168)	(2.065.906.168)
Tại ngày 31.12.2017	11.564.358.036	26.822.108.383	38.386.466.419

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, tổng chi phí thu dọn và khôi phục mặt bằng sẽ phát sinh khi hoàn trả mặt bằng trong tương lai được ước tính là 159.409.010.028 đồng.

23 VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

(a) Số lượng cổ phiếu

VNĐ

	2017	2016
	Cổ phiếu phổ thông	Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	130.746.071	87.164.330
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	130.746.071	87.164.330

(b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

VNĐ

	2017		2016	
	Cổ phiếu phổ thông	%	Cổ phiếu phổ thông	%
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ("SCIC")	56.626.237	43,31	37.750.825	43,31
Cổ đông khác	74.119.834	56,69	49.413.505	56,69
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	130.746.071	100	87.164.330	100

(c) Tình hình biến động của vốn cổ phần

VNĐ

	2017		2016	
	Số cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông	Số cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Số dư đầu năm	87.164.330	871.643.300.000	86.941.950	855.522.270.000
Phát hành cổ phiếu thưởng	43.581.741	435.817.410.000	-	-
Cổ phiếu quỹ tái phát hành	-	-	222.380	16.121.030.000
Số dư cuối năm	130.746.071	1.307.460.710.000	87.164.330	871.643.300.000

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng trên một cổ phiếu.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

24 TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU

VNĐ

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần		Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2016	871.643.300.000	-		(16.121.030.000)	1.039.479.185.578	605.911.345.691	2.500.912.801.269
Lợi nhuận trong năm	-	-		-	-	685.645.233.601	685.645.233.601
Chia cổ tức	-	-		-	-	(304.296.825.000)	(304.296.825.000)
Phân bổ cho các quỹ	-	-		-	181.082.523.189	(181.082.523.189)	-
Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	-	-		-	-	(61.607.669.990)	(61.607.669.990)
Trích quỹ thưởng Hội đồng Quản trị	-	-		-	-	(7.930.858.929)	(7.930.858.929)
Tái phát hành cổ phiếu quỹ	-	6.778.948.000		16.121.030.000	-	-	22.899.978.000
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	871.643.300.000	6.778.948.000		-	1.220.561.708.767	736.638.702.184	2.835.622.658.951
Phát hành cổ phiếu thưởng (*)	435.817.410.000	-		-	(435.817.410.000)	-	-
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-		-	-	642.407.977.142	642.407.977.142
Chia cổ tức của năm 2016	-	-		-	-	(305.075.155.000)	(305.075.155.000)
Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017	-	-		-	-	(130.746.071.000)	(130.746.071.000)
Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017	-	-		-	-	(196.119.106.500)	(196.119.106.500)
Phân bổ cho các quỹ	-	-		-	310.436.650.781	(310.436.650.781)	-
Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	-	-		-	-	(85.678.223.316)	(85.678.223.316)
Trích quỹ thưởng Hội đồng Quản trị	-	-		-	-	(14.660.275.620)	(14.660.275.620)
Khác (**)	-	-		-	16.996.367.562	(15.324.900.367)	1.671.467.195
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	1.307.460.710.000	6.778.948.000		-	1.112.177.317.110	321.006.296.742	2.747.423.271.852

(*) Trong tháng 4 năm 2017, Công ty công bố phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và việc tăng vốn đã được hoàn tất trong tháng 6 năm 2017.

(**) Đây là khoản chênh lệch giữa giá phí đầu tư thêm vào công ty con Công ty Cổ phần Dược phẩm Sông Hậu và giá trị ghi sổ tài sản thuần tại ngày 30 tháng 6 năm 2017 được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

25 CỔ TỨC

Trong năm 2017, Công ty đã công bố mức cổ tức bằng tiền của năm 2016 ở mức 35%, tương ứng với số tiền là 305.075.155.000 đồng và đã tiến hành chi trả vào ngày 17 tháng 5 năm 2017.

Vào ngày 23 tháng 8 năm 2017, Hội đồng Quản trị của Công ty thông qua quyết định tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 bằng tiền ở mức 10% dựa vào kết quả kinh doanh hợp nhất đạt được đến thời điểm quyết định, tương ứng với số tiền là 130.746.071.000 đồng và đã tiến hành chi trả vào ngày 4 tháng 10 năm 2017.

Vào ngày 14 tháng 12 năm 2017, Hội đồng Quản trị của Công ty thông qua quyết định tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng tiền ở mức 15% dựa vào kết quả kinh doanh hợp nhất đạt được đến thời điểm quyết định, tương ứng với số tiền là 196.119.106.500 đồng và đã tiến hành chi trả vào ngày 25 tháng 1 năm 2018.

26 CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT

Biến động về lợi ích cổ đông không kiểm soát trong năm như sau:

VNĐ

	2017	2016
Số dư đầu năm	34.160.248.863	20.323.225.971
(Lỗ)/lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông không kiểm soát trong năm	(18.665.378)	2.996.068.421
Góp vốn trong năm	-	13.204.120.020
Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	(447.775.389)	(597.631.764)
Trích quỹ thưởng Hội đồng Quản trị	(176.198.933)	(540.533.785)
Cổ tức đã chia	(735.000.000)	(1.225.000.000)
Thay đổi lợi ích do chuyển nhượng đầu tư	(21.111.467.195)	-
Số dư cuối năm	11.671.141.968	34.160.248.863

27 CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(a) Cam kết thuê hoạt động

Tập đoàn phải trả mức tối thiểu cho các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang trong tương lai như sau:

VNĐ

	2017	2016
Trong vòng 1 năm	5.422.028.378	5.481.993.358
Từ 1 đến 5 năm	21.688.113.512	21.927.973.432
Trên 5 năm	115.731.722.192	122.558.946.522
	142.841.864.082	149.968.913.312

(b) Ngoại tệ các loại

Khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền đã bao gồm số ngoại tệ như sau:

VNĐ

	2017	2016
USD	651.982	651.214
EUR	5.646	46.884
MOP	-	20

28 DOANH THU

(a) Doanh thu thuần

VNĐ

	2017	2016
Doanh thu		
Doanh thu bán thành phẩm	3.533.519.681.783	3.380.790.607.602
Doanh thu bán hàng hóa	977.679.844.675	718.698.231.331
Doanh thu khác	57.814.483.748	54.370.151.921
	4.569.014.010.206	4.153.858.990.854
Các khoản giảm trừ		
Chiết khấu thương mại	(493.892.478.558)	(355.747.658.516)
Hàng bán bị trả lại	(12.368.067.153)	(15.066.555.938)
	(506.260.545.711)	(370.814.214.454)
Doanh thu thuần	4.062.753.464.495	3.783.044.776.400
Trong đó:		
Doanh thu bán thành phẩm	3.053.877.958.826	3.026.517.926.448
Doanh thu bán hàng hóa	951.061.021.921	702.156.698.031
Doanh thu khác	57.814.483.748	54.370.151.921
	4.062.753.464.495	3.783.044.776.400

(b) Doanh thu hoạt động tài chính

VNĐ

	2017	2016
Lãi tiền gửi	81.400.481.744	54.650.166.838
Lãi thanh lý đầu tư công ty con	3.992.308.108	-
Lãi chênh lệch tỷ giá	3.197.172.062	2.588.416.127
Cổ tức lợi nhuận được chia	189.730.364	313.749.620
Doanh thu hoạt động tài chính khác	-	265.931.599
	88.779.692.278	57.818.264.184

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

29 GIÁ VỐN

VNĐ

	2017	2016
Giá vốn của thành phẩm	1.365.666.336.398	1.392.600.918.874
Giá vốn của hàng hóa	900.526.104.705	668.325.648.349
Giá vốn dịch vụ cung cấp	12.685.731.932	10.446.479.601
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	759.743.414	(1.314.509.419)
	2.279.637.916.449	2.070.058.537.405

30 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

VNĐ

	2017	2016
Chiết khấu thanh toán	68.749.374.613	66.663.910.134
Lãi tiền vay	24.541.141.037	12.492.351.845
Lỗ chênh lệch tỷ giá	4.273.238.405	5.485.354.448
Chi phí tài chính khác	120.929.854	113.962.446
	97.684.683.909	84.755.578.873

31 CHI PHÍ BÁN HÀNG

Các khoản chủ yếu trong chi phí bán hàng bao gồm:

VNĐ

	2017	2016
Chi phí nhân viên	355.449.954.624	300.631.057.260
Chi phí quảng cáo	152.591.701.912	162.943.769.507

32 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Các khoản chủ yếu trong chi phí quản lý doanh nghiệp bao gồm:

VNĐ

	2017	2016
Chi phí nhân viên	244.848.095.072	238.566.839.903

33 THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC

VNĐ

	2017	2016
Thu nhập khác		
Lãi do thanh lý, nhượng bán TSCĐ	2.081.319.802	5.820.571.285
Thu từ hoa hồng bán hàng	-	110.988.811
Các khoản khác	4.675.494.336	9.189.535.904
	6.756.814.138	15.121.096.000
Chi phí khác		
Các khoản phạt thuế	6.310.525.691	-
Giá trị hàng tồn kho thất thoát	-	8.295.694.967
Chi phí khác	3.730.484.512	7.071.373.268
	10.041.010.203	15.367.068.235

34 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

VNĐ

	2017	2016
Chi phí nguyên liệu, vật liệu (*)	1.909.463.543.610	1.671.352.166.776
Chi phí nhân viên	855.075.780.980	776.272.594.987
Chi phí khấu hao TSCĐ	91.343.474.099	88.523.885.671
Chi phí dịch vụ mua ngoài	189.577.870.958	343.569.376.383
Chi phí khác	277.583.371.236	90.487.878.474
	3.323.044.040.883	2.970.205.902.291

(*) Bao gồm giá mua hàng hóa đã bán trong kỳ.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

35 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ("THUẾ TNDN")

Số thuế trên lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn khác với số thuế khi được tính theo thuế suất thông thường theo quy định của luật thuế hiện hành như sau:

VNĐ

	2017	2016
Lợi nhuận kế toán trước thuế	719.249.119.395	756.657.014.613
Thuế tính ở thuế suất phổ thông 20%	143.849.823.879	151.331.402.923
Điều chỉnh:		
Thu nhập không chịu thuế	(60.631.939)	(62.752.505)
Chi phí không được khấu trừ	5.107.379.879	2.772.313.223
Lỗ tính thuế mà không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại	735.245.491	-
Dự phòng thiếu của năm trước	206.090.674	262.608.996
Chênh lệch tạm thời không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại ở các năm trước	-	(6.668.171.562)
Ưu đãi thuế	(164.038.711.079)	(107.120.114.912)
Các điều chỉnh hợp nhất báo cáo	(700.552.642)	3.044.231.863
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trước điều chỉnh ấn định tỷ suất lợi nhuận thị trường lên các giao dịch liên kết	(14.901.355.737)	43.559.518.026
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tăng thêm do ấn định tỷ suất lợi nhuận thị trường lên các giao dịch liên kết	91.761.163.368	24.456.194.565
Chi phí thuế TNDN (*)	76.859.807.631	68.015.712.591
Chi phí thuế TNDN ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:		
Thuế TNDN - hiện hành	77.572.213.560	89.002.442.744
Thuế TNDN - hoãn lại	(712.405.929)	(20.986.730.153)
	76.859.807.631	68.015.712.591

(*) Chi phí thuế TNDN cho năm tài chính được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào sự kiểm tra của cơ quan thuế.

Thuế suất áp dụng

Công ty

Theo Quyết định số 3044/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ, Công ty chịu thuế TNDN theo mức thuế suất 20% tính từ năm 2005 đến năm 2014 và 22% cho những năm tiếp theo. Theo Thông tư 78/2014/TT-BTC, thuế suất thuế TNDN phổ thông là 20% kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2016. Theo đó, Công ty chịu mức thuế TNDN là 20% cho năm 2017.

Các công ty con

Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1 ("In Bao bì DHG 1")

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, In Bao bì DHG 1 có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế TNDN bằng 10% trên lợi nhuận tính thuế từ năm 2014 đến năm 2028. Công ty được miễn thuế TNDN từ năm 2014 đến năm 2017 và giảm 50% thuế TNDN từ năm 2018 đến năm 2026.

Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG (Dược phẩm DHG)

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Công ty được hưởng mức thuế suất thuế TNDN 10% trong 15 năm kể từ năm bắt đầu đi vào hoạt động. Công ty được miễn thuế TNDN 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế. Công ty đã đăng ký thời điểm bắt đầu tính miễn thuế, giảm thuế từ kỳ tính thuế năm 2015.

Ngoại trừ Công ty TNHH MTV In Bao bì DHG 1 và Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG được hưởng mức thuế ưu đãi, các công ty khác trong Tập đoàn có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế TNDN ở mức thuế suất phổ thông trên lợi nhuận tính thuế.

36 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

(a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, không bao gồm các cổ phiếu phổ thông được Tập đoàn mua lại và giữ làm cổ phiếu quỹ.

	2017	2016 (**)
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VNĐ)	642.407.977.142	685.645.233.601
Điều chỉnh giảm số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VNĐ) (*)	(71.421.966.337)	(99.930.498.936)
	570.986.010.805	585.714.734.665
Bình quân gia quyền số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	130.746.071	87.010.624
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VNĐ)	4.367	6.732
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu đang lưu hành được điều chỉnh với giả định số cổ phiếu thường phát hành trong năm 2017 đã được phát hành từ ngày 1 tháng 1 năm 2016	130.746.071	130.592.365
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu được điều chỉnh với giả định số cổ phiếu thường phát hành trong năm 2017 đã được phát hành từ ngày 1 tháng 1 năm 2016 (VNĐ)	4.367	4.485

(*) Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến cho năm 2017 dựa vào kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty và các công ty con do cổ đông quyết định trong Đại hội đồng cổ đông thường niên.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

36 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (tiếp theo)

(**) Lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm 2016 đã được tính toán lại cho mục đích so sánh như sau:

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

	Số liệu báo cáo trước đây	Điều chỉnh	Số liệu trình bày lại
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VNĐ) (Thuyết minh 41)	710.101.428.166	(24.456.194.565)	685.645.233.601
Số trích quỹ khen thưởng phúc lợi (VNĐ)	(101.594.448.158)	1.663.949.222	(99.930.498.936)
Bình quân gia quyền số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	87.010.624		87.010.624
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VNĐ)	6.993		6.732

b) Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Tập đoàn không có cổ phiếu tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu.

37 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Cổ đông lớn nhất của Công ty là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ("SCIC"), sở hữu 43,31% vốn cổ phần của Công ty. SCIC được kiểm soát bởi Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam.

(a) Giao dịch với các bên liên quan

Trong năm, các giao dịch sau đây được thực hiện với các bên liên quan:

VNĐ

	2017	2016
i) Mua hàng hóa và dịch vụ		
Công ty Cổ phần Tảo Vĩnh Hảo - công ty liên kết	2.443.371.600	2.253.860.000
ii) Chi trả cổ tức		
SCIC	188.754.124.500	132.127.887.500
Công ty Cổ phần Chế tạo Thuốc Taisho	106.520.320.000	-
Franklin Templeton Investment Funds-Templeton Frontier Markets Fund	36.148.694.500	28.788.735.500
Portal Global Limited	-	21.974.155.000
iii) Các khoản chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt		
Lương và các quyền lợi gộp khác	17.749.263.439	10.691.087.971

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan

VNĐ

	2017	2016
Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh 15)		
Công ty Cổ phần Tảo Vĩnh Hảo - công ty liên kết	4.500.000	211.200.000

38 BÁO CÁO BỘ PHẬN

Thông tin bộ phận được trình bày theo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn. Báo cáo chính yếu, bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh, được dựa vào cơ cấu báo cáo nội bộ và quản lý của Tập đoàn.

Kết quả báo cáo bộ phận bao gồm các khoản mục phân bổ trực tiếp cho một bộ phận cũng như cho các bộ phận được phân chia theo một cơ sở hợp lý. Các khoản mục không được phân bổ bao gồm tài sản, nợ phải trả, doanh thu từ hoạt động tài chính, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, lãi hoặc lỗ khác và thuế thu nhập doanh nghiệp.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Khi trình bày thông tin bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh, doanh thu bộ phận dựa vào lĩnh vực kinh doanh là dược phẩm, thực phẩm chức năng và lĩnh vực kinh doanh khác.

VNĐ

	2017	2016
Doanh thu thuần		
Dược phẩm	3.343.577.175.377	2.480.389.589.185
Thực phẩm chức năng	378.846.948.365	384.319.038.415
Khác	340.329.340.753	918.336.148.800
	4.062.753.464.495	3.783.044.776.400
Giá vốn hàng bán		
Dược phẩm	(1.843.075.147.436)	(1.068.977.808.142)
Thực phẩm chức năng	(224.960.245.426)	(161.135.328.070)
Khác	(211.602.523.587)	(839.945.401.193)
	(2.279.637.916.449)	(2.070.058.537.405)
Lợi nhuận gộp		
Dược phẩm	1.500.502.027.941	1.411.411.781.043
Thực phẩm chức năng	153.886.702.939	223.183.710.345
Khác	128.726.817.166	78.390.747.607
	1.783.115.548.046	1.712.986.238.995

39 THUYẾT MINH CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ ("BCLCTT")

VNĐ

		2017	2016
a.	Các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến BCLCTT		
	Phân bổ các quỹ từ lợi nhuận	410.775.149.717	250.621.052.108
	Phát hành cổ phiếu thưởng từ quỹ đầu tư phát triển	435.817.410.000	-
b.	Số tiền đi vay thực thu trong năm		
	Vay theo khế ước thông thường	2.516.213.007.337	1.561.815.329.559
	Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm		
c.	Vay theo khế ước thông thường	2.401.178.435.800	1.477.761.107.833

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

39 THUYẾT MINH CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ ("BCLCTT") (tiếp theo)

d. Các khoản tiền do Tập đoàn nắm giữ nhưng không được sử dụng

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, số dư tiền gửi ngân hàng là 6.148.450.000 đồng do Tập đoàn nắm giữ nhưng không được sử dụng để đảm bảo cho việc thanh toán thư tín dụng mở tại ngân hàng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: không có).

40 CAM KẾT VỐN

Các cam kết về chi tiêu tạo lập tài sản cố định tại ngày lập bảng cân đối kế toán như sau:

VNĐ

	2017	2016
Đã được duyệt nhưng chưa ký hợp đồng	18.727.173.322	25.292.389.735
Đã được duyệt và đã ký hợp đồng nhưng chưa thực hiện	10.326.337.676	31.867.348.447
	29.053.510.998	57.159.738.182

41 TRÌNH BÀY LẠI VÀ PHÂN LOẠI LẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty quyết định điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

(a) Trình bày lại

Căn cứ Quyết định số 2255/QĐ-TCT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tổng Cục thuế về việc xử lý vi phạm về thuế cho kỳ thuế năm 2016, Công ty phải nộp bổ sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp tăng thêm là 24.404.012.746 đồng. Việc vi phạm này là do Công ty chưa cập nhật kịp thời chính sách pháp luật mới về thuế. Ngoài ra, Công ty cũng phát hiện thêm một số sai sót với tổng số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp tăng thêm là 52.181.819 đồng. Ban Tổng Giám đốc quyết định điều chỉnh các sai sót này và trình bày lại báo cáo tài chính hợp nhất của năm 2016 như sau:

Ảnh hưởng của việc trình bày lại trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

VNĐ

	2016
Giảm "Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước"	(5.743.754.917)
Tăng "Thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước"	18.712.439.648
Giảm "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối"	(24.456.194.565)

Ảnh hưởng của việc trình bày lại trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

VNĐ

	2016
Tăng "Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành"	24.456.194.565

Ảnh hưởng của việc trình bày lại trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

VNĐ

	2016
Giảm "Tăng các khoản phải thu"	401.719.151
Giảm "Tăng các khoản phải trả"	(401.719.151)

(b) Phân loại lại

Một vài số liệu so sánh đã được phân loại lại để phù hợp với cách trình bày của năm nay.

Ảnh hưởng của việc phân loại lại này trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

VNĐ

	2016
Tăng "Thuế GTGT được khấu trừ"	789.328.791
Tăng "Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước"	3.853.134.149
Tăng "Nguyên giá" TSCĐ hữu hình	190.909.090
Tăng "Chi phí xây dựng cơ bản dở dang"	508.663.736
Tăng "Thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước"	5.342.035.766

Ảnh hưởng của việc phân loại lại này trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

VNĐ

	2016
Giảm "Tăng các khoản phải thu"	699.572.826
Tăng "Chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác"	(699.572.826)

Ảnh hưởng của việc trình bày lại và phân loại lại lên các khoản mục của báo cáo tài chính như sau:

Các chỉ tiêu bị ảnh hưởng của bảng cân đối kế toán hợp nhất của Tập đoàn:

VNĐ

Mã số		Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016		
		Số liệu báo cáo trước đây	Điều chỉnh	Số liệu trình bày lại
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.747.174.092.202	(1.101.291.977)	2.746.072.800.225
150	Tài sản ngắn hạn khác	15.112.535.313	(1.101.291.977)	14.011.243.336
152	Thuế GTGT được khấu trừ	699.572.826	789.328.791	1.488.901.617
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	10.200.393.553	(1.890.620.768)	8.309.772.785
200	TÀI SẢN DÀI HẠN	1.198.569.602.879	699.572.826	1.199.269.175.705
220	Tài sản cố định	1.103.242.478.314	190.909.090	1.103.433.387.404
221	Tài sản cố định hữu hình	841.277.798.603	190.909.090	841.468.707.693
222	Nguyên giá	1.356.622.733.187	190.909.090	1.356.813.642.277
240	Tài sản dở dang dài hạn	16.652.207.601	508.663.736	17.160.871.337
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	16.652.207.601	508.663.736	17.160.871.337
270	TỔNG TÀI SẢN	3.945.743.695.081	(401.719.151)	3.945.341.975.930
300	NỢ PHẢI TRẢ	1.051.504.592.702	24.054.475.414	1.075.559.068.116
310	Nợ ngắn hạn	993.904.178.070	24.054.475.414	1.017.958.653.484
313	Thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước	23.399.915.284	24.054.475.414	47.454.390.698
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.894.239.102.379	(24.456.194.565)	2.869.782.907.814
410	Vốn chủ sở hữu	2.894.239.102.379	(24.456.194.565)	2.869.782.907.814
421	LNST chưa phân phối	761.094.896.749	(24.456.194.565)	736.638.702.184
440	TỔNG NGUỒN VỐN	3.945.743.695.081	(401.719.151)	3.945.341.975.930

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

41 TRÌNH BÀY LẠI VÀ PHÂN LOẠI LẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Các chỉ tiêu bị ảnh hưởng của báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn:

VNĐ

Mã số		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016		
		Số liệu báo cáo trước đây	Điều chỉnh	Số liệu trình bày lại
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(64.546.248.179)	(24.456.194.565)	(89.002.442.744)
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	713.097.496.587	(24.456.194.565)	688.641.302.022
	Phân bổ cho			
61	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	710.101.428.166		685.645.233.601
62	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	2.996.068.421		2.996.068.421
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.993		4.485
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	6.993		4.485

Các chỉ tiêu bị ảnh hưởng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn:

VNĐ

Mã số		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016		
		Số liệu báo cáo trước đây	Điều chỉnh	Số liệu trình bày lại
09	Tăng các khoản phải thu	(50.484.464.869)	1.101.291.977	(49.383.172.892)
11	Tăng các khoản phải trả	148.910.533.083	(401.719.151)	148.508.813.932
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	644.491.468.250	699.572.826	645.191.041.076
21	Chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	(135.472.927.998)	(699.572.826)	(136.172.500.824)
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(276.884.879.410)	(699.572.826)	(277.584.452.236)

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được Ban Tổng Giám đốc phê chuẩn ngày 12 tháng 3 năm 2018.

Trần Ngọc Hiền	Hồ Bửu Huân	Lê Chánh Đạo
Người lập	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc
		Chữ ký được ủy quyền
		Ngày 12 tháng 3 năm 2018





**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CÔNG TY MẸ NĂM 2017 ĐÃ KIỂM TOÁN**

**& BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM 2017 ĐÃ KIỂM TOÁN**

Quý cổ đông vui lòng xem tại đường link
http://www.dhgpharma.com.vn/vi/quan-he-co-dong-2/bao-cao-tai-chinh-2/2097-bctc-2017-da-kiem-toan

CÁC ĐIỂM PHÂN PHỐI

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Điện thoại	Fax
1	**Hậu Giang**	82 Lê Quý Đôn, KV 1, Phường 3, TP. Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang.	0293. 3876 409	0293. 3580 432
2	**Cà Mau**	5 - 7 Đường số 14, Phường 5, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	0290. 3831 908	0290. 3811 587
3	**Kiên Giang**	G08 - G09 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Vĩnh Quang, TP. Rạch giá, Tỉnh Kiên Giang.	0297. 3867 625	0297. 3946 344
4	**Đồng Tháp**	14 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.	0277. 3854 837	0277. 3854 837
5	**Sóc Trăng**	649 Trần Hưng Đạo, Khóm 8, Phường 3, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.	0299. 3625 151	0299. 3625 150
6	**An Giang**	288 Phạm Cự Lượng, Khóm Tân Phú, Phường Mỹ Quý, TP. Long Xuyên, An Giang.	0296. 3841 438	0296. 3944 664
7	**Tiền Giang**	463A Nguyễn Thị Thập, Phường 6, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.	0273. 6255 177	0273. 6255 176
8	**Cần Thơ**	13 Cách Mạng Tháng 8, Phường An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.	0292. 6253 579	0292. 6253 539
9	**Bạc Liêu**	6A Bà Huyện Thanh Quan, Khóm 2, Phường 8, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.	0291. 3822 290	0291. 3956 156
10	**Bến Tre**	34D, Đường số 3, Khu Phố Mỹ Tân, Phường 7, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre.	0275. 381.8529	0275.381.8529
11	**Vĩnh Long**	327C/23 Ấp Phước Ngươn A, Xã Phước Hậu, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long.	0270.385.3179	0270. 3853 179
12	**Trà Vinh**	77A Đường Nguyễn Đáng, Khóm 1, Phường 7, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh.	0294. 3850 950	0294. 3850 950
13	**Hà Nội**	Căn hộ số N2 - 10, 89 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.	024. 36687 064	024. 36648 272
14	**Hải Phòng**	91B Đường Máng, An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng.	0225. 391 3638	0225. 391 3839
15	**Hải Dương**	229 Bùi Thị Xuân, Phường Hải Tân, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương.	0220. 3550 079	0220. 3550 039
16	**Nam Định**	123 - 125 Trương Hán Siêu, Khu đô thị Hòa Vượng, TP. Nam Định, Tỉnh Nam Định.	0228 3677 301	0228 3682 347
17	**Thái Bình**	Lô 243 m2 Tổ 34, Phường Trần Lãm, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0227. 3847 231	0227. 3641 433
18	**Bắc Ninh**	39 Lý Đạo Thành, Phường Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.	0222. 3812 281	0222. 3812 281
19	**Vĩnh Phúc**	189 Phan Chu Trinh, Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc.	0211. 3860 088	0211. 3721 052
20	**Ninh Bình**	Khu tái định cư Nhà máy Điện, Phố Trung Sơn, Phường Bích Đào, TP. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình.	0229. 3896 772	0229. 3899 884
21	**Thái Nguyên**	97 Tổ 11, Khu Dân cư số 6, Phường Túc Duyên, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.	0208. 3652 299	0208. 3652 209
22	**Thanh Hóa**	Lô 461 Khu Tái định cư Đại lộ Đông Tây, Phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.	0237. 3853 120	0237.37222 213
23	**Nghệ An**	Số 06, Ngõ 146B Đường Nguyễn Sỹ Sách, Phường Hưng Phúc, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An.	0238. 3843 015	0238. 3523 363
24	**Huế**	153A Phạm Văn Đồng, Phường Vỹ Dạ, TP. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.	0234. 3813 479	0234. 3816 084
25	**Đà Nẵng**	36-38 Trịnh Đình Thảo, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.	0236. 2242 406	0236. 6257 008
26	**Quảng Ngãi**	09 Lê Thánh Tôn, Phường Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	0255. 3823 266	0255. 3831 357
27	**Bình Định**	Lô số 1, đường số 3, Khu QHDC Bắc Sông Hà Thành, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.	0256. 3793 768	0256. 3791 768
28	**Gia Lai**	179B CMT8, Tổ 10, Phường Hoa Lư, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai.	0269. 3887 080	0269. 3887 080
29	**ĐắkLắk**	23A Cống Quỳnh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh ĐắkLắk.	0262. 3851 175	0262. 3843 084
30	**Nha Trang**	10A Mê Linh, Phường Phước Tiến, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.	0258. 3513 137	0258. 3513 217
31	**Bình Thuận**	103 Thôn Phú Khánh, Xã Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận	0252. 222 0 879	0252. 3898 050
32	**Đồng Nai**	73-78 Khu Phố 7, đường Võ Thị Sáu, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	0251. 3825 167	0251. 3819 161
33	**Bình Dương**	Ô 32 - 33 Đường D11, KDC Chánh Nghĩa, P. Chánh Nghĩa, TX. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.	0274. 3897 316	0274. 3842 351
34	**Vũng Tàu**	60 Nguyễn Mạnh Kỳ, Phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0254. 3741 888	0254. 3741 968
35	**Tây Ninh**	A24 Ấp Bình Hòa, Phường Thái Bình, Thị xã Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.	0276. 6272 057	0276. 6272 075
36	**Hồ Chí Minh**	37 đường số 53, Khu phố 2, KDC Tân Quy Đông, Phường Tân Phong, Q.7, TP. HCM.	028. 3771 8799	028. 3771 8779